

# Hoa hồng xứ khác

## Contents

|                               |          |
|-------------------------------|----------|
| <b>Hoa hồng xứ khác</b>       | <b>1</b> |
| 1. Chương 01 . . . . .        | 2        |
| 2. Chương 02 . . . . .        | 6        |
| 3. Chương 03 . . . . .        | 14       |
| 4. Chương 04 . . . . .        | 21       |
| 5. Chương 05 . . . . .        | 25       |
| 6. Chương 06 . . . . .        | 30       |
| 7. Chương 07 . . . . .        | 35       |
| 8. Chương 08 . . . . .        | 39       |
| 9. Chương 09 . . . . .        | 43       |
| 10. Chương 10 . . . . .       | 48       |
| 11. Chương 11 . . . . .       | 56       |
| 12. Chương 12 . . . . .       | 63       |
| 13. Chương 13 . . . . .       | 67       |
| 14. Chương 14 . . . . .       | 71       |
| 15. Chương 15 . . . . .       | 77       |
| 16. Chương 16 . . . . .       | 82       |
| 17. Chương 17 . . . . .       | 85       |
| 18. Chương 18 . . . . .       | 89       |
| 19. Chương 19 . . . . .       | 94       |
| 20. Chương 20 . . . . .       | 98       |
| 21. Chương 21 (hết) . . . . . | 103      |

## Hoa hồng xứ khác



### Giới thiệu

Ngữ, Khoa và Hòa lé đều say mê cô bạn cùng lớp Gia Khanh. Cái cô gái bị ba người cùng theo theo đó sẽ

## 1. Chương 01

Nếu một ngày nào đó, bạn bước vào tuổi mười sáu, lại phải đi trọ học xa nhà, thoát khỏi sự canh gác nghiêm ngặt của ba mẹ bạn, hẳn là bạn cũng được nghe những lời dặn dò kỹ lưỡng và vô vọng của các bậc sinh thành, hết như trường hợp tôi ngày xưa.

Nhìn chiếc va-li đã được khóa chặt của tôi, mẹ tôi khuyên nhủ bằng một giọng lo lắng chân thành:

- Con ra thành phố ráng lo học, đừng đi chơi lông bông, đừng đua đòi chúng bạn!

Ba tôi cũng nói những lời y hệt mẹ tôi, có vẻ như tối hôm trước hai người cùng soạn chung với nhau những điều răn dành cho tôi. Tuy nhiên, giọng ba tôi nghiêm nghị hơn, có pha một chút đe dọa.

Tôi ngoan ngoãn đứng nghe, đầu gật lia lịa. Về tử tế quá đáng của tôi khiến ba mẹ tôi hài lòng trông thấy. Có lẽ đến giờ phút này, ba mẹ tôi mới nhận ra tôi là một đứa trẻ nết na, dễ bảo mà trước đây vì một lý do nào đó hai người đã không nhìn thấy.

Trong tâm trạng hân hoan tốt đỉnh đó, ba tôi ngẫu hứng nói thêm:

- Con cũng nhớ đừng yêu đương nhăng cuội! Còn đang đi học, phải để hết tâm trí vào bài vở, đừng để chuyện tình cảm vớ vẩn làm xao lãng đầu óc nghe chưa!

- Nghe!

Tôi hét lớn, giọng quả quyết. Ba tôi thật buồn cười. Tôi mà thêm vào yêu với đương. Tôi là tôi chúa ghét bọn con gái. Cái bọn về nhà chỉ biết học gạo, đến lớp thì ông a ông ọ, lúc nào cũng ra vẻ “tiểu thư” thấy mà bắt ngứa con mắt! Suốt những năm học lớp tám, lớp chín, tôi không bao giờ chơi với bọn con gái. Mà bọn chúng hình như cũng chẳng thêm chơi với tôi. Hai bên cứ như chó với mèo, mỗi lần gặp nhau là nhe răng “gừ gừ”.

Tôi cũng không hiểu rõ tại sao tôi lại ghét bọn con gái đến thế. Có thể là do một sự kiện đáng buồn năm lớp bảy. Hồi đó, tôi ngồi ở đầu bàn, gần cửa ra vào. Ngồi kế bên tôi là nhỏ Mỹ Hạnh. Mỹ Hạnh là một con nhỏ láu lỉnh nổi tiếng. Nó là vua phá phách và chọc ghẹo. Suốt năm, nó càn quét tôi hoài. Nhưng tôi nín nhịn. Dù sao tôi cũng là con trai. Chẳng lẽ tôi đánh nhau với nó. Đánh nó, có thắng cũng chẳng vinh quang gì, còn bị phạt, lại bị tụi bạn chọc cho ê mặt. Nghĩ vậy, tôi gồng mình chịu trận, mặc cho nó làm mưa làm gió.

Nhưng Mỹ Hạnh là một con quỷ. Nó nghĩ ra đủ trò để hại tôi. Còn tôi thì ngu như bò, cứ mắc mưu nó hoài.

Một hôm, sau khi trống đánh vào học, cả lớp đang còn ồn ào trò chuyện thì Mỹ Hạnh bỗng khêu tôi:

- Nè, Khoa!

Tôi quay lại:

- Gì vậy?

Mỹ Hạnh chỉ tay ra trước cửa lớp:

- Khoa có thấy sợi dây thun đằng kia không?

Tôi nhướng mắt dòm và gật đầu:

- Thấy! Mà sao?

- Đố Khoa chạy ra nhặt sợi thun đem vào đây!

Tôi lại nhìn ra cửa lớp và rụt cổ:

- Eo ôi, tao không dám đâu!

Lúc đó thầy Luận dạy lớp tôi đang đứng trò chuyện với thầy hiệu trưởng ngay trước cửa. Sợi thun nằm kế bên chân thầy, có cho vàng tôi cũng chẳng dám bỏ chỗ chạy ra nhặt.

Thấy tôi từ chối, Mỹ Hạnh nheo mắt:

- Sao Khoa nhát quá vậy?

Biết nó khích, tôi mặc kệ:

- Ủ, tao vậy đó!

Mỹ Hạnh bĩu môi:

- Con trai gì mà nhát như thỏ đế!

Cái giọng khi dễ của nó khiến tôi phát khùng. Tôi nghinh mặt:

- Mày ngon sao mày không chạy ra đi?

Mỹ Hạnh chun môi:

- Hạnh khác! Hạnh là con gái!

Tôi “xì” một tiếng:

- Mày mà là con gái! Mày là... con quỉ thì có!

Mỹ Hạnh là một đứa có bản lĩnh. Nó phớt lờ sự “xỉ vả” của tôi. Mà dịu dàng nói, giọng ngọt như đường:

- Nếu Khoa chạy ra nhặt được sợi thun, Hạnh cho Khoa cái này!

- Cái gì vậy? - Tôi tò mò.

Mỹ Hạnh thò tay vào cặp. Sau một hồi lục lọi, nó lấy ra một tấm hình lớn bằng hai bao diêm. Tôi ngắm nghía tấm hình vẽ con thỏ trong lòng bàn tay nó, nhún vai nói:

- Tưởng gì! Tấm hình này có gì hay đâu!

- Khoa xem đây nè!

Vừa nói, Mỹ Hạnh vừa từ từ nghiêng bàn tay. Tấm hình chao đi, và con thỏ biến mất. Thay vào đó là một con gấu to tướng, lông xám xịt.

Tôi đang ngẩn ngơ nhìn thì Mỹ Hạnh lật tay lại. Và con thỏ khi nãy lại hiện ra, đột ngột và huyền bí như một phép lạ. Tôi bị tấm hình kỳ ảo kia chinh phục ngay lập tức.

Dòm mắt tôi, biết tôi đang mê tít, Mỹ Hạnh gạ liền:

- Tấm hình đẹp không?

- Đẹp.

- Khoa thích không?

- Thích.

- Vậy Khoa có dám chạy ra nhặt dây thun không?

Câu hỏi của Mỹ Hạnh khiến tôi giật thót. Tôi ngần ngừ nhìn ra cửa. Thầy Luận và thầy hiệu trưởng vẫn còn đứng đó, chạy ra là “chết” liền. Nhưng tấm hình của Mỹ Hạnh quả là tuyệt, nếu bây giờ tôi không chấp nhận lời thách thức của nó thì dễ gì tôi kiếm được một thứ của quý như thế.

- Sao? - Mỹ Hạnh lại giục.

Tôi nhìn tấm hình trên tay nó, liếm môi:

- Mày đưa tao xem tấm hình lại một lần nữa coi!

Mỹ Hạnh tỏ ra rộng rãi. Nó đưa tấm hình cho tôi.

Tôi cầm tấm hình trên tay, lật qua lật lại và thích thú quan sát cảnh con thỏ và con gấu lần lượt đổi chỗ cho nhau.

Trong khi tôi quan sát con thỏ và con gấu thì Mỹ Hạnh im lặng quan sát tôi. Thấy tôi sẫm soi lâu lắc, nó sốt ruột hắng giọng:

- Trả đây chứ! Làm gì coi hoài vậy!

Tôi đưa trả tấm hình cho Mỹ Hạnh, về tiếc rẻ.

Mỹ Hạnh dòm tôi lom lom:

- Sao? Khoa sẽ chạy ra nhặt sợi dây thun đem vào đây chứ?

Tôi gật đầu:

- Ủ, tao sẽ nhặt.

- Vậy Khoa chạy ra đi!

Tôi nuốt nước bọt:

- Chờ chút xíu! Để tao nghĩ ra cách đã!

Mỹ Hạnh nheo mắt:

- Chờ cho thầy hiệu trưởng đi khỏi hả?

- Không.

Mỹ Hạnh vẫn chưa yên tâm. Nó nói thêm:

- Nếu đợi thầy hiệu trưởng đi khỏi, Khoa mới chạy ra nhặt, Hạnh không đưa tấm hình cho Khoa đâu.

Mặc cho Mỹ Hạnh nhăm nhắng bên tai, tôi loay hoay nghĩ cách chạy ra nhặt sợi thun sao cho khỏi bị phạt. Nghĩ ngợi một hồi, tôi bỗng sáng mắt lên:

- Tao nghĩ ra rồi!

Rồi không đợi cho Mỹ Hạnh kịp hỏi, tôi hùng hồn khoe:

- Bây giờ tao sẽ ném một cuốn tập ra cửa rồi xin phép chạy ra nhặt. Khi nhặt cuốn tập tao nhặt cả sợi thun.

Mỹ Hạnh tròn mắt nghe tôi trình bày kế hoạch, rồi gật gù:

- Hay đấy!

- Nhưng nếu thầy Luận hỏi tại sao cuốn tập lại văng ra cửa - tôi thận trọng dặn Mỹ Hạnh - tao sẽ nói là tao với mày giành nhau cuốn tập và cuốn tập bị văng ra ngoài. Nếu thầy hỏi mày, mày cũng nói vậy nghe không!

Mỹ Hạnh gật đầu lia:

- Ủ, nếu thầy hỏi Hạnh, Hạnh cũng nói hết như vậy.

Dàn xếp đâu đó xong xuôi, tôi cầm lấy cuốn tập trên bàn và ném mạnh ra cửa. Cuốn tập bay vù một cái và rớt “xoạch” ngay chân thầy Luận.

Thầy Luận, và cả thầy hiệu trưởng, giật mình cúi nhìn cuốn tập dưới đất và sau đó quay nhìn vào trong lớp như muốn tìm xem chuyện gì đang xảy ra.

Mặc dù đã tính toán sẵn nhưng khi thấy cả hai đồng loạt quay vào và quan sát lớp học bằng ánh mắt nghiêm khắc, đầy đe dọa, tôi bỗng rùng mình sợ hãi. Nhưng lỡ phóng lao đành phải theo lao, tôi liền chậm chạp đứng dậy và rụt rè cất giọng:

- Thưa thầy...

Thầy Luận không đợi tôi nói hết câu. Thầy cắt ngang:

- Cuốn tập này của em hả?

Tôi ấp úng:

- Dạ, của em...

Thầy lại hỏi, giọng nóng nảy:

- Cuốn tập của em sao lại vắng ra đây?

Tôi nói, cổ trắn tĩnh:

- Thưa thầy, bạn Hạnh muốn mượn cuốn tập của em để xem lại bài sinh vật hôm qua, em không cho. Hai bên giằng co và thế là cuốn tập... cuốn tập...

Những tiếng cuối cùng tôi nói lúng búng trong miệng và khẽ liếc thầy. Tôi mừng rỡ khi thấy những nếp nhăn trên trán thầy từ từ dần ra mặc dù mặt thầy vẫn lạnh như tiền. Không hiểu thầy có tin lời giải thích của tôi hay không mà thầy lừ mắt nhìn Mỹ Hạnh:

- Mỹ Hạnh, bạn Khoa nói có đúng không?

Câu hỏi của thầy Luận khiến tôi nở từng khúc ruột. Thầy hỏi đứa khác tôi còn ớn chứ thầy “điều tra” Mỹ Hạnh, coi như tôi thoát nạn. Tôi đã dặn trước Mỹ Hạnh rồi, hẳn nó sẽ trả lời theo kịch bản của tôi.

Tôi không ngờ Mỹ Hạnh lại “phản” tôi. Câu trả lời của nó khiến tôi sững sốt:

- Thưa thầy, bạn Khoa nói không đúng ạ!

Tôi giật bắn người khi nghe thầy Luận hỏi tiếp:

- Vậy chứ tại sao cuốn tập của bạn Khoa lại vắng ra cửa?

Mỹ Hạnh đáp tỉnh bơ:

- Bạn ấy tự ném ra ạ.

- Ném ra? - Thầy Luận ngạc nhiên - Sao lại tự ném ra?

Mỹ Hạnh đúng là một mụ phù thủy. Trong khi tôi bủn rủn cả tay chân thì nó kể tuốt tuột mọi ý đồ đen tối của tôi. Nó tố cáo tôi bằng một giọng hào hứng và quả quyết khó tin. Mặt thầy Luận mỗi lúc một sa sầm.

Và dĩ nhiên tôi không tránh khỏi đòn trừng phạt của thầy. Ngày thường thầy phạt một thì hôm đó thầy phạt mười. Thầy muốn chứng minh cho thầy hiệu trưởng sự nghiêm khắc của thầy đối với những đứa học trò nghịch như tôi.

Tôi lãnh ba roi vào mông, đau quắn đít. Sau đó, tôi lại phải quì gối trước bảng đen cho mấy chục cặp mắt soi mói chăm chọc, nhục ời là nhục.

Tôi quì cả tiếng đồng hồ, mãi đến giờ ra chơi. Nhưng tôi không thấy mõi chân, đầu gối cũng chẳng thấy đau. Trong lòng tôi lúc đó chỉ dậy lên một nỗi căm giận khủng khiếp. Tôi thù Mỹ Hạnh đến tận xương tủy. Tôi ao ước mình tài giỏi như Tôn Ngộ Không. Tôi thêm có bảy mươi hai phép biến hóa. Tôi sẽ không ngại ngần biến Mỹ Hạnh thành con rắn, con dơi, con quạ, con chuột, con gián hoặc bất cứ một loài bò sát ti tiện nào đó.

Kể từ hôm đó, tôi “cách” Mỹ Hạnh, không bao giờ nói chuyện với nó nữa. Tôi cũng “cách” cả bọn con gái. Bọn chúng là vậy, lúc nào cũng nghĩ đến chuyện hãm hại những đứa con trai cả tin như tôi. Mà nếu không vậy, Thượng đế chả sinh chúng ra làm gì.

Lớn lên một chút, tôi tình cờ đọc được một số câu danh ngôn khủng khiếp về bọn đàn bà, con gái. Tôi càng xa lánh họ. Ngạn ngữ Tây Ban Nha bảo tôi: “Tin người đàn bà bằng lời chẳng khác nào nắm đuôi lừa”. Tôi từng nắm đuôi lừa nên tôi biết. Nó cứ trơn tuột. Ngạn ngữ Ấn Độ “hù” tôi chết khiếp: “Nước làm hỏng rượu, xe bò làm hỏng đường lộ và đàn bà làm hỏng đàn ông”. Tôi chẳng quan tâm đến rượu và đường lộ, chúng hỏng cứ việc hỏng. Tôi không sợ nước và xe bò. Tôi chỉ sợ tôi hư hỏng. Vì vậy, tôi ghét bọn “tiểu thư”.

Không chỉ có ngạn ngữ, phương ngôn chê bai phụ nữ. Ngạn ngữ thuộc về những người bình dân. Ngay cả những người học rộng cũng chế giễu đàn bà. De Molina xác nhận với tôi: “Làm đàn bà và làm thánh là hai việc trái ngược”. Câu nói y như thánh. Bọn họ là chúa lẻo mép. Mỗi lần cãi nhau với bọn con gái, tôi không bao giờ nói lại. Tôi nói một tiếng, bọn chúng nói mười tiếng. Bọn chúng chuyên át giọng lũ con trai chúng tôi.

Bọn chúng nói nhiều nhưng lại thay đổi ý kiến như chong chóng, thật chẳng ra làm sao! Racine thấy rõ điều đó. Ông nói: “Họ lơ mơ, họ lưỡng lự, nói tắt một tiếng họ là đàn bà”. Ông Racine giỏi ghê! Hèn gì ông nổi tiếng khắp thế giới. Ông Voltaire cũng lừng danh không thua gì ông Racine. Ông phát biểu xanh dờn: “Thượng đế chỉ tạo ra đàn bà để nhử đàn ông”. Ông Voltaire nói nghe hời hợt. Nhưng tôi phục ông sát đất. Tôi đoán chắc hồi nhỏ ông cũng có một con nhỏ bạn giống hệt như con nhỏ Mỹ Hạnh ngồi kế bên tôi. Và chắc con nhỏ đó nó hành ông tới tấp nên ông mới ghét đàn bà đến thế. Hồi đó, tôi cứ đinh ninh đã “khi dễ” phụ nữ như vậy, hẳn ông sẽ không lấy vợ. Sau này tôi mới biết sự thật không giống như tôi nghĩ. Mặc dù thừa biết Thượng đế tạo ra đàn bà để nhử đàn ông, ông cứ để cho vợ ông nhử ông một cách thoải mái. Không ai nhử ông, chắc ông buồn lắm! Tôi cay đắng nhủ thầm và có cảm giác mình bị phản bội, nhưng không vì vậy mà tôi vội xóa những ý tưởng tuyệt vời của ông trong cuốn sổ tay của tôi. Tôi vẫn tin vào sự đúng đắn và sáng suốt của những lời ông nói mặc dù sau đó ông lại tỏ ra ngốc nghếch như một con lừa.

Hẳn nhiên, tôi khác ông Voltaire. Ông nói, còn tôi thì làm. Gặp con gái, mặt tôi lạnh toát, mắt phủ đầy sương mù Luân Đôn. Suốt mấy năm ròng như vậy. Cho đến khi tôi sắp sửa ra thành phố học tiếp lớp mười.

Vì vậy, hôm nay nghe ba tôi dặn tôi chớ yêu đương những cuộc, tôi tức cười ghê. Tôi mà thêm yêu bọn con gái. Tôi chưa nuốt sống bọn chúng là còn may.

Dĩ nhiên, đó là về phía tôi. Còn bọn chúng nghĩ sao, ai mà biết được! Rất có thể bọn chúng xúm vào yêu tôi. Rất có thể bọn chúng sẽ gửi thư nặc danh tố tụng tình tôi, hệt như bọn Mafia thường làm. Nhưng dù gì thì gì, tôi mặc xác. Tôi sẽ không thèm đáp lại tình yêu của bất kỳ một cô gái xinh đẹp nào, mặc cho cô ta khóc suốt mướt cả năm ròng. Tôi sẽ không để cho ai làm hỏng tôi, hỡi nước, xe bò và các mụ phù thủy! Tôi là một người đàn ông đã có quá nhiều kinh nghiệm về đàn bà. Năm lớp bảy, chẳng phải con quỷ Mỹ Hạnh đã “nhử” tôi một trận nhớ đời đó sao?

## 2. Chương 02

Năm lớp mười là một năm lạnh mạnh và sáng sủa. Lòng tôi vô tư và thanh thản. Lớp tôi có khoảng một tá con gái, tôi chẳng thèm để mắt tới đứa nào. Tôi chỉ chơi với toàn bạn trai.

Tôi ở trọ nhà thằng Nghị. Nghị học chung lớp với tôi. Nhưng nó học Anh văn, tôi học Pháp văn. Lớp mười trường tôi không đủ học sinh để chia làm hai lớp. Tất cả bọn tôi đều phải học chung, chỉ có giờ sinh ngữ là học riêng.

Ba mẹ Nghị sống bằng nghề cho thuê phòng trọ và nấu cơm tháng. Nhà nó rộng rãi, lại ít người. Ngoài căn nhà mặt tiền, nơi ba mẹ và hai anh em Nghị ở, gia đình Nghị còn có một ngôi nhà rộng phía sau để cho thuê. Ngôi nhà phía sau nằm lọt giữa một khu vườn nhỏ nhưng đầy bóng mát. Vườn không nhiều cây cối, chỉ vài cây mận, vài cây xoài nhưng những tán xoài quanh năm tỏa bóng, che mát những bụi dạ lý hương rải rác trong vườn. Những năm tôi ở trọ nhà Nghị, đêm đêm ra vườn, hương dạ lý thấm đầy trên tóc, tôi lên giường nằm ngủ vẫn còn nghe ngào ngạt.

Cuối vườn là ao cá nhỏ, mặt nước phủ đầy lá sen xanh. Vào mùa hè, bông sen nở đỏ mặt ao, lác đác có vài bông súng tím chen vào giữa, khung cảnh bỗng đẹp lạ lùng. Những lúc ấy, chúng tôi thường mượn máy ảnh, ra ngồi bên bờ ao, thay phiên nhau chụp lia lịa.

“Chúng tôi” ở đây không phải chỉ có tôi và Nghị. - trọ chung với tôi những năm cấp ba còn có Ngủ, Hòa lé và “giáo sư” Bá.

Năm đứa chúng tôi cùng học chung một lớp. Bá thuộc phe Pháp văn, giống như tôi. Ngữ và Hòa lé phe Anh văn.

Trong bọn, Ngữ tài hoa nhất. Nó làm thơ hay, viết lưu bút cảm động nổi tiếng. Tôi nghe tụi bạn kể lại hồi cuối năm lớp chín, Ngữ viết lưu bút cho đứa nào là đứa nấy khóc ròng. Đọc những dòng lâm ly của nó, ai cũng nước mắt nước mũi sì sụa. Tiếc là năm ngoái, tôi không học chung với nó, để xem nó viết lưu bút ra sao mà nổi tiếng đến thế. Bây giờ, Ngữ là trưởng ban báo chí của lớp tôi, chủ bút tờ báo tường mỗi tháng ra một lần.

Ngữ là một tay chủ bút khôn kiếp. Bao nhiêu bài vở tôi đưa, nó đều đem vứt sọt rác hết. Nó chẳng thèm đếm xỉa gì đến việc tôi với nó cùng ăn một mâm, cùng ở một nhà.

Tôi vẫn không nản, cứ cặm cụi làm hết bài thơ này đến bài văn khác, nộp cho Ngữ. Thậm chí tôi còn dẫn nó đi uống cà phê để lấy lòng. Ngữ rất khoái uống cà phê. Vì vậy, tôi hy vọng vì khoái cà phê, Ngữ sẽ khoái luôn thơ tôi.

Nhưng Ngữ là một thằng bạn lòng gang dạ sắt. Nó tiếp tục uống cà phê của tôi và tiếp tục liệng bài của tôi đi đâu mất. Biết mình “tài hèn sức mọn”, tôi không dám kêu ca, chỉ kiên trì sáng tác. Nhưng suốt một thời gian dài, tiền cà phê thì tốn đều đều mà bài vở chẳng được xuất hiện lấy một lần trên báo, tôi đâm nản.

Một hôm, đang ngồi trong quán cà phê, tôi hỏi Ngữ:

- Cà phê có ngon không?

Ngữ gật đầu:

- Ngon.

Tôi liếm môi:

- Ngon sao không thấy mày đăng bài của tao?

Ngữ thần nhiên:

- Cà phê ngon nhưng bài của mày thì... dở.

Ngữ làm tôi sượng trân. Tôi cố vớt vát:

- Những chẳng lẽ mấy chục bài đều dở hết? Cũng có bài... tạm được chứ? Mày đọc kỹ lại đi!

Ngữ nhún vai:

- Tao đã đọc kỹ rồi. Chẳng có bài nào thuộc diện “tạm được”. Dở bằng nhau.

Nhận xét “độc ác” của Ngữ chẳng khác nào gáo nước lạnh tạt vào mặt tôi. Ý chí tôi ụt ầm. Nhiệt tình sáng tác của tôi tuột xuống dưới 0 độ. Tôi tính đứng dậy đi ra khỏi quán, để mặc cho Ngữ... trả tiền cà phê. Nhưng tay chân đang bủn rủn, tôi đứng dậy không nổi. Rốt cuộc tôi đành phải ngồi lại và cố nén tự ái, “thỉnh giáo” Ngữ:

- Muốn cho hết dở, phải làm sao?

Ngữ gật gù phán:

- Phải học tập người khác. Chẳng hạn, muốn làm văn hay, phải đọc Nguyễn Tuân, muốn làm thơ hay, phải thuộc ca dao, thuộc Nguyễn Bính!

Phán xong, Ngữ liếc tôi:

- Mày đọc Nguyễn Tuân, Nguyễn Bính bao giờ chưa?

Tôi ngượng ngùng thú thật:

- Chưa. Nhưng tao có nghe tên.

Ngữ “hừ” giọng:

- Nghe tên thì chưa ăn thua gì! Phải đọc!

Tôi nuốt nước bọt:

- Nhưng tao có thuộc vài câu ca dao...

Ngữ hắt đầu:

- Mà đọc nghe coi!

Tôi hí hửng đọc:

- Mẹ ơi đừng đánh con đau

Để con bắt ốc hái rau mẹ nhờ.

Đọc xong, tôi liếc Ngữ, chờ nó khen. Nhưng Ngữ tỉnh bơ:

- Hai câu đó cũng tầm tạm. Mà còn thuộc câu nào nữa không?

Tôi nhú mày, cố nhớ lại những câu ca dao hồi nhỏ mẹ tôi ru tôi và sau này tôi đã dùng chúng để ru em. Nghĩ một hồi, tôi sáng mắt lên, háng giọng đọc:

- Ai về nhẩn với nậu nguồn

Mít non gửi xuống, cá chuồn gửi lên.

Tôi ngân nga dứt, thấy Ngữ không nói gì, chắc mẩm nó khoái, tôi cao hứng “xổ” tiếp:

- Lỗi lắm vì cá trích ve

Vì rau muống luộc, vì mè trộn măng.

Lần này thì Ngữ không làm thỉnh nữa. Tôi vừa ngắt giọng, Ngữ khen liền:

- Rõ ràng là mày có năng khiếu...

Tôi sướng rơn:

- Năng khiếu văn nghệ hả? - Rồi không cầm lòng được, tôi khoe:

- Hôm trước thằng Bá cũng nhận xét tao vậy!

Nhưng Ngữ làm tôi cụt hứng, nó lắc đầu:

- Không phải năng khiếu văn nghệ. Tao muốn nói là mày có năng khiếu... ăn uống! Mày đi mở nhà hàng hợp hơn là làm thơ, viết báo!

Tôi tái mặt. Nhưng tôi không dám sừng cò với Ngữ. Gây sự với nó, nó giận nó không thèm diu dất tôi trên con đường văn nghệ nữa thì khốn. Tôi chỉ biết giả giọng ai oán:

- Tao muốn học hỏi thật mà mày lại cứ chọc quê tao!

Ngữ cười hì hì:

- Ai bảo mày mở miệng ra chỉ toàn là mít non, cá chuồn, cá trích, rau muống... chi! Phải thuộc những câu ca dao trữ tình như vậy nè!

Nói xong, Ngữ kéo cổ áo, sửa bộ, rồi lim dim mắt, đọc:

- Thò tay mà hái cọng ngò

Thương em muốn chết giả đồ làm lơ!

Đọc xong, Ngữ mở mắt ra, ngó tôi hỏi:

- Hay không?

- Hay!

Tôi xuýt xoa khen. Ngữ khoái chí, lại... nhắm tịt mắt, ngâm nga:

- Anh về để áo lại đây

Để khuya em đắp gió tây lạnh lùng

Gió lạnh lùng lấy mừng mà đắp

Để áo anh về đi học kéo trưa.

Lần này, Ngữ chưa kịp mở mắt, tôi đã buột miệng trầm trồ:

- Hay ghê!

Ngữ phổng mũi:

- Đấy! Muốn làm văn nghệ phải thuộc những câu ca dao “ướt át” như vậy. Mà cứ bị ám ảnh bởi cá chuồn, cá trích hoài làm sao làm văn, làm thơ hay được!

Ngữ nói đúng. Những câu ca dao nó đọc nghe mới thấm thiết làm sao! Cả đời tôi chỉ mong ước làm được những câu thơ hay bằng một nửa vậy thôi. Nhưng khổ nỗi, những câu ca dao đặc sắc kia đều liên quan mật thiết đến đề tài tình yêu trong khi tôi lại chẳng màng đến ba chuyện yêu đương vớ vẩn đó. Đối với tôi chẳng bao giờ có chuyện “thương em muốn chết giả đồ làm lơ”. Tôi “ghét em muốn chết” thì có! Gặp bọn con gái là tôi “lơ” thật, “lơ” từ đầu năm đến cuối năm, cần quái gì phải giả đồ. Chẳng giả đồ, mặt tôi cũng đã lạnh như... đá cục.

Thấy tôi lộ vẻ thẩn thờ, Ngữ hát hàm:

- Sao? Có gì khúc mắc cần hỏi thêm không? Làm gì trầm ngâm hoài vậy?

Tôi tặc lưỡi, ngần ngừ:

- Sao tao thấy làm thơ “ướt át” khó quá!

Ngữ động viên tôi:

- Bước đầu bao giờ chả khó! Ông bà đã nói rồi, “vạn sự khởi đầu nan”. Nhưng mà đừng lo. Chuyện gì cũng vậy, làm hoài sẽ quen. Thơ văn mà hiện nay hơi “khô” nhưng nếu mà chú tâm rèn luyện, nó sẽ “ẩm” dần dần. “Ẩm” một thời gian, nó sẽ chuyển qua... “ướt át”. Đó là quy luật.

Tôi nghe Ngữ giảng giải một hồi, đầu óc càng rối tinh rối mù. “Lý luận văn học” của nó sao nghe na ná như chương trình dự báo thời tiết trên ti vi, khi thì ẩm lúc thì khô, chẳng biết đường nào mà lần.

Dường như đọc được nỗi hoang mang trong mắt tôi, Ngữ gật gù nói thêm:

- Mà cứ tin tao đi. Hồi trước tao cũng vậy. Lúc tao mới tập viết văn, câu nào câu nấy khô queo, tao luyện riết, bây giờ chúng ướt đầm, hề đọc là cứ muốn nấc lên.

Tôi biết Ngữ không “hù” tôi. Nó nói thật. Đã bao nhiêu đứa sụt sùi trước những dòng lưu bút lâm ly của nó. Thơ nó cũng vậy. Bài nào bài nấy tình cảm đầm dề như mưa tháng bảy. Tôi không biết nó đã yêu ai bao giờ chưa nhưng thơ nó lúc nào cũng than thở về một mối tình đã... chết, đọc lên thấy thương ghê, thấy cứ muốn dẫn nó đi uống cà phê cho nó đỡ buồn.

Nhưng mặt mạnh của Ngữ chính là điểm yếu của tôi. Tôi đã thề không đội trời chung với bọn con gái. Chẳng lẽ bây giờ tôi bắt chước thằng Ngữ cất giọng khóc than, năn nỉ “kẻ thù” của tôi? Thật là khó xử!

Tôi nhăn nhó nói với Ngữ:

- Vấn đề không phải là “khô” hay “ướt”. Tao nói khó là khó chuyện khác.

Ngữ ngạc nhiên:

- Khó chuyện gì?

Tôi bối rối thú nhận:

- Tao không thích làm thơ tình.

- Thơ tình mà không thích? - Ngữ kêu lên sững sốt.

- Ủ. Tao không thích.

Ngữ dòm tôi bằng ánh mắt lạ lùng:

- Sao vậy?

Tôi ấp úng đáp:

- Tại tao ghét... bọn con gái.

Ngữ giật bắn người như chạm phải lửa. Nếu không có cái lưng ghế phía sau, có lẽ nó đã lăn quay xuống đất rồi. Sau một hồi trở mắt nhìn tôi như thể nhìn một quái vật, Ngữ vội sờ tay lên trán tôi.

- Mà làm trò gì vậy? - Tôi hỏi, giọng ngơ ngác.

Ngữ khịt mũi:

- Tao xem thử mày có “ấm đầu” không! Toàn thể đàn ông trên thế giới đều thương con gái. Ghét con gái, họa chăng chỉ có người điên.

Tôi cau mặt, hất tay Ngữ ra:

- Tao không điên. Nhưng tao ghét con gái.

Thái độ bướng bỉnh của tôi khiến Ngữ nổi cáu. Nó nghiêm giọng quở trách:

- Mày không được ghét bọn con gái, hiểu chưa! Phải thương tụi nó nhiều vào! Thấy đâu thương đó, thấy ít thương ít, thấy nhiều thương nhiều. Nếu ghét tụi nó, mày nên chọn nghề khác. Nghề uốn tóc chẳng hạn. Tụi nó muốn tóc cúp vô thì mày uốn quăn ra, tụi nó muốn tóc xù thì mày chơi tóc tém, tụi nó khoái tóc dài, mày chơi một... ni cô. Còn đã đi theo cái nghiệp văn thơ thì phải thương con gái. Đó là... bổn phận.

Nghe Ngữ “thuyết” một hồi, tôi rụng rời tay chân. Nhưng tôi không dám lên tiếng phản đối, sợ Ngữ điên tiết sổ toẹt mơ ước của tôi. Tôi đành thở dài, “tiếp thu” bằng một giọng yếu ớt:

- Ủ, tao sẽ tập dần dần. Muốn thương tụi nó đâu phải dễ.

Thấy tôi chịu phục thiện, Ngữ có vẻ tươi tỉnh hơn. Nó dịu giọng khuyến khích:

- Không dễ nhưng không phải là không làm được. Ngạn ngữ Pháp có câu: “Vouloir, c'est pouvoir”. Muốn là được. Mày phải bắt chước tao. Con gái lớp mình, đứa nào tao cũng thương hết.

Tôi há hốc mồm:

- Mày thương hết mười hai đứa?

Ngữ gật đầu:

- Ủ, tao thương “trọn bộ”.

Mối tình “khổng lồ” của Ngữ khiến tôi phát rét. Nhưng tôi không khỏi băn khoăn:

- Mày thương nguyên một tá sao tao không biết? Tao có thấy mày làm gì đâu!

Ngữ nhún vai:

- Thì tao đâu có định làm gì! Tao chỉ làm... thơ thôi.

Tôi chớp mắt:

- Thế tụi nó có biết mày thương không?

Ngữ nuốt nước bọt:

- Chắc là không! Tao không nói làm sao tụi nó biết!

Tôi lại thắc mắc:

- Mày thương mà không nói, vậy thương làm gì?

Ngữ nheo mắt nhìn tôi:

- Mày ngốc quá! Tao thương tụi nó là thương chơi thôi, thương để làm thơ. Tao đâu có thương thiệt mà phải nói ra!

Lần đầu tiên trong đời tôi nghe nói đến hai chữ “thương chơi”. Tôi ngẩn ngơ ngó Ngữ:

- Thương để... làm thơ?

Ngữ gục gặc đầu:

- Chứ sao! Đã là văn nghệ sĩ thì không thể yêu theo kiểu phàm phu tục tử được. Tình yêu của tụi mình là tình yêu lạnh thâm và cao thượng. Yêu không “tuyên bố” cũng cóc cần đền đáp. Cứ cầm nín, ấp ủ, dày vò, tụi mình sẽ có cả khối cảm xúc để viết nên những vần thơ bất hủ. Các nhà thơ lớn xưa nay vậy.

Con đường văn nghệ Ngữ vừa phác họa nghe thật hấp dẫn và xem ra cũng không đến nỗi khó đi lắm. Tưởng yêu “thiệt” theo kiểu “phàm phu tục tử” tôi mới ngán chữ yêu “chơi” theo kiểu “văn nghệ sĩ” thì tôi nhắm mắt mình có thể yêu được. Tôi bèn hào hứng nói với Ngữ:

- Nếu vậy tao làm được. Tưởng gì chứ thương “chơi”, thương “để làm thơ” thì đâu có khó!

Thấy tôi không còn đòi ghét con gái nữa, Ngữ khoái chí, tiếp tục vung vít:

- Tình yêu của tụi mình còn có cái khỏe là không sợ bị từ chối, cũng chẳng ai biết mà chọc què. Hơn nữa, mình có thể yêu tự do, muốn yêu ai thì yêu. Tụi phàm phu tục tử mỗi lần chỉ có thể yêu được một người, yêu hai người là có chuyện, trong khi tụi mình có thể yêu gộp một lúc toàn bộ phụ nữ trên thế giới này cũng được. Vậy là nhất rồi, còn muốn gì nữa!

Nói xong, Ngữ cười tít mắt. Dòm nó, tôi có cảm tưởng như toàn bộ phụ nữ trên thế giới này đang đổ xô thương nó, chứ không phải là ngược lại.

Tôi chẳng tham lam như Ngữ. Tôi chỉ muốn thương in ít thôi, thương những người mà mình biết mặt biết tên hần hoi. Suy tính hồi lâu, tôi rụt rè nói:

- Vậy kể từ ngày mai, tao bắt đầu thương hén?

- Ừ. Nhưng mày định thương ai?

Tôi bối rối:

- Thì thương mấy đứa con gái lớp mình! - Rồi tôi bèn lên nói thêm - Tao sẽ thương khoảng... sáu đứa!

Ngữ giật thót:

- Không được! Như vậy thì nhiều quá!

Sự phản đối bất ngờ của Ngữ khiến tôi ngẩn người ra. Rõ ràng mới vừa rồi nó bảo tôi muốn thương ai thì thương, thương bao nhiêu cũng được, vậy mà tôi mới mở miệng đòi thương, nó đã chặn ngang họng rồi. Tôi nhìn Ngữ, thấp thỏm hỏi:

- Có sáu đứa mà... nhiều?

Ngữ tặc lưỡi:

- Đối với mày, như vậy là nhiều! Phải giảm bớt lại!

Tôi khịt mũi:

- Chứ mày thương nguyên cả lớp đó sao! Tao chỉ bằng phân nửa mày chứ mấy!

Thấy tôi có vẻ giận dỗi, Ngữ cười hì hì. Nó vỗ vai tôi, giọng kể cả:

- Tao khác, mày khác, sánh sao được mà sánh! Đối với tao, một tá cũng còn ít. Còn đối với kẻ mới “nhập môn” như mày, sáu đứa lại quá nhiều, mày không thể tập trung tư tưởng được. Lúc “đề-pa”, chỉ nên thương một em thôi.

Tôi đực mặt ra:

- Tao chỉ “được” một em thôi sao?

Ngữ gật gù háng giọng:

- Một và chỉ một mà thôi!

Một khi Ngữ đã khổng chế số lượng “người yêu” của tôi bằng một định đề toán học thì tôi biết có năn nỉ cũng bằng thừa. Tôi đành thở dài xuôi xị:

- Thôi một em cũng được!

Sau khi đã chấp nhận số phận hẩm hiu của mình, tôi ngồi nặn óc xem nên “thương” đứa nào trong số mười hai đứa con gái của lớp tôi. Trước nay, tôi chẳng thèm để mắt đến tụi nó, bây giờ phải ngồi nhớ lại từng khuôn mặt, chọn ra một khuôn mặt ít hắc ám nhất để đem lòng “thương”, đối với tôi thật là gian nan trầy trật. Tôi điểm danh trong đầu một vòng, hai vòng rồi ba vòng mà chẳng chọn được “đối tượng” vừa ý. Mười hai đứa, đứa nào tôi cũng... không ưa. Chẳng hiểu sao Ngữ có thể thương không sót một mống, tài thật!

Thấy tôi ngồi đăm chiêu cả buổi, Ngữ hỏi:

- Mà nghĩ ngợi gì vậy?

Tôi lúng túng thú thật:

- Tao đang nghĩ xem nên... thương đứa nào.

- Mà nghĩ ra chưa?

Tôi gãi đầu, ngượng ngập:

- Chưa. Không hiểu sao tao thấy khó quá.

Ngữ nhiệt tình:

- Nếu mà thấy khó thì để tao chọn giùm cho. Người ngoài cuộc bao giờ cũng sáng suốt hơn.

Nghĩ mãi không ra, tự nhiên thấy Ngữ đòi làm “cố vấn”, tôi bằng lòng ngay:

- Ủ, mà chọn giùm tao đi!

Ngữ giỏi giang hơn tôi nhiều. Chỉ một thoáng, nó đã kêu lên:

- Tao nghĩ ra rồi!

Tôi tròn mắt, hồi hộp:

- Đứa nào vậy?

- Em Hồng.

- Trời ơi, con Hồng “chà-và” hả?

Tôi la lên thất thanh và bỗng nghe tai mình ù đi. Suýt một chút nữa tôi đã xỉu ngay trong quán. Tôi tưởng rằng Ngữ nó chọn cho tôi đứa nào chứ nó chọn nhỏ Hồng thì rõ ràng nó “giết” tôi chứ đâu phải “giúp” tôi. Trong mười hai đứa con gái lớp tôi, nhỏ Hồng xếp hạng bét về nhan sắc cũng như về tính tình. Nó tên Hồng nhưng nước da nó chẳng hồng chút nào. Da nó đen thui. Nghe nói ngay từ lúc học lớp sáu, nó đã mang biệt danh Hồng “chà-và” rồi. Đã vậy, nó còn uốn đầu tóc xoắn tít, mỗi lần dòm, tôi cứ rợn cả tóc gáy, tưởng đâu nó là người Việt gốc... Phi Châu.

Đó là bề ngoài. Bề trong nó còn đáng chán hơn. Ngồi trong lớp, nó chuyên môn nói chuyện. Cái đầu xoắn tít của nó hết quay trái lại quay phải, không biết nằm yên là gì. Tôi ngồi sau lưng nó, mỗi lần chép bài, tôi phải không ngừng lắc lư cái đầu theo nó mới mong thấy được chữ viết trên bảng. Lần nào cũng vậy, chép xong được bài học, cổ tôi mỏi nhừ.

Nhỏ Hồng còn nổi tiếng chanh chua, đánh đá. Không chỉ tụi con gái, mà ngay cả đám con trai cũng ớn nó ra mặt. Đứa nào vô phúc chọc phải nó, coi như đứa đó... tàn đi. Nó mắng sa sả, nghe không kịp vuốt mặt, nạn nhân chỉ còn có nước ôm đầu lủi vô một xó nào đó, ngồi trốn và chờ cho “tai qua nạn khỏi”. Vì vậy, đứa nào cũng “cạch” nó. Tôi lại càng “cạch”. Nó mà biết tôi “thương” nó, “làm thơ” cho nó, chắc nó vác gươm rượt tôi chạy quanh sân trường.

Vậy mà bây giờ thằng Ngữ lại chơi ác bắt tôi phải thương bà chằn tinh đó. Nó bắt tôi phải ấp ủ, phải dày vò... khổ ơ là khổ!

Tôi nhìn Ngữ, mặt méo xẹo:

- Thôi, tao không “thương” nhỏ Hồng đâu! Mày làm ơn đổi giùm tao em khác đi!

Ngữ phớt lờ sự khiêu nại của tôi. Nó lên giọng:

- Không được! Tình yêu chứ đâu phải hàng hóa mà mày đòi đổi tới đổi lui!

- Nhưng nhỏ Hồng nó... đen thui! - Tôi cố khấn khoản.

Ngữ vẫn lạnh lùng:

- Đen trắng thì ăn thua gì! Khi đã thương, mày nhìn màu đen thành màu trắng mấy hồi!

Thấy Ngữ không thềm đếm xỉa gì đến nguyện vọng chính đáng của tôi, nó cứ khăng khăng bắt tôi “thương” con Hồng “chà-và”, lòng tôi như thắt lại. Tôi âm ỉ nói:

- Mày chỉ “xí gạt” tao! Màu đen làm sao nhìn cho ra... màu trắng được! Tao có cố lắm cũng chỉ nhìn “đen” thành “xám” là cùng!

Ngữ cười ha hả:

- Trời, tao “xí gạt” mày làm gì! Tại mày chưa biết đó thôi, chứ tình yêu nó màu nhiệm ghê lắm. Nó biến cái này thành cái khác như chơi. Mày nghe mấy câu ca dao này bao giờ chưa?

Nói xong, không đợi tôi trả lời, Ngữ đã hùng hồn đọc:

- Lỗ mũi em mười tám gánh lông

Chồng yêu chồng bảo râu rồng trời cho

Đêm nằm thì ngáy o o

Chồng yêu chồng bảo ngáy cho vui nhà

Đi chợ thì hay ăn quà

Chồng yêu chồng bảo về nhà đỡ cơm...

Ngữ đọc một lèo, thao thao bất tuyệt. Tôi ngồi đờ tai nghe, hoang mang và chăm chú.

Đọc dứt câu cuối cùng, Ngữ nhướn mắt dòm tôi:

- Mày hiểu bài ca dao vừa rồi muốn nói gì không?

Không những tôi hiểu bài ca dao muốn nói gì mà tôi còn hiểu thằng Ngữ muốn dẫn tôi đi đâu, vì vậy tôi gật đầu một cách rầu rĩ.

Đúng như tôi nghĩ, Ngữ cười đắc thắng:

- Như vậy là mày chịu thương em Hồng rồi hén?

Biết mình đã sập bẫy, tôi thở dài xuôi xị và kháng cự bằng một giọng yếu ớt:

- Nhưng nhỏ Hồng dữ như chằn. Nó mà biết tao “thương” nó, nó chửi tao tắt bếp.

Về mặt đưa đám của tôi chẳng khiến Ngữ động lòng. Nó quát mắng:

- Mày chỉ giỏi phịa! Mày không nói, làm sao nó biết được? - Rồi Ngữ bỗng nghiêm giọng - Bây giờ tao hỏi thật, mày có muốn viết được những áng thơ văn bay bướm không?

- Muốn! - Tôi gật đầu như máy.

- Mày có muốn những sáng tác của mày được đăng lên báo tường không? - Ngữ lại hỏi.

Tôi liêm môi:

- Muốn.

Ngữ ranh mãnh:

- Thế mày có muốn thương em Hồng không?

Lần này thì tôi hết đường tránh né. Tôi đành phải nuốt nước bọt, bần thần đáp:

- Muốn.

Ngữ cười toe:

- Khá lắm! Bây giờ tao mới nhận ra là mày có năng khiếu... văn nghệ!

Ngữ khen tôi mà sao tôi chẳng thấy vui. Thấy nó cười, tôi cũng nhe răng cười theo nhưng miệng tôi cười như mếu. Từ khi tôi mở miệng “kết nạp” nhỏ Hồng làm “người yêu”, lòng tôi bỗng nặng như đeo đá. Tôi tưởng như tôi vừa mới “rước vạ” vào mình. Trước đây lòng tôi thanh thản biết bao nhiêu, tự dưng đi nghe lời thằng cha chủ bút hắc ám kia, để bây giờ tôi phải mang nặng bên lòng “nỗi nhớ thương” dù là thương theo kiểu tôi, chỉ có ma mới biết.

Trong khi Ngữ ngồi rung đùi thưởng thức thành quả “dụ dỗ” của nó thì tôi cứ lăm lăm bầm cay đắng và không tiếc lời nguyền rủa “mối tình” vừa chớm nở của mình.

### 3. Chương 03

Phàm ở đời, không phải bao giờ con người ta cũng làm được mọi chuyện theo ý mình. Có những ước mơ cháy bỏng mà cả đời mình không bao giờ đạt tới. Lại có những chuyện mình ngán tới tận cổ mà vẫn phải bầm bụng lặn xả vào. Như “chuyện tình” của tôi chẳng hạn.

Tôi ghét cay ghét đắng nhỏ Hồng - từ hồi buộc phải “yêu” nó, tôi càng thù nó tợn - vậy mà tôi vẫn phải bắt lòng mình thương nhớ nó. Suốt một thời gian dài, tôi nghĩ về nó còn nhiều hơn là nghĩ về mẹ tôi. Theo lời dặn dò của Ngữ, mỗi lần nghĩ đến nhỏ Hồng, tôi phải ráng thổn thức, ráng day dứt để... làm thơ.

Nhưng thơ tôi tắc tị. Kể từ khi đem lòng “yêu” nhỏ Hồng, tôi chẳng còn hứng thú sáng tác nữa. Tôi cố bắt chước người chồng “quáng gà” trong câu ca dao Ngữ đọc. Tôi bắt mình phải tưởng tượng nhỏ Hồng có nước da trắng như... tuyết. Nhưng càng tưởng tượng, tôi càng thấy nước da nó đen thui. Cả mái tóc nó cũng vậy. Tôi nhớ trong văn chương, các nhà thơ thường hay nói đến tóc mây, tóc huyền, tóc thề... Nhưng khổ nỗi, mái tóc của nhỏ Hồng lại không giống với bất cứ một mái tóc nào như thế. Tôi đã làm mọi cách để hạ tiêu chuẩn thẩm mỹ của mình xuống sát... đất, tôi cố căng mắt tìm xem cái vẻ đẹp ẩn nấp ở chỗ nào trong những lọn tóc xoắn tít kia nhưng tôi không tài nào tìm thấy. Càng nhìn, tôi chỉ càng thấy nó giống... trái chôm chôm.

Sau vài lần thất bại, tôi không thèm tưởng tượng nữa. Tôi quay sang chửi thề thằng Ngữ tới bời. Tưởng nó chỉ dẫn hay ho thế nào, ai ngờ càng “yêu”, tôi lại càng thấy nản. Tôi còn giận Ngữ vì chuyện khác. Ai đi cả lớp chỉ có mười hai đứa con gái thì mười một đứa “kha khá” nó giành nó thương hết. Còn cái đứa trời sinh ra không phải để cho các nhà thơ ca ngợi thì nó “phân phối” cho tôi, nó bắt tôi “áp ủ” để làm thơ.

Ngữ không biết tôi đang giận nó. Thấy cả tuần tôi không mở miệng, nó tưởng tôi đang tập trung tư tưởng vào chuyện sáng tác. Vì vậy, nó chẳng thắc mắc gì. Mỗi lần đi ngang qua tôi, nó chỉ mỉm cười vỗ vai tỏ ý

khuyến khích. Những lúc ấy, Ngữ cười cứ việc cười, mặt tôi vẫn hằm hằm. Nhưng Ngữ chẳng hề bận lòng về thái độ cáu kỉnh của tôi. Chắc nó tưởng tôi đang tập tành “đau khổ” nên mặt tôi mới “sưng” lên như thế.

Chỉ đến khi tờ báo tường tháng đó sắp ra mà chẳng thấy tôi gửi bài như mọi lần, Ngữ mới ngạc nhiên. Nó lần la lại gần tôi, hỏi:

- Mày đã sáng tác được bài nào chưa?

Tôi mím môi:

- Chưa.

Ngữ trố mắt:

- Ủa, sao lâu vậy? Mấy hôm nay tao thấy mày “đau khổ” lắm mà. Đau khổ bao giờ cũng là chất liệu của văn chương. Nó tạo nên...

Tôi cay cú ngắt ngang lý thuyết giảng của Ngữ:

- Nhưng mà tao đau khổ vì chuyện khác.

- Chuyện gì?

Tôi nói, giọng ganh tị:

- Chuyện mày giành mày thương hết mấy đứa sáng láng, mày chừa lại cái “cột nhà cháy” mày bắt tao thương...

Ngữ cười hì hì:

- Trời ơi, thương chơi chớ có phải thương thiệt đâu mà mày so bì!

Tôi quạu quọ:

- Thương chơi tao cũng không thương nổi. Tao nghe lời mày, tối nằm ráng tưởng tượng nước da nhỏ Hồng trắng tinh như tờ giấy...

Ngữ cắt ngang lời tôi, giọng nén cười:

- Mày thấy nó có giống tờ giấy không?

Tôi giận dữ:

- Có. Giống hệt tờ giấy... các-bon.

Trong khi tôi mặt nhăn mày nhí thì Ngữ ôm bụng cười bò. Lát sau, nó quệt nước mắt, chậm rãi nói:

- Vấn đề không phải ở chỗ con Hồng “chà-và”. Đẹp xấu không đóng vai trò gì ở đây. Trái lại, tình yêu càng “ngang trái”, càng “khập khiễng” càng sinh ra lắm tử thơ. Tất cả chỉ do mày thôi. Tự cổ chí kim, không một nhà văn, nhà thơ lớn nào lại leo lên giường nằm trùm mền tìm cảm hứng. Cảm hứng sáng tác nằm chỗ khác. Nó nằm ở ngoài thiên nhiên. Mày phải đi ra sau vườn, đi ra ngồi ngoài bờ ao, mắt ngắm cỏ cây, tai nghe chim hót, ban ngày đợi chiều xuống, buổi tối đợi trăng lên. Lúc ấy, nghĩ về em Hồng mày sẽ thấy nước da em không còn giống giấy các-bon nữa mà giống giấy pơ-luya chính hiệu, mày sẽ nhớ em da diết, rồi tứ thơ tự dưng cuộn cuộn đổ về như thác lũ, muốn ngăn cản cũng không được. Rồi mày sẽ viết ra, rồi tao sẽ đăng lên báo tường của lớp. Rồi cứ theo cái đà đó, chẳng mấy chốc mày sẽ trở thành một nhà thơ nổi tiếng không kém gì Nguyễn Du.

Ngữ nói tràng giang đại hải. Nói xong, nó cười toe. Trong khi đó, tôi đực mặt ra nghe những lời ngọt như mía lùi của nó. Tôi không biết tôi có bắt chước Nguyễn Du được tí ti ông cụ nào không, chứ khi khuyên tôi rõ ràng thẳng Ngữ bắt chước y hệt cái giọng của Nguyễn Bình Khiêm vịnh cảnh nhàn “thu ăn măng trúc, đông ăn giá, xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao”. Nó còn xúi tôi noi gương lối sống của các cụ ngày xưa, kiểu như “khi xem hoa nở, khi chờ trăng lên”. Tôi nghe nó nói, trong bụng nửa tin nửa ngờ, cứ nghĩ nó chơi xỏ tôi. Chỉ khi nghe đến những câu cuối cùng, tôi mới thôi ngờ vực. Ngữ hứa hẹn sẽ đăng bài của tôi khiến tôi mừng rơn. Lòng tôi bỗng chốc quên hết giận hờn.

Tôi nhìn Ngữ, băng khuôn hỏi:

- Ngày mai tao sẽ đi.
- Đi đâu?

Tôi tắc lưỡi:

- Thì như mày nói đó. Tao đi ra... sau vườn.

Ngữ gật gù:

- Ủ, mày đi đi. Đó là vương quốc của các nhà thơ. Nguyễn Du trước đây cũng từng ra sau vườn ngồi viết truyện Kiều. Nguyễn Bính cũng vậy. Không ngồi hàng buổi sau vườn, sức mấy ông viết được câu thơ “Hoa chanh nở giữa vườn chanh, thấy u mình với chúng mình chân quê...”. Nếu nằm trùm mền trên giường như mày làm sao ông biết được hoa chanh nở giữa vườn chanh. Ông sẽ tưởng hoa chanh nở giữa vườn ổi ấy chứ!

Ngữ bắt đầu bông phèng. Nhưng tôi không cười. Tôi đang nghĩ một cách nghiêm túc đến con đường sáng tác của tôi. Tôi sẽ làm theo lời mách nước của Ngữ.

Buổi chiều, tôi lò dò ra vườn. Vườn nhà Nghị chẳng có cây chanh nào để tôi có thể tưởng tượng mình là Nguyễn Bính. Vườn nó chỉ trồng toàn xoài và mận. Tôi ghé cổ nhìn lên tán lá rậm rạp, xem thử có tứ thơ nào nằm trên đó không. Nhưng tôi chẳng thấy gì, ngoài những trái xoài xanh treo lủng lẳng. Tôi ngấm nghĩa mấy trái xoài một hồi, chẳng có một ý thơ hay ho nào nảy ra trong đầu, chỉ có nước miếng ứa ra đầy miệng. Đã mấy lần tôi muốn dẹp quách chuyện văn chương thơ thần để bám cây treo lên hái xoài xuống chấm nước mắm đường ăn chơi. Nhưng cuối cùng tôi dần lòng được. Chiều nay tôi bấm bụng đi tới đi lui muốn rụng cẳng trong vườn đâu phải để cho cái “năng khiếu ăn uống” nó dè bẹp cái “năng khiếu văn nghệ” vừa mới nhú mầm trong tôi. Hơn nữa, thằng Ngữ mà biết được, nó sẽ chẳng thêm hướng dẫn tôi làm thơ viết văn nữa. Nó sẽ không thêm đăng bài của tôi. Nó sẽ bảo tôi đi mở... quán cơm bình dân. Lúc đó, tôi chỉ có nước độn thổ.

Để khỏi bị những trái xoài kia quyến rũ, phần khác do ngược lâu mỗi cổ, tôi cúi nhìn xuống đất. Tôi hy vọng nếu không tìm thấy những tứ thơ ở trên cao thì tôi có thể tìm thấy chúng nấp đâu đó trong những bụi cỏ. Tôi đi loanh quanh trong vườn. Tôi sục sạo tận các hàng rào.

Tôi đá chân vào các bụi cỏ. Nhưng chẳng có tứ thơ nào nấp trong đó. Chỉ có châu chấu cào cào ở trống, chúng bay ra từng đàn.

Thằng Bá ra sau vườn đi tiểu, thấy tôi cầm đầu chạy loăng quăng từ đầu này đến đầu kia hàng rào, liền ngăn người ra:

- Mày làm rớt tiền hả?

Tôi giật mình ngoảnh lại. Thấy Bá đang đứng nhìn thao láo, tôi đỏ mặt lúng túng:

- Không... không...

Bá ngạc nhiên:

- Chứ mày tìm cái gì dưới đất vậy?

Chẳng lẽ nói là tôi đang tìm... ý thơ, tôi đành ấp úng phịa:

- €... tao đang bắt... cào cào.
- Bắt cào cào chi vậy?
- Làm mỗi câu chớ chi!

Bá nhìn tôi bằng ánh mắt nghi hoặc:

- Sao khi này tao thấy cào cào bay ra cả bầy, mày đâu có bắt.

Thằng Bá này tinh mắt còn hơn cú mèo. Câu hỏi các cơ của nó khiến tôi chết sững. Phải ba mươi giây sau, tôi mới tìm ra câu trả lời lấp liếm:

- Tao bắt cào cào lớn kia! Khi này toàn là cào cào con, tao đâu thèm bắt!

Lý do tôi đưa ra thật tuyệt. Bá hết thắc mắc ngay. Nó lò mò lại gần tôi, hăng hái nói:

- Nếu vậy, để tao bắt phụ với mày. Xong, hai đứa mình đi câu.

Bá làm tôi cụt hứng. Nhưng chẳng lẽ tôi đuổi nó đi. Tôi đành phải cặp kè đi tới đi lui với nó. Bá không biết tôi đang thở vắn than dài trong bụng. Nó bắt cào cào một cách nhiệt tình. Nó bắt, chẳng lẽ tôi đứng coi. Thế là tôi cũng phải nhào lặn ra trên cỏ, chụp lấy chụp để. Rốt cuộc, buổi tập làm thơ của tôi biến thành một buổi tập... bắt cào cào. Và tôi buồn bã nhận ra bắt cào cào dễ hơn làm thơ nhiều, mặc dù sau khi bắt đầy một túi cào cào, hai đầu gối và hai cùi tay tôi lấm lem đất cát.

Buổi chiều u ám đó vẫn chưa chấm dứt đối với tôi. Bắt cào cào xong, tôi lại phải theo thằng Bá ra ngồi câu cá ngoài bờ ao. Tôi giống như người lữ leo lên lưng cọp, đành nhắm tịt mắt cho nó muốn đưa đi đâu thì đưa, chứ đâu có gan nhảy xuống nửa chừng.

Trong khi tôi rầu rĩ ruột thì Bá mặt mày tươi hơn hẳn. Nó hí hửng giựt lia lịa, hết con cá này đến con cá khác. Thấy tôi trầm tư như Lã Vọng, ngồi cả buổi chẳng câu được con cá nào, nó chép miệng động viên:

- Ráng lên đi chứ! Bắt chước tao đây nè!

Vừa nói, Bá vừa giựt cần câu đánh “vút” một cái. Tôi ngó lên, thấy một con cá rô đang vùng vẫy ở đầu sợi cước.

Thật ra, tài nghệ câu cá của tôi đâu có kém gì Bá. Mọi bữa tôi cũng giựt lia giựt lịa. Cá dưới ao thằng Nghị là cá nuôi, chúng bơi dày mặt nước, thả mỗi xuống là chúng tranh nhau đớp, câu tụi chúng còn dễ hơn là ra mua ngoài chợ.

Nhưng từ này đến giờ, mặc cho tụi cá rĩa mồi, tôi không buồn giựt. Tôi lơ đãng ngắm cái phao điên điên của tôi đang bị tụi cá kéo chạy qua chạy lại vùn vụt trên mặt nước như chiếc ca-nô máy, lòng băng khuâng nghĩ đến nhỏ Hồng.

Ngữ đã dẫn tôi, cứ chiều chiều ra ngồi ngoài bờ ao nghĩ đến nhỏ Hồng, sẽ thấy da nó trắng như giấy phơi-lụa, sẽ bồn chồn thương nhớ nó và sẽ viết được những câu thơ tràn đầy cảm xúc. Ngữ còn bảo tôi, người xưa cũng hay ra đứng bên bờ ao để sáng tác. Họ còn ra ban đêm nữa kia. Thấy tôi tỏ vẻ không tin, Ngữ liền đọc ca dao mình họa: “Đêm đêm ra đứng bờ ao. Trông cá, cá lặn, trông sao, sao mờ...”. Nghe xong, tôi hết ngờ vực ngay. Và tôi phục “người xưa” sát đất. Họ đứng suốt đêm bên bờ ao để làm thơ mà không sợ muỗi cắn. Cũng không sợ muỗi cắn. Hèn gì họ làm thơ hay ghê!

Tôi chẳng được như họ. Ban đêm tôi không dám lặn mò ra bờ ao. Tôi sợ rắn cắn. Tôi chỉ dám ra buổi chiều. Tôi cũng không thèm đứng. Tôi ngồi bệt xuống trên cỏ, khỏi sợ muỗi cắn. Và tôi chẳng thấy tứ thơ nào lảng vảng trong đầu như lời Ngữ nói cả. Cứ nghĩ đến nhỏ Hồng là tôi hết muốn làm thơ. Tôi chỉ muốn suýt chó cắn nó.

Bá chẳng hiểu tâm sự của tôi. Thấy tôi ngồi hóa đá, nó chép miệng nói:

- Ngày này câu không được thì mai câu! Làm gì buồn xo vậy!

Tự nhiên tôi thấy ghét Bá quá thể. Thất bại của tôi một phần là do nó. Tôi đang bắt chước Nguyễn Bính đi tha thẩn trong vườn và sắp sửa làm được thơ tới nơi thì đột ngột nó nhảy ra phá đám. Bây giờ ngồi bên bờ ao, nó vừa câu cá vừa ba hoa luôn miệng khiến tôi không tài nào tập trung sáng tác được.

Tôi tức Bá anh ách nhưng chẳng tìm được lý do để gây sự với nó. Tính Bá xưa nay vậy. Chính cái tật huênh hoang của nó cộng với cặp kiếng cận dày cộm lúc nào cũng ngồi chồm chồm trên sống mũi khiến nó được bạn bè phong tước “giáo sư”. Tụi bạn gọi Bá là “giáo sư” là gọi chọc quê, nhưng Bá chẳng “quê” chút xíu nào. Thậm chí nó còn tỏ ra tâm đắc cái biệt danh oai vệ đó. Từ ngày được phong “giáo sư”, nó càng ba hoa khủng khiếp.

Dù sao thì trong năm đứa, tôi với Bá vẫn chơi thân với nhau hơn. Hai đứa chúng tôi cùng phe Pháp văn. Mỗi lần có đụng độ, y như rằng Ngữ, Nghị và Hòa lé cùng đứng về một phía, tôi với Bá một phía. Phe Pháp văn ít người hơn, hai chống ba, nên càng đoàn kết hơn. Những lúc đó, cái thói ăn nói vung vít của Bá trở

thành vũ khí lợi hại khôn lường. Nó cứ mồm năm miệng mười, tội Anh vẫn bị át giọng, chỉ có nước đỏ mặt tía tai ngồi thở dốc.

Nhưng chiều nay, cái tinh thần đoàn kết đó chẳng giúp ích được gì cho “sự nghiệp văn chương” của tôi. Trong khi tôi đang cần yên tĩnh thì Bá cứ leo đèo bên cạnh khiến tôi chẳng “mơ mộng” gì được.

Chiều hôm sau, tôi lên ra bờ ao ngồi một mình. Bá nằm cạnh tôi, đọc sách xong, nó ngủ khò. Nếu thức, hẳn nó sẽ đòi đi theo tôi cho bằng được.

Tôi ngồi co ro trên bãi cỏ, đợi chiều xuống. Nhưng chiều còn mãi chơi tít trên cao, tôi đợi cả buổi, nó mới nhích xuống có một chút. Chẳng biết làm gì cho đỡ sốt ruột, tôi nhìn xuống ao, xem cá có lặn như trong ca dao không.

Mấy con cá trong ao nhà thằng Nghị là cá quý. Thấy tôi ngồi buồn thiu buồn thiu, chúng kéo cả bầy thò đầu lên mặt nước lỏ mắt dòm tôi. Chúng có vẻ thắc mắc sao tôi ngồi đó làm gì mà không chịu câu chúng cho vui.

Bộ tịch của bọn cá trông bắt ngứa con mắt. Tôi định nhặt mấy hòn sỏi trên bờ ném cho chúng bể đầu chơi nhưng nghĩ đi nghĩ lại, tôi bèn thôi. Tôi phải giữ lòng tĩnh lặng để lát nữa đón nàng... thơ. Nàng sẽ nương theo nắng chiều mà đến cùng tôi. Nếu nàng bắt gặp tôi đang hí hục đánh nhau với bọn cá, hẳn nàng sẽ chạy dài, không hẹn ngày trở lại.

Dặn lòng như vậy, tôi không thèm dòm xuống ao nữa. Mặc kệ bọn cá. Chúng muốn giễu tôi cứ việc giễu. Tôi bân khuâng nhìn lên những cụm mây lơ lững, xem nàng thơ của tôi sắp đến chưa.

Nhưng nàng thơ chưa kịp đến thì thằng Bá yêu tinh kia đã đến trước. Nó đứng lấp ló sau gốc mận cuối vườn và thò đầu ra kêu tôi:

- Ê!

Tôi giật bắn người và lập tức quay phắt người lại. Thấy cặp kiếng cận thò ra sau gốc cây, tôi lạng người đi, không nói được một lời.

Bá cười hí hì:

- Mà ngồi làm gì vậy?

- Tao đợi! - Tôi chán nản buột miệng - Còn mày ra đây chi vậy?

- Tao ra chơi với mày! - Bá khịt mũi, thắc mắc - Mày đợi ai ngoài này vậy?

- Tao đâu có đợi... ai...

Bá ngạc nhiên:

- Chứ sao mày bảo là mày đợi?

Túng thế, tôi đành ngán ngừ thú thật:

- Tao đợi... chiều xuống.

- Đợi chiều xuống? - Bá trố mắt - Đợi chiều xuống để làm gì? Mày làm như thể mày là nhà thơ không bằng!

Bá nói chơi mà trúng phóc. Tôi nhận luôn:

- Thì tao đang đợi chiều xuống để... làm thơ chứ chi! - Rồi tôi vội vã nói thêm - Thằng Ngừ bày tao vậy!

Tôi tưởng đem Ngừ ra “hù”, Bá sẽ nể mặt Ngừ mà không chế giễu tôi. Nào ngờ nghe tôi nói xong, Bá cười hô hố:

- Trời ơi, nghe ai không nghe mày lại đi nghe lời thằng Ngừ! Muốn làm thơ thì ngồi vô bàn lấy giấy viết ra làm chứ ra đây ngồi chi cho muỗi cắn!

- Thằng Ngừ nó bảo muốn làm thơ phải ra ngồi ngoài bờ ao! - Tôi giải thích, giọng không được tự tin lắm  
- Nó bảo ngồi ngoài ao mới tưởng tượng đến... người yêu được!

- Người yêu? - Bá há hốc miệng - Mà mà cũng có người yêu?

Tôi gật đầu, vẻ sượng sùng.

- Đứa nào vậy? - Bá hỏi tiếp.

Tôi đáp lấp lửng:

- Một đứa trong lớp mình.

Bá có vẻ bàng hoàng trước sự tiết lộ của tôi. Nó nhìn tôi lom lom:

- Lớp mình, nhưng mà đứa nào?

Điều bộ nóng nảy của Bá chứng tỏ nó muốn truy đến nơi. Biết không thể giấu nó được, tôi ngó lơ chỗ khác, ngượng ngùng đáp:

- Nhỏ Hồng.

Bá có vẻ không tin vào tai mình. Nó kêu lên sững sốt:

- Trời ơi, con Hồng “chà-và”? Bộ hết người rồi sao mà lại đi yêu bà chằn đó?

Bá làm tôi xấu hổ chín người. Trong khi tôi đang ấp úng, nó lại “phang” tiếp:

- Thằng Hòa lé đi yêu con nhỏ Hồng thì còn hiểu được. Còn mà thì khác. Mắt mà đâu có lé!

Tôi đỏ mặt và phản ứng một cách yếu ớt:

- Nhưng đây đâu phải là yêu thiệt. Tao chỉ yêu chơi thôi. Yêu để có cảm hứng mà làm thơ.

Tôi nói đúng bài bản Ngữ dạy. Bá biết ngay. Nó bĩu môi:

- Mà lại ăn phải bã của thằng Ngữ. Nó gạt mày đó. Ai chứ con Hồng “chà-và”, mỗi lần nghĩ đến nó chỉ muốn cãi lộn chứ sức mảy mà muốn làm thơ.

Bá làm tôi chết trân. Nó ăn nói bạt mạng cô hồn nhưng không phải nó nói vậy. Nó nói trúng phóc tâm sự éo le của tôi. Vì vậy, tôi xui xẻo, hết ham cãi nhau với nó. Thấy tôi làm thinh chịu trận, Bá càng ra sức khua môi múa mép. Tôi nghe muốn nhức cả đầu.

Nhưng Bá không dừng lại ở đó. Đến tối, ngồi vào bàn ăn, Bá hấp háy mắt, cười cười thông báo:

- Tụi mày biết không, thằng Khoa hôm rày đang tương tư mê mết một em trong lớp mình!

Trong khi tôi chết điếng người thì tụi kia nhao nhao.

- Chà, tin sốt dẻo! Cục đá đã bắt đầu động đây! Chắc chiều nay trời mưa! - Nghị gật gù phát biểu.

Còn thằng Hòa thì trợn đôi mắt lé, nhăn nhó hát:

- Ngày nào cho tôi biết, biết yêu em rồi, tôi biết tương tư... ư... ư...

Trong bọn, chỉ có Ngữ là ngồi im. Chắc nó đang lo thằng Bá tấn công.

Hát dứt câu, Hòa quay sang dòm tôi:

- Bật mí cho anh em biết đi Khoa? Em nào mà có diễm phúc như vậy?

Nghị hùa theo:

- Đúng rồi đó! Trút bầu tâm sự ra đi, có gì anh em mỗi người giúp một tay! Nếu mà giấu giếm giếm giếm, tụi tao lỡ yêu nhầm người yêu của mày thì mày ráng chịu à ghen!

Tôi dở cười dở khóc. Tự dưng lâm vào tình huống trở trêu này, tôi giống như người mắc xương ngang cổ, nhả không được mà nuốt cũng không xong. Chẳng thà yêu thiệt, yêu theo kiểu... phàm phu tục tử, tôi sẵn sàng cúi đầu nhận tội. Bận bẻ có châm chọc, cũng chỉ châm chọc một lần. Rồi mọi chuyện sẽ qua. Đằng này thằng Ngữ xúi tôi “yêu chơi”, có tiếng mà không có miếng, bây giờ tự dưng đưa đầu chịu bán, thật là

oan ức. Hơn nữa, yêu ai không yêu, tôi lại khờ khạo nghe lời xúi bẩy của thằng Ngừ, nhắm mắt đi “yêu” nhỏ Hồng, tội thằng Nghị, thằng Hòa biết được, chắc chúng chọc tôi méo mặt.

Về hoang mang lo lắng của tôi chẳng khiến Bá động lòng tí ti nào. Nó bô bô:

- Thằng Khoa then thùng, không mở miệng nổi. Nó nhờ tao nói giùm với anh em là hiện nay nó đang yêu say đắm... - Nói tới đây, Bá cố ý ngừng lại một chút để tăng thêm phần hồi hộp cho người nghe rồi mới trịnh trọng giới thiệu nhân vật - ... em Hồng “chà-và”!

Tên tuổi của “người yêu” tôi quả là có sức chấn động khủng khiếp. Bá ném cái tên đó ra giữa bàn ăn y như thể ném một quả bom.

Thằng Nghị giật nảy người, đôi đũa đang cầm trên tay rơi xuống đất. Còn thằng Hòa vừa mới và cơm chưa kịp nhai, bỗng phì cười, cơm bắn ra đầy bàn khiến thằng Ngừ cau mặt cự nự:

- Mà làm cái trò gớm ghiếc gì vậy?

Hòa chẳng buồn để ý đến vẻ gắt gỏng của Ngừ. Nó đưa tay lên bịt miệng và nhìn tôi, nói qua kẻ tay:

- Khoa ơi, kể từ nay tao xin bái mày làm sư phụ. Mưu kế của mày còn hơn Khổng Minh một bậc. Mày lựa em Hồng “chà-và” mày yêu để tối tối dắt đi chơi không sợ ai phát hiện. Ban đêm mày đứng bên cạnh em, người ta cũng tưởng mày đứng một mình. Thật tao chưa thấy ai khôn như mày!

Không phải chỉ có Hòa xỏ xiên tôi. Sau khi cuối xuống nhặt đôi đũa dưới chân, Nghị ngồi thẳng người lên và nheo mắt ngó tôi, miệng xuýt xoa:

- Mày đúng là gan cùng mình! Trên cõi đời này, có lẽ chỉ có mình mày là dám nhào vô bà chằn lửa đó. Mày về với nó, mỗi ngày nó túm tóc mày ba lần nó quay như quay đế, mày chịu làm sao thấu, Khoa ơi!

Tôi chết ngồi trên ghế, mặt mày tái ngắt. Mãi một lúc sau, tôi mới lắp bắp được vài tiếng:

- Có phải tao yêu... thiệt đâu! Tao chỉ yêu chơi thôi!

- Ha ha! Yêu chơi! Lần đầu tao mới được nghe cái từ rợn rợn này! Mày tưởng tội tao là con nít hả Khoa?

Hòa vừa nói vừa ngả người vào lưng ghế, cười sằng sặc.

Tôi nói thật nhưng coi bộ Hòa và Nghị không tin. Cực chẳng đã, tôi phải lôi Ngừ ra làm chứng:

- Không tin, tội mày hỏi thằng Ngừ coi! Chính nó bày tao như vậy! Nó bảo tao yêu nhỏ Hồng để có hứng làm thơ cho nó đăng báo.

Hòa lập tức ngưng cười. Nó trở mắt dòm tôi:

- Ủa, vậy hóa ra mày yêu theo chỉ đạo hả? Thôi thế thì chết mày rồi! Mày đúng là Tam Tạng bị ma vương quỷ sứ dụ dỗ rồi, Khoa ơi! Trời phú cho mày trái tim bằng giá, mày tu hành sắp thành chánh quả rồi, bây giờ còn nghe lời thằng Ngừ đắm say nữ sắc làm chi! Mà phải em Hồng đẹp để gì cho cam, mặt mũi em ngang Chung Vô Diệm, thân hình em tựa Mẫu Dạ Xoa, thằng Ngừ đi ngang không thèm nhìn, nó ghét mày nó bắt mày yêu cho bỏ ghét. Mày ham được đăng thơ lên báo, nhắm mắt yêu cần, đáng đời mày, Khoa ơi là Khoa!

Hòa vốn mê đọc truyện Tàu. Sáng ngày hôm sau thi học kỳ, tối hôm trước nó vẫn còn nằm ôm mấy bộ Tam Quốc, Thủy Hử “luyện” riết. Cũng nhờ như vậy mà những tối trời mưa, chẳng đi chơi đâu, mấy anh em nằm quần chăn trên giường nghe nó kể chuyện Tào Tháo, Trương Lương cũng đỡ buồn. Nhưng bữa nay tôi chẳng còn phục tài kể chuyện của nó nữa. Nó lôi mấy nhân vật trong sách ra trêu tôi khiến tôi ngượng chín người.

Trong khi tôi ngồi sượng trân thì Bá chìa mũi dùi sang Ngừ. Nó hấp háy mắt:

- Trăm sự cũng tại thằng Ngừ mà ra! Nó ý nó làm chủ bút, nó muốn bắt người ta yêu ai thì yêu. Nó giành hết những em xinh xắn trắng trẻo, những em chẳng ra gì thì nó ép nó “gả” cho “cộng tác viên”. Tao phải méc cô Tần chủ nhiệm mới được!

Ngừ khịt mũi, nhắm nháy:

- Cho mày méc! Đây là chuyện “nghề nghiệp” giữa tao và thằng Khoa, không can gì đến tụi mày! Tụi mày cóc biết văn chương nghệ thuật là gì mà cứ đòi xía vào!

Bá trợn mắt:

- A, cái thằng này khi người dữ ta! Chuyện làm thơ viết văn có thể tao thua mày, chứ chuyện yêu iếc chưa chắc ai hơn ai à! Ít ra, tao cũng hơn mày là tao không xúi thằng Khoa yêu bậy!

Ngữ nhún vai:

- Tao không xúi. Tao chỉ gợi ý vậy thôi, nó muốn yêu thì nó yêu.

Nghe Ngữ nói, tôi biết nó có ý muốn “chạy làng”. Thấy bạn bè châm chích quá, lại nghe Bá đòi méc cô Tần, Ngữ bắt đầu hoảng. Tôi đành phải lên tiếng “chạy tội” cho Ngữ:

- Đúng là thằng Ngữ không xúi. Nó chỉ... đề nghị thôi! Nhưng mà tao nào đã yêu nhỏ Hồng đâu. Tao chỉ mới... nghĩ về nó thôi.

Nghị neho mắt ngó tôi:

- Bộ mày tưởng cái tội “nghĩ về” nhẹ hơn tội “yêu” hả? Được rồi, tao sẽ thông báo cho em Hồng biết là mày lúc nào cũng “nghĩ về” em, xem thử ý kiến em ra sao.

Mặc dù biết Nghị nói chơi nhưng nghe nó dọa, tôi bỗng thấy lạnh gáy. Nhỏ Hồng mà biết tôi dám cả gan “nghĩ về” nó, chẳng biết nó sẽ “nghĩ về” tôi như thế nào. Biết đâu nó chẳng nhai xương tôi!

Hòa kết thúc buổi thảo luận chuyên đề về mối tình ngang trái của tôi bằng cách gân cổ rống:

- Thôi là hết chia ly từ đây, tình duyên mình chỉ bấy nhiêu thôi...

Hòa hát hay nhất lớp. Giọng nó ấm và mượt mà, rất truyền cảm. Nhưng bài hát mà nó đang hát để giễu tôi lúc này đúng là truyền cảm... cúm!

## 4. Chương 04

Sau sự kiện quái quỷ đó, Bá hỏi tôi:

- Bộ mày muốn đăng bài lên báo tường lắm hả?

- Ừ! - Tôi liếm môi, khẽ đáp.

Bá gật gù:

- Tao sẽ chỉ cho mày một cách. Cách này khỏi cần phải yêu, khỏi cần phải nghĩ tới con Hồng “chà-và” chỉ cho mệt.

- Dễ không? - Tôi thấp thỏm.

- Dễ ợt.

Tôi sáng mắt lên:

- Vậy mày chỉ tao đi!

Bá hắng giọng:

- Mày đừng thèm làm thơ nữa!

Tôi gục gặc đầu ra vẻ hiểu biết:

- Tao hiểu rồi! Ý mày muốn nói tao có khiếu viết văn hơn làm thơ chứ gì?

Bá nhún vai:

- Không phải. Cả viết văn lẫn làm thơ, mày đều chẳng có năng khiếu gì sất.

Tuyên bố thẳng thừng của Bá khiến tôi bàng hoàng. Tôi cay đắng hỏi lại:

- Sao tao nhớ hôm trước có lần mày bảo tao có... năng khiếu văn nghệ kia mà?

Bá cười:

- Hôm trước tao nói là nói chuyện khác. Ý tao muốn bảo là mày vẽ đẹp. Chuyện đó chẳng ăn nhập gì đến văn thơ.

Hóa ra là vậy. Hôm trước Bá không nói rõ làm tôi cứ tưởng bở. Tôi thất vọng thở dài:

- Làm thơ tao không có sức, viết văn tao chẳng có tài, vậy sao mày bảo mày chỉ tao cách đăng bài lên báo?

Bá nói, giọng thản nhiên:

- Thì đâu cứ phải là thơ với văn! Mày viết thể loại khác!

Tôi chớp mắt:

- Thể loại gì?

- Mày viết chuyện... vui cười!

Tưởng Bá bày vẽ sao, nó khuyên tôi viết chuyện vui cười làm tôi cười hết muốn nổi. Tôi nhắc nhở:

- Tao muốn trở thành nhà văn, nhà thơ kia! Viết chuyện cười thì đâu có thành “nhà” gì?

Bá cười khẩy:

- Mày ngốc quá! Sao lại không thành “nhà” gì? Viết được chuyện vui cười xưa nay chỉ có những... nhà tâm lý. Không rành tâm lý sao chọc cho thiên hạ cười được! - Rồi Bá lên giọng trịnh trọng - Tao nói cho mày biết, làm nhà tâm lý oai hơn nhà văn nhà thơ nhiều. Văn thơ chỉ nằm trong lãnh vực văn học, còn tâm lý lại thuộc về phạm trù... triết học. Mày sẽ trở thành triết gia. Nhà thơ Nguyễn Văn Ngữ chỉ đáng học trò mày!

Bá bơm “chuyện vui cười” lên tận mây xanh. Viễn ảnh nó vẽ ra khiến tôi ngẩn ngơ. Nhưng tôi vẫn e dè:

- Tao sợ thằng Ngữ sẽ không đăng.

Bá hừ mũi:

- Sao lại không đăng? Mày viết cho tếu vào, nó sẽ đăng!

- Nhưng tao lại không có mẩu tếu! - Tôi ấp úng, giọng khổ sở - Phải chi tao có được một phần mười cái tài tiểu lâm của mày!

Thấy tôi chưa đánh đã hàng, nãy giờ chỉ thở ra rặt một giọng ỉu xiu, Bá nhẹ nhàng động viên:

- Mày đừng lo! Tao sẽ viết thử một vài mẩu chuyện cho mày xem! Thằng Ngữ vợ được hẳn là mê tít. Nó sẽ đòi đăng lên báo ngay. Lúc đó, mày nên đọc kỹ những mẩu chuyện của tao để... học tập. Nếu chịu học tập nghiêm túc, trước sau gì mày cũng sẽ viết được những mẩu chuyện thú vị không kém gì chuyện Ba Giai Tú Xuất.

Giọng Bá ngọt như đường phèn. Nó quảng cáo một hồi, tôi bùi tai ngay. Tôi không thèm trở thành Nguyễn Tuân, Nguyễn Bính nữa. Làm nhà văn nhà thơ chỉ cho cực thân. Trở thành nhà tâm lý coi bộ dễ ăn hơn và theo như lời Bá nói thì còn lùng lẩy hơn nhiều. Lại khỏi phải yêu ỉe lô thôi, chẳng được tích sự gì, còn thêm có cho bạn bè chọc ghẹo.

Nhưng tôi chưa trở thành nhà tâm lý ngay được. Tôi phải đợi Bá “sản xuất” vài mẩu chuyện vui cười cho tôi nghiên cứu học tập.

Bá đúng là một con người nhanh nhẩu. Nó chẳng bắt tôi phải đợi lâu. Mới nói chuyện với nhau hôm trước, hôm sau Bá đã chìa cho tôi xem ba mẩu chuyện nóng hổi vừa thổi vừa... đọc.

Tôi nhìn Bá, thán phục:

- Mà viết hồi nào lẹ vậy?

Bá vung tay:

- Viết hồi sáng, ở ngay trong lớp. Tính tao vậy, tao ghét sự chậm chạp, làm gì là làm ngay!

Rồi Bá nhìn mấy tờ giấy tôi đang cầm trên tay, nôn nóng giục:

- Mà đọc đi!

Tôi mở to mắt, chăm chú đọc.

Tôi đọc kỹ từng chữ và trong khi đọc tôi nhú mồm cố tìm xem cái tính duyên dáng nó nằm ở đâu. Nhưng hình như thằng Bá nó giấu cái duyên của nó kỹ quá nên tôi tìm hoài không thấy. Tôi đọc tới đọc lui hai ba lần như muốn bôi tung từng con chữ lên khỏi mặt giấy, trán nhăn lại như ông già bảy mươi, nhưng tôi vẫn chẳng thấy những chuyện vui cười của thằng Bá nó “vui cười” ở chỗ nào.

Thấy tôi nghiền cứu sáng tác của nó cả buổi mà mép chẳng nhúc nhích tí ti, Bá sốt ruột hỏi dò:

- Mà thấy sao? Hay đấy chứ?

Bá không hỏi, tôi đã thấy lúng túng khi phải đưa ra lời nhận xét. Nó “gài” câu hỏi kiểu đó, tôi càng thấy khó trả lời. Ngập ngừng một lát, tôi lưỡng lự đáp:

- Ủ, thì hay... nhưng sao tao thấy nó không được tức cười cho lắm!

Nửa câu sau, tôi nói bằng giọng rụt rè và tôi hy vọng cái âm lượng vi vu nhỏ xíu của tôi sẽ không làm tổn thương đến lòng tự ái của Bá.

Nhưng tôi nhầm. Tôi vừa nói dứt lời, Bá vội vàng giật phắt những tờ giấy tôi đang cầm trên tay, khinh khỉnh nói:

- Chuyện hay vậy mà mà chê! Mà không thấy tức cười, chính tại mà không có máu tếu đấy thôi! Chuyện khôi hài viết ra là để cho những người có óc khôi hài đọc. Mà khờ khờ, đọc hoài cũng vậy thôi.

Tôi đâu có muốn phê bình sáng tác của Bá làm chi. Tại nó hỏi ý kiến tôi, tôi thật thà nghĩ sao nói vậy, không ngờ nó nổi dóa lên nó chê tôi khờ khờ. Nhưng tôi không giận Bá. Nó là thằng bạn thân của tôi. Hơn nữa tôi còn phải theo nó “học đạo” để mai mốt trở thành... triết gia. Nghĩ vậy, tôi bèn cười cầu hòa:

- Mà hỏi thì tao nói nhưng... chắc gì tao đã nói đúng. Tao đã nói với mà ngay từ đầu là tao không có máu tếu kia mà!

Thấy tôi xuống nước, Bá hơi nguôi nguôi. Nhưng nó vẫn chưa “nguội” hẳn. Nó nheo mắt nhìn tôi, găm gù:

- Rồi mà coi! Tao đưa mấy bài này cho thằng Ngừ, nó sẽ khen rồi rít và lập tức đăng ngay lên báo. Tao nói đồ có sai!

Dòm mắt Bá vẫn còn sắc giận, tôi bèn tìm cách lấy lòng nó. Tôi ngọt ngào nói:

- Trước khi gửi bài cho thằng Ngừ, mà đưa tao về “minh họa” cho!

Trước đề nghị béo bở của tôi, Bá chịu liền. Nó hí hửng gật đầu:

- Chà, hay đấy! Mà có “hoa tay” mà tao quên khuấy đi mất.

Vừa nói, Bá vừa vui vẻ đưa mấy tờ giấy lại cho tôi. Nhìn vẻ mặt hào hứng của nó, tôi nghĩ rằng nó đã quên mới vừa rồi đây cũng chính nó giật phăng những tờ giấy đó ra khỏi tay tôi.

Tôi thức nguyên một buổi trưa để minh họa những mẫu chuyện của Bá. Theo sự thưởng thức “khờ khờ” của tôi thì chuyện của Bá nhạt như nước ốc, đọc lên muốn khóc hơn là muốn cười, do đó khi minh họa, tôi cố sửa chữa lại điều đó bằng cách vẽ những động tác của nhân vật sao cho thật là dí dỏm, hề nhìn vào là bật cười ngay.

Khi tôi đưa những bức tranh cho Bá, nó vừa liếc qua đã gật gù khen lấy khen để:

- Chà chà, mày vẽ “chiến” thật! Tao thấy mày nên theo nghề hội họa hơn là nghề... tâm lý.

Cái thằng! Nó thay đổi ý kiến cứ như chong chóng! Mới hôm qua nó khuyên tôi nên phấn đấu làm triết gia, bây giờ nó lại bảo tôi nên trở thành họa sĩ. Hai ngày hai lời khuyên, tôi chẳng biết nên nghe theo lời khuyên nào. Nhưng tôi chẳng thèm cả khịa với Bá. Hể nó khen tôi vẽ đẹp là tôi khoái rồi. Tôi hơn hử hỏi lại:

- Mày thấy tao vẽ đẹp thật hả?

- Thật chứ! Tao xạo mày làm chi! - Rồi chùng như thấy khen tôi như vậy có phần hơi quá đáng, Bá khịt mũi nói thêm - Nhưng dĩ nhiên nếu không có những mẫu chuyện của tao thì mày không tài nào vẽ đẹp được. Chuyện hay mới gợi được ý hay. Gặp chuyện dở, mày vẽ xấu hoắc liền!

Bá bắt đầu bốc phét. Nó thừa dịp khen tôi để tranh thủ tự khen nó. Tôi không nói gì, chỉ cười cười. Cũng như Ngũ, Bá là “sư phụ” tôi. Sư phụ ba hoa, đệ tử chỉ biết vênh tai nghe, đâu dám hó hé.

Ngay trong chiều hôm đó, Bá gửi những mẫu chuyện vui cười của nó cho Ngũ, có kèm theo những bức tranh minh họa của tôi.

Bá có vẻ tin tưởng vào khả năng chọc cười của mình. Nó vỗ vai tôi, cười hềnh hếch:

- Chuyện của tao đăng lên, cả lớp sẽ cười lăn bò càng! Em Hồng “chà-và” của mày sẽ khoe đủ ba mươi hai cái răng trắng ớn!

Tôi cau mặt cự nự:

- Em Hồng, em Hồng hoài! Đẹp mày đi!

Nhưng tôi chưa kịp “đẹp” Bá thì Ngũ đã “đẹp” nó trước. Tờ báo tường tháng đó không đăng lấy một mẫu chuyện của Bá. Khi tờ báo vừa treo lên, Bá hào hứng kéo tôi lại xem. Nhưng sau khi xem tới xem lui, đọc xuôi đọc ngược một hồi, không thấy bài của mình đâu, Bá đứng chết trân.

Ở góc vui cười quen thuộc, chỉ có những bức tranh của tôi nằm chềnh chệ. Tranh của tôi là tranh “ăn theo”. Tôi vẽ tranh là để minh họa cho những sáng tác của Bá. Vậy mà chúng lại được chọn đăng. Trong khi những sáng tác thứ thiệt kia bị loại thẳng cánh. Điều đó càng khiến Bá cáu tiết. Nó nghiêng răng:

- Rõ ràng thằng Ngũ chơi tao! Hôm trước trong bữa ăn, tao vạch trần âm mưu của nó, nó để bụng, nay nó trả thù.

Tôi đứng bên cạnh Bá, bụng sướng rơn khi thấy tranh của mình được đăng. Nhưng tôi không dám để lộ niềm hân hoan ra ngoài mặt. Sư phụ đang buồn, đệ tử đâu dám vui. Tôi vui, Bá phát khùng lên, dám nó đánh tôi lắm. Tôi đành phải làm mặt rầu rầu:

- Để hỏi lại thằng Ngũ coi! Có thể nó để lạc bài của mày ở đâu đó, đến phút chót kiếm không ra.

Tôi tìm cách trấn an Bá. Nhưng nó chẳng tỏ vẻ gì tin tưởng vào lập luận của tôi. Nó cầm tay tôi kéo đi phăng phăng:

- Mày đi với tao! Tao phải tìm thằng Ngũ hỏi cho ra lẽ.

Ngũ đang ngồi trong quán cà phê trước cổng trường. Thấy Bá hầm hầm xộc vào, Ngũ đoán ngay ra chuyện gì, nhưng nó vẫn làm mặt tỉnh:

- Đi uống cà phê hả mày?

Bá sảng giọng:

- Không cà phê cả pháo gì hết! Tao đi tìm mày hỏi tội đây!

Ngũ giả bộ ngơ ngác:

- Tội gì?

- Còn tội gì nữa? - Bá hừ mũi - Những mẫu chuyện tao đưa mày, sao mày không đăng?

Ngũ làm như sực nhớ ra:

- Ờ... à... những mẩu chuyện vui cười đó hả?

Bá nhần nhó:

- Thôi đi, đừng làm bộ! Thì chuyện đó chứ chuyện gì!

Ngũ nheo mắt, gật gù:

- Chuyện của mày đọc cũng được. Nhưng có cái kệt là muốn thưởng thức cho hết cái hay phải đọc cùng lúc hai người.

Tôi nịnh Bá:

- Thăng Ngũ nói đúng đó. Đọc cuốn sách hay, bao giờ cũng đọc hai người mới lý thú.

Bá không ngờ nghe như tôi. Nó nhìn Ngũ, giọng cảnh giác:

- Mày nói vậy nghĩa là sao?

Ngũ rờ cằm, chậm rãi đáp:

- Nghĩa là... đọc chuyện vui cười của mày, muốn cho cười phải có thêm một người ngồi bên cạnh thọc léc. Chứ đọc một mình, đồ ai cười nổi.

Đòn thăng Ngũ tung ra khiến Bá choáng váng. Nó tím mặt lại:

- Đồ đểu! Mày chuyên môn ém nhân tài. Tao sẽ nói cô Tần cách chức chủ bút của mày.

Ngũ cười hì hì:

- Mày mà là nhân tài cái khỉ mốc! Mày chỉ có mỗi tài... khoác lác!

Bá vốn mồm mép, nhưng lần này ở thế hạ phong, nó biết càng đòi co càng bất lợi. Vì vậy, Bá đành hậm hực quay ra sau khi trợn mắt đe dọa:

- Đợi đấy! Rồi mày sẽ chẳng còn có dịp phách lối nữa đâu!

Ngũ nhún vai, nói vói theo:

- Mày đừng có đi méc cô Tần mất công. Chính cô Tần đã liệng bài của mày vô sọt rác. Cô bảo đọc chuyện vui cười của mày, cô cảm thấy “buồn cười” quá xá quà xa!

Tôi không biết Ngũ nói thật hay nó phịa. Nhưng nghe vậy, Bá đâm ngán. Nó bỏ ngay ý định đi gặp cô Tần. Nó chỉ ầm ỨC thầm. Và từ đó về sau, tôi không thấy Bá gửi bài đăng báo nữa. Nó cũng chẳng nhắc gì đến chuyện tôi có nên trở thành triết gia hay không. Nó lờ tịt.

Còn tôi, sau sự kiện đáng nhớ đó, tôi nghiễm nhiên trở thành họa sĩ chính của tờ báo. Trước đây, phần việc đó do thăng Vinh phụ trách. Nó là cây vẽ bản đồ của lớp. Nhưng từ ngày tôi xuất hiện, Vinh trở thành “thợ phụ”. Ngũ bảo tôi vẽ có “thần” hơn. Nó trọng dụng tôi.

Phải chăng đó là sự an bài của định mệnh? Tôi đã hì hục sáng tác, tôi đã bấm bụng yêu đương, chỉ để mong trở thành nhà văn nhà thơ trung bình, chỉ để ao ước viết được những câu thơ hay bằng nửa ca dao, nhưng tôi đã thất bại. Tôi cũng cóc có trở thành triết gia nổi. Những mẩu chuyện của “giáo sư” Bá còn bị chê lên chê xuống, cỡ tôi ăn thua gì. Rốt cuộc tôi đành bằng lòng với nghề họa sĩ báo tường. Mày sẽ còn tiến xa, Ngũ bảo tôi vậy. Lời tiên tri của Ngũ khiến tôi sướng mê tơi mặc dù thực ra tôi cũng chẳng biết mình sẽ tiến xa được... mấy mét!

## 5. Chương 05

Chuyện tôi “thương” nhỏ Hồng chẳng biết đứa nào trong bọn “xì” ra mà rốt cuộc “đương sự” biết được.

Một hôm, tôi đang tha thẩn trên đường về thì bị nhỏ Hồng đón đường. Quả là một ngày xui tận mạng. Mọi khi, tôi vẫn đi chung với cả bọn. Hoặc ít ra, tôi cũng đi với thằng Bá. Nhưng vào cái lúc mà nhỏ Hồng chặn đường “hành hung” tôi thì tụi thằng Nghị, Ngữ và Hòa lé còn ở lại lớp để bàn chuyện đi picnic của nhóm Anh văn. Thằng Bá ra cồng một lượt với tôi nhưng nó đã phóng xe lại nhà bà cô để xin tiền. Thế là tôi lâm vào cảnh “thân gái dặm trường”, một mình lèo đèo.

Đón đường tôi không phải chỉ có nhỏ Hồng. Nó còn dẫn theo nhỏ Đan Tâm để làm “đồng minh”. Hai đứa này đều thuộc phe Anh văn, lẽ ra giờ này chúng còn ở trong lớp. Chẳng hiểu sao chúng lại tót ra đây. Tôi nghi nhỏ Hồng ngồi “canh me” tôi hồi sáng đến giờ, đến khi thấy tôi ra về, nó bỏ lớp ra theo để đón đường gây sự. Ý nghĩ u ám đó càng khiến tôi hồi hộp. Nhưng không muốn tỏ ra mình là một người yếu bóng vía, tôi ráng nhe răng ra cười và gượng gạo hỏi:

- Ủa, Hồng và Đan Tâm không ở lại lớp bàn chuyện đi chơi sao?

Trước câu hỏi “xã giao” của tôi, Đan Tâm cười cười, không nói gì. Chỉ có nhỏ Hồng là vọt miệng “đốp chất” liền:

- Nếu ngồi lại trong lớp, làm sao tụi này nói chuyện với ông được!

Cái từ “nói chuyện” vốn dĩ bình thường, chẳng hiểu sao khi nằm ở cửa miệng nhỏ Hồng, cái từ đó nghe dễ sợ quá chừng. Nghe nó đòi “nói chuyện” với tôi, tôi nghe lạnh sống lưng. Và tôi bèn chồn hỏi:

- Hồng định nói chuyện gì với tôi vậy?

Nhỏ Hồng quả là danh bất hư truyền. Nó vào đề ngay, chẳng thêm úp mở:

- Nghe nói ông đòi “thương” tôi phải không?

Câu hỏi khủng khiếp của nhỏ Hồng khiến tôi bất giác bước lui một bước. Tại tôi bỗng dưng ù đi, hết như nghe sét đánh ngang đầu. Quả thật từ khi cha sanh mẹ đẻ đến nay, chưa bao giờ tôi hình dung được sẽ có ngày tôi gặp phải một “người yêu” bậm trợn như thế này. Nó nói chuyện tình cảm mà y như chuyện bán cá, cứ thẳng đuồn đuột. Nghe cái giọng sừng cò của nó, tôi cứ tưởng như không phải tôi đòi “thương” nó mà tôi đòi “uỳnh” nó vậy.

Phải mất đến một phút tôi mới kịp thời trấn tĩnh và áp ứng hỏi lại:

- Ai nói với Hồng vậy?

Nhỏ Hồng nhướn mắt:

- Ai nói, ông hỏi chi! Nhưng ông trả lời câu hỏi của tôi đã! Chưa trả lời, đâu có được quyền hỏi lại!

Giọng của nó rõ ràng là cái giọng sẵn sàng gây gổ. Tôi biết, hễ gây gổ, tôi nắm chắc phần thua. Mồm mép như “giáo sư” Bá, gặp nhỏ Hồng còn chạy dài, thứ khù khờ như tôi không đáng cho nó... ăn tráng miệng. Nghĩ tới nghĩ lui một hồi, tôi thấy trong ba mươi sáu cách, không có cách nào hay hơn là cách... chối. Tôi bèn đưa tay lên gãi đầu, giả bộ ngờ nghệch:

- Làm gì có chuyện đó! Hồi nào đến giờ tôi đâu có thương ai!

- Nhưng riêng tôi thì ông thương! - Nhỏ Hồng “độp” lại ngay.

Cái giọng chắc nịch của nó khiến tôi xanh mặt. Tôi liền lắc đầu quầy quậy:

- Không có đâu! Chắc đứa nào nó phao tin bậy bạ, chứ tôi làm sao dám thương Hồng...

Tôi chưa nói dứt câu, nhỏ Hồng đã cười khẩy:

- Tại vì nước da tôi đen thui như giấy các-bon chứ gì?

Nhỏ Hồng làm tôi chết điếng. Hóa ra nó đã biết tổng hết mọi chuyện. Tự dưng tôi đâm giận cái đứa lẻo mép nào đó quá chừng. Những chi tiết tai hại như thế nào, nó đem kể với nhỏ Hồng làm gì không biết. Trước ánh mắt soi mói của nhỏ Hồng và nhỏ Đan Tâm, tôi chỉ biết lắp bắp:

- Không có đâu... không có đâu...

Tôi chối đây đẩy. Nhưng nhỏ Hồng chẳng thèm nghe. Nó lại nói:

- Ông còn kêu tôi là Chung Vô Diệm nữa phải không?

Đôi mắt nhỏ Hồng vẫn nhìn tôi dăm dăm. Tia nhìn của nó sắc nhọn như thể mũi dùi, đôi lúc tôi tưởng như nó sắp sửa xuyên thủng ngực tôi. Nhưng tôi nào có ví nhỏ Hồng với Chung Vô Diệm. Tôi đâu có biết Chung Vô Diệm là ai. Trong bọn chỉ có Hòa là biết Chung Vô Diệm. Và chính nó nêu lên nhận xét “đại họa” đó. Chẳng hiểu nhỏ Hồng nghe ngóng làm sao mà bây giờ lại kết tội tôi.

- Hồng nghe nhầm rồi! Tôi đâu có nói như vậy! - Tôi thở thễ đáp.

- Ông đừng hòng chối! Chính ông nói rõ ràng! - Nhỏ Hồng quát mắt.

- Tôi không nói thiệt mà! - Tôi chép miệng, giọng khổ sở.

- Vậy chứ ai nói?

Nhỏ Hồng tiếp tục hoành hành bằng cái giọng bốc lửa. Trước tình cảnh thập tử nhất sinh đó, tôi biết mình không thể đánh bài lờ. Tôi mà làm thình, lập tức trăm đầu sẽ đổ xuống đầu tằm. Tôi không muốn làm con tằm tội nghiệp. Tôi mà làm con tằm, nhỏ Hồng sẽ “chén” tôi ngay tại chỗ liền. Sau một thoáng phân vân, tôi đành phải bấm bụng tố cáo:

- Thăng Hòa nói.

- Ờ, té ra là tên Hòa! - Nhỏ Hồng bật kêu lên kinh ngạc, rồi nó gật gù hăm dọa - Được rồi, sẽ có ngày tên nhiều chuyện này biết tay tôi!

Nhỏ Hồng hăm thăng Hòa mà tóc gáy tôi cứ dựng đứng cả lên. Không biết nó định làm gì mà nó đe “biết tay tôi” nghe phát ớn! Cũng may tôi kịp đưa thăng Hòa ra làm bia đỡ đạn, chứ nếu không bữa nay tôi hết mong tìm thấy đường về.

Tôi thở phào, chắc mẩm tai qua nạn khỏi. Nhưng tôi chưa kịp thở dứt hơi, nhỏ Hồng hỏi làm tôi nín luôn:

- Nhưng chuyện ông “thương” tôi là có thật đấy chứ?

Nó thình lình nhắc lại chuyện đó khiến tôi giật thót. Nãy giờ nói chuyện lòng vòng, tôi định ninh rằng nó đã quên bém cái tội “yêu” của tôi rồi, nào ngờ nó nhớ dai như đĩa. Khi nãy nó hỏi, tôi còn chối tới chối lui, bây giờ tôi biết nó đã nắm đầy đủ “tài liệu” trong tay, có chối cũng vô ích. Tôi chỉ còn cách đỏ mặt, đứng im thín thít.

Nhỏ Đan Tâm từ đầu đến giờ đứng lặng lẽ bên cạnh, thích thú theo dõi cảnh mèo vờn chuột. Bây giờ thấy chuột nhắt á khẩu, đứng run như cây sậy, nó bèn lên tiếng động viên:

- Khoa có thương Hồng thì Khoa thú thật đi, đừng sợ! Có gì, Đan Tâm nói giúp cho một tiếng!

Tôi tưởng Đan Tâm tử tế, nào ngờ nó làm tôi kẹt cứng. Nó động viên kiểu đó khác nào nó chửi cha tôi. Tôi nói và nghe cổ họng mình khô đắng:

- Đâu có...

Tôi mới nói được hai tiếng, nhỏ Hồng đã thô bạo cắt ngang:

- Có! Ngày nào ông cũng ra ngoài bờ ao ngồi đợi chiều xuống để “nghĩ về” tôi mà bây giờ lại chối là không thương tôi hả?

Trời ơi, cái chuyện riêng tư và thâm kín như vậy mà nhỏ Hồng nó nỡ đem đi nói oang oang giữa đường giữa sá. Nó làm tôi sượng chín người. Tôi len lén nhìn Đan Tâm, thấy nó đang che miệng cười khúc khích. Tôi càng chết cứng. Quỷ tha ma bắt cái thằng “gián điệp” nào trà trộn trong bọn tôi đi! Hình như tất cả mọi trò kịch cỡm của tôi nó đều đi “báo cáo” hết với nhỏ Hồng. Để bây giờ nhỏ Hồng đem ra vận vọc chọc quê tôi.

Trước sự hạch hỏi chi tiết đến tận chân tơ kẽ tóc của đối phương, tôi đành ngượng ngịu “nhận tội”:

- Ừ, thì tôi có “thương”... nhưng mà tôi chỉ “thương chơi” thôi...

Có lẽ thái độ thành khẩn của tôi khiến nhỏ Hồng động lòng từ bi. Nó gật gù, vẻ hiểu biết:

- Ờ, hóa ra là ông thương chơi! - Rồi nó nhìn tôi, dịu giọng hỏi - Tức là ông giả bộ thương tôi để ông làm thơ chứ gì?

Tôi gật đầu, mau mắn:

- Đúng rồi! Tôi chỉ thương để làm thơ thôi!

Tôi đáp mà mặt mày hí ha hí hửng. Như vậy là nhỏ Hồng hiểu lầm tôi. Lúc đầu, chắc nó tưởng tôi thương thiệt nên định chặn đường tôi để “xin tí huyết”. Bây giờ phát hiện ra tôi chỉ dám thương chơi, hẳn nó sẽ tha tôi.

Trong khi tôi định ninh mình được “phóng thích” đến nơi, nhỏ Hồng lại chẳng tỏ vẻ gì muốn mở đường cho tôi đi. Nó nhìn tôi, cái giọng dịu dàng vừa rồi biến mất và thay vào đó là một giọng nói chua như dấm:

- Tội của ông nặng lắm. Tội đó lẽ ra phải phạt... tử hình.

Con nhỏ này nó ăn nói sao nghe rùng rợn quá chừng! Tôi bàng hoàng nhủ bụng và bắt giắc sờ tay lên cổ. Không buồn để ý đến vẻ chết nhát của tôi, nhỏ Hồng thông dong “luận tội” tiếp: - Chẳng thà ông “thương thiệt”, tôi chẳng nói gì, có khi tôi còn... thương lại ông không chừng. Ít ra đó cũng là tình cảm chân thành. Đằng này ông lại “thương chơi”. Nghĩa là ông coi phụ nữ tội tôi như một thứ đồ chơi, như một lũ búp bê hoặc tệ hơn, như một đồng... đất sét...

Nhỏ Hồng nói tới đâu, mồ hôi tôi vã ra đến đó. Trời ơi, có cho vàng tôi cũng chẳng dám coi tội nó là đất sét, sao con nhỏ ác ôn này nó kết án tôi nặng quá chừng! Cứ theo như lời nó gán ghép thì tội của tôi phải đem ra bắn bỏ mới xứng!

Giọng nhỏ Hồng càng lúc càng gay gắt:

- Ông xem phụ nữ như một thứ “phương tiện” giúp ông đạt “mục đích” sáng tác. Ông coi rẻ phụ nữ. Ông “sử dụng” tội tôi như sử dụng cái kềm, cái búa. Ông đã bước qua... xác tội tôi...

Nhỏ Hồng nói mỗi lúc một hăng. Và nó càng phân tích thì tội tôi càng lớn. Tính tôi nhát gan từ bé, giẫm một con gián cũng không dám giẫm, từ hồi cấp sách đi học đến giờ tôi cũng chưa đạp phải một ngón chân của bất cứ đứa con gái nào, vậy mà bây giờ nó bảo tôi đạp qua xác tội nó, thật là oan còn hơn oan Thị Kính! Nhưng tôi không dám hó hé, chỉ biết đục mặt đồng tai nghe.

Hạch tội tôi đã đời, nhỏ Hồng nghiêng răng kết luận:

- Tóm lại, ông là đồ sở Khanh! Lần sau tôi còn nghe ông đòi thương tôi nữa, tôi sẽ cho ông biết tay!

Khi này nhỏ Hồng dọa thẳng Hòa, bây giờ nó lại đe tôi. Nhưng tôi không sợ. Nó đe một mình tôi, tôi mới ngán. Nó đe một lúc hai đứa, có gì thẳng Hòa sẽ “chia lửa” giùm tôi. Tôi chỉ tức cái chuyện nó chửi tôi. Nó kêu tôi là đồ sở Khanh có khác nào nó bôi tro trát trấu vào mặt tôi. Tôi học truyện Kiều, thấy Nguyễn Du tả Sở Khanh phát ón: “Đem người đẩy xuống giếng khơi. Nói rồi, rồi lại ăn lời được ngay”. Tôi đâu phải hạng người vô lương bất nghĩa như vậy mà nó nở ví tôi với thẳng cha đó.

Lòng tôi hoang mang và rầu rĩ đến mức nhỏ Hồng và nhỏ Đan Tâm bỏ đi lúc nào tôi chẳng hay. Đến khi tỉnh trí, định thần nhìn lại, tôi thấy tôi đứng bơ vơ một mình giữa phố. Bụng đói meo, tôi thất thế lê bước về nhà.

Bữa đó, trước khi về đến cổng, tôi đã kịp chửi thầm thẳng Ngừ một trăm lẻ tám lần thậm tệ. Đầu đuôi mọi sự cũng tại nó. Ngay từ đầu, tôi đã khẳng khái không chịu dính dấp gì đến bọn con gái. Nó cứ nằng nặc bắt tôi thương. Tôi ngu như bò, nghe “thương chơi” tưởng bở, liền “phá giới” nhào vô để bây giờ đứng khép nép trước mặt nhỏ Hồng nghe nó chửi tôi mày tôi mặt.

Trách thẳng Ngừ đã đời, tôi quay sang trách mình. Thật chưa có ai đại dột như tôi. Hồi nhỏ bị con quỷ Mỹ Hạnh gạt tới gạt lui ăn đòn quần dấm, tôi đã thề không thêm chơi với bọn con gái, hễ thấy tội nó, chỉ đứng nhìn xa xa, nhất định không chịu mon men lại gần.

Trước nay, tôi thực hiện cái phương châm “lạnh lùng” đó một cách triệt để, đến nỗi thẳng Hòa kêu tôi là Tam Tạng, còn thẳng Nghị thì phong tôi là “thánh sống”. Vậy mà chỉ một phút yếu lòng, nghe lời quỷ dữ,

tôi đi thương con Hồng “chà-và”, rốt cuộc chẳng được gì ngoài mỗi cái biệt hiệu... Sở Khanh. Cũng may là tôi chỉ “thương chơi”, tôi “thương thiệt” chắc đời trai tan nát. Nghĩ đến đó, tôi vừa lo vừa mừng, mặt mày tươi tỉnh được chút chút.

Nhưng từ rày về sau, tôi tự dặn lòng nhất quyết sẽ không thêm thương một đứa con gái nào nữa, dù là thương... chơi, thương để làm thơ hay thương để làm... vua cũng vậy. Tôi đã chép dày đặc trong sổ tay những lời nhận xét khùng khiếp về phụ nữ, vậy mà bấy lâu nay tôi thờ ơ không chịu lấy ra xem để “tu tâm luyện tính”, ngu ơi là ngu! Hèn gì đạo này tôi hay lơ là, không còn cảnh giác cao độ với tụi con gái như xưa!

Tối đó, tôi len lén chui vào xó nhà, ngồi một mình lật “cẩm nang” xem tới xem lui. Càng xem, tôi càng tiếc hùi hụi. Những bậc thông thái đã xúm vào răn đe tôi mà tôi đĩnh đoảng quên mất. Họ nói bao nhiêu là lời hay lẽ phải. Samuel Butler ai oán phát biểu: “Kẻ cướp đòi tiền hoặc đòi mạng ta. Phụ nữ đòi cả hai”. Cyril Tournier than thở đến tột: “Nếu không có tiền bạc và đàn bà, ắt là chẳng có ai bị đầy xuống âm phủ”. Ôi, những lời rền rĩ của họ nghe mới thấm làm sao! Nhỏ Hồng đòi cho tôi “biết tay” có khác nào nó “đòi mạng sống” tôi. Rõ ràng nó lắm le đưa tôi xuống... âm phủ. Liên hệ đến tình cảnh đáng thương của mình, bất giác tôi nghe cay cay nơi mắt và mũi bắt đầu khẹt khẹt. Nhưng tôi cố nén. Tôi sợ tụi thằng Bá nghe được, chúng sẽ tức tốc chạy vào. Thấy tôi khóc, hẳn chúng sẽ tưởng tại chúng can gián không cho tôi thương nhỏ Hồng nên bây giờ tôi phải chui vào xó nhà sụt sùi nhớ người tình cũ. Tụi nó đâu có biết “người tình cũ” vừa vắng tôi như thể vắng... con.

Tôi lại liếc vào cuốn sổ. Lời tuyên bố của Sophocles khiến tôi đỏ bừng mặt: “Nếu phải gục ngã, thà gục ngã vì đòn của đàn ông còn hơn là mang tiếng thua phụ nữ”. Câu nói này đã được nói mấy ngàn năm rồi và ông Sophocles đã chết nghèo từ đời kiếp nào nhưng tôi cứ tưởng như ông đang ngồi trước mặt tôi và chính ông vừa thốt ra lời bình luận thâm thúy kia, vừa nói ông vừa nheo nheo mắt nhìn tôi nửa như chế giễu nửa như thương hại.

Tôi lắc mạnh đầu để xua đuổi ý nghĩ kỳ quái đó và liếc sang dòng khác. Tôi bắt gặp lời của kinh Talmud như bắt được vàng. Kinh dạy: “Cái lưỡi trong miệng đàn bà là một trong những sai lầm khó chịu nhất của tạo hóa”. Ôi, lời nhận xét đó mới vàng ngọc làm sao! Hèn gì người ta gọi đó là kinh. Kinh đã nói thì đó có sai. Cứ xem cái lưỡi của nhỏ Hồng sáng nay thì biết. Nó chua ngoa, đánh đá phát khiếp! Phải chỉ thượng đế sinh ra đàn bà mà đừng sinh thêm cái lưỡi - tôi thậm ao ước - hẳn từ giờ cho đến cuối đời, ít ra tôi cũng thương được một người.

Cứ thế, suốt buổi tối, tôi đắm mình trong những lời răn khải kính. Bình thường, những lời châu ngọc đó chỉ lướt qua đầu tôi nhưng hôm nay, do tôi vừa mới “thoát chết” dưới tay nhỏ Hồng, chúng ngấm sâu vào người tôi đến tận... lục phủ ngũ tạng. Tôi bị ám ảnh đến mức tối nằm ngủ, tôi mơ thấy tôi đang bị nhỏ Hồng rượt chạy tóe khói. Đầu tóc xoắn tít của nhỏ Hồng bỗng biến thành bờm... sư tử và miệng nó thì mọc nanh tua tủa. Bộ tịch của nó trông dữ tợn quá chừng. Nó mà tóm được tôi, hẳn nó sẽ nhai xương tôi rào rào. Lòng đầy hãi hùng, tôi nhắm mắt nhắm mũi, co giò chạy. Chạy một lát, nghe tiếng thành thạch sau lưng tôi ngoảnh đầu lại, thấy nhỏ Hồng rượt gần bên gót, miệng nó há to bằng cái chậu và sữa soạn ngoạm đứt đầu tôi. Tôi điên người, hét lên thất thanh.

Thằng Bá nằm kế bên, nửa đêm nghe tôi la làng, nó hốt hoảng chồm dậy ôm lấy vai tôi lay lay lay để. Ngủ, Nghi và Hòa lé cũng choàng dậy, đâm bổ lại chỗ tôi nằm. Cả nhà náo loạn như có giặc.

Thằng Bá lắc tôi như lắc chai rượu. Tôi ú ớ một hồi rồi từ từ mở mắt, mồ hôi ứa đầm sống lưng.

- Có chuyện gì vậy? - Cả bốn cái miệng cùng chìa vào tôi, hỏi một lúc.

Tôi vẫn chưa tỉnh hẳn, hình ảnh ghê rợn vừa rồi đang còn phảng phất trong đầu tôi. Nghe có tiếng người hỏi, tôi ấp úng thều thào:

- Nhỏ... Hồng...

Cả bọn trố mắt:

- Nhỏ Hồng sao?

Tôi vẫn thờ dốt:

- Nó rượt tao... nó đòi ăn thịt...

Biết tôi nằm mơ thấy “người yêu” đòi mạng, cả bọn ôm bụng cười ngặt nghẽo.

Còn tôi, sau khi tỉnh hẳn, phát hiện ra mình vừa nói hớ, tôi liền vội vàng nhắm tịt mắt, giả vờ ngủ tiếp. Nhưng tôi chỉ có thể nhắm mắt. Tại đâu có... nhắm được. Thế là tôi đành phải nằm trằn trọc nghe những lời chọc ghẹo nhức xương của tụi bạn. Nghe suốt đêm. Nghe cả tuần lễ sau đó. May mà tôi không hé răng nửa lời về cuộc đụng độ giữa tôi và nhỏ Hồng. Còn nhỏ Hồng sau khi chửi tôi đã đòi trước sự chứng kiến của Đan Tâm, chắc nó đã thỏa mãn, phần khác chắc thương tôi dằn dặt, nên nó cũng im luôn, không “xì” ra. Nhờ vậy, chẳng đứa nào biết được “nổi nhục” của tôi. Nếu biết, hẳn tụi nó chẳng tha tôi. Khi đó, chắc chắn tôi sẽ bỏ học, về quê chăn trâu, cày ruộng. Tôi sẽ không màng trở thành Nguyễn Tuấn hay Nguyễn Bính, triết gia hay họa sĩ báo tường nữa. Tôi sẽ làm Đình Bộ Lĩnh, suốt ngày cỡi trâu và nghêu ngao hát “Ai bảo chăn trâu là khổ, chăn trâu sướng lắm chứ...”. Da tôi lúc ấy sẽ đen nhem như da nhỏ Hồng. Tôi đang nằng nặc quanh năm ngoài đồng, tóc tôi cũng sẽ quăn tít như nó.

Ôi, cứ nghĩ đến hình ảnh khủng khiếp đó, tôi đã thấy rợn da gà!

Nhưng thật may, chẳng ai biết gì. Tôi khỏi phải về quê chăn trâu. Ngày ngày tôi vẫn ôm cặp đến lớp. Mỗi lần giáp mặt nhỏ Hồng hoặc nhỏ Đan Tâm là tôi hấp tấp ngó lơ chỗ khác, mặt đỏ ửng như tôm luộc.

Đỡ một cái là tụi nó chẳng mở miệng trêu tôi. Thấy tôi, tụi nó chỉ cười chúm chím. Tụi nó chỉ cười sưng, tôi đã muốn chui xuống đất rồi. Nếu tụi nó chơi ác nhắc chuyện cũ, tôi chẳng biết chui đi đâu. Nếu tôi đang ở tuổi chín mười, tôi sẵn sàng chui vào... quan tài lạnh nạm. Nhưng tôi mới mười sáu tuổi, có chui vào đó, Diêm vương cũng sẽ đuổi tôi về dương gian để cho bọn con gái “thử thách” tiếp. Nhiều lúc ngồi một mình, tự nhiên tôi thấy tội nghiệp tôi ghê!

## 6. Chương 06

Mối tình không cân sức giữa tôi với nhỏ Hồng có lẽ là sai lầm duy nhất của tôi năm lớp mười. Sau vụ đó, tôi thề không thềm nhìn mặt bất cứ đứa con gái nào trong lớp. Tôi vốn không ưa tụi con gái, nhỏ Hồng càng khiến tôi thù tụi nó tận xương tủy.

Dạo trước, hồi tôi còn tập tễnh làm thơ, Ngữ có đọc cho tôi nghe câu ca dao “Chưa chồng đi dọc đi ngang. Có chồng cứ thẳng một đường mà đi”. Đó là lời người mẹ dạy con gái. Tôi là con trai, tôi cũng... chưa có chồng, nhưng tôi tuân thủ lời dạy đó răm rắp. Mỗi ngày, từ nhà đến trường và từ trường về nhà, tôi cứ “thẳng một đường mà đi”, không thềm trông ngang liếc dọc. Thấy con gái, mặt tôi trở ra, chỉ thiếu mỗi chuyện lằn trằng hạt và niệm “Nam mô, bần tăng là kẻ tu hành” nữa thôi.

Nhờ sống khổ hạnh như vậy, tôi dần dần quên đi mối hận tình năm nào. Năm lớp mười trôi qua êm ả, thái bình. Tôi đã làm đúng lời dặn dò của ba tôi “đừng yêu đương nhăng cuội”. Chuyện nhỏ Hồng là chuyện “thương chơi” chẳng đáng kể làm gì. Tôi coi nó như là... đất sét!

Năm lớp mười một bắt đầu bằng một sự gia tăng sĩ số. Nhỏ Gia Khanh ở đâu ngoài Hội An chạy vô, nhập vào lớp tôi. Đám con gái tăng lên mười ba mống. Nhưng mười ba hay một tỉ ba trong trường hợp này đối với tôi chẳng có ý nghĩa gì. Tất cả chỉ là con số không to tướng.

Chỉ có tụi thẳng Ngữ là xôn xao. Ngay hôm đầu tiên Gia Khanh xuất hiện, Ngữ đã trầm trồ:

- Trời, con bé dễ thương ác!

Hòa lé buông thông một câu:

- Tiên giáng trần!

Nghị diễm đậm hơn. Sau một hồi trầm tư, nó phát biểu với vẻ lo âu:

- Nguy rồi! Sao chổi Halley xuất hiện! Năm hạn đã tới! Huynh đệ tương tàn! Tránh sao khỏi cảnh nời da xáo thịt!

Hòa liếc Nghị:

- Đọc thần chú gì đó mà?

Còn Ngử thì nhăn mặt:

- Nói gì thì nói đại ra cho rồi, cứ bày trò mặt mã hoài!

Bá từ đầu đến giờ ngồi im không tham gia vào câu chuyện, bỗng bật cười ha hả:

- Thằng Nghị nó nói vậy mà tụi mày không hiểu, chứng tỏ tụi mày bị em Gia Khanh “hợp hồn” nên đầu óc mụ mẫm hết rồi!

Bị xỏ xiên, Ngử nổi cáu vặc lại:

- Chứ mày thì sao? Mày có hiểu gì không?

Bá thản nhiên:

- Sao lại không hiểu! Thằng Nghị nó ví em Gia Khanh như sao chổi Halley, mỗi lần xuất hiện là đem lại tai họa...

Hòa lé vọt miệng:

- Tai họa gì?

Bá cười hì hì:

- Thì tai họa thằng Nghị nói đó! Huynh đệ tương tàn! Nghĩa là vì giành nhau người đẹp, mày và thằng Ngử sẽ đánh nhau u đầu sút trán, đưa vào nhà thương, đưa vào nhà... xác!

Hòa bấu môi:

- Xì! Làm gì có chuyện đó!

Bá gục gặc đầu:

- Ủ, để rồi coi!

Rồi Bá quay sang tôi, xuýt xoa:

- Như thằng Khoa vậy mà khỏe. Suốt đời giữ lòng thanh tịnh, không để nữ sắc quấy rầy, ăn ngủ điều độ, học hành tiến bộ, cha mẹ vui mừng, bạn bè mến mộ...

- Thôi, thôi, đủ rồi mày! - Tôi vội vã cắt ngang - Tao khỏi cần mày làm thơ tán dương “công đức” tao nữa!

Bá trợn mắt:

- Ờ, tao khen mày mà mày không cho hén! Được rồi, để hôm nào tao xúi em Gia Khanh quyến rũ mày, xem mày có tu thành chánh quả được không!

Nghe vậy, Hòa nhảy dựng lên:

- Đứng! Mày đừng có chơi ác như vậy! Thằng Khoa tu luyện mấy nghìn năm nay rồi, nó sắp thành Phật, mày đừng có “hại” nó! Có muốn “hại” thì mày “hại” tao đây nè! Mày cứ xúi em Gia Khanh quyến rũ tao đi, tao chịu tất!

Bá nhìn Hòa, lắc đầu háng giọng:

- Cờ như mày, có muốn “hại” cũng không ai thèm “hại”! Mắt mày so le, nhìn đâu trật đó, đi về nhà còn sai địa chỉ, ai mà dám trao thân gởi phận cho mày! Mày có nhìn đắm đuối em Gia Khanh suốt buổi, em cũng sẽ tưởng mày đang “thôi miên” con Hồng “chà-và” ngồi cạnh, làm sao em bắt được “tín hiệu” của mày!

Hòa tức muốn nổ đom đóm mắt. Nó nghiêng răng ken két và thu nắm tay lại dứ dứ trước mặt:

- Nè, nè, mày đừng có bôi bác thằng bạn quý của mày nghe chưa! Mắt tao là mắt lé, nhưng thuộc diện... lé kim, dễ thương hết biết! Tụi con gái thường kháo nhau “nhất mắt lé kim, nhì má đồng tiền”. Mày là “giáo sư” mà mày có biết gì hết!

Nghe Hòa ca tụng nhan sắc mình, Ngữ húng háng ho:

- Thằng Hòa nói đúng! Thằng Bá là thằng có đôi mắt bình thường, giống như thiên hạ, chẳng có gì đặc biệt nên nó tức nó ghen tị với thằng mắt lé.

Biết Ngữ chơi xỏ mình nhưng Hòa phớt lờ. Nó tỉnh bơ triết lý:

- Đời là vậy! Tao cũng chẳng thêm chấp làm gì!

Mặc dù Hòa nói chẳng thêm chấp nhưng tôi biết nó tức Bá lắm. Nhưng trong chuyện tình tập thể này, Bá có vẻ như muốn đứng ngoài nên Hòa chẳng tìm ra cớ để cà khịa đối thủ. Nó đành phải dằn mặt Bá bằng cách ra sức chứng minh sự duyên dáng và tính hiệu quả của đôi mắt lé kim được thượng đế ưu ái ban cho.

Thế là kể từ hôm đó, gặp Gia Khanh đâu là Hòa lập tức đưa mắt tổng tình. Trên đường đi, trước cổng trường và trong lớp học, hễ có dịp là Hòa phát tín hiệu về phía đối phương. Đôi mắt nó hoạt động không mệt mỏi, hệt như đài truyền hình phát sóng.

Bá cười thâm vào tai tôi:

- Tao đã nói rồi mà nó không chịu nghe. Bộ phận thông tin liên lạc của nó đã bị hỏng, không xài được. Để mà coi, nó có phát sóng cả đời cũng cóc có ăng-ten nào bắt được.

Quả như lời Bá nói, tôi thấy thằng Hòa “pha” suốt một tuần nhưng nhỏ Gia Khanh làm như chẳng “ăn đèn”. Nó cứ tỉnh khô. Thậm chí nó còn không biết có người đang để ý nó.

Tụi tôi để yên cho thằng Hòa hoạt động đúng bảy ngày. Qua ngày thứ tám, Bá bắt đầu trêu:

- Sao mà? Mấy bữa nay tao thấy mày bắn tia la-de veo veo, trái tim em đã mẻ miếng nào chưa?

Hòa chưa kịp đáp, Ngữ đã khịt mũi:

- Thằng Bá này hỏi lạ! Bánh ít có đi thì bánh qui có lại chứ! Nó nhìn em muốn rách vông mạc, lẽ nào em chẳng động lòng!

Thoạt đầu, Hòa tím mặt định phản đòn, nhưng sau thấy mình bị kẹt giữa hai gọng kềm, nó biết hễ nhúc nhích là bị đập phủ đầu ngay. Nó đành nuốt giận, chống chế:

- Muốn “đánh đố” một em như em Gia Khanh phải... trường kỳ kháng chiến. Tao mới ra tay có một tuần, chưa hết thời kỳ chạy rô-đa, bảo em đầu hàng liền sao được!

Nghị ngồi cười mím chi:

- Thế mà định “trường kỳ” đến bao giờ?

Hòa ngẩn ngừ:

- Ít ra cũng phải đến... cuối năm học.

Bá nheo mắt:

- Làm gì lâu dữ vậy?

- Thì đã bảo “trường kỳ” mà lại!

Hòa vừa đáp vừa cười hề hề.

Tôi không biết từ nay cho đến cuối năm, thằng Hòa sẽ đi theo con đường đặc biệt nào để len lỏi vào trái tim của Gia Khanh. Chứ hoạt động “phát sóng” thì kể từ hôm bị bạn bè trêu chọc, nó đã tạm ngưng... vô thời hạn. Cũng có thể nhìn lâu mỗi mắt, mà chẳng được tích sự gì, nó không buồn khai thác ưu thế “lé kim” của nó nữa.

Trong khi Hòa lui về thế thủ, tạm thời án binh bất động để nghỉ kẻ, thì nhà thơ Nguyễn Văn Ngữ bắt đầu mở chiến dịch.

Trước nay, lớp tôi có bao nhiêu con gái thì Ngũ thương hết bấy nhiêu. Bây giờ thêm đứa thứ mười ba, Ngũ đòi thương luôn cho đủ bộ, cũng chẳng có gì là lạ. Tôi chỉ ngạc nhiên ở chỗ từ trước đến giờ Ngũ thường rêu rao đối với tụi con gái trong lớp nó chỉ thương chơi nhưng lần này thì tôi e rằng nó... thương thật.

Xưa nay, dưới các bài thơ, bao giờ Ngũ cũng đề tên thật. Nhưng lần này, Ngũ phá lệ. Nó chọn một bút hiệu mới: Thanh Khương. Khi bài thơ “Từ độ em về” của Thanh Khương xuất hiện trên mặt báo, cả lớp lập tức xôn xao. Đọc bài thơ tỏ tình trắng trợn đó, đứa nào cũng biết tác giả của nó muốn rao bán trái tim của mình cho Gia Khanh. Ngũ viết:

Từ độ em về, sầu đã lại

Lòng tôi mơ mãi bóng hình em

Tình tôi năm trước còn hoang vắng

Em đến, mùa xuân đậu xuống thêm...

Bài thơ nói bóng gió, nhưng ý nghĩa lại quá lộ liễu, khờ khạo như tôi đọc thoáng qua đã biết, huống gì những bộ óc vĩ đại như Nghị hoặc “giáo sư” Bá. Đã vậy, thằng Ngũ còn sợ Gia Khanh không hiểu “thông điệp” của nó, nó “đóng dấu” thêm cái bút hiệu Thanh Khương lên bài thơ một cách sỗ sàng.

Dĩ nhiên mọi người đều biết nhà thơ Thanh Khương đang “thương Khanh” nhưng không ai đoán ra Thanh Khương là đứa liều mạng nào. Ngũ chơi kế “kim thiền thoát xác”, bên cạnh bài thơ bốc lửa của Thanh Khương, nó đăng một bài khác của nhà thơ Nguyễn Văn Ngũ tả cảnh mùa xuân chim chóc.

Cả khối đứa bị lừa. Giờ ra chơi, tụi nó cứ tùm tùm lại với nhau truy tìm lý lịch của tên bợm Thanh Khương. Đám con gái thì xúm xít chỗ hai dãy bàn đầu, thì thầm to nhỏ và chốc chốc lại cười rúc rích. Tôi liếc Gia Khanh, thấy nó ngồi gục đầu trên bàn. Chắc tụi con gái trêu nó dữ lắm! Tôi áy náy nhủ thầm và lần đầu tiên trong đời tôi cảm thấy lòng mình nao nao.

Ngày hôm sau, vừa vào lớp, tôi đã đọc thấy trên bảng lời rao “tìm trẻ lạc” không biết đứa nào nghịch ngợm “tương” lên. Cả lớp đang xúm đen xúm đỏ trước tấm bảng, cười nói ầm ĩ.

Tôi bước lại gần, tò mò đọc: “Bé trai Thanh Khương, mười bảy tuổi, bị bệnh si tình, nhát gan, hành động lén lút, ưa sử dụng tên giả, đi lạc sáng thứ bảy tuần rồi. Khi ra đi, ở trần mặc quần... xà lỏn, đặc điểm nhận dạng: ốm o, gầy mòn, người đầy ghẻ, ai thấy ở đâu, xin dẫn về địa chỉ sau đây: nhóm nữ sinh 11C trường trung học Sao Chổi, sẽ có hậu tạ”.

Tôi vừa đọc vừa cười bò. Tôi nghi thằng Bá là tác giả của lời rao tình quái trên. Giọng điệu khôi hài độc địa này đích thị là giọng của nó. Cái thằng, nó viết chuyện vui cười thì dở mà viết những điều nhắm nhí chọc phá thiên hạ, nó lại viết trơn tru quá xá!

Tôi hỏi Bá, Bá nhận ngay:

- Ủ, tao viết. Tao chọc cho nó ra mặt.

Tôi cười:

- Mày chọc kiểu đó, nó trốn luôn chứ sức mấy nó dám ra mặt.

Bá ngẩn người ra:

- Ủ hén, tao quên khuấy điều đó!

Rồi nó tặc lưỡi hỏi tôi:

- Thanh Khương là đứa nào mày biết không?

Tôi lắc đầu:

- Không.

Bá nhìn tôi vẻ nghi vấn:

- Xạo đi mày! Mày là họa sĩ trình bày, sao mày không biết?

Tôi gãi đầu:

- Thì tao chỉ trình bày thôi! Làm sao tao biết nó là đứa nào!

Bá hừ mũi:

- Đọc bản thảo, mày phải nhận ra nét chữ của ai chứ! - Rồi nó thình lình hỏi - Thằng Ngừ phải không?

Bá chơi đòn trấn áp tinh thần. Nó đột ngột “độp” một phát khiến tôi sững sờ mất mấy giây. Nhưng tôi kịp trấn tĩnh. Khi đưa bài thơ “Từ độ em về” cho tôi nắn nót chép lên báo, Ngừ đã dặn dò cẩn thận. Nó còn bắt tôi thề sẽ không hé môi với bất cứ ai về thân thế và tiểu sử tác giả. Vì vậy, dù Bá đoán ngay chóc, tôi vẫn phải giả bộ đần độn:

- Tao đã nói tao không biết mà! Bản thảo đánh máy chứ đâu phải chép tay mà tao nhận ra nét chữ!

Bá tưởng tôi đần độn thật. Nó gật gù:

- Được rồi! Tao sẽ hỏi thằng Ngừ!

Nhưng Ngừ cũng chối biến. Trước sự dò hỏi của Bá, Ngừ ngơ ngác:

- Tao đâu có biết. Tụi nó gửi bài cả xấp, làm sao tao biết đứa nào vô đứa nào!

Rồi Ngừ nhún vai, nói thêm:

- Nhưng dù có biết Thanh Khương là ai, tao cũng không thể tiết lộ với mày được. Đó là nguyên tắc nghề nghiệp.

Thấy Ngừ ra vẻ trịnh trọng, lại đem “nguyên tắc” ra hù mình, Bá tức lắm. Nó bĩu môi:

- Thôi đi mày ơi! Mày đừng có làm bộ bí mật! Tụi tao biết tổng Thanh Khương là đứa nào rồi!

Ngừ giật nảy người. Nhưng nó cố giữ vẻ thản nhiên:

- Đứa nào?

- Mày chứ ai?

Vừa nói, Bá nhìn đối thủ lom lom. Nhưng Ngừ đóng kịch thật tài. Nó khinh khỉnh:

- Tao mà thèm làm thơ cho nhỏ Gia Khanh!

- Mày đừng có làm bộ! - Bá cười khẩy - Ai mà chẳng biết mày chuyên môn làm thơ cho tụi con gái!

Ngừ háng giọng:

- Tao làm thơ cho tất cả mọi đứa, nhưng với nhỏ Gia Khanh thì không!

Bá hỏi, giọng nghi hoặc:

- Sao vậy? Mày lúc nào cũng khen em rồi rít kia mà!

Ngừ gật gù:

- Khen là một chuyện, còn làm thơ là một chuyện khác!

- Tao không tin! - Giọng Bá khẳng khẳng.

Ngừ lạnh lùng:

- Tin hay không, tùy mày! Tính tao không thích giành giật. Thằng Hòa đã nhảy vô, tao không muốn đụng độ với nó.

- Ờ, hóa ra vậy! - Bá gục gặc đầu - Thì ra mày sợ lời tiên tri của thằng Nghị sẽ ứng nghiệm!

Ngừ quên bằng câu chuyện bữa trước. Nó nhìn Bá, ngạc nhiên:

- Lời tiên tri nào?

Bá cười hề hề:

- Mày mau quên quá! Hôm trước thằng Ngự chẳng đã nói nếu cuộc “chiến tranh tình cảm” xảy ra giữa hai đứa mày thì thằng Hòa sẽ đi nhà thương, còn mày sẽ đi nhà xác là gì!

Bị Bá hoành hộc một hồi, Ngự đã bực mình. Bây giờ lại bị “xỏ” thêm một câu, Ngự sầm mặt “hừ” một tiếng và quay lưng bỏ đi thẳng.

Bá nói với tôi:

- Thằng Ngự nói mười tao không tin được một. Cái giọng ồm ọc trong bài “Từ độ em về” rõ ràng là cái giọng của nó, tao còn lạ gì, vậy mà nó cứ chối leo leo!

## 7. Chương 07

Sự dò hỏi của Bá khiến Ngự chột dạ. Nó không dám ký bút hiệu Thanh Khương nữa.

Trên tờ báo tung thảng kế tiếp, cái tên Thanh Khương biến mất, không kèn không trống. Những ngày tờ báo sắp ra, cả lớp nôn nao chờ xem lần này tên Thanh Khương lì lợm kia sẽ gỡ những trò lằng nhằng gì nữa. Nhưng khi tờ báo được treo lên, dò tìm mỗi mắt không thấy nhà thơ Thanh Khương tái xuất giang hồ, đứa nào đứa nấy thất vọng ra mặt.

Ngự giả vờ xuýt xoa:

- Em Thanh Khương teo rồi!

Lập tức, một đứa khác phụ họa:

- Sau khi đọc lời thông báo “tìm trẻ lạc” trên bảng, hần trốn luôn rồi! Chắc hần sợ bị bắt “giải giao” về cho em Hồng “chà-và” trị tội!

Đứa vừa thốt lên lời “phạm thượng” kia là thằng Châu. Châu là tay trống của lớp, cùng ban văn nghệ với Hòa lé. Nó người ốm nhom ốm nhách mà cái miệng thì rộng quá mang tai, lúc nào cũng bô lô ba la không thua gì thằng Bá. May mà hôm tờ báo “phát hành”, nhờ Hồng nghỉ học, chứ nếu không nó đã xé xác thằng Châu rồi.

Hôm đó, mặc cho tụi bạn nhao nhao bàn tán, tôi chỉ ngồi cười ruồi. Có lẽ ngoài Ngự ra, tôi là người duy nhất biết được tông tích của nhà thơ Thanh Khương quái quỷ kia. Hần chẳng trốn đi đâu sất. Hần vẫn xuất hiện sờ sờ trên mặt báo, trước mắt mọi người. Có điều, hần đổi một cái tên khác.

Lần này, Ngự ký bút hiệu mới: Ngu Kha. Khi Ngự đưa bài thơ của Ngu Kha cho tôi minh họa, tôi nhận ra ngay tuồng chữ của nó. Lúc đó, không hiểu sao tôi lại đại đột buột miệng:

- Tao thấy cái tên này nó dần dần làm sao!

Ngự “độp” tôi liền:

- Có mày dần thì có! Cái bút hiệu thâm thúy như vậy mà mày dám chê!

Tôi giương mắt ếch:

- Thâm thúy chỗ nào đâu?

Ngự hỏi lại, giọng ranh mãnh:

- Mày có biết chữ Ngu Kha mang ý nghĩa gì không?

Tôi nhú mày nghĩ ngợi một hồi vẫn chẳng lần ra cái ý nghĩa thâm thúy Ngự giấu trong đó. Tôi chỉ thấy nó có vẻ... ngu ngu. Nhưng tôi không dám nói.

- Tao chịu! - Cuối cùng, tôi lắc đầu.

Ngự xích sát lại bên tôi và nó kê miệng nó vào tai tôi, thì thầm nói:

- Ngu Kha tức là Ngữ Khanh, hiểu chưa thằng ngốc!

Hơi thở của Ngữ phả vào tai tôi nhột quá chừng. Nhưng lời giải thích của nó còn khiến tôi “nhột” hơn. Tôi trở mắt, bàng hoàng hỏi:

- Mà dán ghép tên nhỏ Khanh vào tên mày?

Ngữ cười hì hì:

- Sợ gì mà không dán?

Chuyện tày trời vậy mà nó bảo không sợ. Tự dưng tôi thấy lo giùm cho Ngữ.

- Tụi nó biết sao?

Ngữ nheo mắt, giọng tinh quái:

- Làm sao tụi nó biết được! Tao cắt đuôi, bỏ dấu cẩn thận chứ có để tên thật đâu mà sợ! Vả lại, kỳ này tao đâu có giọng “anh anh em em”. Tao làm thơ về tình thầy trò, có tài thánh mới hòng đoán ra!

Dòm vẻ mặt dương dương tự đắc của Ngữ, tôi đâm nể nó quá xá. Hóa ra nó đã tính trước cả chục nước đi, hệt như các cao thủ cờ tướng. Nó “bịt đầu mối” kiểu đó, đồ đứa nào lần ra nổi.

Nhưng khi sự khâm phục lắng xuống, lòng tôi lại dậy lên nỗi băn khoăn. Tôi nhìn Ngữ, phân vân hỏi:

- Nhưng như vậy là mày thương thật chứ đâu phải thương chơi! Thương chơi, ai ghép tên làm chi?

Lần đầu tiên tôi thấy Ngữ lúng túng trước mặt tôi. Có lẽ nó không ngờ một đứa khờ khạo như tôi cũng có khi hỏi được một câu cắc cớ như vậy. Ngữ ấp úng một hồi rồi gượng gạo đáp:

- Chơi hay thật gì... cũng vậy thôi! Miễn là tao có cảm hứng để làm thơ.

Cái thằng, mới hôm nào đây, khi “tập huấn” cho tôi về phương pháp sáng tác, nó ca tụng cái mô hình “thương chơi” hết lời, vậy mà bây giờ, bắt đầu điên đảo vì nhỏ Gia Khanh, nó lại nói khác!

Nghe cái giọng tiền hậu bất nhất của Ngữ, tôi đâm ra ngờ ngợ nó không phải là cái thằng Ngữ trước đây. Nó đã thay đổi lắm rồi. Nó không còn là Ngữ. Bây giờ nó là nhà thơ Ngu Kha.

Quả như Ngữ dự kiến, cái tên Ngu Kha không tạo nên một ấn tượng nào. Chẳng ai màng để ý đến tên tiểu tốt vô danh đó. Trước đây, tụi trong lớp làm âm ỉ về “hiện tượng” Thanh Khương bao nhiêu thì lần này chúng tỏ ra thờ ơ với tác giả Ngu Kha bấy nhiêu. Ngay cả thằng Bá quỉ quái cũng không hề mảy may ngờ vực.

Tôi vỗ vai Ngữ, nịnh nọt:

- Chúc mừng mày!

- Chúc mừng gì? - Ngữ ngạc nhiên hỏi lại.

Tôi cười cười:

- Thì chuyện bài thơ của Ngu Kha đó. Đúng như mày phán đoán, chẳng đứa nào biết Ngu Kha là mày.

Tôi tưởng tôi khen nó, nó sẽ khoái phổng mũi. Nào ngờ Ngữ nổi dóa:

- Chúc mừng cái con khỉ! Tao đang rầu thú vị ruột về chuyện đó đây nè!

Tôi chưng hửng:

- Sao kỳ vậy? Tụi nó có nghi mày đâu!

Mặt Ngữ vẫn quạu quọ:

- Thì không nghi. Cả lớp không đứa nào nghi. Em Gia Khanh cũng không nghi nốt.

Tôi càng ngờ ngác:

- Vậy là tốt chứ sao! Mày chẳng muốn vậy là gì!

- Chỉ có thằng ngốc thì mới muốn vậy! - Ngữ sảng giọng - Còn tao, tao muốn khác!

Tôi liếm môi:

- Mà mày muốn sao?

Ngữ nuốt nước bọt:

- Tao muốn cả lớp không biết nhưng riêng Gia Khanh thì... biết.

Đến đây thì tôi sực hiểu. Thằng Ngữ đang đứng nhìn nhó trước mặt tôi là thằng Ngữ “thương thiệt”, đôi lúc tôi quên khuấy đi mất, tôi cứ tưởng nó là thằng Ngữ “thương chơi” ngày xưa.

- Ờ, à, thì ra vậy! - Tôi gật đầu và nói bằng giọng hiểu biết - Nếu Gia Khanh không biết Ngu Kha là mày thì nó đâu có biết được tình ý của mày.

Thấy tôi đột nhiên sáng dạ, Ngữ mừng lắm. Nó đập đập tay lên vai tôi:

- Mày hiểu ra vấn đề rồi đấy! Cái bút hiệu Ngu Kha cũng giống như con tàu vận tải, nó chuyên chở tình cảm của tao đến với em Gia Khanh. Nhưng nếu em không biết được cái ý nghĩa thâm trầm của hai chữ đó, coi như tàu tao không cập bến, nó cứ lênh đênh suốt đi ngoài biển. Tình cảm của tao không ai tiếp nhận, không ai bốc dỡ, nó sẽ thối rữa đi. Thế là tao sẽ... lặn dưới nước chết!

Ngữ hù tôi chết khiếp. Nó làm tôi lo âu quá chừng. Tôi hoang mang hỏi lại:

- Trước đây, trong những bài thơ thất tình của mày, lúc nào tao cũng thấy mày tuyên bố là mày sắp chết đến nơi. Nhưng rồi mày có chết quái gì đâu!

Ngữ thở dài:

- Hồi đó khác, bây giờ khác. Hồi đó tao chỉ thương chơi, nên có chết cũng là chết... giỡn. Còn bây giờ...

Ngữ không nói hết câu. Nhưng cái giọng náo nuột của nó khiến tôi xốn xang quá thể. Tôi chớp mắt:

- Vậy làm sao bây giờ?

Thấy tôi có vẻ động lòng, Ngữ hớn hở ra mặt. Hình như từ nãy đến giờ, nó chỉ đợi có thế. Vì vậy, tôi hỏi vừa dứt câu, nó đáp liền:

- Chỉ có một cách!

Vừa nói, Ngữ vừa nhìn tôi bằng ánh mắt ma mãnh, thật khác xa với vẻ ai oán khi nãy. Tôi tò mò hỏi, không biết Ngữ đang giăng bẫy:

- Cách gì?

Ngữ hấp háy mắt:

- Mày phải giúp tao làm cho em Gia Khanh hiểu ra điều đó.

Lời đề nghị của Ngữ khiến tôi kêu lên sững sốt:

- Tao? Tao giúp mày?

Ngữ thần nhiên:

- Thì vậy chứ sao?

- Mày giỡn chơi hả Ngữ? - Tôi tiếp tục kêu lên, giọng vẫn chưa hết thẳng thốt - Làm sao tao có thể giúp mày được? Mày thừa biết là tao không thém nhìn mặt tụi con gái kia mà...

Ngữ nóng nảy cắt ngang lời từ chối của tôi:

- Mày đừng có giả vờ! Mấy hôm nay tao thấy mày “nhìn mặt” em Gia Khanh rõ ràng. Không những “nhìn mặt” mà còn trò chuyện nữa. Tao thấy hết. Mày đừng có hồng lầy vãi thừa che mắt thánh!

Tôi đỏ mặt:

- Tao nói chuyện với Gia Khanh hồi nào?

Ngữ “xì” một tiếng:

- Thôi đừng làm bộ mày ơi! Mày không nói chuyện với nó sao nó quay xuống chỗ mày hoài?

- Ờ, - Tôi nhớ ra - đó là nó hỏi mượn tao cây thước kẻ.

Trong lớp, nhỏ Gia Khanh ngồi ngay trước mặt tôi. Nó ngồi giữa nhỏ Hồng và nhỏ Đan Tâm. Hồi nào đến giờ, đối với tụi con gái trong lớp, tôi “lạnh lùng” nổi tiếng. Ngoài biệt danh “Tam Tạng”, “thánh sống” tụi thằng Bá đặt cho tôi, thỉnh thoảng tôi vẫn nghe tụi con gái kêu tôi là... người mặt sắt. Xưa nay, người mặt sắt cóc thêm trò chuyện với bọn tiểu thư, ngược lại tụi nó cũng tẩy chay người mặt sắt.

Nhỏ Gia Khanh mới chuyển về nên không biết “thông lệ” đó. Nó bắt chuyện với tôi tình bơ. Thật ra nội dung giao tiếp chẳng có gì ghê gớm. Gia Khanh chỉ “tâm sự” với tôi toàn chuyện... mượn đồ. Thỉnh thoảng nó quay xuống chỗ tôi, hỏi:

- Khoa cho Gia Khanh mượn cây thước kẻ chút nghen.

- Khoa có cục gồm không?

Tôi không hiểu sao Gia Khanh không hỏi mượn những đứa ngồi kế bên tôi mà nó cứ nhè ngay tôi mà hỏi. Chắc là nó thấy tôi mặt mày hiền lành, ngờ nghệch, không có vẻ gì là... nhà thơ Thanh Khương, mắt cũng không chiếu “yêu khí” như Hòa lé, nên nó “tín nhiệm” tôi chẳng!

Nó hỏi mượn, chẳng lẽ tôi từ chối. Tôi đành phải đưa thước, đưa gồm cho nó. Nó hỏi thứ gì, tôi đưa thứ đó, mép không nhích một tí ti. Gia Khanh không buồn quan tâm đến thái độ lạnh nhạt của tôi. Nó cứ quay xuống mượn đồ của tôi hoài. Và mỗi khi đưa trả, bao giờ nó cũng mỉm cười thân thiện:

- Cảm ơn Khoa nghen!

Nó cười, chẳng lẽ tôi khóc. Thế là tôi đành phải nhe răng “hì” một cái cho đúng phép lịch sự.

Quan hệ giữa tôi và Gia Khanh trước sau chỉ có thế, mong manh và hời hợt. Vậy mà thằng Ngữ ngồi tít ở bàn chót dãy bên kia lại biết rõ mồn một. Chắc vào lớp nó không lo học mà suốt buổi ngồi chong mắt theo dõi nhất cử nhất động của nhỏ Gia Khanh.

Thấy tôi xác nhận Gia Khanh có quan hệ “hỏi-mượn” với tôi, mắt Ngữ sáng rỡ:

- Vậy là mày thừa nhận rồi hén?

- Thừa nhận gì?

- Thừa nhận mày có nói chuyện với em Gia Khanh.

Tôi nhún vai:

- Chỉ có nó nói thôi. Còn tao, tao chỉ cười ruồi.

Ngữ tiếp tục gạ:

- Mày chưa nói thì bây giờ mày nói.

- Nói chuyện gì? - Tôi tròn mắt.

Ngữ cười tủm tỉm:

- Mày hỏi xem nó có biết ý nghĩa của bút danh Ngu Kha không?

Tôi giật thót:

- Thôi đi mày! Tự nhiên ai lại đi hỏi chuyện đó!

- Sao lại tự nhiên? - Ngữ nhướng mắt - Mày phải nghĩ ra một cái có gì chứ!

- Có gì?

- Thì mày nghĩ đi!

Tôi ngẫm nghĩ một hồi rồi lắc đầu:

- Tao chịu.

- Mày dở quá! - Ngữ hăng giọng phê bình - Có cái cơ cở con mà mày nghĩ cũng không ra!

Rồi nó chậm rãi hiển kế:

- Trước tiên mày phải hỏi nó đã đọc tờ báo tường của lớp chưa. Nó bảo đọc rồi, mày phải hỏi tiếp nó có đọc bài thơ của thi sĩ Ngu Kha không. Nó bảo có. Mày lại hỏi “Thế Gia Khanh có biết Ngu Kha nghĩa là gì không?”...

Ngữ mưu kế như thần. Nó nói tới đâu, tôi đồng tai tiếp thu đến đó. Theo như kế hoạch nó vừa vạch ra thì việc tôi giúp nó cũng không đến nỗi khó lắm. Chỉ kẹt một nỗi, trước nay tôi không có thói quen trò chuyện với tụi con gái, bây giờ mở miệng hỏi này hỏi nọ, tôi cảm thấy lúng túng và ngượng ngập làm sao! Tôi nói điều đó với Ngữ. Nó không buồn để ý đến nỗi khổ tâm của tôi, mà nghiêm giọng hỏi:

- Họạ sĩ chính của tờ báo tường lớp mình là ai hén?

Tôi không hiểu tại sao Ngữ lại hỏi một câu ngớ ngẩn như vậy. Nhưng tôi vẫn trả lời, giọng không giấu vẻ hoang mang:

- Tao... chứ ai!

Vừa đáp, tôi vừa nhìn Ngữ lom lom. Nhưng nó ngó lơ chỗ khác, thản nhiên hỏi tiếp:

- Nhờ ai mà mày được cất nhắc lên cái chức vụ quan trọng đó hén?

Tới đây thì tôi biết là Ngữ muốn đòi “hối lộ”. Nó muốn chơi trò “ân đền oán trả”. Nó muốn “hại” tôi.

- Thì nhờ... mày. - Tôi đáp và nghe thấy tim mình như thót lại.

Trong khi đó, mặt Ngữ tươi hơn hớn. Nó cười duyên:

- Vậy đến lượt tao nhờ mày, mày có giúp không?

Tôi bị Ngữ “chiếu bí”. Con tướng bị xe pháo kẹp chết đứng, dòm dáo dác chung quanh thấy hết đường chạy, đành rầu rĩ gật đầu:

- Giúp.

Miệng tôi nói “giúp” nhưng bụng tôi chửi thẳng Ngữ tơi bời hoa lá. Thật tôi chưa thấy ai “nhờ bạn” sỗ sàng như nó. Mà đang ở dạng “thương chơi”, tự nhiên nó “chuyển hệ” qua “thương thiệt” làm gì cho khổ tôi không biết! Cứ Nguyễn Văn Ngữ như xưa nay là được rồi, tự dưng lại bày đặt Ngu Kha! Dỏm ơi là dỏm!

## 8. Chương 08

Số thằng Ngữ là số xui. Kể từ hôm tôi hứa giúp nó, nhỏ Gia Khanh không quay xuống mượn đồ của tôi nữa. Gia Khanh mua một cây thước và một cục gôm. Nó kẻ rẹt rẹt. Nó gôm rào rào. Toàn bằng đồ của nó.

Tôi ngồi nhấp nhòm trên ghế suốt ba ngày, chờ Gia Khanh quay xuống để chơi trò “đố vui để học” theo kịch bản của Ngữ. Nhưng tôi chỉ hoài công.

Ngữ thất vọng ra mặt. Sốt ruột theo dõi mấy ngày liền, thấy tôi chưa “phỏng vấn” Gia Khanh được câu nào, nó nhả mặt trách móc:

- Thật tao chưa thấy ai vô tích sự như mày! Chiến trường gì mà im ru bà rù, không bên nào nổ được một phát súng!

Tôi thở dài:

- Nó không quay xuống làm sao tao “nổ”? Chẳng lẽ tao bắn lên sau lưng?

Nghe tôi phân trần, Ngừ tặc lưỡi, không nói gì. Chắc nó nhận ra nó vừa trách oan tôi.

Hai đứa lặng lẽ nhìn nhau, đầu loay hoay nghĩ kế. Một lát, Ngừ chép miệng nói, giọng trầm ngâm:

- Thôi, tội mình ráng chờ thêm vài hôm nữa! Nhiệm vụ của mày vẫn như cũ. Cứ “canh” em thật sát, hễ em quay đầu xuống là mày “nổ” liền!

Chuyện tình cảm mà thằng Ngừ nó nói nghe phát ớn, nghe cứ như máu chảy đầu rơi tới nơi! Tôi băng khuâng hồi lại:

- Nhỡ nó không quay xuống thì sao?

Ngừ khịt mũi:

- Em sẽ quay! Nhất định em sẽ quay! Em sẽ hỏi mượn mày một cái gì đó!

Tôi trố mắt:

- Một cái gì là một cái gì? Thước, gồm bây giờ nó đã có đủ, nó không có cần mượn tao nữa đâu!

Ngừ vẫn khẳng khái:

- Nhưng em sẽ hỏi mượn một cái khác! Một cái gì đó!

Rồi thấy mặt mày tôi vẫn ngơ ngơ ngác ngác, Ngừ hùng hồn giải thích:

- Mày cóc hiểu tâm lý con người ta gì hết! Cái đứa nó đã không thích mượn đồ thì có cho vàng nó cũng không hé môi hỏi mượn. Còn cái đứa có thói quen mượn đồ người khác như em Gia Khanh thì trước sau gì em cũng sẽ lại hỏi mượn. Không mượn cái này thì mượn cái khác. Không mượn em chịu không được.

Sau khi lên lớp cho tôi một bài về “khoa tâm lý... mượn đồ”, Ngừ bỏ đi mất. Tôi không biết Ngừ có tin lời mình nói hay không, nhưng nhìn theo dáng đi thất thểu của nó, tôi đoán rằng nó chẳng phần khởi bao nhiêu.

Tôi buồn không thua gì Ngừ. Những ngày vừa qua đối với tôi là những ngày trống vắng. Khi Gia Khanh quay xuống hỏi mượn cái này cái nọ, mặt tôi lìm lìm nhưng bụng lại thấy vui vui. Đến khi nó làm lơ, tự dưng tôi cảm thấy thiếu thiếu một cái gì. Lần đầu tiên trong đời tôi trải qua một cảm giác lạ lùng như vậy. Tâm trạng thần thờ đó khiến tôi cảm thấy bất an quá chừng.

Gia Khanh không giống như tội con gái mà tôi vẫn dè chừng trước nay. Nó xinh đẹp và dịu dàng. Lại hiền hậu nữa. Nhìn vẻ mặt âm u của tôi, nó không quay mặt đi, nhổ nước bọt và lăm bắm “đồ... mặt sất” như những đứa khác. Nó vẫn tươi tỉnh như không. Mỗi khi trả đồ nó còn thân ái cảm ơn tôi bằng cái giọng ngọt ngào và du dương như hát. Sau này tôi mới vỡ lẽ ra là Gia Khanh hát rất hay và nó nhanh chóng trở thành giọng nữ chính của ban văn nghệ lớp tôi.

Trong những ngày bèn bồng đó, tự nhiên tôi đâm ra nghi ngờ những câu “châm chích... ngôn” trong sổ tay của tôi. Suốt mấy năm qua, tôi vẫn tin tưởng tuyệt đối vào những lời vàng ngọc dành cho đàn ông đó. Vậy mà chỉ cần ba ngày Gia Khanh không hỏi mượn đồ, niềm tin đó lập tức lung lay như cây non gặp bão. Bây giờ, ngay cả “kinh” cũng không rắn được tôi nữa. Kinh Talmud từng nói cái lưỡi đàn bà là một trong những sai lầm khó chịu nhất của tạo hóa. Trước đây, kinh dạy sao, tôi nghe vậy. Nhưng từ khi sao chổi Gia Khanh xuất hiện, tôi lại nghĩ khác: chỉ kinh sai lầm thì có, chứ tạo hóa chẳng sai lầm tí ti ông cụ nào! Cái lưỡi của Gia Khanh là cái lưỡi tuyệt vời, lời ăn tiếng nói của nó mới êm ái làm sao!

Trong khi chờ đợi Gia Khanh quay xuống hỏi mượn “một cái gì đó”, như lời dự đoán của Ngừ, tôi tần mẩn lục tìm trong sách báo và vô cùng ngỡ ngàng khi phát hiện ra vô số câu thành ngữ và vô số nhà thông thái không tiếc lời tán dương phụ nữ. Họ ca ngợi “kẻ thù” của tôi lên tận mây xanh. Nào là “Trên đời này chỉ có hai cái đẹp: phụ nữ và hoa hồng”, nào là “Phụ nữ là nhà giáo dục đầu tiên”, nào là “Phụ nữ được tạo dựng nên để làm dịu sự hung hãn trong tính cách của người đàn ông”, ôi thôi đủ thứ! Ngay cả đại văn hào như ông Balzac cũng “bơm” phụ nữ hết biết: “Rung cảm, yêu, chịu đau khổ, hy sinh: những chữ này mãi mãi dệt nên trang đời của phụ nữ”. Nếu phụ nữ “tuyệt diệu” như ông nói thì đặt quách họ lên bàn thờ mà lạy cho rồi! Hẳn lòng ông nghĩ thế nhưng ông ngại nói thẳng ra đấy thôi! Chả bù với ông Legouvé! Ông này

thì nói huých toẹt, không úp mở: “Bạn hãy quì dưới chân những người cùng phái với mẹ bạn!”. Ôi, nghe ông xúi mà tôi phát khiếp!

Tôi chưa hề quì dưới chân bất cứ một đứa con gái nào, nhưng tôi đã từng bị con quỷ Mỹ Hạnh gạt cho tôi quì dưới chân... bằng đen suốt một buổi ế ẩm trước hàng chục cặp mắt xoi mói của bạn bè. Mỗi thù đó, tôi nhớ đời. Và từ đó, tôi không bao giờ tưởng tượng được có một người đàn ông nào trên cõi đời này lại điên khùng mở miệng đi khen ngợi phụ nữ. Hóa ra, sự thể không giống như tôi nghĩ. Những câu danh ngôn “xu nịnh” phụ nữ kia càng giúp tôi hiểu sâu sắc hơn câu ca dao “Ở đâu cũng có anh hùng, ở đâu cũng có thằng khùng thằng điên”. Và tôi cũng hiểu thêm rằng những nhà thông thái không phải lúc nào cũng tỏ ra thông thái. Hoặc giả, có hai loại người thông thái khác nhau. Thoạt đầu, có lẽ họ cũng đoàn kết với nhau trong một khối thuần nhất và rắn chắc. Kể từ khi bọn đàn bà con gái xuất hiện, bọn này mới chia họ ra thành hai phe. Phe yêu, phe ghét.

Sự khám phá muộn màng và bất ngờ này khiến tôi bối rối vô kể. Trước nay, tôi thuộc phe ghét. Năm ngoái, tôi lỡ yêu một lần, cũng chỉ “yêu chơi”. Nhưng từ hôm Gia Khanh nhập học đến nay, tôi bỗng nghiệm ra tụi con gái rắc rối hơn tôi tưởng nhiều. Không phải đứa nào trong bọn chúng cũng đáng ghét như nhỏ Mỹ Hạnh hay nhỏ Hồng. Cũng có những đứa dịu dàng mà tụi con trai chúng tôi hoàn toàn có thể thương... thiệt.

Nghĩ ngợi vẩn vơ một hồi, tôi chợt giật mình. Tôi cảm tưởng tôi đang lây bệnh của thằng Ngừ. Mấy hôm nay, nó chuyển qua “thương thiệt”, nó nhờ tôi giúp. Tôi giúp nó chưa xong, lại đi bắt chước nó, chắc mọi sự rối tung. Nghĩ vậy, tôi hãi quá. Tôi ra sức giữ gìn. Tôi cố dần lòng tụng niệm. Tôi là thầy Tam Tạng. Thiên Trúc đi gần tới nơi, đừng bắt tôi nửa đường “chuyển hệ” thành... Trư Bát Giới, hễ thấy con gái là mê tít thò lò.

Ngừ chẳng nghi ngờ gì tôi. Ngày ngày nó vẫn ngồi thấp thỏm quan sát trận địa từ xa. Nó chong mắt chờ Gia Khanh quay xuống hỏi mượn tôi “một cái gì đó”.

Trong khi tôi định ninh lời tiên đoán của Ngừ sẽ không bao giờ xảy ra thì bỗng một hôm, Gia Khanh hỏi mượn đồ của tôi thật. Dĩ nhiên, nó không mượn thước, mượn gôm. Lần này, nó hỏi mượn viết:

- Khoa có viết đồ không, cho Gia Khanh mượn đi!

Tôi đang xài cây viết hai màu, màu xanh và màu đỏ. Tôi liền nhanh nhẹn đưa cho nó, miệng kèm theo một nụ cười thật tươi. Trước đây, trong những trường hợp như thế này, tôi không bao giờ cười. Gia Khanh hỏi món gì, tôi làm thinh đưa món đó, mặt lạnh như tiền. Nhưng lâu nay nó không quan hệ “hỏi-mượn” với tôi, tôi thấy nhớ nhớ. Vì vậy, sáng nay vừa bắt gặp đôi mắt long lanh quen thuộc quay xuống, tôi nghe tim mình đập thình thịch và lập tức nhòe miệng cười.

Khi Gia Khanh quay lên, tôi liếc xuống chỗ Ngừ ngồi. Nó đang nhìn tôi, nháy nháy mắt, mặt mày rạng rỡ như hoa mùa xuân. Chắc hẳn nó vui lắm! Tội nghiệp, nó đâu có biết tôi vui hơn nó gấp tí lần.

Lát sau, Gia Khanh lại quay xuống. Nó trả viết cho tôi và như thường lệ, nó cảm ơn tôi bằng cái giọng êm ái như ru.

Còn tôi, khác với thường lệ, lần này Gia Khanh chưa kịp quay lên, tôi đã đánh bạo “nổ” trước:

- Gia Khanh... nè!

Tôi thấy Gia Khanh giật nảy người. Có lẽ hiện tượng “cóc mở miệng” khiến nó vô cùng sững sốt. Sau một thoáng bàng hoàng, Gia Khanh chớp mắt nhìn tôi và hỏi bằng giọng ngạc nhiên:

- Khoa nói gì?

Tự nhiên tôi cảm thấy lúng túng. Sau một thời gian dài cắt đứt quan hệ với tụi con gái, bây giờ chủ động gợi chuyện, tôi không biết phải bắt đầu như thế nào.

Đang bối rối, sực nhớ đến những lời Ngừ dặn, tôi áp ứng hỏi:

- Gia Khanh đã đọc tờ báo tường của lớp mình chưa?

Trong khi tôi đang cố nhớ câu hỏi tiếp theo là câu gì thì Gia Khanh lắc đầu, tỉnh khô:

- Chưa.

Gia Khanh làm tôi chưng hửng. Tờ báo treo lên đã mười ngày nay rồi, nó bận chuyện gì mà chưa đọc không biết! Mà nó chưa đọc thì làm sao tôi giúp Ngữ được! Chẳng biết nói gì, tôi bần thần hỏi lại:

- Gia Khanh chưa đọc thật à?

- Thật! - Gia Khanh gật đầu, rồi nó chép miệng nói tiếp - Gia Khanh chỉ mới đọc lướt qua mấy bài thơ!

Ồ, vậy là được rồi! - Tôi mừng quýnh, nhủ bụng - Thằng Ngữ cũng chỉ cần có thể thôi! Và tôi sốt sắng hỏi tiếp:

- Gia Khanh có đọc bài thơ của Ngu Kha không?

Gia Khanh không biết tôi định dẫn nó đi đến đâu nhưng nó vẫn thật thà đáp:

- Có. Bài thơ viết về tình thầy trò chứ gì?

- Ừ.

Gia Khanh buột miệng xuýt xoa:

- Bài thơ cảm động ghê!

Gia Khanh khen bài thơ của Ngu Kha làm tôi tức anh ách. Tôi đang giúp Ngữ, nhưng thấy nó sắp sửa thành công, tôi lại đâm ra ghen tị, bứt rứt. Nhưng đã lỡ hứa với nó, tôi phải gắng làm tròn trách nhiệm. Tôi liếm môi, hỏi câu quyết định:

- Thế Gia Khanh có biết Ngu Kha là ai không?

- Làm sao Gia Khanh biết được!

Gia Khanh đáp với vẻ ngỡ ngàng. Và chẳng hiểu nó đã rõ âm mưu đen tối của bọn tôi chưa mà nó bỗng hỏi lại, giọng cảnh giác:

- Nhưng Ngu Kha là ai, việc đó đâu có dính dáng gì đến Gia Khanh?

Tôi cười chúm chím:

- Có đấy! Tại Gia Khanh không biết đó thôi!

Rồi thấy Gia Khanh vẫn chưa hiểu, tôi bèn giải thích:

- Chữ Kha tức là tên Khanh đấy!

- Kha sao lại là Khanh?

- Ừ, đó là tên Khanh bỏ chữ “nh”.

Mặt Gia Khanh thoát ửng đỏ. Tôi tưởng nó sẽ quay phắt đi. Nhưng không, Gia Khanh mỉm cười, láu lỉnh:

- Thế còn chữ Ngu? Ngu là gì?

Tôi hắng giọng:

- Ngu là tên người... khác.

- Người khác là ai?

Gia Khanh hỏi thảng làm tôi đâm hoảng. Mục đích của cuộc “đối thoại” hôm nay là làm cho Gia Khanh hiểu được tình ý của Ngữ. Từ nãy đến giờ, tôi phải cất công dặt từng mắt lưới để giăng bẫy Gia Khanh, nhưng đến khi nó rơi vào tròng rồi, tôi lại đâm ra lóng ngóng, không biết xử lý ra sao. Thái độ điềm tĩnh của Gia Khanh khiến tôi không đủ can đảm khai tên thủ phạm. Tôi đành nói vòng vo:

- Thì Gia Khanh thử đoán coi! Lớp mình đâu có mấy người “ngu”!

Chữ xỏ thằng Ngữ được một câu, tôi khoái lăm. Còn Gia Khanh thì không nói gì. Nó khẽ nhú mày và lặng lẽ quay lên. Chắc nó đang nát óc tìm xem cái đứa “ngu” trong lớp là đứa nào!

Trưa đó, trên đường về, Ngữ chạy lại bá vai tôi, rồi rít hỏi:

- Sao? Mà nói gì với em chưa?

- Rồi.

- Mà nói sao?

- Thì những gì mà đã dặn.

Ngũ có vẻ sốt ruột trước những câu trả lời lùng khùng của tôi. Nó nhăn nhó:

- Nhưng cụ thể là sao chứ? Mà tường thuật tỉ mỉ nghe coi!

Tôi liền “tường thuật tỉ mỉ”. Vừa nói, tôi vừa liếc Ngũ. Mặt nó căng ra như mặt trống, cặp mắt thì thao láo, tai dựng lên như tai mèo, điệu bộ nom hài hước dị dạng quá chừng.

Kể đến chỗ chữ Ngu, tôi bỗng ngập ngừng. Ngũ chột dạ:

- Mà làm gì ấp a ấp úng vậy? Em có biết Ngu là tao không?

Tôi gật đầu:

- Biết.

- Mà nói hả?

Tôi lắc đầu:

- Tao không nói. Tao chỉ bảo nó tự đoán lấy. Mà lớp mình thì chỉ có một mình mà “ngu” chứ đâu còn ai “ngu” nữa!

Lâu nay, tôi luôn luôn bị “lép vế” trước mặt Ngũ, bây giờ lợi dụng thời cơ nghìn năm có một, tôi chửi nó chơi. Tưởng Ngũ sẽ nổi khùng cự lại, nào ngờ bữa nay nó hiền khô. Không những nó không giận tôi mà còn ngoác miệng ra cười:

- Cho mà chửi! Mà cứ giúp tao tận tình vào, rồi muốn chửi bao nhiêu cũng được! Tha hồ!

Ngũ làm tôi kinh ngạc thực sự. Thời nó còn “thương chơi”, tôi mới đùng nó một câu, nó nói lại mười câu. Bây giờ “thương thiệt”, nó tự dưng từ bi bác ái quá chừng. Chẳng lẽ đó là triệu chứng của bệnh... yêu sao?

Tôi tự hỏi và không trả lời được. Ngũ chắc thừa sức giải đáp, nhưng tôi không tiện hỏi. Lúc này, Ngu Kha bận bù đầu. Ngày nào nó cũng sáng tác cả chục bài thơ. Nó hút thuốc vàng tày. Tối, nó thức khuya lơ khuya lác, tẩy tẩy xóa xóa. Sáng ra mắt nó đỏ kè.

Dòm nó, tôi không hiểu rốt cuộc thì “thương thiệt” là ngu hay khôn!

## 9. Chương 09

Hòa lé lại vùng lên.

Sau một thời gian “bại liệt”, nó bắt đầu gượng dậy và tập tễnh đi tiếp con đường tình dang dở. Nó có vẻ quyết tâm thực hiện lời hứa “trường kỳ” của mình.

Nhưng lần này, Hòa rút kinh nghiệm. Nó không dám sử dụng tia phóng xạ của đôi mắt nó vào mục đích tình cảm nữa. Nó xài vũ khí cao cấp hơn: âm nhạc!

Ngay từ năm lớp mười, với chất giọng trầm ấm, mượt mà, Hòa đã là giọng ca vàng và là niềm tự hào của lớp tôi trong những cuộc thi văn nghệ toàn trường. Năm nay, lại thêm Gia Khanh hát cặp với nó. Thật hạnh phúc hết biết!

Thoạt đầu, khi xây dựng hoạt cảnh “Trầu Cau” chuẩn bị tham gia liên hoan văn nghệ tất niên của các khối lớp, ban văn nghệ lớp tôi định “kéo” Gia Khanh vào để làm... king. Không đứa nào biết Gia Khanh

hát hò ra sao nhưng thằng Châu, trưởng ban văn nghệ kiêm đánh trống, cứ nằng nặc đòi phải “chiêu mộ” cho bằng được Gia Khanh. Theo nó, Gia Khanh không cần hát. Chỉ cần Gia Khanh đứng trên sân khấu và mấp máy môi theo những đĩa khác là đạt yêu cầu “biểu diễn” rồi.

Châu là chúa ba hoa. Nghe nó lý luận một hồi, mấy đĩa kia bùi tai nghe theo liền. Hòa lé thì đồng ý ngay từ đầu. Nó còn tán thêm:

- Hề Gia Khanh xuất hiện, sân khấu nó “sáng” liền! Tiết mục của mình đoạt giải là cái chắc!

Khi mời Gia Khanh tham gia, dự định của ban văn nghệ là như vậy. Không ngờ lúc tập dượt, Gia Khanh mới hát thử vài câu, cả đám đứng chết sững.

Hóa ra Gia Khanh hát hay tuyệt vời.

Giọng nó trong trẻo, mềm mại và truyền cảm đến mức sau này nhà thơ Ngu Kha phải làm tổng cộng đến mười bài lục bát và sáu bài tứ tuyệt để ca ngợi mà vẫn cảm thấy “không lột tả hết” như tác giả bất lực thú nhận.

Thằng Châu thì chẳng cần thơ thần gì. Vừa nghe Gia Khanh thử giọng một, hai câu, nó rùng mình nức nở khen:

- Thật bất ngờ! Đây là tiếng hát vượt... bức tường âm thanh!

Tiếp đó, ban văn nghệ xúm vào, mỗi người khen một câu.

Riêng Hòa lé chẳng bình luận gì. Nó ngồi im trên bục gỗ lặng lẽ cười ruồi. Chỉ có đôi mắt nó là long lanh tinh quái. Chắc nó hiểu: dịp may đã đến!

Kể từ lúc đó Hòa linh xướng bên nam, Gia Khanh linh xướng bên nữ. Và cả hai bao giờ cũng đứng cặp với nhau trong những tiết mục song ca.

Khách quan mà nói, đó là đôi song ca sáng giá nhất trường. Từ khi đứng chung với nhau, Hòa và Gia Khanh đem về cho lớp hết giải thưởng này đến giải thưởng khác.

Thành công vang dội đó khiến cho hầu hết thành viên của lớp nở mày nở mặt. Dĩ nhiên, bên cạnh đa số hân hoan vẫn lấp ló những khuôn mặt ỉu xìu như bánh đa nhúng nước. Như nhà thơ Ngu Kha chẳng hạn.

Xem Hòa và Gia Khanh biểu diễn trên sân khấu, Ngữ hừ mũi bình luận:

- Thằng Hòa nó cà giựt cứ y như khỉ mắc phong!

Thấy Hòa đứng sát rạt Gia Khanh, tôi bực bội không thua gì Ngữ, liền cay cú để thêm:

- Nó còn đụng cả vào tay Gia Khanh nữa kia!

Như lửa được đổ thêm dầu, Ngữ sầm mặt rít qua kẽ răng:

- Đồ ma giáo!

Một lát, tôi lại kêu lên:

- Trời, coi cặp mắt nó kia! Hát không lo hát, nó cứ liếc Gia Khanh hoài!

Ngữ lại cau mặt:

- Đồ... đồ... lé kim!

Hòa không biết tôi và Ngữ đang thi nhau chửi nó. Nó lại nhoẻn miệng cười duyên và nghiêng đầu về phía Gia Khanh một cách tình tứ. Tôi vội bầm Ngữ:

- Trời ơi, coi nó ngả ngón chưa kia!

Ngữ nghiêng răng và thu nắm tay lại. Nhưng lần này không tìm ra từ ngữ cay độc nào để gán cho Hòa, Ngữ cứ cà lăm:

- Đồ... đồ... đồ...

Ngũ cứ “đồ” hoài khiến tôi sốt cả ruột. Mãi một lúc lâu, Ngũ mới xỏ được nỗi ám ức:

- Đồ... xướng ca vô loài!

Tôi giật mình liếc Ngũ:

- Quan niệm đó cổ lỗ rồi mà!

Ngũ nhún vai:

- Cổ lỗ nhưng áp dụng vào trường hợp thằng Hòa thì đúng chóc! Nó lợi dụng chuyện hát hồng để tán tỉnh em Gia Khanh. Nó làm vẩn đục sự thánh thiện của âm nhạc. Tao phải... móc mắt nó!

Tôi tái mặt:

- Giỡn chơi mà!

Thấy tôi hốt hoảng, Ngũ nhe răng cười:

- Thì giỡn chơi chứ sao! Tao không móc mắt, nhưng tao sẽ “ngáng chân” nó. Rồi mày coi, nó sẽ ngã nhào!

Tôi thở phào. Ngũ không đòi móc mắt Hòa, tôi cảm thấy yên tâm. Ngũ dọa “ngáng chân” Hòa, tôi lại càng phần khởi.

Từ ngày được thượng đế sắp xếp đứng cạnh Gia Khanh, Hòa bắt đầu sửa tướng. Ra sân khấu, nó làm điệu hết biết. Mỗi lần nhìn nó ông a ông ọ, tôi thấy xốn con mắt quá chừng. Đã vậy, mặt nó lúc nào cũng nhơn nhơn tự đắc, làm như trái tim của Gia Khanh đã ở sẵn trong túi nó vậy. Đang bực mình, chưa nghĩ ra cách nào để “hại” thằng Hòa bỗng nghe Ngũ xung phong đòi “phá đám”, tôi ủng hộ liền. Mặc dù suy cho cùng, Ngũ cũng chẳng tốt lành gì hơn Hòa. Nó trách Hòa dùng lời ca tiếng hát để phục vụ cho những ý đồ “hắc ám” trong khi nó lén lút sử dụng thi ca vào những mục đích cũng “hắc ám” không kém. Nhưng tôi không buồn thắc mắc, vẩn vơ. Trước nguy cơ đang đến từ âm nhạc, tôi cần phải chung lưng đấu cật với Ngũ. Tôi nói:

- Ủ, mày ngáng chân nó đi!

Ngũ gật gù:

- Tao sẽ ngáng.

Tôi không nén được tò mò:

- Mày ngáng bằng cách nào?

Ngũ liếm môi:

- Cách nào à? Hừm, dĩ nhiên là bằng... thơ.

Tôi há hốc miệng:

- Thơ?

- Thì thơ chứ sao! Đó là vũ khí sở trường của tao mà!

Tôi vẫn chưa hết ngạc nhiên:

- Nhưng thơ làm sao “ngáng” được?

Ngũ khoát tay:

- Được tuốt!

- Được tuốt?

- Ủ. Tao sẽ làm thơ, ký tên Ngu Kha.

Tôi thất vọng ra mặt:

- Hừ! Tưởng sao! Thì trước nay mày vẫn đăng thơ của Ngu Kha vậy!

Ngũ tắc lưỡi:

- Mày ngốc quá! Thơ đó thì ăn thua gì! Muốn “ngáng chân” thằng Hòa, tao phải đăng những bài thơ tình thống thiết của Ngu Kha. Trước nay Ngu Kha sợ bạn bè bắt thóp nên chỉ dám “công bố” những bài thơ về tình bạn, tình thầy trò hoặc những bài tả cảnh vợ vãn. Lần này Ngu Kha sẽ xuất hiện với gương mặt tình yêu.

- Mày không sợ tụi kia biết?

Ngũ khịt mũi:

- Mặc tụi nó! Tình thế đã đến nước này, tao đành phải liều. Hơn nữa, em Gia Khanh đã biết Ngu Kha là tao, tao không thể cầm miệng hén mãi.

Tôi nhìn Ngũ, bần khoản:

- Nhưng liệu những bài thơ của mày có ngáng cản được thằng Hòa không?

Ngũ trợn mắt:

- Đừng đụng chạm đến tự ái anh em, mày! Chẳng lẽ một nhà thơ như tao lại không có sức thu hút hơn thằng Hòa lé! Chắc chắn khi đọc được những vần thơ tỏ tình ướt át của tao, em Gia Khanh sẽ bỏ mặt thằng Hòa đứng lẻ loi một mình trên sân khấu. Em sẽ chạy bỏ về phía tao và thốt thức kêu lên “hỡi hoàng tử của lòng em, anh chính là người mà em tìm kiếm bấy lâu nay...”. Sau đó em sẽ âu yếm ngã vào...

Giọng Ngũ nửa đùa nửa thật. Ngôn ngữ của nó hồ quảng pha cải lương. Nhưng dù nó đùa hay thật, lòng tôi vẫn thấy nhói đau. Trước đây, thấy Hòa cặp kè với Gia Khanh, tôi rầu đút ruột. Vì vậy, khi Ngũ tuyên bố “ngáng cản” Hòa, tôi liền hăng hái a dua theo. Lúc đó tôi không kịp nghĩ đến những diễn biến quỷ quái tiếp theo. Chứ nếu biết Ngũ định đẩy Hòa ra khỏi trái tim Gia Khanh để nhảy vô giành vị trí béo bở đó, còn tôi thì nó “bố trí” cho đứng bên ngoài... vỗ tay lược trận, thì tôi đâu về hòa với nó làm gì. Càng nghĩ càng tức, không đợi cho Ngũ ba hoa hết câu, tôi cả khịa liền:

- Mày bảo mày ngáng cản được thằng Hòa, sao Gia Khanh lại ngã? Hay là mày ngáng lộn?

Ngũ không ngờ tôi kê tủ đứng vào miệng nó. Nó cụt hứng, quắc mắt sáng giọng:

- Chơi trò gì để xa nhau vậy mày? Hay mày là gián điệp của thằng Hòa?

Tôi bĩu môi:

- Bậy! Tao mà thèm về phe với nó!

Mặt Ngũ dân ra. Nó lấy lại vẻ tươi tỉnh, hỏi:

- Vậy là mày luôn luôn đứng về phía tao chứ gì?

Tôi gật đầu:

- Ừ.

Tôi “ừ” xạo mà Ngũ đâu có biết. Nó lại hỏi:

- Mày phe tao sao còn “chơi” tao?

- “Chơi” gì đâu?

- Khi nãy đó. Tao đang thao thao bất tuyệt, mày nhảy vô miệng tao mày ngồi... chồm hồm. Mày làm tan vỡ giấc mơ đẹp của tao.

Thấy Ngũ chưa hết giận dỗi, tôi cười cười hạ giọng:

- Tao xin lỗi mày. Khi nãy tao giận.

Ngũ nghiêm giọng:

- Lần sau không được giận như vậy nữa nghe! Cùng phe mà giận kiểu gì nghe muốn... tăng huyết áp!

Tội nghiệp thằng Ngừ, nó cứ tưởng tôi là đồng minh của nó. Nó đâu có biết tôi chẳng đứng về phe Hòa, cũng chẳng đứng về phe nó. Tôi chỉ đứng về phe... tôi.

Từ lâu tôi đã lén lút cởi áo cà sa. Tôi đã thôi lén tròng hạt. Tôi chẳng buồn qua Tây phương thỉnh kinh nữa. Nói tóm lại, tôi chán làm phật. Làm phật, suốt ngày ngồi xếp bằng một mình trên tòa sen, buồn chết được. Đạo này, tôi thích nghĩ ngợi vẩn vơ hơn.

Những ngày gần đây, Gia Khanh thường len lỏi vào giấc mơ tôi. Tôi không biết nó len vào bằng cách nào, nhưng hễ chớp mắt là tôi thấy nó. Đây là lần thứ hai tôi mơ thấy “kẻ thù” của tôi. Lần trước là nhỏ Hồng. Nhưng nhỏ Hồng chỉ xuất hiện trong giấc mơ tôi có mỗi một lần. Còn Gia Khanh thì lui tới thường xuyên như... đi chợ.

Tất cả những giấc mơ về Gia Khanh đều là những giấc mơ đẹp. Khác với vẻ hung hăng của nhỏ Hồng, Gia Khanh đến với tôi đầm thắm và dịu dàng. Nó không mang theo bờm sư tử và những chiếc nanh nhọn. Nó cũng không tỏ vẻ gì muốn ngọam đứt đầu tôi. Nó chỉ mỉm cười thân thiện:

- Khoa cho Gia Khanh mượn cây thước kẻ chút nghen.

Gia Khanh làm tôi ngạc nhiên quá chừng. Tôi tròn mắt:

- Gia Khanh có thước rồi mà?

Gia Khanh gật đầu:

- Ủ. Nhưng Gia Khanh thích kẻ bằng thước của Khoa hơn.

Tôi đoán mò:

- Thước của Gia Khanh bị cong hả?

- Sao Khoa biết? - Gia Khanh chớp mắt nhìn tôi.

Tôi liếm môi:

- Khoa chỉ đoán vậy thôi!

- Khoa giỏi ghê!

Vừa nói, Gia Khanh vừa cười chúm chím. Còn tôi thì mặt mày đỏ ửng. Nhưng tôi mặc kệ. Khi sung sướng ai mà chẳng đỏ mặt.

Nhưng cây thước dễ ghét của Gia Khanh chỉ cong trong giấc mơ. Sáng ra, nó thẳng trở lại. Vì vậy đến lớp, Gia Khanh đâu có buồn quay xuống mượn thước tôi.

Bởi những lẽ đó mà tôi thích gặp Gia Khanh trong giấc mơ hơn. Trong những giấc mơ ma mãnh của tôi, thước của nó bao giờ cũng cong, gôm của nó bao giờ cũng mất. Và tôi được dịp phơi bày lòng hào hiệp. Tiếc rằng trên thực tế, người ta ít đầu tư vào việc sản xuất những cây thước phế phẩm và bọn học trò chúng tôi lại tỏ ra đứng đắn quá đáng khi không chịu đánh cắp những cục gôm của nhau.

Tất nhiên tôi không hài lòng hoàn toàn về những chi tiết trong giấc mơ. Chẳng hạn, Gia Khanh không bao giờ xuất hiện một mình. Lúc thì nó đi với Hòa lé, lúc thì nó đi với thằng Ngừ. Dĩ nhiên, Gia Khanh không đi chung với hai tên si tình kia. Gia Khanh đi trước cả mấy chục thước, Hòa leo đèo theo sau. Mắt nó chiếu hào quang như đèn pha xe hơi, sáng trưng cả... dương gian, địa phủ. Nhà thơ Ngu Kha cũng chẳng hơn gì. Khi Gia Khanh trò chuyện với tôi, nó đứng lấp ló tí đằng xa, mồm lẩm nhẩm đọc thơ.

Tôi không nghe rõ những lời thì thầm tha thiết của Ngừ nhưng tôi đoán nó đang đọc bài thơ “Chùa Hương” của Nguyễn Nhược Pháp. Hẳn là Ngừ đang rên rí: “Em đi, chàng theo sau. Em không dám đi mau. Sợ chàng chê hấp tấp. Số gian nan không giàu”. Đó là đoạn thơ ưa thích của Ngừ và được nó đem ra sử dụng thường xuyên. Bao giờ cũng vậy, hễ tò tò đi sau lưng tụi con gái (tất nhiên trong trường hợp vắng mặt nhỏ Hồng) là Ngừ gân cổ rống lên bốn câu ác liệt đó.

Mọi khi, thấy Ngừ đọc thơ, đọc về chọc tụi con gái, tôi thường mỉm cười a dua với nó. Nhưng lần này, mặt tôi cau lại. Không những tôi cười không nổi mà tôi còn muốn nhặt đá ném cho nó một phát bể đầu chơi. Nhưng tôi không tài nào tìm được lấy một viên đá nhỏ, thậm chí ngay cả một hạt

bụi cũng không. Trong giấc mơ tôi, chỉ lung linh một đóa hồng tươi thắm: đóa hồng đến từ một xứ sở xa xôi.

## 10. Chương 10

Những bài thơ tổng tình của Ngu Kha chẳng ép phê tí ti ông cụ nào. Ngữ chẳng hắt cẳng nổi Hòa như lời nó quả quyết với tôi, mặc dù lần này nó không buồn ôm bóng gió. Ngữ lả lơi trắng trợn:

Đầu năm em vào học

Lòng anh bỗng băng khuâng

Có bao điều muốn nói

Mà sao vẫn ngại ngần

Bài thơ như chiếc lá

Mọc lên từ chồi xanh

Em là chim xứ lạ

Có hiểu tình anh không?

Khi bài thơ của Ngữ xuất hiện trên báo tường, lớp học đang yên ả bỗng dậy lên bão táp phong ba. Tụi bạn lại xúm xít bàn tán và thấp thoáng đây đó những ánh mắt nghi ngờ, xoi mói.

Thằng Châu oang oang giữa lớp:

- Lại thêm một con thiêu thân đòi “thanh khương” nữa! Lớp mình loạn rồi!

Thằng Bá bình luận cay độc:

- Nhà thơ Ngu Kha ngày nay với nhà thơ Thanh Khương trước kia hẳn là một người! Tưởng nó biết điều, nào ngờ “đánh chết cái nét không chừa”!

Họa sĩ Vinh buồn bã:

- Ngu Kha ơi hỡi Ngu Kha.

Thương mà giấu mặt cũng như là... không thương!

Trước những lời chọc ghẹo của bạn bè, Ngữ phớt tỉnh. Không ai biết Ngu Kha là nó, nó chẳng sợ. Nó bình tĩnh ngồi yên nơi cuối lớp, âm thầm quan sát thái độ của Gia Khanh. Ngữ bảo tôi:

- Thế nào em cũng phát tín hiệu trả lời!

Nhưng Gia Khanh chẳng động tĩnh gì. Tôi thấy nó cười nói tỉnh khô. Lần trước khi nhà thơ Thanh Khương tấn công nó, nó còn xấu hổ gục mặt xuống bàn. Lần này, không hiểu sao nó trơ trơ. Chắc nó đã quen mùi... trận mạc. Nó không thèm để ý đến những lời tấn tỉnh nhăng nhít của Ngữ, tôi sung sướng nhủ bụng.

Trong khi tôi hí hửng trước thất bại của Ngữ thì nó buồn thiu. Tuy nhiên, Ngữ vẫn không chịu thừa nhận thực tế cay đắng đó. Nó phân tích:

- Tụi con gái đứa nào cũng vậy! Khi yêu, chúng không bao giờ để lộ ra ngoài mặt. Tình cảm của chúng kín đáo hơn tụi mình.

Khi thất bại trong tình yêu, người ta dễ trở thành... triết gia. Có ai đó đã nói như vậy. Câu nói thiên tài đó hoàn toàn đúng với tình trạng hiện nay của Ngữ. Nó lý luận thì có vẻ sâu sắc nhưng giọng nói lại thiếu đồng điệu khiến tôi ngờ rằng nó không thực sự tin vào những điều nó nói. Nó không tin, làm sao tôi tin được.

Hơn nữa, bài thơ “ngáng cản” Ngữ vừa tung ra chỉ làm chấn động những đứa vô can. Còn đối với thằng Hòa, vũ khí của Ngữ chẳng làm rụng của nó lấy một... sợi lông chân, nói gì đến chuyện ngáng cho nó té. Bằng cớ là mối quan hệ giữa Hòa và Gia Khanh càng ngày càng tỏ ra mật thiết, bất chấp lời nhắn hỏi nào nùng của Ngữ “Em là chim xứ lạ, có hiểu tình anh không?”. Hẳn là Gia Khanh không hiểu. Cũng có thể nó hiểu nhưng nó chơi cái tình “vờ”. Đẳng nào thằng Ngữ cũng chết, tôi khoan khoái nghĩ thầm. Bạn bè thì bạn bè, trong cái vụ “sao chổi Halley” này, “chết” được đứa nào hay đứa đó!

Ngữ “chết”. Nhưng còn Hòa. Thằng Hòa sống nhẵn rang, mà lại sống khỏe, sống... hạnh phúc mới khổ cho thiên hạ chứ. Đạo này, nó đeo dính Gia Khanh như hình với bóng. Trên sân khấu, nó đứng cạnh Gia Khanh đã đành. Đến khi rời sân khấu, bước xuống... cuộc đời, can cớ gì mà nó cứ lẻo đẻo đi theo Gia Khanh hoài. Hòa tham lam hết như những người xếp hàng giành chỗ mua vé cải lương. Nó không chịu lùi bước nhường cho ai lấy một phút, dù người đó là nhà thơ như Ngữ hay là “kẻ tu hành” như tôi.

Thấy Hòa độc chiếm người đẹp, Ngữ gai mắt giở giọng cà khịa:

- Làm gì mà mày cứ bám em Gia Khanh hoài vậy?

Hòa khinh khỉnh:

- Tụi tao đi tập văn nghệ, việc gì đến mày?

Lối ăn nói trịch thượng của Hòa khiến Ngữ tái mặt. Nhưng biết mình yếu thế, Ngữ đành ngậm bồ hòn làm ngọt. Sừng cổ cãi lại, Ngữ sợ bị ghép vào tội trạng “ghen tị”. Ghen tị thì chẳng hay ho gì. Vì vậy, Ngữ lầm lũi bỏ đi. Nó đi xa lác xa lơ mà tôi còn nghe tiếng nó nghiến răng ken két.

Tôi lặng lẽ chứng kiến cuộc đối thoại ngắn ngủi nhưng đầy kịch tính giữa hai đối thủ. Và tôi bỗng phát hiện ra so với âm nhạc, thơ ca chẳng là cái quái gì. Thơ ca chỉ là tép riu. Nhà thơ Ngu Kha đụng đầu hồng đó trong khi ca sĩ Hòa lé chẳng cần sử dụng đến đôi mắt lé của mình vẫn chinh phục được người đẹp Halley.

Tôi vừa ghen ghét Hòa vừa ngưỡng mộ nó. Thi sĩ, văn sĩ, họa sĩ, triết gia rốt lại chẳng bằng cái anh ca sĩ. Ca sĩ được lên sân khấu, được biểu diễn trước hàng ngàn cặp mắt, lại còn được hát... song ca. Từ giờ phút đó, tôi mơ ước trở thành ca sĩ. Tôi thêm địa vị của Hòa. Tôi sẽ tham gia vào ban văn nghệ của lớp.

Quyết định xong, tôi vội vã đi tìm Bá, thằng bạn thân nhất của tôi. Tôi phải hỏi ý kiến nó, xem tôi có nên trở thành một ngôi sao ca nhạc hay không.

Bá ngồi xếp bằng trên giường nghe tôi nói. Nghe xong, nó khẽ đẩy cái gọng kính trên sống mũi rồi nhìn tôi chăm chăm:

- Mày nói thật hay nói chơi đó?

Tôi rụt rè đáp:

- Nói thật.

Bá vẫn dán mắt vào mặt tôi:

- Mày muốn trở thành ca sĩ?

- Ừ.

- Lý do?

Bá hỏi tôi bằng cái giọng của công an điều tra tội phạm khiến tôi đâm ra lúng túng. Tôi ngập ngừng trả lời:

- Tại tao thấy tao có... máu văn nghệ.

Bá cười hô hố:

- Mày có máu văn nghệ?

- Ừ, tao đoán vậy! - Tôi ấp úng đáp.

Bá nhún vai:

- Đoán cái khỉ mốc! Mà đâu có hát được!

- Được! - Tôi quả quyết - Tao hát hoài!

Bá tỏ vẻ nghi ngờ:

- Xạo đi mà! Mà hát hoài sao tao không nghe?

Tôi hừ giọng:

- Làm sao mà nghe được! Tao thường hát... một mình!

Bá nhướng mắt:

- Vậy bây giờ mà hát thử tao nghe coi!

Trước đề nghị của Bá, tự dưng tôi đâm lúng túng. Tôi lắc đầu nguầy nguậy:

- Thôi, kỳ lắm!

- Hừm, thằng này lạ! Hát trước mặt tao, mà còn mắc cỡ, làm sao mà hát được trước bao nhiêu người được? Vậy mà cũng đòi làm ca sĩ!

Sợ Bá nổi sùng gặt ngang, vả lại nhận thấy nó nói cũng có lý, tôi đành chép miệng:

- Được rồi, tao sẽ hát.

Vừa nói, tôi vừa loay hoay nghĩ xem nên hát bài gì. Thực ra tôi chỉ biết vồn vắn dăm ba bài nhạc. Mỗi bài tôi lại thuộc lôm bôm vài đoạn, chẳng bài nào thuộc trọn. Trước nay, những khi ngồi câu cá hoặc đi dạo một mình, tôi thường thuận miệng lẩm nhẩm vài câu cho đỡ buồn.

Vốn liếng âm nhạc của tôi chỉ có thế, nay Bá bắt tôi phải “trình diễn” trước mặt nó để nó “kiểm tra”, làm sao tôi không chột dạ được. Đang đo một lát, tôi lấy hết can đảm hắng giọng và rụt rè cất tiếng hát. Tôi hát bài “Hạ trắng” của Trịnh Công Sơn.

Tôi nghe tiếng mình vút lên, đầm ấm lạ thường: “Gọi nắng trên vai em gầy, đường xa áo bay, nắng qua mắt buồn, lòng hoa bướm say...”. Bản nhạc bảo là hoa bướm say nhưng tôi lại thấy chính tôi say. Tôi ngất ngây theo điệu nhạc. Tôi ngất ngây nghĩ đến Gia Khanh, nghĩ đến ngày tôi thể chỗ thằng Hòa để hát cặp với nó. Càng mơ tưởng đến giây phút huy hoàng đó, giọng tôi càng uốn éo. Lời ca tôi lên thác xuống ghềnh. Tôi có cảm giác tôi hát hay nhất... thế giới. Lúc đang “biểu diễn”, thấy Bá trở mặt dòm, tôi tưởng nó ngạc nhiên và thán phục trước giọng ca vàng của tôi. Tôi tưởng nó sắp xin ảnh tôi để làm kỷ niệm. Thế là tôi lại ngoác mồm, tặng “ga” rỗng hết cỡ.

Trước nhiệt tình quá đáng của tôi, Bá có vẻ hết chịu đựng nổi. Nó vội vã bịt hai tai lại, năn nỉ:

- Thôi, thôi, đủ rồi! Hát vậy đủ rồi!

Tôi liền tốp và đưa tay lau mồ hôi trán, ngơ ngác hỏi:

- Đủ rồi là sao?

Bá thở hắt ra:

- Đủ rồi có nghĩa là tao đã biết mà hát hay như thế nào rồi!

Bá khen làm tôi sượng phồng mũi. Tôi thấy lòng tôi triệu đóa hoa hồng. Tôi thấy tôi bay tuốt lên chín tầng mây.

Ngồi trên mây, tôi cúi đầu xuống, thấp thỏm hỏi:

- Hay hơn thằng Hòa không?

Bá đúng là một thằng bạn tốt. Nó gật đầu ngay:

- Hay hơn nhiều!

- Thật không?

- Thật! Tao xạo mày làm gì! Giọng thằng Hòa chỉ phục vụ cho người lớn, còn giọng mày phục vụ được cho cả thiếu nhi.

Tôi không rõ lắm ý nghĩa trong lời tán dương của Bá. Nhưng tôi vẫn khoái. Hễ có người khen là tôi khoái. Tôi nhìn nó bằng ánh mắt trêu mến:

- Giọng ca của tao “ghê gớm” như vậy sao?

- Chứ gì nữa! Giọng thằng Hòa thì ăn thua gì! Giọng mày tụi con nít mới... sợ! Đang khóc, nghe mày hát, mấy đứa nhỏ nín liền. Có đứa còn tè cả ra quần. Chúng tưởng cộp rỗng!

Hóa ra thằng Bá là cái đứa ác hơn ác đức. Tôi mới khen thầm nó đây, nó đã chơi tôi một vỏ đau điếng. Nó xô tôi một phát làm tôi té lộn cổ từ trên mây xuống mặt đất, thiếu điều muốn học máu mũi. Tôi là con cò ở trong câu ca dao. Tôi đậu phải cành mềm, lộn cổ xuống ao. Cành mềm ở đây tức là cái lưới không xương của thằng Bá. Nó lắt léo trăm đường.

Tôi bò lóp ngóp dưới ao, ngẩng đầu lên trách:

- Bộ hết người “chơi” rồi sao mà mày nỡ “chơi” đến tao!

Bá nghiêm nghị:

- Không phải là tao “chơi” mày! Tao làm vậy là để cho mày bỏ cái ý tưởng viễn vông đó đi! Tao không muốn mày làm trò cười cho thiên hạ!

Tôi tự ái:

- Mày nói quá! Tao hát cũng đâu đến nỗi nào!

- Nếu không tin lời tao thì hôm nào mày cứ thử giọng hát của mày vào chiếc cassette của thằng Nghị rồi mở ra nghe. Tao đánh cuộc với mày là mày không đủ can đảm ngồi “thưởng thức” giọng ca của mày quá ba mươi giây.

Giọng điệu chắc nịch của Bá khiến niềm tin của tôi bị lung lay dữ dội. Nếu quả thật tôi còn không dám nghe tôi hát thì ma nào mà thèm nghe. Hẳn là Bá nói đúng. Tôi hát dở nhất lớp. Suýt chút nữa tôi đã bộp chộp xin vào ban văn nghệ và bị tụi thằng Châu cười cho thúi đầu. Nhưng còn Gia Khanh? Chẳng lẽ tôi nhục nhả rút lui, bỏ mặc Gia Khanh cho thằng Hòa độc quyền “quản lý”? Thật là tấn thoái lưỡng nan!

Chợt mắt tôi sáng lên. Tôi nói với Bá:

- Tao sẽ luyện giọng.

Bá tròn xoe mắt:

- Luyện giọng?

- Ừ. Muốn hát hay phải luyện giọng.

- Nhưng mày luyện giọng bằng cách nào?

- Ra biển. Hàng ngày ra trước biển đứng hú. Có người bảo vậy. Đến chừng nào tiếng hú át được tiếng sóng là mình thành tài.

- Nhưng biển xứ mình xa lắc xa lơ, làm sao mày mò ra đó nổi!

- Ừ hén.

Tôi thở dài thất vọng. Nhưng tôi sức nhớ ra:

- Tao sẽ luyện giọng cách khác.

- Cách nào nữa?

Tôi hí hửng khoe:

- Còn một cách. Tao sẽ thò đầu vô lu nước.

- Chi vậy?

- Hú.

Bá giật mình:

- Lại hú?

- Ủ, muốn hát hay thì phải... hú hay. Người ta bảo vậy. Không hú được ngoài biển thì hú trong lu.

Bá lừ mắt nhìn tôi:

- Nhưng mày thì không luyện giọng kiểu đó được.

Tôi ngạc nhiên:

- Sao vậy?

- Lu sẽ bể.

Tôi cười:

- Tao có treo hũ vô lu đâu mà lu bể. Tao đứng bên ngoài, chỉ có cái đầu là thò vô thôi.

- Thì vậy! Tao có nói là mày treo hũ vô lu đâu. Chỉ cần mày thò đầu vô hũ, cái lu bể tan liền.

- Sao bể được?

- Sao không được! Giọng mày “ê” như... lựu đạn nổ, lu nào chịu nổi!

Nói xong, Bá cười toe toét. Nó hào hứng khoe đủ ba mươi hai cái răng... đuôi uoi. Trong khi đó, tôi ngồi chết trân, không thốt được một lời.

Cười đã, ngoảnh lại thấy mặt tôi ỉu xiu như bánh đa nhúng nước, Bá có vẻ động lòng. Nó dịu dàng khuyên:

- Thôi đừng buồn nữa! Hát hay không bằng hay hát... một mình!

Cái thằng! Nó an ủi mà cứ y như nó chọc quê tôi! Nhưng tôi phớt lờ. Đang rầu rĩ, tôi chẳng buồn chửi nhau với nó. Tôi chỉ nói, giọng ngậm ngùi:

- Tao có buồn gì đâu!

Bá khẳng khái:

- Có! Dòm mặt mày tao biết mày đang... đứt từng khúc ruột!

Sợ Bá khám phá ra tâm sự u uẩn của mình, tôi vội nhoẻn miệng cười:

- Đứt đâu mà đứt! Tao cười nè!

Bá quan sát tôi một hồi rồi gục gặc đầu:

- Vậy là tốt! Nhưng mà nè... - Bá bỗng hỏi, mắt vẫn nhìn tôi đăm đăm - Mày thú thật đi, tại sao tự dưng mày lại khoái vào ban văn nghệ?

Câu chất vấn thình lình của Bá khiến tôi giật nảy người. Sau khi tăng hắng hai, ba cái để “hoãn binh” nghĩ kế, tôi giả bộ ngây thơ, đáp:

- Tao hả? Tao thích vào ban văn nghệ bởi vì tao muốn... đóng góp một cái gì đó cho lớp...

Tôi chưa nói dứt câu, Bá đã ngã lăn ra giường, cười sằng sặc:

- Ha ha! Đóng góp cho lớp! Mày tưởng tao là con nít hả Khoa?

Tôi đỏ mặt:

- Tao nói thật mà!

Bá chỗi tay ngồi dậy và nhếch mép nhìn tôi:

- Thật cái khỉ mốc! Mày nói kiểu đó có ma mới tin mày! - Rồi Bá nghiêm giọng nói - Chỗ anh em, mày cứ nói thật đi! Tao chứ có phải tụi thằng Nghị đâu mà mày giấu! Sao? Tại sao mày khoái vào ban văn nghệ?

Bá làm tôi phân vân quá chừng. Thoạt đầu tôi chỉ định hỏi ý kiến nó về chuyện tôi có nên trở thành... ca sĩ hay không. Tôi giấu nhem chuyện tôi “thương” Gia Khanh. Tôi sợ nó cười vào mũi tôi. Nhưng đến nước này, tôi chẳng buồn giữ bí mật nữa. Tôi đã không trở thành ca sĩ, coi như hết đường tiếp cận... sao chổi Halley. Nếu không liều mạng bày tỏ nỗi niềm cùng Bá, cứ giữ mãi nỗi nhớ thương trong bụng, sẽ có ngày tôi bị ung thư bao tử. Bá là đứa ma mãnh, thổ lộ tâm sự với nó, biết đâu nó chẳng chỉ được vài “chiêu” đối phó với đời.

Nghĩ lợi nghĩ hại một hồi, tôi đành ngần ngừ thú thật:

- Tao muốn vào ban văn nghệ bởi vì... bởi vì...

Thấy tôi ấp a ấp úng lâu lắc, Bá sốt ruột:

- Bởi vì sao? Làm gì mày cà lăm hoài vậy?

Tôi nuốt nước bọt:

- Bởi vì... tao muốn được như thằng Hòa.

Bá xỏ ngọt:

- Tức là mày muốn có một... đôi mắt lé?

- Không phải chuyện mắt mũi! - Tôi liếm môi và nói một cách khó khăn - Tao muốn được hát... song ca!

Câu trả lời của tôi khiến Bá ngẩn ngơ. Nó giương mắt éch:

- Hát song ca? Chi vậy?

Rồi như sực hiểu, Bá vỗ đùi đánh “độp” một phát và không đợi tôi trả lời, nó sững sốt kêu lên:

- Hay là mày cũng mê em Gia Khanh?

Tôi không dám nhìn Bá. Tôi ngó lơ chỗ khác và bẽn lèn gật đầu.

Bá như không tin vào mắt mình. Nó giơ hai tay lên trời, tru tréo:

- Trời ơi là trời! Tam Tạng mê gái! Loạn rồi!

Tôi đưa tay lên miệng “suyt” khe:

- Nhỏ nhỏ chút mày! Coi chừng tụi thằng Nghị nghe thấy, chết tao!

Bá khịt mũi:

- Mày khỏi lo! Tụi nó đi chơi billard hết rồi! Nhưng mà nè, mày mê em Gia Khanh thật hả?

- Thì thật! - Tôi ngượng ngùng đáp.

Bá tròn xoe mắt:

- Sao lạ vậy? Trước nay mày ghét tụi con gái lắm mà?

- Ừ. Nhưng đó là hồi trước. Bây giờ không hiểu sao tao lại... hết ghét.

- Mà chuyển qua thương? - Giọng Bá tỉnh quái.

- Ừ.

Tôi đáp và cảm thấy mặt mình đỏ lên.

Bá tặc lưỡi:

- Ngộ quá hén! Không hiểu em Gia Khanh có bùa ngải gì mà tụi mày đứa nào cũng đổ xô vào thương nó!

Rồi nó gật gù, tự giải thích:

- Nhưng điều đó cũng dễ hiểu thôi! Xét về nhan sắc lẫn tính tình, Gia Khanh xứng đáng là hoa khôi của lớp. Đệ tử nhà Phật như mày mà còn mê nó, huống gì những đứa khác!

Tôi nhìn Bá, hỏi dò:

- Còn mày?

- Tao sao?

- Mày có mê Gia Khanh không?

Bá nhún vai:

- Tao là trường hợp đặc biệt! Tao không có máu mê gái như tụi mày! Tao chỉ khoái làm... giáo sư!

- Muốn làm giáo sư thì phải có... học trò! - Tôi gài bẫy - Tao tình nguyện làm học trò mày!

- Chi vậy? - Bá nheo mắt, hỏi giọng ngờ vực.

Tôi cười toe:

- Để nhờ mày chỉ giáo vài đường đặng đối phó với tụi thằng Ngừ, thằng Hòa chứ chi!

Tự dưng được tôi tôn làm sư phụ, Bá khoái lắm. Nó gật đầu, hào phóng:

- Được, được! Tưởng chuyện gì chứ chuyện đó thì đâu có khó! Mày yên chí, tao sẽ giúp mày đánh bại tụi... Anh văn!

Thấy Bá nổi máu cục bộ “Anh văn” - “Pháp văn”, tôi mừng rơn, liền giở giọng ai oán để thêm:

- Tao chỉ sợ Gia Khanh nó học Anh văn, nó chê tụi Pháp văn mình.

Đúng như tôi nghĩ, nghe đặng đến “tụi Anh văn mình”, Bá sùng sộ liền:

- Súc mầy mà nó dám chê! Tụi con trai Anh văn là cái thá gì! Tụi nó đứa nào đứa nấy mặt mũi trông phát ớn. Chả bù với tụi Pháp văn mình! Tụi mình đứa nào cũng đẹp trai!

Nói xong, tự nhiên Bá nhe răng cười hì hì và đưa tay lên gãi cổ, vẻ lấp liếm. Chắc nó sực nhớ đến thằng Quang sún răng và họa sĩ Vinh mặt rỗ trong phe Pháp văn “tụi mình”.

Để đỡ lúng túng, Bá vội vã chuyển sang “bước móc” chuyện học tập:

- Hơn nữa, tụi Pháp văn mình đứa nào học cũng khá, tụi Anh văn thua xa! Tụi nó suốt ngày cứ rong chơi, píc-níc, có lo học hành gì đâu!

Lần này thì Bá nói đúng được phân nửa. Phe Pháp văn quả thật học không đến nỗi tệ. Tháng vừa rồi, tôi đứng hạng ba, còn Bá đứng hạng sáu. Nhưng phe Anh văn cũng chẳng kém gì, thậm chí tụi nó còn “siêu” hơn tụi tôi. Hai vị trí nhất và nhì vừa qua đều thuộc quyền sở hữu của phe Anh văn. Vậy mà Bá dám bảo tụi Anh văn thua xa. Nó đúng là chúa khoác lác.

Thấy Bá bắt đầu cao hứng ba hoa, tôi bỗng dâm lo. Nếu cứ theo cái đà này, lát nữa “tham mưu” cho tôi chuyện tình cảm, dám nó chỉ đâu hổng đó. Tôi liền vội vã can gián:

- Thôi, thôi, chuyện học tập để đó tính sau! Bây giờ mày chỉ tao cách chống chọi với tụi thằng Hòa, thằng Ngừ đi! Một chống hai, làm sao tao địch lại?

Bá hừ mũi:

- Mày ngốc quá! Mày đang lâm vào tình huống một chống ba chứ không phải là chống hai!

- Chống ba? - Tôi chưng hửng.

- Chứ sao!

- Đứa nào nữa vậy?

- Thằng Nghị.

- Nghị? - Tôi kêu lên kinh ngạc.

Bá thản nhiên:

- Nó chứ ai!

Tiết lộ của Bá khiến tôi sững sờ. Tôi ấp úng nói:

- Tao có thấy nó... làm gì đâu!

Bá cười khẩy:

- Chính nó không làm gì mới nguy hiểm! Thằng Nghị hơn người là ở chỗ đó. Nó không phơi gan phơi ruột ra ngoài như tụi mày. Tụi mày là lửa. Nó là than. Lửa cháy một hồi rồi tắt. Còn than thì cứ ngun ngún cháy hoài. Chừng nào nó đốt em Gia Khanh thành... tro, nó mới thôi cháy!

Chuyện tình yêu mà thằng Bá nó nói nghe như chuyện người ta hốt cốt hỏa thiêu. Tôi rùng mình hỏi lại:

- Nó “đốt” Gia Khanh sao tao không biết?

Bá nhếch mép:

- Đần độn như mày làm sao biết nổi! Phải thông minh như tao mới thấy được mưu mô của thằng Nghị. Trong tụi mình, chỉ có nó là có xe Honda. Đó là một lợi thế vô song. Nếu mày tinh ý mày sẽ thấy trong tất cả các cuộc đi chơi của tụi Anh văn, bao giờ thằng Nghị cũng giành chỗ em Gia Khanh. Mà ông bà mình thì lại nói “Lửa gần rơm lâu ngày cũng bén”!

Thoạt đầu, nghe thằng Bá chửi tôi đần, tôi giận tím ruột. Nhưng sau khi nghe nó “phân tích tình hình” một hồi, tôi quên hết giận hờn. Trong lòng tôi chỉ dậy lên mỗi nỗi lo thằng Nghị. Nghị tầm ngầm tầm ngầm, còn nguy hiểm gấp mấy lần Hòa và Ngữ. Vậy mà trước nay tôi không đề phòng nó. Tôi chỉ lo rình rập hai tên thi sĩ và ca sĩ phổi bò kia. Ngu ơi là ngu!

Tôi nói, cổ tự trấn an:

- Nhưng đâu phải thằng Nghị chở Gia Khanh đi một mình! Còn thằng Ngữ, thằng Hòa đi chung nữa chi!

Bá bĩu môi:

- Thằng Ngữ, thằng Hòa thì làm được quái gì! Tụi nó đạp xe lếch thếch đằng sau, chỉ tổ hít bụi!

Bá nói đúng. Xe thô sơ làm sao chọi lại xe cơ giới. Tôi còn tệ hơn Hòa và Ngữ. Tôi không có nổi một chiếc xe đạp. Mỗi lần đi đâu xa, tôi toàn nhờ Bá đèo đi. Còn từ nhà đến trường, tôi leo đèo cuốc bộ. Nếu thằng Nghị nổi hứng chở Gia Khanh lượn qua trước mặt tôi, tôi sẽ hít bụi một nhủ. Phổi tôi sẽ dơ bẩn, vi trùng lúc nhúc. Tôi sẽ ho ra máu. Rồi đến một ngày đẹp trời nào đó, tôi sẽ... lăn đùng ra chết. Người ta sẽ đốt thi hài của tôi ra tro hết như thằng Nghị lén lút đốt trái tim của Gia Khanh ra tro vậy. Còn Gia Khanh, nó sẽ không bao giờ biết tôi chết chính là vì nó. Vì nó khoái ngồi trên xe thằng Nghị mà không chịu leo xuống đất đi bộ cùng tôi cho... mỗi căng chơi.

Những hình ảnh u ám đó cứ lớn vồn trong đầu tôi khiến tôi xui xẻo. Tôi thở dài nói với Bá:

- Vậy bây giờ tao phải làm gì?

Bá cắn môi, trầm ngâm:

- Để tao nghĩ đã!

- Nghĩ lẹ lẹ đi!

Mặc cho tôi nóng nảy thúc giục, Bá chậm rãi lắc đầu:

- Tao không nghĩ ngay được đâu! Đây là chuyện nghiêm túc, đòi hỏi phải có thời gian nghiền ngẫm! Tao hẹn mày ba ngày.

Bá đã nói vậy, tôi không dám giục nó nữa. Giục nó, nó sẽ cho tôi là không “nghiêm túc”, nó sẽ chẳng thêm làm sự phụ tôi nữa. Mà tôi, trong thời điểm này tôi cần có sự phụ biết bao! Tôi đang tầm sư học đạo. Dĩ nhiên, không phải là đạo phật của một thời ghét cay ghét đắng, mặc dù đạo hiệu của tôi bây giờ vẫn được

bắt đầu bằng chữ “Thích”. Đệ tử là Thích... Gia Khanh!

## 11. Chương 11

Sau ba ngày, tôi kéo Bá ra quán cà phê.

Trước đây, hồi học làm thơ, tôi đái Ngũ cà phê đen. Bây giờ, học... yêu, tôi đái Bá cà phê sữa. Tình yêu quan trọng hơn thơ ca gấp một tỉ lần, vì vậy tôi không ngại ngần dốc cạn túi ra cung phụng “sư phụ”.

Nhưng ngồi một hồi, thấy sư phụ cứ rung đùi nhâm nhi từng ngụm cà phê và thả khói Capstan mù mịt, chưa có vẻ gì muốn chỉ giáo, tôi sốt ruột hỏi:

- Sao? Mày nghĩ ra chưa?

Bá từ tốn:

- Rồi.

- Rồi là sao?

- Từ từ tao nói.

Phán xong một câu, Bá lại lim dim thả hồn theo khói thuốc. Trong khi đó tôi cứ nhấp nha nhấp nhồm như ngồi phải ổ kiến lửa, mắt không ngừng theo dõi vẻ mặt trịnh trọng của Bá. Đã mấy lần tôi tính mở miệng giục nhưng sợ cắt đứt luồng tư tưởng vĩ đại trong đầu nó, tôi đành mím chặt môi lại.

Đến khi uống gần hết ly cà phê và châm sang điếu thuốc thứ hai, Bá mới chậm rãi cất tiếng:

- Tao đã suy nghĩ suốt ba ngày đêm nay rồi...

Bá ngừng lại một chút để tăng thêm phần long trọng rồi hắng giọng “dạy” tiếp:

- Theo tao, để chinh phục được trái tim y-nốc của em Gia Khanh, trước tiên mày phải tuân thủ một lệnh cấm nghiêm ngặt...

- Lệnh cấm? - Tôi trố mắt.

Bá gật gù:

- Ừ. Cấm hát. Mày không được mở miệng hát bất cứ nơi đâu, bất cứ lúc nào. Tiếng hát khủng khiếp của mày là một vũ khí phản chủ. Chỉ cần Gia Khanh nghe mày hát một lần là không bao giờ em dám bén mảng lại gần mày. Mày phải ghi xương khắc cốt điều đó!

Lệnh cấm của Bá quá khe khắt khiến tôi đâm lo. Tôi nhìn Bá, nhăn nhó:

- Tao không hát trước mặt Gia Khanh là được rồi! Những lúc không có nó, tao muốn hát hò gì kệ tao chứ!

Bá quắc mắt:

- Không được! Hát hoài, mày sẽ quen miệng! Tục ngữ có câu “Ăn cắp quen tay, ngủ ngày quen mắt”! Hát cũng như ăn cắp vậy, làm hoài sẽ quen, nguy hiểm lắm!

Thật tôi chưa thấy ai ăn nói liều mạng như Bá. Nó so sánh chuyện ca hát với chuyện ăn cắp khiến tóc gáy tôi cứ dựng đứng cả lên. Nhưng tôi không dám cãi. Sư phụ đâu nói sai, đệ tử cũng đành phải khép nép gật đầu:

- Được rồi, tao sẽ không bao giờ ca hát nữa!

- Bất cứ nơi đâu?

- Bất cứ nơi đâu.

- Bất cứ lúc nào?

Tôi rầu rĩ:

- Bất cứ lúc nào.

Bá có vẻ hài lòng trước sự ngoan ngoãn của tên đệ tử si tình. Nó gục gặc đầu:

- Tốt lắm! Bây giờ tới bước thứ hai: bước tấn công!

Hai chữ “tấn công” đầy hứa hẹn đó có một ma lực thật mãnh liệt. Tai tôi lập tức động lên, còn trái tim thì đập thình thịch như cối giã gạo.

- Tấn công bằng cách nào? - Tôi hồi hộp hỏi.

- Bằng thơ.

- Bằng thơ?

Tôi kêu lên bàng hoàng và cảm thấy lòng mình như thất lại. Tưởng rằng Bá nó bày vẽ hay ho như thế nào, chứ nó xúi tôi làm thơ thì chẳng khác nào nó đẩy tôi vào chỗ chết. Thi sĩ tài hoa Ngu Kha đã kiên trì tỏ tình với Gia Khanh hết bài thơ này đến bài thơ khác còn không lay chuyển nổi trái tim y-nốc của nó, tài cán làng nhàng cỡ tôi ăn thua gì.

Vẻ mặt thất sắc của tôi khiến Bá ngạc nhiên:

- Làm gì mà tái mét thế? Hay là mày sợ?

- Việc gì phải sợ! Nhưng tao thấy kế hoạch của mày không ổn! - Tôi nói như mếu - Tấn công bằng thơ thì đến Tết Công-gô mới mong có kết quả! Thăng Ngữ làm cả khối thơ tình cho Gia Khanh mà có “thu hoạch” được gì đâu!

Bá nhìn tôi lom lom:

- Thăng Ngữ làm thơ cho Gia Khanh hồi nào?

Tôi thở dài, chẳng buồn giấu giếm nữa:

- Ngu Kha chính là nó!

- Hà hà! - Bá cười khinh khỉnh - Vậy mà tao hỏi, nó cứ chối bai bãi. Được rồi, nó sẽ biết tay tao!

Rồi Bá liếc tôi, trách:

- Còn mày nữa! Cả mày cũng giấu tao!

Tôi chống chế:

- Tại thăng Ngữ nó dặn tao giữ bí mật cho nó. Vả lại, hồi đó khác. Hồi đó, tao chưa thấy... thương Gia Khanh.

Nói xong, bất giác tôi cảm thấy ngượng ngùng và vội vã nhìn xuống đất.

Bá đúng là một bậc sư phụ có lương tâm. Thấy tôi xấu hổ, nó không nở chọc quê, mà gật gù độ lượng:

- Mà thôi, chuyện cũ bỏ qua! Bây giờ tính tiếp chuyện mới!

Nghe nhắc “chuyện mới”, tôi giật mình ngược lên:

- Chuyện làm thơ hả?

- Thì chuyện đó chứ chuyện gì!

Tôi lắc đầu nguây nguậy:

- Thôi, thôi, tao không làm đâu! Tao đã nói rồi...

Sự bướng bỉnh của tôi khiến Bá nổi cáu. Nó sẵn giọng:

- Không có “thôi, thôi” gì hết! Nếu mày cãi lời tao thì mày đi mà tán tỉnh Gia Khanh lấy một mình, tao không thèm “cố vấn” cho mày nữa!

Thấy Bá giận dữ, tôi bỗng lo sốt vó. Tôi đang cần nó như cá cần nước. Nó mà bỏ rơi tôi, có cho vàng tôi cũng chẳng dám “tấn công” Gia Khanh một mình. Vì vậy, tôi đành bậm bụng nằn nì:

- Thôi được rồi, tao sẽ làm theo lời mày. Tao sẽ làm thơ.

Nói chuyện làm thơ mà sao giọng tôi thiếu não như sắp khóc đến nơi. Trước đây, tôi hào hứng làm thơ biết bao nhiêu. Tôi mơ trở thành thi sĩ. Tôi thèm làm Nguyễn Du, Nguyễn Bính đến cháy lòng. Tôi đã dẫn thằng Ngừ đi uống cà phê ngày này qua ngày khác để mong nó “xúc động” mà đăng thơ tôi. Vậy mà bây giờ nghe nhắc đến chữ “thơ”, tôi bỗng dâm ra sợ hãi.

Hồi trước, tôi hi hục làm thơ là cốt để đăng báo, cốt để trở thành thi sĩ. Còn bây giờ Bá “bắt” tôi làm thơ là cốt để... tỏ tình. Hồi trước là nghệ thuật vị nghệ thuật. Bây giờ là nghệ thuật vị nhân sinh. Hồi trước, tôi làm thơ có ẹ đến đâu cũng chẳng ảnh hưởng gì đến... hòa bình thế giới, cùng lắm là nghe thằng Ngừ chê ổng chê eo. Còn bây giờ mọi sự nghiêm trọng hơn nhiều. Nếu tôi ngốc nghếch xỏ “thơ con cóc” ra tặng Gia Khanh, không những nó sẽ cười vào mũi tôi mà nó còn co cẳng chạy dài, không hẹn ngày trở lại. Nếu vậy thì tao sẽ sống với ai, Bá ơi là Bá!

Dường như đọc được nỗi lo lắng trong mắt tôi, Bá hùng hồn động viên:

- Mày đừng lo, tao sẽ làm chung với mày! Hai đứa xúm vô làm một bài, chắc chắn thơ sẽ hay!

Sự hứa hẹn của Bá giúp tôi yên tâm phần nào. Tôi gật đầu:

- Ủ, mày làm phụ với tao đi!

Thế là trưa hôm sau, đợi cho tiếng trống tan trường vang lên, tôi với Bá nháy nhau ở lại. Hai đứa giả vờ loay hoay tìm cái gì đó trong ngăn bàn để nấn ná đợi cho tụi kia ra trước. Đến khi lớp học vắng hoe không còn một mống, tôi với Bá liền ngồi xích lại bên nhau và xé giấy trong tập ra bắt đầu... làm thơ. Tụi tôi không dám sáng tác tại nhà, sợ tụi thằng Ngừ dòm ngó.

Hóa ra thằng Bá cóc biết gì thơ với thần. Nó còn tệ hơn tôi. Dù sao tôi cũng được nhà thơ Ngu Kha chỉ cho vài đường nhập môn, chứ Bá thì mù tịt. Nó nhận xét và chê bài thơ của người khác thì giỏi, còn đến khi tự mình “sáng tác”, nó bậm môi tấy tấy xóa xóa một hồi rồi cắn bút ngó tôi:

- Làm thơ khó thật mày ạ!

- Thì khó chứ sao!

Tôi đáp, giọng ỉu xiu. Từ nãy đến giờ, tôi cũng chẳng nghĩ được một câu thơ nào ra hồn. Kiểu này chắc kế hoạch tấn công bằng thơ của Bá phá sản đến nơi.

- Giờ tính sao mày? - Bá lại hỏi.

Bá đã mất hết vẻ hùng hổ. Nó hỏi tôi y như cậu học trò thỉnh giáo... sư phụ. Vẻ mặt hoang mang của nó khiến tôi phì cười.

- Còn cười nữa! - Bá nhăn mặt.

Thấy sư phụ bắt đầu cáu kỉnh, tôi vội vã làm nghiêm, hiến kế:

- Giờ chỉ còn một cách.

- Cách gì?

- Kiểm một tập thơ tiền chiến.

- Chi vậy?

- Học tập chứ chi! Thằng Ngừ từng bảo vậy.

Lần đầu tiên Bá không bịu môi khi nghe nhắc đến tên Ngừ. Nó vừa ném trái cay đắng của việc làm thơ nên tỏ ra biết người biết ta hơn trước. Nghe tôi đề nghị, nó đồng ý ngay:

- Vậy mày đi kiếm đi!

Thế là tôi kiếm. Nhưng tôi không nhờ Ngữ. Hỏi Ngữ thì có ngay nhưng như vậy nó sẽ biết tổng tông tong ý đồ ám muội của tôi.

Tôi hỏi mượn mấy đứa lớp khác. Chiều hôm sau tôi kẹp nách cuốn “Việt Nam thi nhân tiền chiến” hối hả chạy đi tìm Bá.

Tôi bắt gặp nó ngoài bàn billard. Nó đang thi tài với thằng Nghị.

- Ra đây! - Tôi ngoắc Bá.

- Chờ tao chút! Gần xong rồi!

Tôi không dám bước vô phòng, sợ thằng Nghị nhìn thấy cuốn sách bửu bối của tôi. Tôi đành đứng chờ ngoài cửa.

Lát sau, Bá chạy ra:

- Chuyện gì vậy?

Tôi hí hửng giơ cuốn sách lên trước mặt nó.

Mặt Bá rạng rỡ hẳn lên. Nó khoát tay:

- Chuồn gấp trước khi thằng Nghị ra!

- Nó đâu rồi?

- Nó đang rửa tay trong kia!

Vừa nói, Bá vừa bá vai tôi kéo đi.

- Lên trường hả? - Tôi hỏi.

Bá lắc đầu:

- Giờ này trường đóng cửa rồi, đâu có vào được. Tao với mày về nhà.

- Về nhà? - Tôi giật thót.

- Ừ.

- Tụi thằng Ngữ thấy sao?

Bá hừ mũi:

- Thấy sao được! Tao với mày tốt ra vườn ngồi làm.

Về tới nhà, tôi với Bá xé vội xé vàng mấy tờ giấy rồi cầm cuốn sách lên ra sau vườn.

Lót dép dưới mông, hai đứa ngồi bệt trên bãi cỏ nằm khuất sau bụi dâm bụt cuối vườn, hồi hộp mở sách ra xem. Cuốn sách dày cộm, toàn những thơ là thơ. Tôi và Bá cúi đầu vào đọc lấy đọc để.

Bài thơ nào trong sách tôi cũng thấy hay, nhưng “học tập” chúng như thế nào để làm được những bài thơ cũng hay như thế, sao tôi thấy gian nan quá. “Nghiên cứu” một hồi, tôi đâm nản chí, liền quay sang Bá:

- Sao mày? Học tập người ta được chút nào chưa?

Bá ưỡn ngực:

- Sao không được! Thông minh như tao học ít hiểu nhiều! - Rồi nó phán, giọng hách xì xằng - Mày lấy giấy viết ra đi, tao đọc cho mà chép!

Tôi sáng mắt lên:

- Mày nghĩ ra thơ rồi hả?

- Ừ. Một bài thơ cực kỳ tình tứ. Em Gia Khanh đọc xong, hẳn sẽ chết mệt vì mày!

Bá chứng nào tật nấy. Nó không bỏ được cái thói huênh hoang. Nhưng lần này, tôi thấy cái thói xấu đó sao mà đáng yêu quá chừng. Tôi liền trải tờ giấy lên đầu gối, cây viết cầm lăm lăm trên tay, và ngược mắt nhìn Bá, giục:

- Rồi! Đọc đi!

Bá đẩy gọng kính trên sống mũi, giở giọng trịnh trọng:

- Bài thơ lịch sử này có tựa đề là... “Biết đến bao giờ”!

- “Biết đến bao giờ” nghĩa là sao?

Bá nguýt tôi:

- Mày đừng có hấp tấp! Cứ ngồi yên đó nghe tao giải thích. “Biết đến bao giờ” là một lời nhắn gửi đến Gia Khanh, nó nói lên tình yêu và nỗi chờ mong mòn mỏi của mày. Khi biết được nỗi lòng... thông của mày rồi, em sẽ tìm cách đáp lại.

Thằng Bá nói nghe thì sướng tai thật, nhưng tôi không tránh khỏi lo âu:

- Biết đến bao giờ em mới... đáp lại?

Bá gắt:

- Làm sao tao biết được! Đó là chuyện của em. Nhiệm vụ của mày là đặt câu hỏi. Nhiệm vụ của em là trả lời. Mày hỏi “Biết đến bao giờ”? Có thể em sẽ đáp lại ngay “Ngay ngày mai” hoặc “Ngay tối nay”, ai biết được!

Tôi nhủ bụng: chắc Gia Khanh sẽ đáp “Ngay tối nay”. Yên tâm với viễn ảnh sáng sủa đó, tôi không thất mắc nữa. Tôi múa may cây viết trên tay, phần khởi nói:

- Thôi, mày đọc thơ cho tao chép đi!

Bá sửa lại cổ áo, hắng giọng đọc. Nó đọc chậm rãi từng câu, mắt không rời khỏi trang sách. Tôi ngồi bên cạnh hí hoáy chép, bụng mừng rơn.

Tôi tưởng bài thơ dài, hóa ra chỉ có bốn câu. Chép xong câu thứ tư, thấy Bá ngồi im không động đậy, tôi sốt ruột giục:

- Đọc tiếp đi! Nghĩ gì lâu vậy?

Bá cười khì:

- Còn đâu nữa mà đọc! Hết rồi!

Tôi ngơ ngác:

- Thơ gì ngắn ngủn vậy?

Bá nhún vai, triết lý:

- Thơ hay không nệ ngắn hay dài. Bài thơ này tuy có bốn câu nhưng chứa đựng cả một trời... thương nhớ, thơ vắn câu chưa chắc “ăn” nổi! Không tin, mày đọc lại xem!

Tôi đưa bài thơ lên sát mắt, lăm nhăm “đọc lại xem”:

Biết đến bao giờ em biết yêu

Cho tôi theo với, kéo tôi nhiều

Tôi biết tình em e ấp lắm

Bên nhau mà xa cách bao nhiêu!

Quả thật, càng đọc tôi càng nhận thấy đây là một bài thơ tuyệt tác và bụng không ngớt khen thầm thằng Bá. Nó đích thị là một thiên tài. Bất làm một mình, nó nặn không ra một chữ. Nhưng đưa thơ người khác

cho nó đọc, nó “học tập” nhanh ghê. Thơ nó hay không thua gì thơ tiền chiến. Lại hợp tình hợp cảnh làm sao!

Thấy tôi gật gà gật gù, Bá hớn hở:

- Thơ hay không?

- Tuyệt! - Tôi tấm tắc khen.

Bá phổng mũi:

- Tao đã nói rồi mà! Thơ hay cần quái gì dài!

Tôi lại buột miệng:

- Ủ, ngắn mà hay ghê!

- Thì vậy!

Cái cảnh “mẹ hát con khen hay” diễn ra thật xúc động. Bá phải nhắm mắt lại để lòng khỏi rưng rưng. Lát sau, nó mở mắt ra và để trả ơn tôi, nó khen:

- Mắt mày không lé. Mày có cặp mắt tinh tường. Mười năm nữa, mày sẽ trở thành một phê bình gia trứ danh.

Mỗi lần “nịnh” tôi, Bá đều phong cho tôi một “tước”, hết triết gia đến họa gia, và bây giờ là phê bình gia. Nhưng tôi cần quái gì những thứ “gia” xa vời đó. Tôi chỉ quan tâm đến thứ “gia” trước mắt: Gia Khanh! Vì vậy, tôi nôn nóng nói:

- Chuyện mười năm sau để mười năm sau tính, còn bây giờ tao chép lại bài thơ gửi cho thằng Ngừ nghen!

- Khoan đã! - Bá vội vã xua tay - Chờ tao nghĩ ra cho mày một cây bút hiệu đã!

- Ủ hén.

Tôi sức nhớ ra bài thơ chưa có tên tác giả. Trong khi tôi đang loay hoay nghĩ xem nên đặt tên gì thì Bá đã sốt sắng giảng giải:

- Trong trường hợp của mày, cái bút hiệu phải nói lên được tâm sự của tác giả. Chẳng hạn, bông hồng nhưng tượng trưng cho tình yêu nồng cháy, mày có thể lấy bút hiệu là... Hồng Nhung.

Tôi rụt cổ:

- Thôi đi mày! Bút hiệu gì mà nghe như tên con gái!

Bá tăng hăng:

- Hay là mày lấy bút hiệu Nguyệt Tơ. Nguyệt Tơ tức là ông Tơ bà Nguyệt, tức là xe chỉ ố mấy kim là luồn kim, ố mấy kim là luồn kim...

Tôi lắc đầu, cắt đứt bài dân ca của Bá:

- Bút hiệu gì thấy ghê!

Bị cụt hứng, Bá quắc mắt:

- Tên gì mày cũng chê, thôi thì lấy đại tên T.T.Kh. đi!

Tôi gãi đầu, nghi hoặc:

- Sao tao thấy tên này có vẻ quen quen!

Bá thần nhiên:

- Thì đó là tác giả của bài “Hai sắc hoa ti ngôn” tao mới đọc khi nãy. Nhưng T.T.Kh. của mày là T.T.Kh. hiện đại. T.T.KH. tức là “tôi thương Khanh”!

Tôi chắp hai tay trước ngực:

- Thôi, thôi, cho tao xin! Có “thương Khanh” thì thương đằng hoàng, thương kiểu đó nó tưởng tao ăn cắp thơ của T.T.Kh. thì khốn!

Bá thở một hơi dài thườn thượt, giọng ngán ngẩm:

- Tao chọn giùm mày toàn những bút hiệu hạng nhất. Thằng Ngừ làm thơ cả đời cũng chỉ mong có được một cái bút hiệu như vậy mà nghĩ không ra, còn mày thì lại chê! Thôi thì mày lấy quách tên Khánh Khoai vậy!

Tôi trố mắt:

- Khánh Khoai! Bút hiệu gì lạ vậy?

Bá nhún vai:

- Thì Khánh Khoai là “khoái Khanh”. Cũng như Thanh Khương là “thương Khanh”, có gì đâu mà lạ!

Tôi cười như mếu:

- Thôi mà, Bá! Tao nhờ mày giúp thật, còn mày thì lại giỡn!

Bá cau có:

- Giúp cái khỉ mốc! Tao nói thật mày không nghe, tao phải nói giỡn chứ sao! Còn nếu không “tín nhiệm” tao, mày đi tìm thằng Ngu Kha mà hỏi!

Nghe Bá nhắc đến Ngu Kha, tôi chợt sáng mắt lên:

- Ờ, hay là mình đặt bút hiệu theo cách của nó?

- Cách của ai?

- Của thằng Ngu Kha.

Bá bĩu môi:

- Cách của nó hay ho gì mà bắt chước!

Tôi bênh vực Ngừ:

- Hay chứ sao không! Nó chơi trò ghép tên “độc” lắm!

- Ghép tên sao?

Tôi tặc lưỡi giải thích:

- Nó ghép tên nó với tên Gia Khanh. Ngu Kha tức là Ngừ Khanh đó!

Tiết lộ của tôi khiến Bá nghệt mặt ra. Nó hít hà:

- Chà, chà! Thằng Ngừ này ranh ma giỏi! Nó làm chuyện động trời như vậy mà không ai hay biết! Á à à...

Rồi nó chép miệng khen:

- Hay! Quả là một sáng kiến hay!

Tôi ngạc nhiên nhìn Bá. Nó với Ngừ chẳng khác nào chó với mèo, cứ gặp nhau là nhe răng gầm gừ, vậy mà bây giờ nó chịu mở miệng khen đối thủ của mình, chứng tỏ cái trò ghép tên này quả là một “độc chiêu” chứ không phải chơi.

Quả nhiên, khen Ngừ xong, Bá hất hàm hỏi tôi:

- Vậy thì mày cứ chơi trò ghép tên. Thằng Ngừ dám chơi, mình sợ gì! Hơn nữa, mày thuận lợi hơn nó, Khoa với Khanh cùng phụ âm “Kh”, rõ ràng có duyên tiền định. Còn chữ Ngu Kha đọc lên sao thấy nó... ngu ngu!

Bá nhận xét giống hệt tôi. Hôm trước, tôi đại dốt nói lên điều đó trước mặt Ngừ, bị nó chửi một trận nên thân. Lúc đó, tôi tưởng chỉ mình tôi có cảm giác vớ vẩn như vậy, nào ngờ thằng Bá “nhạy cảm” không kém

gì tôi. Thật chẳng phải ngẫu nhiên mà hai đứa tôi chơi thân với nhau. Tôi nhìn Bá bằng ánh mắt trêu mến và thỏ thẻ hỏi:

- Vậy bây giờ tao phải ghép làm sao? Chẳng lẽ ghép thành “Khoa Khan” hoặc “Kho Kha”?

Bá hừ mũi:

- Không được! Cả hai bút hiệu đó đều “không giống ai”. Mà phải để là Kh.Kh. Bút hiệu này nó vừa bí ẩn lại vừa rõ ràng. Nó ồm ồm như chính tình yêu! Thằng Ngừ, thằng Hòa, thằng Nghị sẽ phải phát ghen với nhà thơ mới nổi Kh.Kh!

Bá vẽ vờ thật hấp dẫn. Nhưng tôi vẫn cảm thấy lo lo:

- Bút hiệu Kh.Kh. đọc lên sao tao thấy “khờ khờ”. “Khờ khờ” thì cũng tựa tựa như “ngu ngu”, có hơn gì bút hiệu của thằng Ngừ đâu!

Phát hiện của tôi khiến Bá giật mình. Nó gãi đầu, bối rối:

- Ủ hén! Tao quên để ý chuyện đó! - Rồi nó ngập ngừng bảo - Vậy thôi, mày bỏ chữ “h” đi! Lấy bút hiệu là K.K.!

Tôi lại nhăn mặt:

- “Ca ca” nghe mất vệ sinh quá! Trong tiếng Pháp, “ca ca” có nghĩa là...

Bá cười hề hề:

- Mày lo xa quá! Gia Khanh nó học tiếng Anh chứ đâu có học tiếng Pháp. Nó có biết “ca ca” là cái quái gì đâu! Nó sẽ hiểu “ca ca” theo nghĩa chữ Hán. “Ca ca” là anh, là “đại huynh”. Mày là đại huynh, nó là tiểu muội, còn muốn gì nữa!

Nghe Bá thuyết một hồi, tôi nức lòng nức dạ, đồng ý ngay. Từ hôm nay, tôi là K.K., mặc dù cái tên đó có vẻ điệp viên hơn là thi sĩ. Nhưng không sao, miễn tôi được làm đại huynh thương nhớ. Khi bài thơ đăng lên, tôi sẽ thủ thi bên tai Halley tiểu muội: “Gia Khanh đã đọc bài thơ của K.K. trên tờ báo lớp mình chưa? Gia Khanh có biết nhà thơ K.K. lãng mạn kia là ai không?”.

Tôi chỉ hỏi vậy thôi. Và tôi không cần phải giải đáp. Gia Khanh học tiếng Anh, hẳn nó sẽ thừa thông minh để hiểu “ai” tức là “I”, đại từ ngôi thứ nhất số ít, tức là “tôi”, tức là đại huynh của nó đây chứ còn ai nữa!

## 12. Chương 12

Chủ bút Ngu Kha đón nhận bài thơ của tôi với vẻ sững sốt:

- Mày lại... quay về với thi ca?

Tôi làm bộ hiền lành:

- Ủ, tính tao vậy! Bao giờ tao cũng thích thơ hơn những thứ khác.

- Tốt lắm!

Ngừ gật gù. Nó chưa vội đọc ngay bài thơ của tôi. Mà đứng đĩnh đạc hỏi:

- Thơ mày lúc này có gì mới không?

- Mới chứ! - Tôi đáp.

- Mới sao?

Tôi liếm môi:

- Tiến bộ hơn trước. Lần này trước khi sáng tác, tao nghe lời mày, kiểm thơ tiền chiến về đọc tới đọc lui để... học tập.

Ngữ lại gật gù:

- Khá lắm!

Mặc dù khen tôi, Ngữ chưa có vẻ gì muốn xem bài thơ. Thấy vậy tôi liền giục:

- Mày đọc đi! Đọc xong, góp ý cho tao!

Trước sức ép của tôi, Ngữ không hỏi han lòng vòng nữa. Nó dòm xuống tờ giấy trên tay, lẩm nhẩm đọc. Bài thơ có bốn câu mà Ngữ đọc lâu lắc. Chắc thơ hay nên nó đọc đi đọc lại! Tôi hớn hở nhủ bụng và lặng lẽ quan sát Ngữ. Về mặt nó sao đảm chiêu quá chừng. Đọc xong bài thơ của tôi, nó ngồi im như đá, không thốt một lời. Chẳng lẽ ý tứ của bài thơ khiến nó xúc động đến đờ người? Ngữ còn bị ép-phê như vậy, huống hồ gì Gia Khanh! Đọc những lời tình tứ của tôi, dám Gia Khanh xui ngay trong lớp. Thốt nhiên tôi cảm thấy lo lo. Tôi cầu trời cho Gia Khanh đừng mắc bệnh tim. Mắc bệnh tim nó sẽ không chịu nổi tình cảm mãnh liệt của tôi. Nó sẽ chết vì xúc động. Lúc đó, tôi sẽ can tội cố sát. Tôi sẽ can tội giết người bằng... thơ, dù đó là thơ thẳng Bá “gà” cho tôi. Hẳn nhiên sau đó tôi phải đi tù. Nghĩ đến chuyện tù tội, tôi hãi quá, liền chộp lấy vai Ngữ lay lay:

- Sao vậy mày?

- Sao cái gì?

- Sao đọc thơ tao xong, mày ngồi im re vậy?

Ngữ nhát gừng:

- Ờ, à, tao bị mỗi...

Tôi càng quỳnh:

- Mỗi... tim hả?

Ngữ cười tủm tỉm:

- Không phải mỗi tim. Mà mỗi cổ.

- Mỗi cổ?

- Ừ, đọc thơ mày mỗi cổ thấy mờ!

Tôi ngạc nhiên:

- Thơ tao ngắn ngủn, đọc nhoáng một cái là hết, làm gì đến nỗi mỗi cổ?

Ngữ chép miệng:

- Ở đây không phải chuyện thơ ngắn hay thơ dài. Tao mỗi cổ vì phải gật đầu chào nhiều quá!

Ngữ nói sao nghe mù mịt. Tôi chẳng hiểu gì cả:

- Mày gật đầu chào ai?

Ngữ vẫn úp úp mở mở:

- Thì chào những người quen.

Tôi bắt đầu nổi cáu:

- Những người quen nào? Ở đâu? Bữa nay mày ăn nói sao rắc rối rù rờ quá vậy?

Ngữ nhấp nháy mắt, giọng giễu cợt:

- Tao gặp những người quen ở trong bài thơ của mày chứ ở đâu! Gặp Xuân Diệu, tao phải gật đầu chào một cái. Gặp Huy Cận, chào một cái. Gặp Hồ Dzếnh, lại chào cái nữa. Chào một hồi, cổ tao mỏi như.

Nói xong Ngừ cười hì hì và đưa tay lên xoa cổ một cách đều đặn. Còn tôi thì lơ mơ hiểu ra điều nó nói. Ý nó bảo tôi ăn cắp thơ của các nhà thơ tiền chiến. Nó bảo tôi “đạo văn”. Nhưng tôi không tin mặc dù bụng dạ hoang mang vô kể. Tôi nhẩm lại bài thơ trong đầu cả chục lần nhưng vẫn không lần ra mối quan hệ ám muội giữa những câu thơ thẳng Bá sáng tác với tác phẩm của các nhà thơ Ngừ vừa kể tên. Tôi nghi Ngừ “hù” tôi. Thấy thơ tôi hay quá nên nó ghen ghét tìm cách nói xấu. Nó không muốn ai làm thơ hay hơn nó. Nó muốn một mình một cõi. Nó muốn múa gậy vườn hoang. Nhưng tôi không chịu thua Ngừ phen này. Vườn thơ lớp tôi thênh thang, “hai mình một cõi” cũng còn rộng chán, vậy mà thẳng Ngừ nó ích kỷ quá chừng, nó cứ muốn tống cổ tôi ra khỏi lãnh địa thi ca. Tôi hậm hực hỏi:

- Mày phịa chữ thơ tao làm gì có Xuân Diệu, Huy Cận ở trông!

Ngừ nheo mắt ngó tôi:

- Ờ, tao nói thật mà mày không tin há! Mày có muốn tao dẫn chứng ra không? Bài thơ của mày chỉ có bốn câu mà đã tới ba ông ngồi chồm hổm trong đó rồi, vậy mà mày còn cãi chày cãi cối!

Tôi cứng cổ:

- Mày ngon thì dẫn chứng đi!

- Chà, chà, lại còn thách thức nữa! - Ngừ khịt mũi và cúi đầu dòm vô bài thơ - Đây nè! Xuân Diệu viết “Cứ đến mùa này anh thêm yêu” thì mày nhại thành “Biết đến bao giờ em biết yêu”. Câu thứ hai thì mày ăn cắp thơ Huy Cận. Huy Cận viết “Cho tôi theo với, kéo tôi gần”, mày sửa thành “Cho tôi theo với, kéo tôi nhiều”. Mày chôm nguyên câu, chỉ sửa có một chữ. Mà khổ nỗi, sửa xong, câu thơ lại đâm ra dở hơi, chẳng bằng một góe câu thơ gốc. Hai câu cuối cùng khá hơn “Tôi biết tình em e ấp lắm, bên nhau mà xa cách bao nhiêu”, tuy nhiên...

Ngừ nói đến đâu, mồ hôi tôi chảy ra đến đó. Hóa ra thẳng Bá chỉ giỏi tài ăn cắp thơ người khác. Nó ăn cắp tinh vi nhưng làm sao qua mắt được thẳng Ngừ. Ngừ thuộc thơ như cháo. Một bài thơ chỉ cần nghe thoáng qua một, hai câu, nó đã biết ngay tác giả là ai. Bá múa rìu qua mắt thợ mà không biết. Nó chỉ lừa được đứa “khờ khờ” là tôi. Còn cái đứa “ngu ngu” kia chẳng ngu chút xíu nào.

Chỉ đến khi Ngừ khen hai câu thơ cuối cùng “có khá hơn”, tôi mới cảm thấy đỡ ê mặt được một chút. Đang nói nửa chừng, Ngừ đột nhiên bỏ lửng khiến tôi thấp thỏm hỏi:

- Tuy nhiên sao?

Ngừ nhún vai:

- Tuy nhiên hai câu thơ này cũng xuất xứ từ hai câu của Hồ Dzếnh “Tôi biết tình cô u uất lắm, xa nhau đành chỉ nhớ nhau thôi”. Bây giờ thì mày tin là tao mới cổ sau khi đọc thơ mày chưa?

Dĩ nhiên là tôi tin. Nhưng tôi không trả lời Ngừ. Tôi nhìn xuống đất, mặt mày méo xẹo. Rõ ràng thẳng Bá hại tôi. Tôi cứ ngỡ nó là thiên tài, trong khi thực ra nó chỉ là... thiên tai. Nó chuyên gieo rắc hiểm họa cho người khác. Khi nghe nó khoe thơ nó chứa một trời thương nhớ, tôi tưởng thật. Đến bây giờ tôi mới biết thơ nó chỉ chứa toàn “người quen” của Ngừ. Nó làm tôi xấu hổ chín người.

Ắc một nỗi, Ngừ đâu có biết bài thơ đó do Bá “sáng tác”. Nó cứ đinh ninh tôi chuyên nghề photocopy thơ của thiên hạ. Ánh mắt chế nhạo của nó khiến tôi nhột quá chừng.

Nhưng những lời đàm tiếu xung quanh bài thơ tôi không dừng lại ở đó. Ngừ nói:

- Dù sao, chuyện tao mới cổ vì đọc thơ mày cũng không phải là chuyện quan trọng. Tao đã gặp cả khối đứa làm thơ kiểu đó. Chuyện quan trọng nằm ở chỗ khác!

- Chỗ khác là chỗ nào? - Tôi hỏi, giọng hoang mang.

- Ở chỗ... - Ngừ kéo dài giọng với vẻ tinh quái - ở chỗ qua bài thơ này, tao phát hiện ra mày đang... yêu say đắm.

Tôi giật mình:

- Say đắm đâu mà say đắm! Tao chỉ yêu chơi thôi! Yêu để làm thơ!

Bài học trên lớp tôi tụng hoài không thuộc mà chẳng hiểu sao những gì Ngũ dạy tôi đều nhớ như in. Tôi trả lời đúng bài bản. Nhưng Ngũ chẳng màng nghe tôi. Nó cười khẩy:

- Mày đừng có bịp tao! Tao là người sáng tác ra cái mốt “yêu chơi”, chẳng lẽ tao không phân biệt được thể nào là yêu chơi, thể nào là yêu thật sao? Không những tao biết mày đang yêu thật mà tao còn biết mày yêu ai nữa kìa!

Tôi hỏi và nghe tim mình thót lại:

- Yêu ai?

Ngũ dang rộng hai tay:

- Thì còn ai ngoài nhỏ Gia Khanh! Cái bút hiệu K.K. của mày được cấu tạo theo phương pháp “ghép mô” của tao, lẽ nào tao không biết! - Rồi Ngũ hăng giọng nói thêm - Nhưng thằng Nghị, thằng Hòa mê em Gia Khanh, tao không thắc mắc, còn mày đi đứng loạng quạng thể nào mà lại sa chân vào đường tính ái, tao lấy làm lạ lắm Khoa ơi!

Thấy Ngũ ngân nga châm chọc, tôi tìm cách chống chế:

- Thì tao giống như mày thôi. Thoạt đầu là yêu chơi, rồi dần dần chuyển qua... yêu thiệt.

Ngũ hừ giọng:

- Mày giống tao sao được mà giống! Tao mắc bệnh yêu mãn tính, mày mang tư chất thầy chùa, đứa thắng niết bàn, đứa sa địa ngục, khác nhau xa! Tự dưng mày ăn phải bùa mê thuốc lú của ai, bỗng đâm đầu chạy theo con gái. Nội công thâm hậu như tao, nhào vô em còn trầy vi tróc vảy, cỡ thầy tu mới hoàn tục như mày sức đâu mà đòi “cho tôi theo với, kéo tôi nhiều”. Nếu chẳng may nó nể lời mày, nó thắng tay “kéo” mày một phát, chắc mày sẽ té đập đầu xuống đất, chảy máu mồm máu mũi lênh láng chứ chẳng chơi!

Ngũ vẽ lên trước mắt tôi một bức tranh toàn màu xám. Chắc nó muốn tôi chết khiếp bỏ cuộc nửa chừng để nó rộng đường sẵn đón Gia Khanh. Tôi liền ầm ục nói:

- Mày “hù” tao để tao rút lui chứ gì?

Ngũ cười ha hả:

- Trời đất! Thằng Nghị, thằng Hòa tao còn không sợ, không lẽ tao sợ mày! Nhà thơ thiệt đi sợ nhà thơ dỏm? Mày có điên không hả Khoa?

Trong khi tôi đứng chết trân thì Ngũ vỗ ngực, hùng hồn nói tiếp:

- Để mày khỏi nghi kỵ, tao sẽ đăng bài thơ của mày, mặc dù vị trí của nó lẽ ra nằm ở sọt rác. Còn tao và mày, từ nay mỗi đứa phải tự lo lấy “mạng sống” của mình. Mỗi đứa chiến đấu trên một trận tuyến, khỏi cần ai giúp ai!

Sau khi tuyên bố một câu “đứt bóng”, Ngũ nhét bài thơ của tôi vào túi áo và khệnh khạng bỏ đi, không kịp để tôi nói một lời từ giã.

Tôi đứng ngẩn ngơ nhìn theo nhà thơ đàn anh. Ngũ không câu chuyện tôi thương Gia Khanh. Nó chỉ diên tiết chuyện tôi dám coi tôi là đối thủ ngang tầm với nó. Nó giận tên đồ đệ hỗn hào, chuyên đi ăn cắp thơ người khác, trong khi đó lại sợ sự phụ “ăn cắp” tình yêu của mình.

Nhưng Ngũ có giận tôi hay không, đối với tôi điều đó chẳng quan trọng gì. Tôi chỉ lo một điều, không biết cuối cùng Ngũ có chịu đăng bài thơ “tổng hợp” của tôi như nó đã hứa hay không. Tôi hy vọng nếu không nể tôi thì ít ra Ngũ cũng nể mặt ba nhà thơ tiền chiến đang “tạm trú” trong thơ tôi. Nếu Ngũ là sự phụ tôi thì ba ông kia là sự phụ nó. Sự phụ của nhà thơ Ngu Kha tức là sự tổ của nhà thơ K.K.. Thằng Bá không biết điều đó nên khi chạy lại gần tôi, thấy tôi đang lim dim mắt, lẩm nhẩm câu nguyện: “Sự tổ ơi, phù hộ con với!”, nó hoảng hốt sờ tay lên trán tôi, lấp bắp:

- Mày bị chó dại cắn hả Khoa?

### 13. Chương 13

Ba tổ sư Xuân Diệu, Huy Cận và Hồ Dzếnh hẳn đã nghe thấy lời khẩn cầu tha thiết của tôi nên vào ngày tờ báo tường sắp lên khuôn, tôi tìm thấy trong xấp bản thảo Ngữ đưa bài thơ “Biết đến bao giờ” của tôi.

Tôi mừng như mở cờ trong bụng và kể từ giây phút đó, tôi chúm mũi vào chăm chút minh họa bài thơ của mình.

Trình bày và trang trí tờ báo, ngoài tôi ra, còn có thằng Vinh rõ. Nhưng Vinh rõ chỉ là “thợ phụ”. Nó là lính của tôi. Trước nay, bài vở mười phần, tôi giành về hết bảy phần. Vinh minh họa ba phần ít ỏi còn lại. Nhưng lần này, do tôi đầu tư hết thời gian và công sức vào bài thơ của tôi nên Vinh tha hồ múa cọ. Nó khoái lắm. Vừa khoái, nó vừa thắc mắc:

- Bài thơ của ai mà mày vẽ kỹ vậy?

Tôi vờ vịt:

- Nó ký tên tắt làm sao tao biết được!

Vinh tò mò cầm bài thơ lên xem. Xem xong, nó bĩu môi:

- Thơ dở ẹc!

Giọng lưỡi của thằng Vinh làm tôi giận muốn ứa gan. Nếu nó là em tôi thì tôi đã đá đít nó rồi. Kẹt một nỗi, nó là bạn của tôi và mặc dù mặt nó rõ hoa, tay chân nó lại to như cẳng voi. Tôi đành tự an ủi: nó đâu có biết K.K. là tôi, nếu biết hẳn nó đã bóc “sếp” của nó lên tận mây xanh rồi. Nghĩ vậy, tôi chỉ mím môi, hậm hực:

- Nhưng mà tao thích bài thơ này!

Thấy tôi đột ngột nổi quạu, Vinh không dám bình luận thêm nữa. Nó cúi xuống hí hoáy làm phận sự.

Trong những bài thơ Vinh minh họa, có cả bài thơ của Ngu Kha. Đạo này, Ngu Kha vẫn tiếp tục làm thơ tình cho Gia Khanh. Nó vẫn ra rả cái điệp khúc “Em là chim xứ lạ, có hiểu tình anh không?”. Nhưng con chim quý quái kia dường như nhất định không chịu hiểu nên trong bài thơ nào Ngữ cũng nhắc tới nhắc lui cái ý đó, hết như thông báo “coi chừng mất cắp” mà người ta vẫn lặp đi lặp lại trên loa phóng thanh ở các bến xe liên tỉnh.

Tụi bạn trong lớp lúc này cũng thôi chọc Ngu Kha. Chọc hoài, thằng Ngữ cứ giở đòn lì, ai nấy đâm chán. Hơn nữa, đòn thằng Ngữ như gió vào nhà trống nên cũng chẳng ai buồn quan tâm. Nó tung thơ ào ào như Tôn Ngộ Không tung thiết bồng. Gia Khanh vẫn một mực trơ trơ.

Cho đến nay, chỉ có tôi, Bá và có lẽ cả Gia Khanh biết Ngu Kha là ai. Nhưng cả ba đều ngậm tằm. Gia Khanh thì vậy, như chiếc lá khoai, bao nhiêu thơ đổ ra ngoài bấy nhiêu. Bá thì nhìn Ngữ bằng nửa con mắt. Nó bảo tôi: Ngu Kha là tên vô hại. Bá chỉ đề phòng Ngự.

Tôi không coi thường Ngữ. Nhưng tôi không tin nó sẽ nắm được đuôi sao chổi. Thơ ca dù sao cũng là vũ khí tầm xa. Trong khi đó, để giải quyết chiến trường, người ta không những cần đại pháo mà còn cần cả súng trường và lưỡi lê cho những màn đánh xáp lá cà.

Tôi khác Ngữ. Ngữ ngồi xa lác xa lơ, trong khi tôi ngồi sát ngay sau lưng Gia Khanh. Tôi từng trò chuyện với nó. Tôi cho nó mượn thước, mượn gôm, mượn viết. Nó cười với tôi. Tôi cười với nó. Nụ cười ngớ ngẩn của tôi là lưỡi lê, là súng ngắn. Tôi chỉ thiếu đại pháo.

Nhưng hôm nay tôi đã chuẩn bị đầu vào đấy. Tôi nạp bài thơ “Biết đến bao giờ” vào nòng đại bác và sắp sửa giật cò.

Hôm khâu đại bác của tôi khai hỏa, tôi không dám đến lớp sớm. Tôi không đủ can đảm chứng kiến cảnh Gia Khanh đứng trước tờ báo tường và run rẩy đọc từng dòng thơ của tôi. Gia Khanh xúc động một, tôi sẽ xúc động mười. Và bao giờ cũng vậy, h xúc động quá mức, tôi không làm sao ngăn được những cú nhảy

mũi quái ác, tôi sẽ “hắt xì hơi” thật to và những tấm cửa kính trên tường sẽ rung lên loảng xoảng. Mà một nhà thơ có giọng điệu trữ tình nhỏ nhẹ như nhà thơ K.K. thì không được phép “hắt xì hơi” sầm sét như thế, nhất là vào thời điểm tôi đang cố tỏ ra đáng yêu nhất trong những người đàn ông đáng yêu.

Tôi chỉ ôm cặp vào lớp sau khi tiếng trống vào học đã vang lên được năm phút. Chào cô xong, tôi lò dò đi về chỗ ngồi, đầu cúi xuống nhưng mắt thì liếc về phía Gia Khanh. Tôi ngạc nhiên khi thấy nó tỉnh bơ, chẳng tỏ vẻ gì là một người con gái vừa nhận được “thông điệp” của “người yêu”. Cặp mắt nó vẫn đẹp như thường lệ, nhưng ráo hoảnh. Hay là nó chưa đọc bài thơ của mình! Tôi thấp thỏm nhủ bụng.

Suốt buổi sáng hôm đó, tôi hồi hộp chờ xem Gia Khanh có hỏi mượn tôi một món đồ gì không. Nếu nó quay xuống, tôi sẽ tìm cách dò xem thái độ của nó. Trước đây, chuyện thằng Ngừ tôi còn hỏi được. Chuyện tôi, chẳng lẽ tôi làm thính. Nhưng mặc cho tôi nghiền cổ chờ thời, gần hai tiếng đồng hồ đằng đẳng, Gia Khanh tuyệt nhiên không ngoảnh mặt lại đằng sau lấy một cái. Nó cứ cầm cúi chép bài, ra vẻ ta đây ham học lắm. Thật dòm bắt ngựa con mắt!

Cuối cùng không kiên trì hơn được nữa, vả lại đã sắp đến giờ ra chơi, tôi đành chồm lên bàn trên, gọi khẽ:

- Gia Khanh!

- Gì vậy Khoa?

Gia Khanh nhìn tôi bằng đôi mắt mở to.

Tôi ấp úng:

- Gia Khanh cho Khoa mượn... cây thước đi!

- Chứ cây thước của Khoa đâu?

Tôi liếm môi:

- Bữa nay Khoa để quên ở nhà.

Nói xong, tôi bỗng tái mặt khi nhác thấy cây thước “để quên ở nhà” của tôi đang nằm sờ sờ trên bàn. Tôi định lấy cuốn tập che lại nhưng lại sợ Gia Khanh phát hiện ra hành động đáng ngờ của tôi. Chẳng biết làm sao, tôi đành dán người xuống mặt bàn, lấy ngực đè lên cây thước. Cây thước cần vào xương sườn đau nhói nhưng tôi chỉ biết cắn răng chịu trận.

- Khoa làm gì vậy? - Gia Khanh ngơ ngác hỏi.

- Khoa có làm gì đâu! - Tôi cười gượng gạo.

Gia Khanh vẫn nhìn tôi chăm chăm:

- Sao Khoa lại nằm trên bàn?

- Ờ, à... tại Khoa sợ cô giáo trông thấy.

Vừa đáp, tôi vừa giật vội cây thước trên tay Gia Khanh. Khi nãy tôi mong nó quay xuống bao nhiêu thì bây giờ tôi lại mong nó quay lên bấy nhiêu. Nhưng Gia Khanh chẳng bao giờ thềm làm ý muốn của tôi. Nó thích làm theo ý muốn của nó hơn. Nó lại tiếp tục “trò chuyện”:

- Khoa kể đi!

Nếu như bình thường, sự quan tâm của Gia Khanh sẽ khiến tôi cảm động đến ứa nước mắt. Nhưng bây giờ tôi đang ứa nước mắt vì... đau. Tôi có cảm giác cây thước khốn nạn kia đang ngo ngoáy dưới ngực tôi một cách thích thú và lúc nào cũng lăm le chìa các mũi nhọn vào xương sườn tôi. Vì cái lý do chết tiệt đó mà dù yêu Gia Khanh không để đâu cho hết, tôi vẫn phải tiếc nuối từ chối cái cơ hội mà tôi hằng mong đợi. Tôi thở dài đáp:

- Ừ, lát nữa Khoa kể! - Và cố không lộ vẻ đau đớn, tôi nhìn lên bảng, phía - Chết! Cô ngó xuống kia!

Đòn của tôi quả là đòn độc. Gia Khanh hốt hoảng quay phắt lên. Hèn cho tôi, ngay lúc đó cô Vĩnh Yên nhìn xuống, vì vậy Gia Khanh chẳng may nghi ngờ. Nó tưởng tôi báo động thật.

Cô Vĩnh Yên dạy môn sử lớp tôi. Cô không xinh đẹp bằng cô Tần chủ nhiệm, nhưng cô dịu dàng hơn. Có lẽ nhờ cô có một đôi mắt rất to, lúc nào cũng ánh lên vẻ hiền hậu. Đôi mắt đó lúc này càng mở to hơn nữa khi cô kinh ngạc thấy tôi thò tay rút từ dưới ngực ra một cây thước trong khi tay kia đang vung vẩy một cây thước khác. Bộ tịch kỳ quái của tôi hẳn không khác lắm những viên đại tướng trong môn sử cô dạy. Ngày xưa ra trận, người ta sử dụng song đao chắc cũng na ná như tôi sử dụng thước bây giờ.

Nhưng cô Vĩnh Yên không “hỏi thăm sức khỏe” tôi. Cô chỉ chớp chớp mắt rồi nhìn lướt qua chỗ khác. Tôi đã bảo rồi, cô hiền nhất thế giới. Nếu cô chơi ác bắt tôi đứng dậy, chắc mọi chuyện đổ bể tùm lum. Gia Khanh sẽ bảo tôi là... thằng Cuội. Nó sẽ thăng tay gạch tên tôi khỏi danh sách hội viện hội những người yêu nó. Tôi sẽ nổi bước theo nhà thơ Ngu Kha, yêu hoài hoài một người yêu tưởng tượng. Tôi sẽ đứng chầu rìa bên vệ đường, đau khổ theo dõi cuộc chạy đua còn lại giữa thỏ và rùa. Thằng Hòa bộp chớp đóng vai con thỏ, thằng Nghị lằm li đội lốt con rùa. Chạy riết một hồi, đằng nào cũng có đứa tới đích. Đằng nào cũng có đứa được Gia Khanh choàng lên cổ vòng hoa chiến thắng. Khi đó, lòng tôi hẳn sẽ tan ra trăm nghìn mảnh. Tôi cũng được Gia Khanh choàng hoa lên người, nhưng không phải vòng hoa chiến thắng mà là vòng hoa... tưởng niệm, với hàng chữ “Vô cùng thương tiếc nhà thơ K.K., kẻ nói dối như Cuội”.

Nhưng nỗi lo của tôi đã không xảy ra. Cô Vĩnh Yên biết tôi ngoan ngoãn nổi tiếng, cô không nỡ làm tình làm tội tôi. Còn tôi thì đợi cho cô vừa quay mặt đi, tôi liền thỏ ra một hơi dài nhẹ nhõm và vội vàng giấu biến cây thước của tôi vào ngăn bàn.

Rồi tôi thần thờ cầm cây thước của Gia Khanh trên tay. Tôi chẳng biết làm gì với nó. Tôi chỉ biết ngồi đợi. Cơ hội ngàn vàng vừa mới sà đến bên tôi, thậm chí nó còn nhe răng cười với tôi, nhưng tôi đã đảnh đổng để vuột mất. Tôi phải bắt đầu lại từ... phía sau lưng.

Do dự một hồi, tôi lại chồm lên phía trước, gọi khẽ:

- Gia Khanh!

Gia Khanh liếc vội về phía cô Vĩnh Yên rồi ngáp ngừng quay xuống.

- Trả cây thước cho Gia Khanh nè!

Vừa nói tôi vừa chìa cây thước ra.

Gia Khanh vừa cầm lấy cây thước, tôi đã hấp tấp hỏi ngay, sợ nó thành linh quay lên:

- Sáng nay Gia Khanh có đọc tờ báo tường chưa?

Tôi lặp lại đúng kịch bản lần trước. Và tôi mừng rơn khi thấy Gia Khanh gật đầu.

Tôi liền lấn tới:

- Vậy chắc Gia Khanh đọc bài thơ “Biết đến bao giờ” rồi chứ gì?

Hỏi xong, tôi nhìn Gia Khanh lom lom, chờ nó gật đầu. Nếu nó tiếp tục gật đầu, tôi sẽ tiếp tục hỏi “Vậy Gia Khanh có biết thi sĩ K.K. là ai không?”. Hẳn Gia Khanh sẽ đáp “Làm sao Gia Khanh biết được! Nhưng K.K. là ai, điều đó đâu có dính dáng gì đến Gia Khanh!”. Tôi sẽ cười chúm chím “Có đấy! Tại Gia Khanh không biết đó thôi!”. Tới đây mọi chuyện sẽ trở nên dễ dàng hơn. Và như không thể khác được, cuộc đối thoại mỗi lúc một tình tứ: “Một trong hai chữ K. là tên Khanh đấy!” - “Tên của Gia Khanh hở?” - “Ừ, tên Khanh viết tắt.” - “Thế còn chữ K. kia?” - “Gia Khanh thử đoán xem!” - “Gia Khanh chịu.” - “Gia Khanh biết mà Gia Khanh làm bộ đó thôi!” - “Gia Khanh không biết thật mà!” - “Vậy Khoa nói ghen!” - “Ừ, Khoa nói đi” - “Chữ K. kia là tên Khoa đấy” - “Tên Khoa?” - “Ừ.” - “Sao Khoa lại ghép tên Khoa vào với tên Gia Khanh?” - “Khoa cũng không biết nữa, có lẽ tại vì... tại vì...” - “Tại vì sao?” - “Tại vì Khoa thích thế!” - “Thích gì kỳ vậy?” - “Ừ, Khoa kỳ lắm. Từ ngày Gia Khanh vào học chung, tự nhiên Khoa thấy mình... kỳ kỳ!” - “Ngộ quá hén!” - “Ừ, ngộ ghê!”. Tới đây Gia Khanh bỗng bật cười khúc khích. Tiếng cười ngấm vào hồn tôi như mật ngọt...

Dường như khi yêu, con người ta ai cũng trở nên giàu tưởng tượng. Tôi cũng vậy. Trong đầu óc mơ mộng của tôi, tôi và Gia Khanh trò chuyện với nhau bằng một giọng điệu êm ái, trữ tình hết như chúng tôi đã yêu nhau đâu từ... kiếp trước. Và cuối cùng, Gia Khanh đã đón nhận tình cảm của tôi bằng một nụ cười...

Đang thả hồn theo mây gió, tôi bỗng giật mình và chớp chớp mắt. Đúng là Gia Khanh đang cười. Không phải cười trong cơn mơ mà cười ngay trước mặt tôi. Giọng cười của nó khiến tôi ngạc nhiên quá sức. Tôi hỏi nó đã đọc bài thơ “Biết đến bao giờ” chưa, lẽ ra nó cảm động gật đầu mới phải, sao nó lại cười! Tiếng cười không đúng chỗ đó chẳng có vẻ gì là mật ngọt. Nó giống mật đắng hơn.

Tôi hoang mang hỏi:

- Sao Gia Khanh lại cười?

Gia Khanh tủm tỉm:

- Gia Khanh cười tác giả bài thơ.

Tôi có cảm giác như Gia Khanh vừa tạt vào mặt tôi một gáo nước lạnh. Tôi run run hỏi:

- Tác giả bài thơ sao?

Gia Khanh nheo mắt nhìn tôi:

- Bộ Khoa chưa đọc hả? Tác giả này có cái bút hiệu ngộ lắm!

Trời ơi, cái bút hiệu thâm thúy và tràn trề tình cảm như vậy mà nóỡ chề! Đúng là con nhỏ này vô tình quá xá cỡ! Hèn gì nhà thơ Ngu Kha thức đêm sáng tác đến mờ mắt mà nó chẳng động lòng một tí ti ông cụ nào. Nhưng tôi đâu phải Ngu Kha. Tôi đã từng cho nó mượn bao nhiêu là thứ, chẳng lẽ nó không xếp tôi vào diện “ưu tiên giải quyết” sao! Nghĩ vậy, tôi cố nén đau thương, bòn chôn hỏi:

- Bút hiệu sao mà Gia Khanh kêu ngộ?

Gia Khanh lại che miệng cười:

- Ai lại lấy bút hiệu là K.K.K.! Hồi sáng lúc tờ báo vừa treo lên, tụi bạn cười quá trời. Còn nhỏ Hồng thì bổ nhào bổ nhào đi tìm thủ phạm. Nó bảo tác giả K.K.K. này cố ý chửi xéo nó!

Tôi “đông lạnh” cả người, mắt mờ đi. Mỗi lời nói của Gia Khanh như một giọt cường toan nhỏ vào trái tim non nớt của tôi. Tôi nghe trái tim mình cháy lên xèo xèo như người ta phi hành mỡ. Đứa nào? Đứa sa tăng quỷ sứ nào đã đem tình yêu đầu đời của tôi ra xào lăn để làm món nhậu? Trước khi tờ báo tường được treo lên, chiều hôm trước chính tay tôi đã nắn nót viết hai chữ “K.K.” thật đẹp, thật bay bướm bên dưới bài thơ “đại pháo” của tôi. Hai chữ K.K. hàm súc biết bao nhiêu, tình tứ biết bao nhiêu, keo sơn gắn bó biết bao nhiêu. Vậy mà không biết cái đứa ác ôn hơn thất đức nào lại giết tôi bằng cách thêm vào một chữ K. khôn nạn bên cạnh.

Hôm trước, trong khi giảng bài, thầy Tuấn Anh có nhắc đến đảng Klu Klux Klan ở Mỹ. Đảng K.K.K. này là chúa phân biệt chủng tộc, lúc nào cũng lăm le thanh toán dân da màu. Vậy mà cái bút hiệu thân thương của tôi đang từ hai chữ K.K. thơ mộng bỗng chuyển thành cái tên đảng ác ôn, bảo tôi không chết cứng sao được!

Lại còn thêm sự hăm dọa của nhỏ Hồng nữa. Hôm trước tôi đã rơi vào tay nó một lần, đêm về còn chiêm bao ác mộng, nay nó “tố” được tôi, chắc nó giết tôi như giết kiến.

Tôi là con kiến, trong khi chờ nhỏ Hồng bóp bẹp giữa hai ngón tay, tôi thèm đi kiện củ khoai biết bao. Nhưng củ khoai là đứa nào, tôi không biết. “Hại” tôi chỉ có thể là hai nhân vật liên quan đến tờ báo: chủ bút Ngu Kha và họa sĩ Vinh rồi. Xét về ngoại hình, họa sĩ Vinh rồi có vẻ giống củ khoai hơn. Nhưng chẳng có lý do nào để nó “chơi” tôi. Vả lại, thân phận nó là thân phận cái anh trình bày, có cho vàng nó cũng chẳng dám “biên tập” bút hiệu của người khác.

Đâm sau lưng tôi, chỉ có thể là thằng Ngừ. Nó thường ý mình là chủ bút, nó dám làm những chuyện động trời, huống hồ gì cái việc cón con là thêm một chữ K. vào bút hiệu của tôi. Hơn nữa, Ngừ đang theo đuổi Gia Khanh, thấy tôi hỗn hào nhảy vào cuộc sức mấy nó nhường đường. Tôi lại dùng “độc chiêu” của nó là thơ ca để tỏ tình với Gia Khanh, nó chịu sao nổi. Bữa trước, thấy nó sẵn lòng đăng bài thơ của tôi, tôi định nịnh nó tử tế. Tôi tưởng nó chơi trò mã thượng. Tôi đâu ngờ nó gài tôi vào bẫy. Nó chơi cú “hồi mã thương” này độc quá sức. Tôi lãnh ngay ngón đòn vào ngực, đau muốn ói máu nhưng đành phải ngậm miệng làm thinh.

Tôi mà hó hé Ngữ sẽ khai tuốt tuốt mối tình vụng trộm của tôi trước lớp. Ngữ chẳng sợ tôi phản công. Nó là chúa làm thơ tình. Nó thương nhớ hết đứa con gái này đến đứa con gái khác. Nay nếu bị phát hiện thương thêm một đứa nữa, nó chẳng ngán. Trong khi đó, tôi đạo mạo lừng danh. Tụi bạn mà biết được tôi làm thơ ngổ ỷ với Gia Khanh, hẳn tụi nó sẽ đổi biệt danh của tôi từ “ông thánh sống” thành “ông thánh... chín”. Đám con gái sẽ không gọi tôi là “người mặt sắt” nữa, mà có thể gọi bằng một cái tên khác, như “người mặt mốc” chẳng hạn. Lúc đó, tôi chỉ có nước bỏ trường ra đi.

Đó là chưa kể thơ thằng Ngữ là thơ thứ thiệt, còn thơ tôi là thơ “chế biến” lại. Ngữ chơi ác, rêu rao tôi là thằng ăn cắp, chắc Gia Khanh sẽ khinh bỉ tôi thậm tệ. Nó sẽ chẳng thèm cho tôi đi theo xách dép, chứ đừng nói là được yêu nó và được nó yêu lại.

Vì tất cả những cái lẽ tồi tệ đó mà tôi đành ngậm đắng nuốt cay. Và khi tiếng trống ra chơi vừa vang lên, tôi vội vàng tót ra sân. Tôi không dám ở lại trong lớp. Tôi sợ tôi không đủ bình tĩnh để nghe những lời bình phẩm của bạn bè về cái bút hiệu K.K.K. đang nằm trên người ngay dưới bài thơ tình đầu tay của tôi.

Nhưng như vậy mà nào có yên. Tôi đang đi lang thang dọc hàng rào quanh sân, bỗng nghe có tiếng chân đuổi theo. Đuổi theo tôi lúc này chỉ có thể là nhỏ Hồng. Tôi điên hồn nủ bụng và hấp tấp rảo bước. Nhỏ Hồng lại rảo gấp theo khiến mồ hôi tôi nhỏ thành giọt sau lưng. Hình ảnh trong giấc mơ khủng khiếp đêm xưa bất chợt hiện về làm tôi rùng mình. Và trong tình thế thập tử nhất sinh đó, tôi cầm đầu ụ té chạy. Nhưng moi chạy được năm, sáu bước, tôi vội khựng lại. Bởi vì, tôi nghe thấy tiếng thằng Bá vang lên từ phía sau:

- Đứng lại Khoa ơi! Tao chứ có phải con Hồng “chà-và” đâu mà mày chạy thục mạng vậy!

## 14. Chương 14

Sau tai nạn thảm khốc đó, tôi xiêu như bún. Ngón đòn của Ngữ đã đánh tôi trọng thương. Tôi không còn hăng hái tấn công Gia Khanh nữa.

Trong những ngày đó, tôi không thèm nói chuyện với Ngữ. Ở trường cũng như ở nhà, tôi luôn luôn tìm cách tránh mặt nó. Nhưng Ngữ vẫn tỉnh khô. Gặp tôi, nó vẫn nhe răng cười hì hì, ra vẻ ta đây vô can. Nhưng lần này, tôi nhất quyết không để nó lừa. Nó lừa một lần, tôi đã muốn ngắt ngư, nó lừa thêm vố nữa, chắc tôi “đứt bóng”.

Tôi không thèm nhìn mặt Ngữ. Tôi cũng không thèm nhìn mặt Gia Khanh. Ngồi phía sau, tôi chỉ nhìn... lưng nó. Gia Khanh đẹp, cái lưng cũng đẹp. Hồi Gia Khanh chưa vào học, nhỏ Hồng ngồi ngay trước mặt tôi. Bây giờ nó ngồi nhích sang bên cạnh. Nhưng hồi đó, nhìn mặt tụi con gái tôi cũng chả thèm nữa là nhìn... lưng. Bây giờ, mọi sự sao đổi thay quá sức. Bây giờ, tôi “không thèm” nhìn mặt Gia Khanh chỉ vì tôi không đủ can đảm. Tôi sợ nó phát hiện ra tôi là nhà thơ kỳ thị chủng tộc K.K.K. Nó mà biết, nó méc với nhỏ Hồng, chắc tôi có nước về quê làm Đình Bộ Lĩnh.

Tôi ngán cảnh cờ lau tập trận nên mỗi lần bất ngờ bắt gặp ánh mắt của Gia Khanh, tôi đều ngó lơ chỗ khác.

Thấy vậy, Bá lắc đầu, bình luận:

- Mày làm vậy không ổn!

Tôi buồn bã:

- Chứ tao biết làm sao!

Bá vung tay, hùng hồn:

- Thiếu gì cách! Thua keo này ta bày keo khác!

- Bày keo gì bây giờ?

- Làm bài thơ khác!

Tôi thở dài:

- Cách này coi bộ không ổn! Thằng Ngừ nắm tờ báo trong tay, nó sẽ phá nữa!

Bá sức nhớ ra. Nó chép miệng:

- Chà, gay go hén! Thằng Ngừ trấn cửa, chắc chắn nó sẽ không để cho mày lọt qua! Thôi, để tao nghĩ cách khác!

Nói xong, Bá cắn môi nghĩ ngợi. Tôi nhìn cặp mắt nheo nheo sau cặp kiếng của nó và không hiểu cái đầu óc “giáo sư” của nó có sắp nghĩ ra được một kế hoạch nào hay ho không.

Đăm chiêu một hồi, Bá bỗng reo lên:

- Có rồi, có cách rồi, Khoa ơi!

Tôi thấp thỏm:

- Mày nghĩ ra rồi hả?

Bá gật đầu:

- Ủ. Có một cách tuyệt diệu mà trước nay tao quên mất.

Thái độ ồm ồm của Bá khiến tôi sốt cả ruột. Tôi nhăn mặt:

- Cách gì mày nói đại ra cho rồi, cứ vòng vo Tam Quốc hoài!

Bá cười hì hì:

- Đây nè, nghề ruột của mày là nghề vẽ. Vậy mà trước nay mày bỏ rơi hội họa để chạy theo thi ca và âm nhạc. Bỏ sở trường, chạy theo sở đoản, thất bại là cái chắc. Bây giờ mày phải quay về với hội họa mới mong cứu vãn tình hình.

Chính Bá xúi tôi làm thơ tán tỉnh Gia Khanh. Vậy mà bây giờ nó phê bình tôi tối mày tối mặt. Nó làm như nó không chịu trách nhiệm gì về những thất bại của tôi. Nhưng Bá là chúa đố vầy, tôi không thềm chấp nó. Tôi ngập ngừng hỏi lại:

- Quay về với hội họa là sao?

- Tức là mày dùng hội họa làm phương tiện bày tỏ tình cảm với người mày yêu.

Thấy tôi vẫn ngơ ngơ ngác ngác, Bá tặc lưỡi giải thích:

- Có gì đâu mà không hiểu! Ý tao muốn nói là mày vẽ một bức tranh về Gia Khanh, rồi đem tặng nó.

- Ờ, à... - Tới đây thì tôi bắt đầu hiểu ra ý đồ của Bá.

- Còn “à, à” gì nữa! Đây là độc chiêu của mày. Làm thơ mày thua xa thằng Ngừ. Hát hỏng, mày lép vế thằng Hòa. Chỉ có hội họa là mày độc quyền khai thác, không đứa nào cạnh tranh nổi. Mày tặng bức tranh cho em, em sẽ mê tít thò lò.

Kế hoạch của Bá thật là tuyệt. Nhưng tôi vẫn chưa yên tâm:

- Bức tranh thì đâu có nói lên được điều gì?

Bá trợn mắt:

- Sao lại không nói lên điều gì! Mày vẽ Gia Khanh thật đẹp vào, rồi mày chú thích hàng chữ “chân dung tình yêu” ở dưới. Tao bảo đảm khi nhìn thấy hàng chữ lênh láng tình ý đó, tâm hồn em sẽ lắc lư như con tàu say sóng.

Tôi không biết khi nhận được tặng phẩm của tôi, tâm hồn của Gia Khanh có sẽ lắc lư như Bá dự đoán hay không, còn tôi chỉ mới nghe nó vẽ vớ, tôi đã thấy đầu óc chệnh choảng và trái tim lảo đảo như người say rượu. Và trong tâm trạng bay bổng đó, tôi nói, giọng ngất ngây:

- Được rồi! Tao sẽ vẽ!

Tôi vẽ bức “chân dung tình yêu” mất đúng một tuần. Hôm đầu tiên, Bá hứa với tôi là sẽ tìm cách đánh cắp tấm thẻ học sinh của Gia Khanh về cho tôi. Nhưng âm mưu của Bá hoàn toàn thất bại. Đánh cắp đồ của tụi con trai thì dễ. Con trai đứa nào cũng đĩnh đoảng, hơi hợ, hề mê chơi là quên bồng cả trời đất. Tụi con gái lại khác. Đồ đạc của chúng toàn là vật bất khả ly thân, đi đâu chúng cũng mang kè kè bên cạnh. Hơn nữa tụi nó thường có khuynh hướng túm tụm lại với nhau, không chơi trò “xé lẻ” lang thang như tụi con trai, do đó “giáo sư” Bá không có cách nào gỡ trò đạo tặc ra được.

Không có tấm ảnh trong thẻ học sinh, tôi đành phải vẽ Gia Khanh theo trí nhớ. Đến lớp, tôi nhìn nó chăm chăm. Về nhà, tôi cặm cụi hình dung lại. Tôi nắn nót vẽ từng chút một, vất vả còn hơn trâu kéo cày. Thịnh thoảng, Bá chạy lại đứng bên cạnh, dòm dò và bình luận:

- Cái mũi chưa giống! Mũi Gia Khanh thanh hơn nhiều!

- Cặp mắt nó to chứ đâu có ti hí như mắt lương vậy!

Tôi dẹp tự ái qua một bên, loay hoay điều chỉnh theo lời nhận xét của Bá. Trước nay, tôi chỉ quen mình họa. Tôi đâu có quen vẽ truyền thần. Tôi sửa tới sửa lui khuôn mặt của Gia Khanh một cách khổ sở. Khổ sở hơn nữa là tôi phải vừa vẽ vừa giấu. Tình địch của tôi đầy rẫy chung quanh. Thằng Ngừ, thằng Nghị, thằng Hòa, đứa nào cũng sẵn sàng làm hỏng công trình của tôi nếu chúng biết tôi lợi dụng “hoa tay” để mong chiếm đoạt sao chổi Halley làm của riêng.

Tôi đặt cuốn sách mở sẵn bên cạnh, vừa quét cọ vừa liếc chừng về phía cửa ra vào. Hễ có bóng người thấp thoáng là tôi vội vàng kéo cuốn sách chặn lên tờ croquis và giả vờ chăm chú đọc, ra vẻ ta đây là con một sách. Bằng kế sách đó, tôi đã thoát hiểm nhiều lần. Tôi lừa thằng Nghị và thằng Ngừ như lừa con nít. Mỗi lần bị tôi cho vào xiếc, hai tên khờ đó chỉ biết trở mặt xuýt xoa:

- Bộ mày định giành chức “giáo sư” của thằng Bá sao mà suốt ngày cứ ngồi ôm cứng cuốn sách vậy Khoa!

Những lúc đó, tôi chỉ cười, mắt vẫn không rời trang sách. Thấy tôi muốn đuối khéo, Ngừ và Nghị lạng tới lạng lui một hồi rồi chuồn mất.

Trong bọn, chỉ có thằng Hòa là cứng cổ nhất. Nó lảng vảng quanh tôi hàng giờ, đuối cách gì cũng không đi. Nó hỏi tôi làm gì đó. Tôi nói tôi đang đọc sách. Nó rủ tôi đi đánh billard. Tôi bảo tôi bận. Gặp Ngừ hoặc Nghị, nghe tôi nói vậy, chúng đã bỏ đi rồi. Thằng Hòa khác. Không những không bỏ đi mà nó còn sà lại bên tôi và giương cặp mắt lé lên, hỏi:

- Mày đọc cuốn gì vậy? Đưa tao mượn chút coi!

Tôi gắt:

- Không có mượn gì hết! Tao đang đọc!

Nhưng Hòa dai như đĩa dúi. Nó tiếp tục lảng nhảng:

- Tao chỉ coi cái tựa thôi. Rồi trả liền.

Tôi khịt mũi:

- Cái tựa có gì mà coi! Đây là cuốn “Gió đầu mùa” của Thạch Lam.

- Ôi, cuốn “Gió đầu mùa” hả? - Hòa kêu lên - Tao thích cuốn này lắm! Đưa tao mượn chút đi!

Tôi tức muốn nổ đom đóm mắt. Chưa bao giờ tôi thấy thằng Hòa dễ ghét như lúc này. Nó có vẻ muốn đeo dính lấy tôi cho đến chừng nào tôi chịu hết nổi phải lấy bức chân dung tình yêu ra dâng cho nó. Tôi vừa cau kính lại vừa lo âu, chưa biết phải làm thế nào để tống cổ tên ca sĩ nhiều chuyện này ra cửa thì may sao “quối nơn” kịp thời xuất hiện.

Bá thò đầu vào phòng và chỉ cần nhìn thoáng qua một cái, nó đã hiểu ngay tình huống gay cấn của tôi. Sau khi nháy mắt với tôi, Bá can thiệp liền. Nó kêu:

- Hòa ơi Hòa!

Hòa quay phắt lại.

- Đi chơi đi! - Bá tiếp tục dụ.

- Chơi đâu?

- Đi đánh billard! Hai ly cà phê, bốn điều thuốc! Như hôm qua, dám không?

Hòa bị đòn khích tướng của Bá đánh ngay yếu huyệt. Nó quên phắt gió đầu mùa với gió cuối mùa. Mà quày quả đi theo Bá, vừa đi vừa nghiêng rằng trèo trẹo:

- Hôm qua, tao “khóa sổ” trước mà cuối cùng lại thua, tức ơi là tức!

Hòa la tức. Nhưng nếu nó biết mình đang bị Bá dùng kế “điệu hổ ly sơn” để bẫy ra khỏi “khu vực nguy hiểm”, nó còn tức gấp một tỉ lần.

Nhưng dù sao thì sự xuất hiện thành công của những ông bạn quý hóa này vẫn không ngăn cản tôi thực hiện ý định của mình. Từng ngày, từng ngày, khuôn mặt của Gia Khanh càng hiện rõ trên giấy. Đôi mắt của nó trở nên lung linh và sinh động hơn. Đôi mắt đó âu yếm nhìn tôi như muốn nói: “Hỡi chàng Picasso của lòng em, chàng vẽ đẹp như thế, em không yêu chàng thì còn biết yêu ai”. Những lúc đó, tôi phải nhắm mắt lại để nghe cái âm thanh tưởng tượng kia ngân nga trong lòng như hồi chuông mùa thánh lễ.

Cho đến khi Bá đứng gập gù trước bức tranh của tôi thì tôi mới thực sự tin rằng nó đã hoàn chỉnh. Bá ngắm nghía một hồi rồi buột miệng khen:

- Đẹp lắm!

Tôi hồi hộp hỏi:

- Nhưng có giống không?

- Giống hệt! - Rồi Bá tặc lưỡi nói tiếp - Khi nhìn thấy bức tranh này, chắc chắn Gia Khanh không nở nào từ chối tình cảm của mày. Bởi vì phải yêu Gia Khanh ghê lắm, mày mới có thể vẽ được một bức tranh tuyệt vời như vậy. Gia Khanh thừa thông minh để hiểu điều đó.

Thật tôi chưa thấy đứa nào tốt với bạn như Bá. Nó ba hoa một hồi, tôi tưởng như mình đang ở trên thiên đường. Tôi tưởng Gia Khanh sắp sửa ôm chầm lấy tôi tới nơi. Tôi phải lim dim mắt cho lòng dịu lại và trong trạng thái bình tĩnh đó, tôi nghe rõ ràng tiếng Gia Khanh thủ thủ bên tai “Hỡi chàng Picasso của lòng em...”. Và dĩ nhiên, một khi Gia Khanh thì thảo êm ái như vậy, tôi không ngu gì mở mắt ra vội.

“Giáo sư” Bá thông minh thì thông minh thật nhưng đôi lúc nó lại cao hứng chứng minh là nó cũng có thể ngu hơn bò. Như lúc này chẳng hạn, nó thô bạo phá ngang giấc mộng của tôi:

- Mở mắt ra mày! Làm gì nhắm tịt lại vậy?

Tôi mở mắt ra. Và cau có vạch lại:

- Tao mở mắt hay nhắm mắt kệ tao, việc gì đến mày!

- Ô, thằng này lạ! Mày phải mở mắt ra mới viết được chứ!

Tôi ngơ ngác:

- Viết gì?

- Thì viết “phụ đề” cho bức tranh “chân dung tình yêu”. Mày quên rồi sao?

- Ờ!

Tôi sực nhớ ra và lật đặt bước lại gần bàn, cầm lên cây viết. Trong một thoáng, tôi đã kẻ xong dòng chữ đầy ý nghĩa đó bên dưới bức tranh.

Bá đứng ngoài xoa tay:

- Thế là xong! Bây giờ mày có thể gửi tặng em được rồi!

Đến giờ phút này tôi mới cảm thấy lúng túng. Tôi nhìn Bá:

- Gửi cách sao?

Bá nhún vai:

- Thì gửi chứ gửi cách sao! Giống như mày gửi bài cho thằng Ngữ vậy! Bê bức tranh đến trước mặt em, chìa ra và nói: “Anh xin tặng em, trái tim thổn thức của anh!”.

- Thôi đi mày! Chuyện nghiêm túc mà mày cứ đùa hoài!

Bá túm túm:

- Thật chứ đùa gì! Mày phải đích thân mang tặng phẩm đến cho em! Đừng có hòng nhờ tao!

Bá biết tởm ruột gan tôi. Nghĩ đến chuyện giáp mặt Gia Khanh, tôi đã phát rét. Nhưng tôi chưa kịp mở miệng nhờ Bá, nó đã vội vã lên tiếng từ chối trước. Tôi thở một hơi dài thườn thượt:

- Tự đừng tao thấy ngại quá!

- Đừng ngại! - Bá động viên - Ngại là không làm được điều gì hết. Trong tình yêu cần phải dũng cảm. Chúa đã phán “Cứ gõ, cửa sẽ mở”. Ông bà mình cũng nói “Không vào hang cọp sao bắt được cọp con”. Chẳng lẽ ông bà lại đi xúi dại cháu chắt? Mà Gia Khanh đâu phải là cọp. Nó chỉ là con nai vàng, dễ bắt hơn cọp gấp một ngàn lần!

Bá bắt đầu rao giảng. Mặc dù không thực sự tin tưởng vào những lời lẽ của nó, tôi cũng chẳng còn cách nào khác hơn. Tôi phải đến gặp “đương sự” thôi. Bá nói có phần đúng. Nhất cày chẳng làm nên cơm cháo gì, chỉ tổ tạo điều kiện cho tụi thằng Nghị, thằng Hòa bóp còi qua mặt. Tôi phải đưa. Nhưng đưa ở đâu?

- Chẳng lẽ tao mang bức tranh đến lớp? - Tôi nhìn Bá, giọng đắn đo.

Bá thần nhiên:

- Thì mang đến lớp chứ sao!

- Tao không dám đâu! - Tôi rụt vai - Ở lớp có bao nhiêu là đứa! Hàng trăm cặp mắt nhòm vào, chắc tao xỉu!

Bá tặc lưỡi:

- Không dám đưa tại lớp thì đưa tại nhà.

- Nhà ai?

- Thì nhà Gia Khanh chứ nhà ai! Chẳng lẽ dụ nó về nhà tụi mình?

Tôi chớp mắt:

- Mày biết nhà nó không?

- Không biết! Nhưng muốn biết thì dễ thôi! Nội trong ngày mai tao sẽ điều tra ra địa chỉ của nó giùm mày!

Trưa hôm sau, vừa tan học ra, tôi ôm cặp đi thẳng về nhà. Bá không về cùng tôi. Nó phóng xe đạp đi làm nhiệm vụ.

Nửa tiếng đồng hồ sau nó mới lộ mặt vô phòng. Vừa nhìn thấy tôi, nó vung tay hét toáng:

- Ô-rê-ka! Ô-rê-ka!

Tôi đưa ngón tay lên miệng “suyt” khê:

- Nhỏ nhỏ mày!

Bá cười hề hề:

- Tụi nó đang ngồi đầu lảo ở nhà trước, chẳng nghe thấy gì đâu! - Mặc dù nói vậy, Bá vẫn cảnh giác hạ giọng - Em trọ ở số nhà 45/27 đường Huỳnh Thúc Kháng.

Tôi vội vã lấy viết ra ghi địa chỉ trên vào sổ tay cho khỏi quên. Đợi cho tôi viết xong, Bá nhả nhả thông báo tiếp:

- Nhưng em không ở một mình.

Tôi hồn nhiên:

- Tất nhiên rồi! Gia Khanh phải ở chung với gia đình người ta chứ!

Bá ồm ờ:

- Nhưng gia đình đó có một đứa cũng học chung lớp mình.

Tiết lộ của Bá khiến tôi lo ngay ngáy. Gia Khanh ở một mình, tôi còn hy vọng lui tới “làm quen”, chứ nếu có thêm một đứa nữa bên cạnh, chắc tôi không bao giờ dám bén mảng tới đó.

Tôi buồn bã hỏi:

- Đứa nào vậy?

Bá không trả lời ngay. Nó móc túi lấy ra một viên thuốc trắng trắng đưa tôi:

- Mà uống thuốc đi đã!

Tôi trở mắt:

- Sao tự dưng mà kêu tao uống thuốc? Tao có bệnh hoạn gì đâu?

Bá vẫn không rút tay về:

- Thì mà cứ uống đi!

Tôi tò mò nhìn viên thuốc trên tay Bá:

- Thuốc gì vậy?

- Thuốc an thần.

Tôi kêu lên:

- Tao uống thuốc an thần làm gì?

Bá nghiêm trang:

- Uống để nghe tao nói tên cái đứa ở chung với Gia Khanh chứ chi! Mà không uống, tao nói ra, mà xiu ráng chịu à ghen!

Vừa lo vừa bực, tôi gạt tay Bá ra, giọng cáu kỉnh:

- Tao xiu kệ tao! Mà nói đi! Đứa ác ôn nào vậy?

Bá dang hai tay, kéo dài giọng:

- Thì người yêu cũ của mà chứ ai!

- Con Hồng “chà-và”?

Tôi kêu lên thẳng thốt. Và trong một thoáng, tôi cảm thấy đất trời như đảo lộn. Trời ơi là trời, sao Gia Khanh nó không ở trọ nhà ai mà nhè ngay nhà nhỏ Hồng nó ở! Nó ở đó khác nào ở trong pháo đài bằng thép, văn thơ nhạc họa nào mà công phá nổi, Bá ơi! Trong cơn tuyệt vọng nào nề đó, tôi bất giác nhớ đến bài hát “cắm cùm” mà trước đây Hòa lé hát ghẹo tôi “Thôi là hết, chia ly từ đây. Tình duyên mình chỉ bấy nhiêu thôi. Còn mơ gì hình bóng xa xôi...”. Đúng, kể từ khi phát hiện ra căn nhà trọ của Gia Khanh, tôi cảm thấy nó trở nên xa xôi diệu vợi mặc dù trong lớp nó vẫn ngồi ngay trước mặt tôi. Ngạn ngữ Pháp có câu “Anh hãy cho tôi biết bạn anh là ai, tôi sẽ nói anh là người như thế nào”. Trường hợp của tôi cũng na ná như vậy, chỉ khác một tí ti “Em hãy cho tôi biết em ở trọ nhà ai, tôi sẽ nói chuyện tình của chúng mình như thế nào”. Cứ nghĩ đến chuyện nhỏ Hồng nó thù tôi, nó đem cái chuyện “thương chơi” của tôi năm ngoái nó kể hết với Gia Khanh, tôi đã toát mồ hôi hột. Mà nhỏ Hồng thì có tới cả trăm lý do để thù tôi. Nội cái chuyện tôi “khen” nước da của nó giống giấy các-bon cũng đủ để nó căm tôi suốt đời rồi. Nó mà biết tôi chính là nhà thơ phân biệt chủng tộc K.K.K. nữa, chắc nó lột da tôi làm quai dép xỏ chơi cho bỏ ghét!

Càng nghĩ ngợi, tôi càng chán nản. Tôi buông phịch người xuống giường, mặt mày như đưa đám.

Bá lặng lẽ quan sát tôi này giờ, bây giờ mới lên tiếng “hỏi thăm sức khỏe”:

- Sắp xỉu chưa “em”? “Anh” đã cảnh cáo trước rồi, ai bảo “em” không chịu nghe?

Đang rầu rĩ, tôi đâm sảng giọng:

- Anh em cái con khỉ! Dẹp mày đi!

- Ồ, giận cá chém thớt, lạ chưa kìa! - Bá nheo nheo mắt - Mày có đẹp thì mày dẹp thằng Ngừ chứ mắc mớ chi dẹp tao! Chính thằng Ngừ xúi mày yêu nhỏ Hồng chứ ai!

Bá có lý. Những điều nó nói khiến lòng tôi dần dần bình tĩnh lại. Tôi không nổi điên vô cớ nữa. Tôi cũng thôi quạu quọ. Nhưng tôi vẫn cứ buồn. Tôi nói với Bá, giọng xui lơ:

- Bây giờ để bức tranh ở đâu?

- Sao lại để ở đâu? - Bá tròn mắt - Bộ mày không định tặng cho Gia Khanh nữa hả?

- Tặng sao được mà tặng! - Tôi thiếu não đáp - Nó là con nai, nhưng lại ở trọ trong hang cọp, làm sao lọt vào được mà tặng với biếu!

Bá vỗ vai tôi:

- Đừng bi quan! Phải nghĩ ra kế chứ!

Tôi thở dài:

- Thì mày nghĩ đi!

Bá gõ tay lên trán:

- Được rồi! Đợi tao chút!

Bá trầm ngâm một hồi rồi nói:

- Bây giờ mình phải áp dụng cái mưu kế mà tao từng thí nghiệm với thằng Hòa!

- Kế gì vậy?

Bá trầm giọng:

- Điệu hổ ly sơn! Dụ cọp lìa rừng!

Tôi gật gù:

- Tức là mày định dụ nhỏ Hồng ra khỏi nhà?

- Đúng vậy! Đầu óc mày nói chung cũng không đến nỗi ngốc lắm! Tao sẽ lừa nhỏ Hồng ra ngoài cho mày lên vào gặp người yêu, được chưa?

Bá hỏi “được chưa” là thừa. Tôi như người té sông, uống nước đầy bụng, tưởng đi châu hà bá tới nơi, tự dưng được nó ném cho một cái phao, dù là phao dỏm, tôi cũng phải cố sức nín lấy. Chỉ có điều tôi không biết cái phao của Bá có đưa tôi cập bến tình yêu nổi không. Hay là nó dụ cọp ra ngoài, lừa cho tôi vào hang xong, nó thả cọp quay trở lại cắn cổ tôi. Nghĩ tới chuyện xui xẻo đó, thốt nhiên tôi rùng mình, mặc dù tôi không tin Bá sẽ dành cho tôi ngón đòn chết người đó. Mày chứ đâu phải thằng Ngừ mà nỡ hại tao phải không Bá ơi!

## 15. Chương 15

Hai ngày sau, tôi và Bá lò dò đến nhà Gia Khanh. Lúc đó khoảng ba giờ chiều. Tôi nôn nao muốn đi sớm hơn, nhưng Bá cản. Nó bảo có tới sớm hơn cũng chẳng gặp được. Máy “nàng” đang ngủ trưa, chẳng lẽ

mình thò đầu vô mừng mình gọi. Tới trễ cũng không được. Tới trễ, các tiểu thư lại bận nấu cơm. Đúng ba giờ xuất hành là lý tưởng nhất. Bá quả quyết với tôi như vậy.

Thực ra, chỉ có Bá là đi đến nơi đến chốn. Tới cách nhà Gia Khanh khoảng năm mươi thước, tôi phải dừng lại, đứng nấp sau cột đèn, chờ Bá thi hành diệu kế.

Bá đúng là diếc không sợ súng. Trong bọn, nó là đứa duy nhất không yêu iếc lời thối nên nó chẳng biết e dè là gì. Một mình một ngựa, nó đi xăm xăm đến hang cộp và đưa tay gõ cốc cốc vào cửa hang một cách hùng dũng. Nó gõ cửa mà tôi muốn đứng tim, mặc dù tôi đứng xa lác xa lác.

Một lát sau, Gia Khanh thò đầu ra. Gia Khanh thò đầu ra, tôi phải hấp tấp thụt đầu vào. Tôi hớ hênh nhô đầu ra ngoài cột đèn, nó bắt gặp thì khốn. Thấy tôi rình rập, dăm nó tưởng tôi với Bá đang âm mưu đột nhập vào nhà nó để ăn trộm.

Thu mình sau cột đèn, tôi chỉ nhìn thấy loáng thoáng. Tôi thấy Gia Khanh biến mất. Sau đó, nhỏ Hồng đi ra. Lúc này, trống ngực tôi đập thành thịch. Khi này, sự xuất hiện của “người yêu mới” khiến tôi rung động bao nhiêu thì bây giờ, sự xuất hiện của “người yêu cũ” khiến tôi run rẩy bấy nhiêu. Tôi vừa cố ép người thật sát vào cái trụ xi-măng hăm hấp nắng chiều, vừa căng mắt hồi hộp theo dõi động tĩnh chỗ... cửa hang. Và tôi phải cố nén một tiếng kêu mừng rỡ khi thấy thằng Bá đang khoan thai xỏ mũi “con cộp” và dắt nó ra khỏi cửa hang. Tôi phục Bá quá xá. Chẳng hiểu nó ba hoa chích chèo những gì mà nhỏ Hồng chịu leo đèo đi theo nó, không hề ngờ vực một tí ti.

Tôi nín thở chờ cho thằng Bá dẫn nhỏ Hồng đi xa thật xa, mới lật dật rời khỏi chỗ nấp và tiến về phía trước. Đến trước nhà nhỏ Hồng, tôi phải đứng yên vài phút để tự trấn tĩnh rồi mới rụt rè đưa tay lên gõ cửa. Và trong khi chờ đợi Gia Khanh bước ra “tiếp đón”, tôi loay hoay sắp xếp sẵn một số câu đối đáp trong đầu. Khi nhìn thấy tôi, hửn Gia Khanh sẽ ngạc nhiên hỏi “Khoa đi đâu đây?”. Lúc ấy, tôi sẽ đáp như thế nào nhỉ? Tôi sẽ nói “Khoa đi chơi” hay là “Khoa đến thăm Gia Khanh”? Không, cả hai câu đều không ổn! Chúng có vẻ đường đột! Tốt nhất, tôi nên nói trước. Như vậy, tôi sẽ chủ động hơn. Bình pháp có câu “tiên hạ thủ vi cường”. Khi cánh cửa vừa cọt kẹt hé mở, tôi sẽ nói ngay “Khoa đem cái này đến tặng cho Gia Khanh nè!”. Vừa nói tôi vừa chìa bức tranh ra. Hửn Gia Khanh sẽ ngạc nhiên một cách thích thú khi nhìn thấy chân dung của mình.

Tôi chưa kịp nghĩ ngợi thêm thì ngay lúc đó, cánh cửa kêu lên cọt kẹt và từ từ hé mở. Từ “lý thuyết”, tôi chuyển sang “thực hành” ngay. Tôi chìa bức tranh về phía trước, miệng đơn đả:

- Khoa đem cái này đến tặng cho... bác!

Đang nói năng hăm hở nửa chừng, tôi bỗng kinh hoàng nhận ra người đang đứng trước mặt tôi và nhìn tôi bằng ánh mắt tò mò không phải là Gia Khanh. Trong một sớm một chiều, Gia Khanh không thể già nhanh như thế. Người đàn bà vừa ra mở cửa có lẽ là mẹ nhỏ Hồng. Vì vậy, đang nói nửa câu, tôi liền hoảng hốt chuyển “tông”. Tôi thốt lên tiếng “bác” một cách lúng túng và ngượng nghịu.

Mẹ nhỏ Hồng trở mặt:

- Cháu là ai? Cháu tặng gì cho bác vậy?

- Dạ, không... không ạ...

Tôi ấp úng đáp và vội vã rút tay về. Nhìn vẻ mặt ngơ ngác của người đàn bà, tôi bối rối đưa tay lau mồ hôi trán và nói lí nhí trong miệng:

- Cháu đến tìm... Gia Khanh.

- Ờ!

Mẹ nhỏ Hồng bắt đầu hiểu ra. Bà tươi ngay nét mặt và vui vẻ mời tôi vào nhà:

- Gia Khanh có nhà đấy! Cháu vào chơi, để bác gọi nó!

Tôi thở phào và bước chân qua ngạch cửa. Ngay sau cửa là một bức bình phong vẽ hình hai con hạc, vừa dùng để chắn gió vừa để chắn những ánh mắt láo liên vụng trộm của những người như... tôi. Chiếc bàn kê cạnh bức bình phong. Tôi ngồi ở đó, chờ mẹ nhỏ Hồng vào gọi Gia Khanh.

Chẳng hiểu Gia Khanh đang làm gì ở trong nhà mà một lát sau mẹ nhỏ Hồng quay trở ra, nói:

- Cháu đợi Gia Khanh một chút xíu!

Rồi dường như thấy bỏ tôi ngồi một mình tội nghiệp, bà nhẹ nhàng ngồi xuống bên cạnh, niềm nở hỏi chuyện.

Trong khi đó, thấy Gia Khanh nấn ná chưa chịu ra, bụng tôi cứ lo ngay ngáy. Tôi sợ nhỏ Hồng quay về nhà thành linh. Thằng Bá có tài ba cách mấy cũng chỉ “dụ cộp lìa rừng” một khoảng thời gian nào đó thôi, chứ chẳng lẽ nó khiến được cộp bỏ rừng đi biệt! Nhưng lo thì lo, tôi cũng không thể rút lui nửa chừng. Tôi phải đợi Gia Khanh ra để trao bức “chân dung tình yêu” cho nó.

Vì nổi phập phồng đó, tôi trả lời những câu hỏi của mẹ nhỏ Hồng cứ ngắc nga ngắc ngứ, chả ra làm sao. Chỉ đến khi đề tài cuộc trò chuyện chuyển dần lên cao, liên quan đến gốc gác tổ tông của tôi, thì không khí đối thoại giữa tôi và mẹ nhỏ Hồng mới bắt đầu rôm rả.

Bà hỏi tôi:

- Cháu người ở đâu?

- Dạ cháu người Thăng Bình.

Mắt bà long lanh:

- Bác cũng là người Thăng Bình. Cháu ở Bình nào?

- Dạ, cháu ở Bình Tú.

Bà càng chưng hửng:

- Ủa, bác cũng người Bình Tú. Cháu ở Tú nào?

Sự phát hiện bất ngờ đó không chỉ khiến mẹ nhỏ Hồng ngạc nhiên. Ngay cả tôi cũng sửng sốt. Hóa ra bà cùng quê với tôi. Linh tính báo cho tôi biết đó là một món quà vô giá mà thượng đế cố tình nhét vào túi áo tôi. Tôi hồi hộp đáp:

- Cháu ở Tú Phương.

Tới đây thì mẹ nhỏ Hồng chẳng thềm ở chung với tôi nữa. Bà chép miệng:

- Bác ở Tú Trà.

Nhưng bà nói thêm:

- Ở Tú Phương, bác quen biết cũng nhiều. Cháu là con ai ở đó?

Tôi lễ phép:

- Dạ, cháu là cháu ngoại ông Thất Kim.

Tôi không nói tên ba mẹ, mà cố tình kể tên ông tôi. Bởi ông tôi là thầy thuốc, ông chữa bệnh cho bao nhiêu người, ở Bình Tú ai cũng biết ông. Quả đúng như tôi nghĩ, vừa nghe tới tên ông tôi, mẹ nhỏ Hồng sững sốt kêu lên:

- Ủa, hóa ra cháu là cháu ngoại thầy Thất? Vậy cháu là con cô Thanh hay con cô Ngọc?

Thanh là tên mẹ tôi. Còn Ngọc là tên dì tôi. Mẹ nhỏ Hồng hỏi vậy chứng tỏ bà biết khá rõ gia đình tôi. Tôi liếm môi:

- Dạ, mẹ cháu tên Thanh.

Bà lại hỏi:

- Cháu thứ mấy?

- Dạ, cháu là con cả.

Tôi vừa nói xong, bà chồm tới đặt tay lên vai tôi, vẻ mừng rỡ như gặp lại cố nhân:

- Vậy cháu là thằng Khoa đây mà!

Rồi như sợ mình lắm, bà gặng hỏi:

- Tên cháu là Khoa phải không?

Tôi há hốc mồm:

- Ủa, sao bác biết tên cháu?

Mẹ nhỏ Hồng mỉm cười. Bà từ tốn nhắc lại chuyện xưa:

- Hồi trước, bác ở nhà ông ngoại cháu ba tháng. Hồi đó, con Hồng của bác bị bệnh thương hàn. Đưa đi bệnh viện nào, các bác sĩ cũng lắc đầu. Ai cũng bảo nó khó bề qua khỏi. Cuối cùng, bác đưa nó đến nhà ông ngoại cháu. Hai mẹ con bác ở đó suốt mấy tháng trời để điều trị.

Trong khi tôi nghệt mặt ra trước câu chuyện cổ tích lạ lùng của mẹ nhỏ Hồng thì bà xúc động nói tiếp:

- Ông cháu là một thầy thuốc bậc nhất, lại giàu lòng thương người, ai cũng quý. Con Hồng hồi đó lâm vào cảnh thập tử nhất sinh, gần đất xa trời rồi, may nhờ ông cháu tận tình cứu chữa, nó mới thoát chết. Cái ơn cứu tử của ông cháu, suốt đời bác không quên.

Rồi bà nhìn tôi, cười cười:

- Hồi mẹ con bác ở nhà ông ngoại cháu, cháu qua chơi hoài. Nhưng lúc đó cháu còn nhỏ, mới bảy, tám tuổi nên chắc cháu không nhớ.

Nghe mẹ nhỏ Hồng thuật chuyện xưa tích cũ, tự dưng tôi áy náy quá chừng. Tôi cố hồi tưởng lại hình ảnh trong ký ức, nhưng tôi chẳng mấy may nhớ được điều gì. Hồi đó tôi còn nhỏ xíu, suốt ngày mê chơi, đâu có để ý đến ai. Hơn nữa, những người đến nhờ ông tôi chữa bệnh có hàng khối, làm sao tôi nhớ hết.

Tôi nhìn mẹ nhỏ Hồng, ấp úng với vẻ biết lỗi:

- Dạ, lâu quá nên cháu quên.

Bà gật gù:

- Cháu quên. Con Hồng của bác cũng quên. Nhưng bác thì nhớ. Hồi đó, đang mùa mưa, ngày nào con Hồng cũng với cháu lấy giấy xếp thuyền cho nó. Rồi hai đứa đem thả lênh bênh đằng trước hiên. Cháu ngồi chồm hổm dưới đất. Con Hồng ngồi xếp bằng trên giường. Trôi một lát, chiếc thuyền ngấm nước, chìm ngấm. Con Hồng khóc om sòm.

Chuyện mẹ nhỏ Hồng kể khiến tôi ngẩn ngơ. Hóa ra tôi đã đánh bạn với con Hồng “chà-và” từ nhỏ, chứ không phải đợi đến lúc “thương chơi” tôi mới “nghĩ về” nó. Và theo như lời mẹ nó kể thì ngay từ hồi đó, nhỏ Hồng cũng đã làm tình làm tội tôi tôi tôi bởi. Nó “sai” tôi xé giấy (hẳn là xé trong tập đi học) để xếp thuyền thả cho nó coi chơi. Khi tôi thả thuyền, nó lại tót lên giường nó ngồi như bà hoàng. Trong khi đó, nó bắt tôi ngồi dưới đất như một đứa ỏ. Nhưng mọi chuyện có lẽ không chỉ có thế. Chắc nó còn hành hạ tôi bao nhiêu thứ nhưng mẹ nó không nhớ hết đó thôi.

Mãi nghĩ ngợi lan man, tôi quên bém mục đích của việc tôi đến đây. Đến khi Gia Khanh xuất hiện và hỏi:

- Khoa đến chơi hả?

Tôi mới giật bắn người và sực nhớ ra tình cảnh hiện tại của mình. Không thực hiện được phương châm tấn công như đã đề ra, tôi rơi tõm vào thế hạ phong và áp a ấp úng như một thằng ngọng:

- Ờ... à...

Trong khi tôi cứ “à, à” và chưa biết làm sao thoát ra khỏi sự bối rối cứ mỗi lúc một tăng, mẹ nhỏ Hồng đã kịp thời can thiệp. Có lẽ về khổ sở tội nghiệp của tôi khiến bà động lòng. Bà nói với Gia Khanh:

- Khoa cùng quê với bác đó cháu! Nếu không có ông ngoại của Khoa thì con Hồng của bác đâu có sống đến ngày nay!

Cũng như tôi, Gia Khanh vô cùng ngạc nhiên trước sự tiết lộ bất ngờ đó. Chỉ sau khi nghe mẹ nhỏ Hồng thuật sơ qua “sự tích thương hàn”, Gia Khanh mới thôi sững sốt. Nó nhìn tôi, chớp chớp mắt:

- Ông ngoại của Khoa giỏi ghê hén?

Tôi hứng chí, bộp chộp:

- Ủ, ông Khoa chữa bệnh hay lắm! Chừng nào Gia Khanh bị...

Suýt một chút nữa tôi đã nói “Gia Khanh bị thương hàn”. May thay tôi ngừng lại kịp. Nếu tôi lỡ miệng nói ra, hẳn Gia Khanh sẽ rửa tôi đến chết vì cái tội “trù ẻo”. Nhưng Gia Khanh vẫn không chịu buông tha tôi. Nó hỏi:

- Gia Khanh bị sao?

Túng thế, tôi đành phải bịa:

- Ý Khoa muốn nói là chừng nào Gia Khanh bị... ho gà, Khoa sẽ nói ông Khoa chữa giùm cho!

Gia Khanh cười khúc khích:

- Khoa chỉ đùa! Lớn rồi, ai lại bị ho gà! Chỉ trẻ em mới mắc bệnh đó thôi!

Biết mình hớ, tôi không dám chống chế. Mà chỉ nhe răng cười khì, ra vẻ ta đây thích đùa lắm.

Mẹ nhỏ Hồng là một người đàn bà tốt bụng và vô cùng ý tứ. Thấy tôi và Gia Khanh bắt đầu cười nói “thân mật” với nhau, bà liền đứng dậy “cáo từ”:

- Thôi, hai cháu ngồi nói chuyện nghe! Bác phải đi làm công chuyện đây!

Bà đi làm công chuyện của bà thì tôi cũng “làm công chuyện” của tôi. Đợi bà đi khuất vào nhà trong, tôi rụt rè đưa bức tranh đang cuộn tròn trên bàn cho Gia Khanh và sau khi nuốt nước bọt hai, ba cái, tôi thu hết can đảm thả thỏ:

- Khoa tặng Gia Khanh cái này nè!

Gia Khanh có vẻ bất ngờ trước sự liêu lĩnh của tôi. Nó nhìn tờ croquis cuộn tròn như nhìn một con quái vật và hỏi, giọng cảnh giác:

- Cái gì vậy?

- Thì Gia Khanh cứ mở ra coi đi!

Tôi nói và lấy làm ngạc nhiên về thái độ hùng dũng đột xuất của mình. Thường ngày, tôi đâu có bạo gan như vậy. Bạn bè ai cũng bảo tôi là đứa chết nhất. Không hiểu sao bữa nay tôi bỗng nhiên oai phong lẫm liệt quá chừng. Có lẽ nhờ sự kiện “nhận bà con” của mẹ nhỏ Hồng. Điều đó giúp tôi tự tin hơn và trong thâm tâm, tôi có cảm giác tôi như một người thân trong gia đình.

Khi con người ta trở nên tự tin, người ta dám ra có “uy” dễ sợ. Tôi cũng vậy. Gia Khanh tuân lệnh tôi răm rắp. Tôi vừa mới “phán” một câu, nó liền cầm lên cuộn giấy và tò mò mở ra. Tôi hồi hộp theo dõi từng động tác của nó và trong khi trở mắt nhìn, tôi nghe rất rõ tiếng dậm chân thành thịch theo điệu chachacha của trái tim trong lồng ngực tôi.

Nhưng như ông bà thường nói, họa phúc bất lường. Trong khi tôi định nhìn Gia Khanh sẽ kêu lên thích thú và không ngớt trầm trồ khi nhìn thấy tặng phẩm tuyệt vời của tôi, và biết đâu vì quá xúc động, nó sẽ ôm chầm lấy tôi hôn lấy hôn để, thì lạ lùng làm sao, điều kỳ diệu đó chẳng có vẻ gì muốn xảy ra.

Gia Khanh nhìn chăm chăm vào tấm croquis đang trải rộng trên tay, mặt mày tự nhiên xám ngoét, miệng không thém khen tôi lấy nửa lời.

Sự biến đổi kỳ lạ trên gương mặt của Gia Khanh khiến tôi chột dạ. Chẳng lẽ tặng phẩm của tôi khiến nó xúc động đến mức sắp xỉu thật sao? Tôi liền nghiêng đầu liếc vào bức tranh. Trong một thoáng, tôi bỗng nghe lạnh toát sống lưng và phải cố lắm tôi mới ngăn được một tiếng la thất thanh trời lên ngang cổ họng. Đến lúc đó, tôi mới hiểu rằng nếu có ai đó ngất xỉu trong lúc này, thì người đó là tôi chứ không phải là Gia Khanh.

Bởi vì không biết tự lúc nào, bức “chân dung tình yêu” của tôi đã bị đưa khốn kiếp nào đó vẽ thêm hai sợi ria mép rậm rì và một chòm râu dê nhọn hoắt.

## 16. Chương 16

Tôi ra về lầm lũi.

Tôi đi như chạy trốn.

Khi này, trước vẽ mặt bàng hoàng của Gia Khanh, tôi đã không giải thích gì hết. Tôi không đủ sức lực để giải thích. Sự kiện tai ác kia đã khiến người tôi nhũn như con chi chi. Bây giờ, tôi chỉ mong thoát thân được nhanh chóng. Nếu có phép thần thông, tôi sẽ không ngại ngần rùng mình biến thành con ruồi chui tọt qua ống khói. Nhưng tôi chẳng có tài phép gì, đành phải sượng sùng bước chân qua ngưỡng cửa.

Gia Khanh không tiễn tôi về. Nó ngồi chết dí trên ghế, vẽ mặt vẫn chưa hết kinh dị.

Tôi đi thất tha thất thểu một hồi lâu mà vẫn chưa hoàn hồn. Léonard de Vinci từng vẽ bức tranh nổi tiếng về nàng Mona Lisa không có lông mày. Năm trăm năm sau, tôi lại vẽ nàng Mona Lisa râu ria rậm rạp. Ông ta được xưng tụng là một họa sĩ thiên tài. Còn tôi hẳn được xem như một thằng điên. Ít ra là với một người. Khổ nỗi, đó lại là người tôi yêu mến nhất.

Bức “chân dung tình yêu” trên tay tôi càng lúc càng nặng chình chịch. Đã mấy lần tôi định vứt nó xuống ống cống dọc đường nhưng rồi tôi kèm lại được. Phải đem nó về làm bằng chứng tố cáo thủ phạm.

Tôi không mất nhiều thì giờ để đoán ra tên đầu cẳng đó. Chính thằng Hòa lé chứ không ai khác. Trong những ngày vừa qua, chỉ có nó là thập thò khắp bàn viết của tôi. Lúc nào nó cũng la cà dò xét, đôi mắt lé lảo liên như một tên mật thám.

Tôi ngờ nghệch. Bá cũng ngờ nghệch nốt. Chúng tôi cứ tưởng Hòa chưa đánh hơi được điều gì. Nó lượn lờ chắc chỉ do tò mò. Nào ngờ nó biết tổng tông tong âm mưu của hai đứa tôi. Và chọn lúc bất ngờ nhất - khi tôi cuộn bức tranh lại chuẩn bị đem đi - nó liền hạ độc thủ. Hèn gì hồi chiều, lúc tôi và Bá nháy nhau đi ra, gặp thằng Hòa thấy nó cười cười, tôi cứ tưởng nó cười... lẽ độ. Nó “lẽ độ” cho đời tôi “đổ lệ”, tôi ngu ngơ chẳng biết cóc khô gì. Bây giờ hay ra thì tất cả đã muộn màng.

Cứ thế, vừa đi tôi vừa ngẫm nghĩ. Càng nghĩ càng rầu. Con đường tình của tôi sao mà chông gai trắc trở quá chừng. Hết bị thi sĩ Ngu Kha đánh lén đến bị ca sĩ Hòa lé hại ngầm. May mà bên cạnh đời tôi, còn “giáo sư” Bá. Có nó ba hoa, tôi cũng đỡ buồn. Nếu không, chắc tôi phải bắt chước thằng Ngừ, suốt ngày cặm cụi làm thơ thất tình và dọa dẫm mọi người bằng cái chết tượng tượng của mình.

Khi tôi về đến nhà, trong phòng có đủ mặt bá quan văn võ, không sót một ai. Cả bọn đang ngồi xúm xít trên giường chơi đô- mi-nô. Nếu như trước đây, tôi sẽ giấu nhem mọi chuyện. Tôi sợ chỗ đông người. Tôi sợ bị chọc ghẹo. Nhưng lúc này, tôi cóc cần. Đẳng nào, tụi nó cũng đã biết tổng bụng dạ tôi. Cứ tiếp tục đóng vai Tam Tạng, tôi chỉ tổ làm khổ mình.

Thoạt đầu, thấy Bá ngồi trong bọn, tôi chột dạ nhìn quanh. Tôi sợ nhỏ Hồng nấp đâu đó trong góc phòng sẽ bất thành linh nhảy xổ ra. Nhưng các góc phòng trống trơn khiến tôi an tâm.

Lúc tôi bước vào, chỉ có Nghị và Bá ngẩng lên nhìn. Thấy tôi vẫn còn cầm cuộn croquis trên tay, đôi mắt Bá lộ vẻ sững sốt cực độ. Nó khẽ mấp máy môi nhưng không dám hỏi. Thấy vậy, tôi cố mỉm cười để trấn an Bá. Nhưng nụ cười của tôi lúc này có lẽ giống như mếu nên Bá càng tỏ ra hoang mang tợn. Nó ngồi nhấp nha nhấp nhồm như bị kiến cắn.

Nhưng tôi chẳng để ý nhiều đến chuyện đó. Dù muốn dù không, tôi cũng sẽ “nói chuyện” với thằng Hòa ngay bây giờ. Và Bá sẽ biết vì sao nó đã cất công dụ cộp lìa rừng rồi mà tặng vật của tôi vẫn quy hoàn cổ chủ.

Tôi liếc sang chỗ Hòa ngồi. Từ nãy đến giờ, Ngữ và Hòa không rời mắt khỏi các quân cờ trên tay, ra vẻ ta đây đang tập trung tư tưởng ghê gớm lắm. Tôi nhìn đắm đắm khuôn mặt Hòa. Mặt nó vẫn tỉnh khô. Tuy nhiên, tôi vẫn phát hiện mép nó có nhúc nhích một tí, nửa như nghiêm trang, nửa như cười cợt. Thái độ vờ vịt của Hòa khiến bụng tôi đột ngột tức sôi lên. Và không dần lòng được nữa, tôi hăm hè lên tiếng:

- Mày muốn cười phá lên thì cười đại cho rồi, còn mím mím làm chi cho mỗi miệng, Hòa ơi!

Cái giọng gây chiến của tôi thành linh vang lên khiến cả bọn giật mình quay lại. Hòa làm bộ ngờ ngác:

- Chuyện gì vậy Khoa?

Tôi sẵn giọng:

- Chuyện gì, mày thừa biết rồi! Đừng có giả bộ ngây thơ vô tội!

- Tao không biết thật mà!

Hòa vẫn đáp với cái giọng của một kẻ vừa từ trên trời rơi xuống. Tôi điên tiết mở tung bức tranh ra và nghiến răng hỏi:

- Vậy chứ đứa nào vẽ bậy bạ vô đây?

Cả bọn châu đầu dòm vô bức chân dung trên tay tôi và ngay lập tức đứa nào đứa nấy ôm bụng cười sặc sụa. Cả thằng Bá phe tôi cũng không nhịn được cười. Ngữ vừa quệt nước mắt, vừa cao hứng làm thơ tức cảnh:

- Tình yêu ai nở chơi khăm

Lấy râu ông nọ cắm cằm bà kia!

Vẻ mặt tươi hơn hớn của Ngữ càng khiến tôi nổi khùng. Tôi chỉ tay vô mặt Hòa, đánh giọng hoành hợc:

- Chính mày quệt râu lên bức tranh phải không?

Có lẽ điệu bộ hung hăng và đặng đặng sát khí của tôi làm Hòa đâm ngán. Nó không dám thú thật:

- Đâu có! Mày vẽ bức tranh này hồi nào, tao đâu có biết!

Thấy Hòa một mực chối quanh, tôi liền nộ khí xung thiên và khác hẳn lối ăn nói nhỏ nhẹ thường ngày, tôi đột ngột quát lớn:

- Biết! Mày biết! Trong thời gian tao vẽ bức tranh này, mày lúc nào cũng quần quanh rình rập và chờ cho tao hớ hênh là mày ra tay ám hại. Mày là thằng đểu. Mày là đồ tiểu nhân. Hèn gì người ta bảo “nhất lé, nhì lùn...”

Tôi nói chưa dứt câu, Hòa đã hăm hăm cắt ngang:

- Thôi, thôi, mày chửi tao như vậy đủ rồi! Đúng là tao đã tẩy máy nguệch ngoạc vào bức tranh của mày. Tao là đồ tiểu nhân. Nhưng mày đâu có quân tử hơn tao. Mày còn gian ác hơn tao gấp một tỉ lần!

Giọng lưỡi thẳng Hòa khiến tôi chưng hửng. Thật tôi chưa thấy ai tráo trở như nó. Tôi kết tội nó chưa xong, nó đã bày đặt kết tội ngược lại tôi.

- Tao làm gì mà mày kêu gian ác? - Tôi cau mặt hỏi.

Hòa hậm hực:

- Sao nhỏ Hồng biết tao gọi nó là Chung Vô Diệm? Chính mày nói với nó phải không?

Hòa nhắc lại chuyện cũ khiến tôi giật nảy người. Câu chuyện ngang trái này xảy ra từ năm ngoái, không hiểu sao Hòa lại biết và bây giờ lôi ra buộc tội tôi. Mà nào phải tôi cố tình chơi ác nó. Lúc đó, nhỏ Hồng nó nghi tôi so sánh nó với “người đẹp” họ Chung. Để minh oan, tôi buộc phải khai ra thằng Hòa. Đó là chuyện vụn vặt đĩ, chứ thực bụng tôi không muốn “tố cáo” nó với nhỏ Hồng làm gì. Nhưng tình ngay mà lý gian, tôi biết có giải thích cách mấy cũng không “trôi”, đành đổ mặt ậm ừ:

- Ờ... à... tao có nói...

Hòa gục gặc đầu, buộc tội tiếp:

- Rồi mới đây, mày lại bảo với nhỏ Hồng tao là nhà thơ K.K.K. phải không?

Lần này thì tôi giãy nảy như đĩa phải vôi:

- Bậy! Bậy! Cái vụ này thì tao không có nói à ghen!

Hòa nghiêm mặt:

- Có! Mày có nói!

Tôi nhăn nhó:

- Tao đã bảo tao không nói kia mà! Lâu nay, tao đâu có gặp nhỏ Hồng!

Hòa khịt mũi:

- Mày không nói trực tiếp với nhỏ Hồng, nhưng mày nói với thằng Bá. Thằng Bá nói lại với nó.

Trời ơi, kiểu này thì oan cho tôi quá! Tôi quay sang Bá định nhờ nó làm chứng giùm, nhưng tôi chưa kịp mở miệng cầu cứu thì Hòa đã chặn ngang họng tôi:

- Mày đừng có tìm cách chạy tội mất công! Chính nhỏ Hồng vừa ở đây về. Nó đã nói hết mọi chuyện.

Tôi trợn mắt:

- Nhỏ Hồng vừa đến đây?

- Chứ sao! Không tin, mày hỏi thằng Ngừ, thằng Nghị coi! Nó vừa mắng tao một trận tơi bời xối xả, bây giờ còn ề ề ầm cả người!

Tiết lộ của Hòa khiến tôi chết điếng. Tôi tưởng thằng Bá nó dùng kế “điệu hổ ly sơn” để dụ cọp đi đâu, ai ngờ nó lại dẫn cọp về nhà gây thêm bao điều rắc rối. Tôi liếc Bá:

- Thật không mày?

Bá không trả lời có hay không. Nó chỉ cà lăm:

- Ờ... ờ...

Tôi nổi dóa:

- “Ờ, ờ” cái con khỉ! Mày nói sao mà nhỏ Hồng lại mò đến đây?

Bá liếm môi:

- Thì tao bảo là thằng Hòa mời nó đến nhà để xin lỗi về việc gọi nó là Chung Vô Diệm...

Đang nói, Bá bỗng ngập ngừng. Tôi quắc mắt:

- Vậy thôi?

Bá gãi đầu:

- ... Và xin lỗi cả về việc lấy bút hiệu là K.K.K. nữa!

Tôi ngửa mặt lên trần nhà:

- Trời ơi, sao tự dưng mày bịa chuyện ra chi vậy? Mày điên rồi hả Bá?

- Chứ tao biết nói gì bây giờ? - Bá thở dài - Chỉ có bịa ra lý do đó, nhỏ Hồng nó mới chịu rời khỏi nhà. Nếu không, còn khuya mày mới đột nhập vô nổi!

Nghị nãy giờ ngồi im xem tôi và Hòa đấu võ miệng, chợt lên tiếng:

- Tình yêu nào mà không trả giá! Được cái này thì mất cái khác, Khoa ơi!

Tôi không buồn để ý đến giọng điệu châm chọc của Nghị mà quay sang Hòa, dịu giọng:

- Tao với mày coi như huê! Vì mày, tao xấu hổ với Gia Khanh. Vì tao, mày mất mặt với nhỏ Hồng. Tỉ số như vậy là 1-1, không ai nợ ai!

Tôi vừa nói dứt câu, Bá đột ngột kêu toáng:

- Mày làm rồi, Khoa ơi! Tỉ số là 1-0 chứ không phải là 1-1! Chỉ có mày là lãnh đủ, chứ thằng Hòa thì đã rửa sạch tiếng oan! Khi này, thằng Ngữ đã khai tuốt tuột với nhỏ Hồng rồi. Nó bảo mày mới chính là nhà thơ K.K.K!

Tôi nghe như sét nổ ngang tai, đầu óc quay cuồng. Như vậy là thằng Ngữ cố tình hại tôi đến chết. Chính nó đã nhần tâm thêm một chữ K. vào bút hiệu K.K. của tôi, rồi bây giờ cũng chính nó khai “lý lịch” của tôi trước mặt nhỏ Hồng. Ai chứ nhỏ Hồng thì nó tin ngay. Đời nào nó quên chuyện tôi “khen” nước da của nó.

Tôi quay sang Ngữ, mặt tím lại, mắt long sòng sọc. Nhưng Ngữ đã ngó lơ chỗ khác. Tôi thấy nó mím môi lại, chắc là nó nén cười.

Chẳng biết làm sao, tôi đành gắt gỏng với Bá:

- Mày có mặt ở đó, sao không lên tiếng thanh minh cho tao?

- Thanh minh gì bây giờ?

- Thì mày bảo cho nhỏ Hồng biết bút hiệu của tao chỉ có hai chữ K. mà thôi. Chính thằng Ngữ mới là thủ phạm của chữ K. thứ ba!

Bá nhún vai:

- Thôi đi mày ơi! Tao mà tố nó, nó nổi điên, nó tố lại chuyện tụi mình ăn cắp thơ người khác để tặng cho Gia Khanh, có nước mình chui xuống đất mình ở!

Bá nói đúng. Nó là “giáo sư”, hèn gì nó chín chắn hơn tôi. Tốt nhất không nên đụng vào Ngữ. Chọc vào nó chẳng khác gì chọc vào tổ kiến lửa. Nó mà khùng lên, nó bò ra nó cắn sừng mày sừng mặt, chẳng biết đường nào mà đỡ. Nhất là lúc này nó đang rầu rĩ về chuyện con chim xứ lạ không chịu đáp lại tình yêu của nó, mặc dù tháng nào nó cũng đăng một bài thơ trên báo thay cho công văn nhắc nhở.

Tính tới tính lui, tôi buồn bã nhận thấy chẳng có cách nào hay hơn là “ngâm bồ hòn làm ngọt”. Đã chấp nhận “yêu” là chấp nhận... thương đau và sẵn sàng chịu đựng phong ba bão táp. “Thù trong” có Ngữ, Nghị, Hòa, “giặc ngoài” có nhỏ Hồng chần lữa, tôi không đứng vững, tụi nó sẽ nhảy xổ vào “xé xác” tôi làm trăm mảnh. Nghị đã nhận định ngay từ đầu “Sao chổi Halley xuất hiện! Huỳnh đệ tương tàn!”. Mà các huynh ơi, các huynh cứ đua nhau giở toàn đòn độc, chắc đời đệ tàn trước mắt thôi! Tôi kết thúc những sự kiện ưu buồn ngày hôm đó bằng một lời than van ai oán. Ở chốn nào, Gia Khanh có nghe thấy tâm sự của tôi không?

## 17. Chương 17

Trong những ngày ảm đạm đó, “giáo sư” Bá lúc nào cũng đi tò tò theo tôi. Tôi lang thang trong vườn, Bá cũng lang thang trong vườn. Tôi trèo lên cây mận, ngồi đu đưa trên nhánh cây cho đỡ buồn. Nó cũng trèo lên cây xoài ngồi dầm sang. Tôi ra ngoài bờ ao ngồi nhìn hoa sen, hoa súng. Nó cũng xách cần câu ra ngồi kế bên.

Nhưng mặc cho Bá lẻo đẻo bên cạnh, tôi không buồn trò chuyện với nó. Nó biết tôi “yêu là chết ở trong lòng một mớ” nên nó cũng không dám hé môi.

Mãi đến ngày thứ ba, Bá mới nhẹ nhàng khuyên tôi:

- Thôi, đừng buồn nữa! Thua keo này ta bày keo khác, Khoa ơi!

Tôi nhần mặt:

- Mày nói hoài cũng có mỗi một câu đó, tao chán lắm rồi!

Bá đặt tay lên vai tôi:

- Đừng chán! Chán là hỏng bát! Mày yên tâm, tao vừa nghĩ ra một kế mới cho mày đây!

Tôi thở hắt ra:

- Mưu với chẳng kể! Mưu của mày là mưu chuột nhất!

Bất chấp sự chế giễu của tôi, Bá vẫn thản nhiên trình bày kế hoạch:

- Sau ba ngày đêm nghiền ngẫm suy tư, tao vừa khám phá ra một việc trọng đại. Tấn công em bằng con đường văn thơ nhạc họa là sai lầm. Những trò lãng mạn đó chỉ dành cho những đứa khác. Còn với một em ham học như em Gia Khanh mày phải tấn công bằng con đường học tập!

Mặc dù chán “sư phụ” của mình đến tận cổ, tôi vẫn không nén được tò mò:

- Mày nói vậy nghĩa là sao?

Bá hăm hở giải thích:

- Nghĩa là muốn em Gia Khanh tự nguyện móc trái tim ra trao cho mình, mình phải lân la giúp đỡ em trong học tập!

Tôi trở mắt:

- Giúp đỡ Gia Khanh học tập? Tháng nào cũng xếp hạng trên tao, nó không giúp đỡ tao thì thôi, làm sao tao giúp đỡ nó nổi?

- Sao không nổi? Nó học giỏi nhưng đâu phải giỏi đều các môn! Cũng phải có môn nó yếu chứ!

Tôi nhìn Bá, bán tín bán nghi:

- Như môn nào chẳng hạn?

Bá cười toe:

- Vừa rồi, tao xem bảng điểm thấy nó yếu nhất ở môn... Anh văn.

Tôi thở dài thườn thượt:

- Tưởng nó yếu môn nào, nó yếu môn đó, mình biết cóc khô gì mà giúp!

Bá khịt mũi:

- Mày sao ưa bị quan quá! Muốn giỏi Anh văn thì chẳng có gì khó! Mày chỉ cần đi học thêm ba tháng là thừa sức làm thầy Gia Khanh! Lúc đó mày chỉ nó, nó sẽ nhìn mày như nhìn một... nhà ảo thuật đại tài!

Trước vẻ quả quyết của Bá, tôi chỉ có nước chấp tay xá dài:

- Thôi, thôi, tao lạy mày! Mày đừng xúi dại! Anh văn mà học ba tháng thì nhầm nhò gì! Tao bày đặt chỉ cho nó làm bài, rồi nó lãnh dê-rô, lúc đó tao chỉ có nước khăn gói về quê sớm!

Bá vẫn tìm cách thuyết phục tôi:

- Mày phải tự tin! Tao đã tính rồi...

Trước nay, bao giờ tôi cũng nghe lời Bá. Nhưng lần này tôi cương quyết “tẩu chay” kế hoạch khủng khiếp của nó. Tôi nhắm mắt và đưa tay bịt tai lại:

- Thôi, thôi đủ rồi! Không có tự tin tự tin tự tin gì hết! Tao đã nói không là không!

Thấy tôi giở chứng ù lì, Bá khẽ lắc đầu và thở dài quay đi. Đợi nó đi một hồi xa, tôi mới hé mắt nhìn theo. Dòm Bá thất tha thất thểu, tôi bỗng thấy tội tội. Chắc nó đang buồn nỗi buồn... sư phụ. Lần đầu tiên, sư phụ bị đệ tử đuổi như đuổi tà. Nhưng tôi biết làm sao! Nghe theo nó chắc đời tôi còn gặp lắm cảnh thương tâm!

Những ngày sau đó, không những tôi phải tránh Bá mà còn phải tránh mặt cả nhỏ Hồng. Bây giờ, nó đã biết tôi là nhà thơ K.K.K., chắc nó không để tôi yên.

Để tránh đụng độ với nó, bữa nào tôi cũng phải cố tình vào lớp trễ năm, mười phút. Nhỏ Hồng ngồi bàn trước, tôi ngồi bàn sau, khoảng cách an toàn chỉ là chân tơ kê tóc, tôi lò dò đi sớm, nó quay xuống nó hỏi tội, tôi hết đường tháo chạy. Gia Khanh nổi hứng hùa theo, chất vấn tôi về chuyện râu ria bữa trước, tôi càng tội tã.

Ba mươi sáu chước, chước “đi trễ” xem ra dễ thở nhất. Đang bù đầu chép bài, lại thêm thầy cô “giám sát” bên cạnh, có cho vàng nhỏ Hồng cũng chẳng dám gây sự. Và hễ trống ra chơi vừa đánh “tùng, tùng” là tôi nhảy vội qua cửa sổ, tót ra sân không để cho nó kịp nín áo.

Nhưng nhỏ Hồng không phải là tay mơ. Tôi đã lấu, nó còn lấu hơn. Nó dùng phép của nhà Cô Tô Mộ Dung để trị tôi. Nó chơi đòn “gậy ông đập lưng ông”. Tôi khù khờ đâu biết nó dùng ngay mẹo “đi trễ” của tôi để tóm cổ tôi.

Tôi chạy mất nó được ba ngày, tưởng đã nín thở qua sông trót lọt, ai dè tới ngày thứ tư, đang nhơn nhơn ôm tập đến trường, tôi bỗng “đụng đầu” nó một cái cốp ngay trước cổng, tá hỏa tam tinh. Hóa ra nhỏ Hồng không thềm vô lớp. Nó rình ngay trước cổng để chộp tôi.

Bất ngờ thọ địch, tôi tái mặt và vội dáo dác dòm quanh. Nhưng tụi bạn lúc này đã vào học ráo trọi, tôi chẳng hy vọng gì tìm kiếm “viện binh”.

Nhìn vẻ mặt hoang mang của tôi, nhỏ Hồng “kê” liền:

- Ông tìm ai mà láo liên vậy? Kiếm người “cứu bồ” hả?

Giọng nhỏ Hồng sắc lẹm như dao cau. Nó lại nói trúng ngay tim đen tôi khiến tôi chết sững. Tôi ấp úng:

- Đâu có!

Nhỏ Hồng nhìn tôi lừ lừ:

- Ông nói dối! Lúc này tôi biết là ông đang mong ông bạn “giáo sư” của ông tới giải vây cho ông. Ông sợ gặp tôi thấy mồ!

Tôi đỏ mặt:

- Hồng nghĩ sao ấy chứ! Tôi đâu có sợ gặp Hồng!

Thấy tôi chối dài, nhỏ Hồng nghinh mặt:

- Không sợ gặp tôi, sao ông đi trễ hoài vậy?

- Ờ, à... - Tôi liếm môi - tôi đi trễ tại vì... tôi ngủ dậy trễ!

- Xạo ời là xạo! - Nhỏ Hồng nhăn mặt kêu lên - Ông làm như ông ở một mình ngoài hoang đảo không bằng! Ông dậy trễ thì mấy ông bạn quý của ông phải kêu ông chứ!

Tôi gãi cổ:

- Tụi nó đâu có thềm kêu!

- Chứ không phải ông không thềm dậy hả?

Miệng lưỡi con nhỏ này độc địa quá chừng. Cái giọng khích bác của nó khiến tôi phát khùng. Nỗi sợ hãi bay vèo đâu mất, tôi đâm sảng giọng:

- Nhưng việc gì tôi phải sợ ai! Tôi đi trễ bởi vì tôi thích đi trễ, thế thôi!

Nhỏ Hồng có vẻ khoái trá trước sự phần nộ của tôi, làm như cuộc đời của nó chỉ có mỗi một niềm vui là chọc cho người khác đổ quạu. Nó cười chúm chím:

- Ông anh hùng quá hén! Ông làm thơ ký tên K.K.K. để chửi xỏ nước da của tôi mà dám tuyên bố là không sợ gặp tôi hén!

Đang hùng hùng hổ hổ, nghe nhỏ Hồng nhắc chuyện thơ thần, tôi bỗng xụi lơ. Mặt tôi xụi xuống như quả bong bóng vừa bị gai đâm.

Thái độ của tôi càng khiến nhỏ Hồng hiểu lầm. Nó giở giọng nói kháy:

- Sao ông im re vậy? Bộ hết đường chối rồi hả?

Tôi cười như mếu:

- Việc gì tôi phải chối! Tôi là K.K.K. nhưng tôi không phải là K.K.K.!

Nhỏ Hồng tròn xoe mắt:

- Ông nói gì mà nghe bí hiểm quá vậy? Ông định chơi trò “đố mẹo” với tôi hả?

- Mưu mẹo gì đâu! - Sau một thoáng ngập ngừng, tôi buồn rầu thú thật - Bài thơ đó của tôi. Tôi ký tên là K.K. Nhưng khi đăng lên báo, thằng Ngừ lại thêm vào một chữ K. nữa. Chứ ai lại lấy cái bút hiệu kỳ cục đó!

Tôi nói thật nhưng nhỏ Hồng coi bộ không tin. Nó nhìn tôi với vẻ nghi hoặc:

- Ông làm như tôi là con nít không bằng! Ông Ngừ điên hay sao mà đi sửa bút hiệu của ông!

Tôi thở dài:

- Nó không điên. Nhưng nó ghét tôi. Nó ghét cái bút hiệu K.K. của tôi.

- Ghét cái bút hiệu? - Nhỏ Hồng chưng hửng - Bút hiệu của ông có cái gì mà ghét?

Thắc mắc của nhỏ Hồng khiến tôi giật mình nhận ra cuộc “tâm sự” đã đi quá xa. Xa đến mức không thể quay lại được nữa. Lúng ta lúng túng một hồi, tôi đành nuốt nước bọt, vụng về giải thích:

- Bởi vì trong hai chữ K. đó, một chữ là Khoa, chữ K. kia là... là...

Thấy tôi cà lăm, nhỏ Hồng lém lỉnh:

- Ông ngọng nghịu không nói được thì để tôi nói giùm cho. Chữ K. kia là Gia Khanh phải không?

Tôi không gật đầu mà cũng không lắc đầu. Tôi đứng như chôn chân xuống đất, mặt đỏ như. Nhỏ Hồng phớt lờ nỗi xấu hổ của tôi. Nó thủng thỉnh nói tiếp:

- Còn ông Ngừ ghét ông bởi vì ông Ngừ cũng mắc bệnh... tương tự Gia Khanh giống như ông, đúng không?

Lần thứ hai tôi không trả lời câu hỏi của nhỏ Hồng. Tôi cũng không dám nhìn thẳng vào mắt nó. Tôi ngượng nghịu ngó lơ chỗ khác.

Nhưng nhỏ Hồng không để tôi yên. Giọng nói chua lè của nó vang lên bên tai khiến tôi dờ người ra:

- Lần trước ông thương tôi, ông bảo là “thương chơi”. Còn lần này ông “thương chơi” hay là “thương thiệt” vậy?

Tôi đoán thế nào nhỏ Hồng cũng hỏi câu này. Nhưng tôi không tìm ra cách đối phó. Nếu bảo “thương chơi”, nó về nó méc lại với Gia Khanh thì khốn. Đó là chưa kể nó nổi khùng lên nó chửi tôi tấp bết. Nó sẽ bảo tôi “bước qua xác của phụ nữ”. Nó sẽ đòi đem tôi ra bắn bỏ. Nhưng nói “thương thiệt” thì tôi không đủ can đảm. Tôi đã lỡ mang tiếng là “người mặt sắt”, bây giờ thú nhận mọi chuyện, khác nào tôi tự kết án mình. Tội con gái sẽ tha hồ chế nhạo tôi. Chúng sẽ bảo tôi là đồ đạo đức giả. Sắt của tôi là sắt dỏm, sắt phế liệu.

Lần đầu tiên trong đời, tôi lâm vào cảnh tấn thoái lưỡng nan, “chơi” hay “thiệt” đằng nào cũng dở.

Thấy tôi trầm tư lâu lắc, sợ tôi hóa đá, nhỏ Hồng thương hại mách nước:

- Như vậy là ông “thương thiệt” phải không? Ông cứ thú nhận đi, nếu đúng vậy, tôi gặp Gia Khanh tôi “nói vô” giùm cho!

Lời hứa hẹn của nhỏ Hồng hấp dẫn và bất ngờ đến mức tôi tưởng là tôi nghe lầm. Lúc này, khi tôi sượng sùng tiết lộ bút hiệu K.K. của tôi là do tên tôi và tên Gia Khanh ghép lại, tôi cứ đinh ninh nhỏ Hồng sẽ mỉa mai tôi ghê lắm, nào ngờ nó không những không “kết án” tôi mà còn ngỏ ý muốn giúp đỡ tôi nữa. Quả thật điều đó khiến tôi bàng hoàng vô kể. Và tôi tin rằng nếu nhỏ Hồng chịu làm đúng như lời nó hứa thì chuyện

tình cảm của tôi sẽ tiến vùn vụt như máy bay phản lực. Tôi sẽ bỏ tụi thằng Ngừ, thằng Nghi, thằng Hòa ở lại đằng sau xa lác xa lơ. Các đối thủ của tôi lúc đó chỉ có nước ứa nước mắt tuyệt vọng nhìn theo. Hào hứng trước viễn ảnh sáng sủa đó, tôi không buồn giữ kè nữa. Tôi khề liếc nhỏ Hồng, thẹn thùng “nhận tội”:

- Ủ, tôi... “thương thiệt”!

Nói xong, tôi bỗng cảm thấy nóng ran mảy mặt. Tôi tưởng như tôi đang ăn cắp bị bắt quả tang. Tôi cúi đầu nhìn xuống đất và thấy những ngón chân mình đang ngo nguậy một cách khổ sở bên trong quai dép. Tiếng nhỏ Hồng cười khúc khích bên tai càng khiến tôi bối rối tột.

May sao lúc ấy tiếng trống đổi tiết học thành linh vang lên.

- Thôi, tôi vào lớp nghen!

Tôi vội vàng lên tiếng và không đợi cho nhỏ Hồng kịp có ý kiến, tôi dậm chân định bước.

Nhưng tôi chưa kịp tháo chạy, nhỏ Hồng đã lật đật ngăn lại. Nó kêu:

- Khoa khoan đi đã! Đứng lại Hồng nói cái này cho nghe nè!

Trời đất ơi, đang “ông ông tôi tôi” như hai kẻ tử thù, sao tự dưng nó chuyển tông thành “Khoa Khoa Hồng Hồng” nghe ngọt lịm như đường phèn vậy không biết! Hay là nó đang âm mưu hãm hại gì tôi đây? Tôi thấp thỏm nhủ bụng và rụt rè quay lại.

Và tôi vô cùng ngỡ ngàng khi bắt gặp trên gương mặt ngổ ngáo của nó nụ cười thân thiện và tia nhìn ấm áp tựa mùa hè xích đạo. Bất giác tôi khề mấp máy môi và hỏi lại, giọng cũng ngọt không kém:

- Hồng định nói gì nữa vậy?

Nhỏ Hồng không trả lời thẳng câu hỏi của tôi. Mà nó đó:

- Khoa có biết sáng nay Hồng đón đường Khoa để làm gì không?

- Thì để “hỏi tội” cái vụ K.K.K. chứ gì! - Tôi gượng gạo đáp.

- Không phải đâu! - Nhỏ Hồng cười láu lỉnh - Chuyện đó, Hồng chỉ đùa thôi! Thực ra, Hồng gặp Khoa là để mời Khoa đến nhà chơi!

- Mời đến nhà chơi? - Tôi kêu lên kinh ngạc.

- Ủ, mẹ Hồng mời. Mẹ Hồng bảo Hồng rủ Khoa đến chơi. Cả Hồng nữa, Hồng cũng mời Khoa. - Rồi nó nheo mắt nghịch ngợm - Chuyện hồi nhỏ, mẹ Hồng kể cho Hồng nghe hết rồi. Té ra Hồng và Khoa kết bạn với nhau lâu ghê hén!

Nói xong, nhỏ Hồng lại cười khúc khích. Tôi cũng bật cười. Và thở một hơi dài nhẹ nhõm. Thì ra vậy. Ông tôi đã cứu nhỏ Hồng, nhờ vậy ông cứu luôn cả tôi. Nếu hồi đó, mẹ nhỏ Hồng không mang nó đến cho ông tôi, chắc bữa nay nó mang tôi đến... nhà xác. Ôn đền oán trả, nhỏ Hồng không nợ nặng tay với tôi. Ngược lại, nó còn niềm nở mời tôi đến nhà nó chơi. Từ nay trở đi, tôi khỏi cần nhờ Bá dùng kế “điệu hổ ly sơn” nữa. Chính cộp đã đích thân rủ tôi vào hang “đằm đằm”. Chắc chắn nó sẽ không ăn thịt tôi. Mà sẽ tạo điều kiện cho tôi “xơi tái” con nai đang ở trọ trong hang nó. Vấn đề bây giờ chỉ là thời gian. Chừng nào “xơi”? Ngay chiều nay chăng? Tôi không biết. Tôi nhìn nhỏ Hồng, nói đại:

- Chiều nay Khoa ghé!

## 18. Chương 18

Lịch sử thường đi những bước rất kỳ cục, ít ai lường trước được. Có khi nó rẽ ngoặt một trăm tám mươi độ khiến mọi thứ tưởng đã trật tự bỗng chốc trở nên lộn tung phèo.

Tôi không nói ngoa. Từ ngày tôi thường xuyên lui tới nhà nhỏ Hồng, cán cân lực lượng giữa tôi và các đại kinh địch bỗng thay đổi hẳn. Ưu thế bây giờ thuộc về tôi một cách rõ rệt.

Ngữ, Nghị, Hòa chỉ biết nhìn nhau lắc đầu ngao ngán. Ngay cả “giáo sư” Bá cũng không giấu vẻ ghen tức với tên đồ đệ may mắn của mình. Nó có vẻ âm ỉ về chuyện tôi không cần nhờ nó mà vẫn tiếp cận được với Gia Khanh một cách ngon lành. Nó cảm giác nó là sự phụ dẫm. Nó mang mặc cảm bị tôi bỏ rơi. Mặt Bá cứ xụ xuống khiến tôi phải bỏ mắt ba ngày để động viên nó, nào là tôi chẳng có tài cán gì, chỉ nhờ ân đức ông bà tôi mới có được hạnh phúc ngày hôm nay, nào là mặc dù đã được nhỏ Hồng hỗ trợ, tôi còn cần phải hỏi ý kiến nó dài dài trên con đường tình quanh co khúc khuỷu đang chờ tôi trước mặt, vân vân và vân vân...

Tôi tăng bốc một hồi, Bá tươi tỉnh lên liền. Nó quên phất giận hờn, vỗ vai tôi khen ngợi:

- Mày khá lắm! Đúng là thánh nhân hay đãi kẻ khù khờ! Đối với mày bây giờ, những khó khăn lớn nhất đã ở lại phía sau!

Tôi chép miệng:

- Còn tao thì bây giờ tao mới thấy khó!

- Đừng nghĩ quẩn! Thời gian khó thực sự đã qua rồi!

Tôi chớp mắt:

- Nhưng mày phải cho tao biết tao nên làm gì trong lúc này chứ!

Bá khịt mũi:

- Chẳng làm gì sất! Cứ tới chơi và trò chuyện bình thường với nhỏ Hồng và Gia Khanh! Mày là lửa, Gia Khanh là rơm, xấp lại gần nhau trước sau gì cũng xảy ra “hỏa hoạn”, mày đừng lo!

Bá nói có sách, mách có chứng. Chiến thuật của nó, binh pháp cổ gọi là “bất chiến tự nhiên thành”. Nhưng tôi chẳng muốn thực hiện kế hoạch “không chiến” đó. Tôi muốn “tử chiến” kia. Luôn lách cực khổ bao tháng ngày, nay mới có dịp tiếp cận với đối phương mà “không chiến” thì uống quá!

Trong khi tôi đang lưỡng lự không biết có nên làm theo lời Bá hay không thì một hôm, nhân lúc nhỏ Hồng đi vắng, Gia Khanh đột ngột hỏi tôi:

- Nghe nói hôm trước Khoa làm thơ tặng Gia Khanh phải không?

Tôi không bao giờ chờ đợi một câu hỏi gây cấn như thế. Vì vậy khi Gia Khanh tung câu hỏi ra như tung một cú đấm quyền Anh, tôi lặng người mất mấy phút. Mãi một hồi lâu, tôi mới mở miệng lí nhí đáp:

- Phải.

- Rồi Khoa lại vẽ hình tặng Gia Khanh nữa phải không? - Gia Khanh tiếp tục gắng hỏi.

Tôi gật đầu một cách khó khăn, bụng hoang mang vô kể. Tôi không hiểu Gia Khanh sẽ dẫn tôi đến đâu với những câu hỏi cắc cớ của nó. Hay nó định nhắc lại râu ria hôm nọ?

Dường như Gia Khanh đọc được nỗi lo âu trong mắt tôi nên nó mỉm cười trấn an:

- Gia Khanh chỉ hỏi vậy thôi, chẳng có gì quan trọng đâu! Nhưng từ nay về sau, Khoa đừng làm thơ hay vẽ tranh cho Gia Khanh nữa! Đừng làm gì hết. Khoa đến đây chơi là được rồi!

Cho tới lúc đó, tôi mới bản thân hiểu ra Gia Khanh là một đứa cực kỳ bản lĩnh. Nó chẳng ngây ngô như tôi hằng tưởng. Nó chẳng phải là “con nai vàng ngơ ngác đập trên lá vàng khô” ở trong thơ Lưu Trọng Lư. Dám ở chung với cạp, bét nhất nó cũng là... tê giác. Nhưng dù bây giờ Gia Khanh có là gì đi nữa, tôi cũng đã “lỡ yêu rồi, làm sao quên được em ới...”.

Khi tôi thuật lại chuyện này với Bá, nó phản khởi bình luận:

- Vậy là ngon lành rồi!

- Ngon lành cái khỉ mốc! - Tôi nhăn mặt - Nó chẳng thèm màng đến thơ và tranh của tao mà mày bảo là ngon lành!

Bá bầu môi:

- Mày ngốc quá! Thơ văn nhạc họa chỉ là phương tiện bày tỏ tình cảm. Khi em bảo như vậy, ý em muốn nói là mục đích đã đạt được rồi, đâu cần phương tiện nữa làm chi!

Phân tích của Bá khiến tôi ngẩn ngơ. Tôi băng khuâng hỏi:

- Vậy tao khỏi cần làm thơ nữa?

- Khỏi.

- Khỏi cần vẽ tranh?

- Khỏi luôn.

- Khỏi làm gì hết?

- Đúng. Khỏi làm gì hết. Mày cứ nghe lời em. Chỉ đến chơi thôi.

Tôi chớp mắt:

- Thế còn tụi kia?

- Tụi nào?

- Tụi thằng Ngự, thằng Hòa.

Bá nhún vai:

- Tụi nó bây giờ chỉ có nước đi theo xách dép cho mày và Gia Khanh.

- Thế còn thằng Nghị tắm ngấm tắm ngấm?

Bá cười khẩy:

- Thằng Nghị cũng vậy. Trước đây, tao còn “ngán” nó, nhưng kể từ khi em Gia Khanh ngầm tuyên bố yêu mày, thằng Nghị trở thành đồ bỏ. Bây giờ mày là Sơn Tinh, ba đứa kia là Thủy Tinh.

Thấy Bá bốc tôi lên tận mây xanh, bụng tôi sướng rơn. Nhưng tôi vẫn dè dặt hỏi lại:

- Làm gì có chuyện Gia Khanh tuyên bố yêu tao?

Bá hừ giọng:

- Mày biết tổng bụng dạ của em rồi mà còn làm bộ! Không yêu mày, sức mấy em chịu để mày đến nhà chơi. Hoặc giả mẹ nhỏ Hồng có mời mày đến, em cũng tìm cách lánh đi chỗ khác chứ đời nào ngồi trò chuyện với mày!

Bá lý luận chặt chẽ và hùng hồn đến mức tôi không thể không tin nó. Thế là tôi gục gặc đầu, mặt mày sáng rỡ:

- Ờ hén! Em yêu tao mà tao đâu có biết! Tao khờ ghê!

Kể từ hôm đó, tôi tự coi mình là Sơn Tinh. Tôi không sợ các đối thủ của tôi phồng tay trên nữa. Tôi ăn nói dạn dĩ hơn. Và đi đứng cũng khệnh khạng hơn.

Ngược lại, các đối thủ của tôi ngán tôi thấy rõ. Ông ngoại của tụi nó đâu có làm nghề thuốc như ông ngoại của tôi. Tụi nó chẳng có lý do gì để bén mảng đến nhà nhỏ Hồng. Thấy tôi ngày nào cũng tới thủ thủ tâm tình với Gia Khanh, khối đứa thêm nhỏ dãi, tức anh ách mà chẳng biết làm sao.

Rốt cuộc, nhà thơ Ngu Kha đành tiếp tục cặm cụi... làm thơ. Ca sĩ Hòa lé tiếp tục... ca. Nghị chẳng có năng khiếu gì. Vũ khí của nó là chiếc honda. Nó xách xe lượn vòng vèo suốt ngày ngoài phố. Một hôm, Ngự chìa một tờ giấy ra trước mặt tôi:

- Cho mày xem nè!

Tôi tò mò:

- Gì vậy?

- Thì mày đọc đi! Thơ!

Tôi vừa cầm tờ giấy vừa hững hờ hỏi:

- Thơ của mày hả?

Ngũ nháy mắt:

- Thơ của tao thì nói làm gì! Đây là thơ của em Gia Khanh gửi cho tao!

Tôi giật thót:

- Thơ Gia Khanh gửi cho mày?

- Chứ sao!

Tôi bán tín bán nghi, cúi đầu dòm vô tờ giấy. Đó là một bài thơ bốn câu, được viết bởi một nét chữ nguệch ngoạc, xiêu vẹo. Tôi bất giác buột miệng:

- Đâu phải nét chữ Gia Khanh!

Ngũ ồm ờ:

- Thì đâu phải chữ nó. Ngu gì nó viết cho lộ bí mật. Nó nhờ người khác.

Ngũ nói kiểu đó, tôi hết đường bắt bẻ. Tôi nhắm đọc bài thơ xem thử nó nói gì. Bài thơ viết:

Những bài thơ anh viết

Em đọc đã thuộc lòng

Dẫu là chim xứ lạ

Vẫn biết tình anh mong!

Bài thơ có bốn câu nhưng tình ý dạt dào. Và rõ ràng là nói đến Ngũ. Lần trước Ngũ làm thơ “phỏng vắn”: “Em là chim xứ lạ, có hiểu tình anh không?” Bấy giờ người đẹp trả lời nó. Mà trả lời như vậy có khác nào đáp lại tình yêu của nó. Tôi xoay ngang xoay dọc tờ giấy trên tay, mắt hoa lên, đầu óc lơ lơ lửng lửng. Cho đến khi Ngũ đòi lại bài thơ tôi mới hoàn hồn. Tôi đưa tờ giấy cho nó, giọng ngờ vực:

- Tao không tin bài thơ này là của Gia Khanh.

Ngũ nhếch mép:

- Tin hay không mày hỏi em là biết liền!

Vẻ thản nhiên của Ngũ làm tôi đâm hoảng. Tôi liền chạy đi tìm sư phụ vấn kế. Nghe tôi kể xong, Bá hừ mũi:

- Thằng Ngũ xạo! Chính nó là tác giả bài thơ đó!

Tôi nhẹ nhõm:

- Thơ của nó?

- Chứ ai vô đây!

Tôi nhú mày:

- Vậy sao nó dám thách tao đi hỏi Gia Khanh?

Bá háng giọng:

- Đó là mưu độc của nó. Khi đưa bài thơ ra, trước hết nó muốn thăm dò chuyện tình cảm của mày. Thời gian gần đây, thấy mày thường lui tới chỗ Gia Khanh, nó lo lắng không biết mày đã “làm ăn” tới đâu rồi. Vì vậy nó tung bài thơ ra để làm một phép thử. Nếu mày khẳng định ngay bài thơ đó là “hàng giả”, tức là tình cảm giữa mày và Gia Khanh tiến triển rất xa rồi. Còn nếu mày lộ vẻ bán tín bán nghi có nghĩa là

giữa mày với Gia Khanh vẫn chưa có gì đáng kể. Rồi mày mà nghe lời nó xúi dại, lật đật đi hỏi Gia Khanh về chuyện bài thơ, mọi chuyện sẽ hỏng bét. Gia Khanh sẽ đánh giá mày là một đứa hời hợt, không tin vào tình yêu của nó mà đi tin những điều vớ vẩn. Em sẽ tổng cổ mày ra đường cho mày đi lượm... bao ny lông.

Bá nói đến đâu, mồ hôi tôi chảy ra đến đó. Hóa ra thằng Ngừ này mưu sâu kế hiểm quá chừng. Nếu tôi không có một sư phụ tài ba như Bá, hẳn tôi đã mắc bẫy nó. Thật hú vía!

Tôi xúc động cầm tay Bá, nịnh nọt:

- Mày thông minh ghê!

- Còn phải nói!

Bá đáp lại cũng bằng một giọng xúc động không kém.

Đang miên man trong nỗi ghen ngào, tôi bỗng giật mình nhớ ra một chuyện, liền kêu lên:

- Nguy rồi Bá ơi!

- Gì vậy?

- Như vậy là thằng Ngừ đã biết giữa tao và Gia Khanh chưa có gì. Khi nãy, đọc bài thơ, tao tỏ vẻ nghi nghi ngờ ngờ.

Bá khoát tay:

- Đừng lo! Trường hợp của mày là trường hợp đặc biệt. Cái “có gì” của tụi mày là cái “có gì” kín đáo, người ngoài làm sao biết được. Mày phải tin vào tình yêu thâm lặng mà Gia Khanh dành cho mày.

Bá bảo tôi tin, tôi buộc phải tin. Chứ thực ra tình cảm của Gia Khanh kín đáo đến mức không những “người ngoài” mà cả “người trong” như tôi cũng không cách nào biết đích xác được. Ngay cả nhỏ Hồng cũng không “moi” được điều gì. Từ ngày phát hiện ra chuyện đời xưa đời xưa giữa tôi và nó, nhỏ Hồng đã đối xử với tôi rất mực dịu dàng, tử tế. Thậm chí nó còn xung phong làm “gián điệp” không công cho tôi. Nhưng sau một thời gian lân la dò xét, nhỏ Hồng gặp tôi, thở dài thông báo:

Chịu thôi, Khoa ơi! Gia Khanh nó kín như bưng. Hồng hỏi gì nó cũng cười cười không nói.

Không nhận được nguồn tin chính thức, tôi đành phải bằng lòng với suy luận của Bá. Rằng đích thị Gia Khanh đã yêu tôi lắm lắm rồi. Chỉ có điều nó e thẹn nó không nói ra miệng đó thôi.

Tôi tin như vậy. Và dường như các đối thủ của tôi cũng tin như vậy. Cho nên tụi nó tăng cường hoạt động đến chóng mặt để mong thay đổi tình hình. Nhất là khi chỉ còn vồn vẹn một tháng nữa năm học sẽ kết thúc. Những ngày này, những tán phượng trước sân trường đã lác đác ra hoa và lũ ve đã bắt đầu thi nhau kéo đàn trong lá.

Con nhà Nghị vốn trầm ngâm ít nói, vậy mà mấy hôm nay cũng đã nhiễm thói ba hoa của Ngừ và Bá. Bữa ăn nào, nó cũng rêu rao:

- Gia Khanh đã hẹn với tao rồi! Hè này, nó nhờ tao chở nó về Hội An!

Thái độ khoe khoang của Nghị nhanh chóng phá vỡ sự đoàn kết của phe Anh văn. Ngừ cà khía liền:

- Mày chở nó bằng cách nó ngồi trên xe đồ, còn mày chạy honda đằng sau chứ gì?

Nghị đỏ mặt:

- Bậy! Tao chở nó trên xe tao đằng hoàng! Tao ngồi đằng trước, nó ngồi đằng sau... ồm eo ếch!

Hòa lé cười mũi:

- Mày kể chuyện cổ tích hay chuyện khoa học viễn tưởng vậy?

Trước tình thế bị tấn công dồn dập, Nghị chột dạ. Nó không dám huênh hoang nữa. Mà chỉ nhún vai, gọn lỏn:

- Để rồi xem!

Tôi nghi thằng Nghị bốc phét cho sướng miệng. Nhưng Bá lại lộ vẻ lo âu. Nó liếc tôi, giọng nghiêm trọng:

- Thằng Nghị nói thật đấy! Nó là đứa nghiêm túc, trước nay chưa bịa chuyện bao giờ!

Tôi liếc môi:

- Tao không tin.

- Tin hay không tùy mày! Nhưng mày phải cảnh giác!

Tôi tự ái:

- Cảnh giác quái gì! Sao mày bảo Gia Khanh yêu tao?

Trước sự vắn vẹo của tôi, Bá chẳng hề lúng túng chút nào. Nó thản nhiên đáp:

- Thì Gia Khanh yêu mày, nhưng nửa chừng nó nhảy sang yêu người khác mấy hồi! Tâm địa của tụi con gái biết đâu mà lường!

Bá là đứa không có lập trường. Nó nói xuôi cũng được, nói ngược cũng xong. Thằng Nghị mới hù một phát, nó đã quỳnh và bắt đầu ăn nói vung vít. Thấy nó xúc phạm đến “người yêu” của tôi, tôi đâm cáu:

- Mày đừng có nói xấu người khác!

Thấy tôi nổi dóa, Bá làm thinh. Nếu như trước đây, nó đã vặc lại tôi. Nhưng bây giờ, Bá đã thay đổi nhiều. Sau vài lần bị tôi “tẩy chay”, Bá có vẻ mềm mỏng hơn. Hẳn nó thừa thông minh để hiểu rằng đối với một người đang yêu, chẳng có quyền uy nào có thể khuất phục được.

Bá không sừng cò với tôi. Nhưng nó bỏ đi. Thời gian gần đây hề đụng độ với tôi bao giờ Bá cũng lặng lẽ bỏ đi. Nó đâu có biết rằng những lúc như vậy, tôi buồn lắm. Buồn một hồi, tôi đâm giận Nghị. Đầu đuôi cũng tại nó. Ai bảo nó đem khoe chuyện Gia Khanh nhờ nó chở về quê!

Nhưng không phải chỉ có Nghị chơi trò chiến tranh tâm lý. Hòa lé gần đây cũng bô bô:

- Tao đã nói chuyện với Gia Khanh rồi! Kết quả mỹ mãn!

Tuyên bố của Hòa lé chẳng gặp phản ứng gì. Chẳng ai buồn hỏi nó đã nói chuyện gì với Gia Khanh. Không hỏi cũng biết, vì vậy không đứa nào buồn mở miệng. Có điều lạ là cũng không đứa nào lên tiếng chọc quê Hòa, kể cả những đứa chuyên xỏ xiên như Ngừ và Bá. Có lẽ vào những ngày cuối cùng, mỗi đứa trong tụi tôi đã chán công kích lẫn nhau. Chúng tôi đi vào hoạt động bề sâu: âm thầm dò xét và cố phán đoán xem đứa nào nói thật, đứa nào nói dối, và điều quan trọng nhất là đoán xem đứa nào đã thật sự chinh phục được sao chổi Halley.

Nếu Bá bị Nghị lung lạc thì tôi lại bị Hòa lung lay. Đối với tôi, những thông báo tình cảm của Hòa dù sao cũng có cơ sở hơn những lời rêu rao của Nghị. Để tập dượt văn nghệ chuẩn bị cho liên hoan bế giảng, gần mười ngày nay, Hòa thường xuyên “cặp kè” với Gia Khanh. Và trong thời điểm sắp sửa “chia tay mùa hạ” này, rất có thể Hòa đã tỏ tình với Gia Khanh. Và cũng rất có thể Gia Khanh đã...

Đã gì? Tôi không dám nghĩ tiếp. Chỉ nghĩ đến mấy chữ “kết quả mỹ mãn” mà Hòa hí hửng khoe khoang, lòng tôi đã trĩu buồn lo. Mà không lo sao được, khi những ngày gần đây, đến chơi nhà nhỏ Hồng, họa hoằn lắm tôi mới gặp được Gia Khanh. Nó cứ theo thằng Hòa tếch đi tận đây tận đâu. Những lúc ấy, lủi thủi trên đường về, tôi lại ray rứt nhớ tới ước mơ trở thành ca sĩ ngày nào.

## 19. Chương 19

Hôm liên hoan văn nghệ toàn trường cuối năm, tôi bất ngờ được lên sân khấu. Đúng là chuyện không mơ thấy nổi.

Đầu đuôi tại thằng Quang sún. Nó được phân công đóng vai tên đầy tớ trong vở hài kịch của lớp tôi. Tập dượt đầu vào đó, sắp đến ngày diễn, nó bỗng lặn đùng ra ốm.

Thằng Châu trưởng ban văn nghệ phải quỳnh quáng tìm người thay vai. Không hiểu mắt nó quáng gà như thế nào mà nó lại chọn tôi.

Khi nghe Châu tuyên bố tôi đã được chọn đóng thế Quang sún, tóc gáy tôi cứ dựng đứng cả lên. Và dĩ nhiên, tôi từ chối quyết liệt:

- Không! Tao không đóng đâu!

- Mày cứ đóng đi! Không khó khăn lắm đâu! - Châu năn nỉ.

Tôi vẫn lắc đầu nguầy nguậy:

- Tao đã nói là không đóng mà! Mày tìm đứa khác đi!

Châu nhăn nhó:

- Tìm ai bây giờ! Chỉ có mày là thích hợp với vai đó!

- Tao có biết đóng kịch đâu mà thích hợp!

Châu kiên trì động viên:

- Không biết thì tập rồi sẽ biết! Tưởng mày khờ khờ, nhập vai đầy tớ thì không chê vào đâu được!

Châu động viên tôi mà y như chửi tôi. Tưởng nó chọn tôi đóng thế thằng Quang vì nó phát hiện tôi có năng khiếu diễn xuất, nào ngờ do nó phát hiện tôi có tướng làm... đầy tớ. Điều đó càng khiến tôi tẩy chay kịch nghệ. Tôi kiên quyết:

- Tao nói một lần chót: tao không đóng!

Châu túng thế, bèn cầu cứu cô Tần. Cô Tần dịu dàng nói với tôi:

- Khoa phải giúp cho ban văn nghệ của lớp mình một tay chứ!

Giọng cô Tần êm như ru. Nhưng lần này cô không ru được tôi. Tôi định nói cho cô biết là trong trường hợp này, “giúp hai tay” tôi cũng không giúp được nữa là “giúp một tay”, nhưng tôi chưa kịp mở miệng thoái thác thì Gia Khanh đứng bên cạnh bỗng nhẹ nhàng lên tiếng:

- Nghe lời cô đi, Khoa ơi! Khi nào Khoa lên diễn, Gia Khanh quẹt lọ nghệ giùm cho!

Gia Khanh đột ngột xen vào làm tình thế thay đổi hẳn. Nó ru được tôi ngay. Nó hứa hẹn cái khoản quẹt lọ nghệ càng khiến tôi khoái chí tử. Tôi nhìn cô Tần, đáp bằng giọng ngoan ngoãn:

- Dạ, em sẽ đóng.

Thấy tôi chịu nhận lời, thằng Châu mừng hết lớn. Nó lập tức cầm tay tôi kéo đi phăng phăng.

- Đi đâu đây? - Tôi hỏi.

- Đi ăn chè! Tao đãi mày!

Châu dẫn tôi ra quán chè trước cổng trường, kêu hai ly thật to. Tôi lấy thằng Ngừ, ghét chè nhất thế giới. Tôi chỉ khoái uống cà phê. Nhưng trước niềm hân hoan của Châu, tôi không nỡ từ chối. Tôi bưng ly chè to tổ bố, múc từng muỗng nhỏ cho vào miệng.

Và mặc cho Châu huyền thiên đủ chuyện bên tai, tôi vừa nhấp nhấp vị ngọt vừa nghiền ngẫm về những éo le của đời người. Rốt cuộc thì rồi tôi cũng được lên sân khấu, nhưng thay vì trở thành ca sĩ, tôi lại thành kịch sĩ. Tôi chẳng được hát song ca chung với Gia Khanh, cũng chẳng đóng được một vai sang trọng. Số tôi là số ăn mày nên chỉ hợp với vai đầy tớ. Nếu không có lời của Gia Khanh, tôi đã từ chối thẳng thừng, mặc cho thằng Châu nài nỉ rã họng.

Nhưng Gia Khanh đã phán, tôi chỉ biết nhắm mắt nghe theo. Những ngày sau đó là những ngày tập dượt. Vì thời gian gấp rút nên thằng Châu bắt tôi tập cật lực. Hóa ra đóng kịch cũng không đến nỗi khó lắm.

Hơn nữa, vai đầy tớ của tôi là vai phụ, chỉ xuất hiện trên sân khấu có mấy phút phù du, nên tôi chẳng vất vả bao nhiêu. Xem tôi tập, Châu đứng bên ngoài gật gù động viên:

- Khá lắm! Cố lên Khoa ơi!

Nó khen tôi mà sao tôi chẳng thích thú chút nào. Mặt tôi cứ rầu rầu. Cứ nghĩ đến chuyện trong khi tôi lần lưng ra làm đầy tớ thì cùng lúc đó, Hòa lé đang tập hát chung với Gia Khanh ở đâu đó, bụng tôi cứ ầm ầm ách.

Nhưng rồi đúng như ông bà nói “ở hiền gặp lành”, nỗi gian khổ của tôi đã được đền bù. Tới ngày biểu diễn văn nghệ, Gia Khanh đã giữ lời hứa. Mấy phút trước khi vở kịch mở màn, nó đứng sau “hậu trường” ngoắc tôi:

- Khoa lại đây!

Tôi hí hửng chạy lại.

Đợi cho tôi lại gần, Gia Khanh thò ngón tay trở quẹt lên đít nôi rồi hươ hươ trước mặt tôi, mỉm cười bảo:

- Khoa đứng yên để Gia Khanh vẽ râu cho!

Chuyện “vẽ râu” lần trước khiến tôi đau khổ bao nhiêu thì cú “vẽ râu” lần này khiến tôi tươi tỉnh bấy nhiêu. Tôi nhắm mắt lại và cảm thấy ngón tay của Gia Khanh lướt nhẹ trên mặt tôi mềm mại và âu yếm xiết bao! Chỉ tiếc là râu con người ta mọc ít quá, chứ nếu râu cũng mọc tràn lan khắp mặt mày đầu cổ như cỏ dại, hẳn tôi sẽ tận hưởng cái cảm xúc ngọt ngào đó lâu hơn nữa.

Trang điểm cho tôi xong, Gia Khanh đứng lùi ra một bước, nghiêng đầu ngắm nghía. Vừa ngắm nó vừa cười khúc khích.

- Gì mà cười? - Tôi chợt dạ hỏi.

- Trông Khoa “láu” lắm!

Nói xong, Gia Khanh đưa cho tôi một cái gương con.

Tôi tò mò nhìn vào gương. Và tôi cũng không nhận được cười. Gia Khanh đã quẹt cho tôi hai hàng lông mày rậm rì như hai con sâu róm. Mỗi lần tôi nhướng mắt, hai con sâu róm ngo ngoáy trông phát ón. Nhưng buồn cười nhất là hai hàng ria mép. Hai hàng ria dài và vểnh cong lên như ria của d'Artagnan khiến gương mặt tôi nom láu cá không thể tưởng.

Với bộ tịch như thế, tôi vừa ló mặt ra sân khấu, đang còn ngơ ngác ngác, chưa nói được câu nào, tụi bạn đã cười ầm. Và mặc dù xuất hiện không nhiều, nhưng những pha “diễn” của tôi luôn được chào đón bằng những tràng pháo tay tán thưởng. Cho đến khi rời khỏi sân khấu, tôi cũng không thể nào tưởng tượng được con người ta có thể thành công trong môn kịch bằng cách vừa diễn vừa... run như tôi.

Gia Khanh đã đứng sẵn sau bụi gỗ với chiếc khăn ướt trên tay. Tôi vừa lò dò leo xuống sân khấu, Gia Khanh đã tiến tới trước mặt tôi, dịu dàng nói:

- Để Gia Khanh chùi lọ nghe cho!

Và trong khi tôi đứng chết trân vì xúc động, chưa kịp đáp, Gia Khanh đã nhẹ nhàng áp chiếc khăn mát lạnh lên mặt tôi. Nhoáng một cái, hai con sâu róm và hàng ria vênh vảo đã biến mất khỏi gương mặt tôi. Và hết như trong những câu chuyện cổ tích đáng giá, chỉ cần công chúa Gia Khanh chạm tay vào người tôi, tôi liền thoát khỏi thân phận của một kẻ tôi tớ nghèo hèn, và lập tức biến thành một... phò mã khôi ngô.

Phò mã khôi ngô nhưng ngờ nghệch. Công chúa chùi lọ ẹ cho phò mã cả buổi rồi mà phò mã cứ đứng lóng ngóng chẳng biết nói gì. Mãi đến khi Gia Khanh chuẩn bị lên hát, tôi mới nói được một câu khách sáo hạng bét:

- Cảm ơn Gia Khanh nghen!

Lời nói vừa thốt ra khỏi cửa miệng, tôi chợt nhận ra sự vô duyên của mình, liền vội vàng lĩnh đi chỗ khác. Tôi chuồn xuống hàng ghế chót, đứng lẫn lộn với tụi học sinh lớp khác, ghé mắt dòm lên sân khấu. Gia Khanh đang hát cặp với Hòa lé. Hòa vẫn không bỏ tật cũ, vừa hát nó vừa liếc Gia Khanh chăm chăm, cặp

mắt nó đơng đưa tình tứ. Nhưng lần này tôi không cảm thấy ảm ức nữa. Tôi cũng không thêm ghen tị với Hòa. Ngược lại tôi còn tội nghiệp nó. Nó đâu có biết trên sân khấu Gia Khanh hát chung với nó, nhưng dưới sân khấu Gia Khanh lại mơn trớn lau mặt cho tôi. Nó là ca sĩ, nhưng chính tôi mới là phò mã. Nó có hát đến rã họng, nó có liếc mắt đưa tình đến rách cả khoe cũng không mong chiếm được địa vị của tôi.

Niềm vui của tôi không dừng lại trong ngày hôm đó. Sáng hôm sau, không biết Bá đi đâu về mà nó xồng xộc đâm bổ vào phòng và cầm tay tôi kéo tuốt ra sau vườn. Bộ tịch của Bá khiến tôi không ngăn được thắc mắc:

- Làm gì mà lén lén lút lút vậy?

Khi chỉ còn có hai đứa, Bá cười hì hì:

- Cho mày coi cái này nè!

Vừa nói, Bá vừa rút trong túi ra một tấm hình đưa tôi.

Vừa nhìn thấy tấm hình, tôi đã giật bắn người và kinh ngạc kêu lên:

- Ủa, ở đâu ra vậy?

Hóa ra đó là tấm hình chụp cảnh Gia Khanh đang chùi lọ nghệ cho tôi hôm qua. Bá có vẻ thích thú trước sự sững sốt của tôi. Nó ưỡn ngực:

- Tao chụp chứ đâu!

- Xạo!

- Tao xạo mày làm gì!

- Mày làm gì có máy ảnh mà chụp?

Bá khịt mũi:

- Máy ảnh của ông thợ chụp hình. Trường mình thuê ông vô chụp ảnh liên hoan văn nghệ. Hôm qua, thấy cảnh mùi mẫn của hai đứa mày, tao liền mượn máy ảnh của ông, đưa lên bấm “cắc” một phát. Thế là có ngay tấm hình “lịch sử” này.

Tôi không thắc mắc nữa. Mà cúi xuống ngắm nghía tấm hình. Đúng như Bá nhận xét, cảnh Gia Khanh lau mặt cho tôi trông thật mùi mẫn. Tôi có cảm tưởng không phải nó chùi lọ nghệ cho tôi mà nó âu yếm lau... những giọt lệ cho người yêu trước phút chia tay. Sự liên tưởng ngậm ngùi đó khiến tôi không ngăn được một tiếng thở dài. Tôi nói với Bá:

- Mày đưa tao tấm hình này đi!

- Chi vậy?

- Tao tặng Gia Khanh làm kỷ niệm.

Bá dường như đọc được tâm trạng của tôi. Nó không nở chọc ghẹo. Mà hất hàm:

- Mày lấy đi.

Tôi mừng như mở cờ trong bụng, liền vội vã rảo bước đến nhà Gia Khanh. Tôi bắt gặp nó đang đứng chải tóc trước cửa.

Thấy tôi xuất hiện, Gia Khanh tròn mắt, nhưng nó chưa kịp hỏi, tôi đã vội vàng lên tiếng:

- Tặng Gia Khanh cái này nè!

Vừa nói tôi vừa dúi tấm hình vào tay nó, rồi lật đật bỏ đi. Tôi không đủ can đảm đứng lại để chứng kiến cảnh Gia Khanh “ngiên cứu” tấm hình tình tứ đó.

Nhưng tôi mới đi được hai mươi thước, đã nghe Gia Khanh gọi giật phía sau:

- Khoa ơi Khoa!

Gia Khanh kêu lớn đến mức tôi không thể giả điếc. Tôi đành phải bồn chồn quay lại, trái tim đập thình thịch như muốn văng ra khỏi lồng ngực. Gia Khanh chẳng thèm quan tâm đến vẻ hốt hoảng của tôi. Nó mỉm cười đưa tấm hình:

- Trả cho Khoa nè!

Nó nhẹ nhàng đặt tấm hình vào tay tôi và thản nhiên quay vào nhà và không cần biết tôi có chịu nhận hay không. Tôi cầm lấy tấm hình như cầm một mảnh tình đã vỡ, lòng đau như xé. Như vậy là Gia Khanh đã thắng tay từ chối tình tôi. Nó không buồn nhận tấm hình kỷ niệm của tôi, hành động đó có khác chi một lời nói phũ phàng. Hóa ra nó lau mặt cho tôi cũng như nó lau mặt cho... em út nó, chùi lọ nghẹ cũng như chùi lòng thông mũi dãi, chùi cho sạch sẽ vệ sinh chứ nào phải... lau khô lệ thấm, vậy mà thằng Bá và tôi cứ hí hửng kêu “mùi”.

Gia Khanh bỏ vô nhà đã lâu mà tôi cứ ngẩn ngơ đứng tựa trời trồng. Phải mất đến mười lăm phút sau, tôi mới hoàn hồn và bản thân đưa tay dứt tấm hình vô tội áo.

Nhưng khi giơ tấm hình lên, tôi bỗng nhác thấy một dòng chữ thấp thoáng ở mặt sau. Tôi run run lật ngược tấm hình lại và bàng hoàng khi bắt gặp hàng chữ nguyệt ngoác của Gia Khanh:

- Bốn giờ chiều mai, Gia Khanh đợi Khoa ở Ngàn Khơi!

## 20. Chương 20

Con sông chảy ngang thành phố quê tôi có một cái cồn nhô lên ở giữa dòng, mọc toàn dương liễu. Giữa khung cảnh hữu tình đó, người ta mở một quán nước. Đó là quán Ngàn Khơi.

Người ta không bắc cầu qua cồn. Muốn ra quán Ngàn Khơi, chúng tôi phải xắn quần tới gối, bì bõm lội qua khúc sông cạn lấp lánh đá cuội. Lộ trình vất vả nhưng thơ mộng, vì vậy nhiều người thích đến đây. Quán Ngàn Khơi là địa điểm picnic thường xuyên của tụi Anh văn. Thỉnh thoảng vào những chiều đẹp trời, tôi cũng hay đến đây ngồi, khi thì với Bá, khi thì với Ngừ.

Tôi chưa bao giờ dám ước mơ sẽ có một ngày tôi cùng với Gia Khanh ngồi ở quán Ngàn Khơi. Vậy mà bây giờ điều kỳ diệu đó sắp sửa xảy ra. Ngày cuối năm, Gia Khanh đã dành cho tôi một “quà tặng” bất ngờ và đầy ý nghĩa. Tôi cầm chặt tờ “phiếu hẹn” trên tay như cầm một làn sương hư ảo, cứ sợ nó thành linh tan biến. Như vậy là Gia Khanh đã không nỡ từ chối tình tôi như tôi nghĩ cách đây mấy phút. Nó bí mật hẹn hò với tôi ở chỗ sông nước nên thơ, còn tình tứ hơn cảnh Juliette hẹn Roméo ở lan can sân thượng. Roméo đu dây leo lầu như khi đột, rủi rẩy tay là đi đứt cuộc đời, tôi lội qua eo nước cạn, an toàn gấp mấy lần nhân vật đại đột của Shakespeare.

Trưa đó, tôi về nhà trên đôi chân sáo. Tôi không cảm thấy mặt đất dưới chân tôi. Tôi đang bay. Tôi lơ lửng trôi qua những cửa hiệu và những cột đèn. Tôi suýt đâm sầm vào bánh xe ô tô mười sáu lần cả thấy. Tôi hát vang trên đường, bất chấp ánh mắt kinh dị của những người chung quanh. Hôm đó, quả thật tôi gặp hên, nếu không cảnh sát đã tóm cổ tôi tống vào nhà thương điên.

Cảnh sát không để ý đến tôi nhưng Bá để ý ngay. Tôi vừa ló mặt vô phòng, Bá đã trở mắt:

- Làm gì mà mày hát hò lêu lạo như thằng điên vậy? Em nhận tấm hình rồi hả?

Tôi cười bí ẩn:

- Em không nhận! Nhưng chuyện này còn tuyệt vời hơn chuyện nhận tấm hình!

- Chuyện gì vậy? - Bá tò mò.

Tôi nháy mắt:

- Tao biết rồi!

Thái độ úp úp mở mở của tôi làm Bá nổi cáu. Nó sẵn giọng:

- Đẹp kiểu ăn nói quanh co đó đi! Mà biết gì nói đại ra coi!

Tôi nhún vai:

- Biết đến bao giờ chứ biết gì!

“Biết đến bao giờ” là tên bài thơ đạo trước Bá gạ cho tôi, một tác phẩm từng bị thằng Ngừ “kết án tử hình”. Bài thơ mở đầu bằng một câu hỏi ai oán “biết đến bao giờ em biết yêu?”. Bá là đứa thông minh, vừa nghe thoáng qua, nó đã đoán ngay tôi muốn nói gì. Nó liền sáng mắt lên:

- Bộ em phát tín hiệu trả lời rồi hả?

- Ủ! Mà có biết “biết đến bao giờ” là bao giờ không?

- Bao giờ?

- Chiều mai.

Vừa nói, tôi vừa hớn hở chìa ra hàng chữ đằng sau tấm hình cho Bá coi. Bá gật gù:

- Có thể chứ! Tao đã bảo với mày bao nhiêu lần là em yêu mày kia mà!

Giọng Bá đặc thắng hệt như Gia Khanh đem lại hạnh phúc cho nó chứ không phải cho tôi.

- Giờ sao? - Tôi hỏi.

- Sao là sao?

Tôi ngập ngừng:

- Giấu tụi thằng Ngừ chứ?

- Việc gì phải giấu! - Bá hừ mũi - Phải cho tụi nó biết thế nào là... lẽ độ! Tao sẽ tuyên bố mày là kẻ chiến thắng trong cuộc đua gian khổ này!

Vẻ hăm hở của Bá khiến tôi phát hoảng. Tôi níu tay nó:

- Thôi, đừng...

Tôi chưa nói dứt câu, Bá đã hất tay tôi ra:

- Không “thôi, thôi” gì hết! Tao sẽ nói! - Rồi như để trấn an tôi, Bá nói thêm - Nhưng tao sẽ nói vào lúc thích hợp nhất.

Cái “lúc thích hợp” đó được Bá ấn định vào trưa hôm sau. Trưa đó, mẹ Nghị chuẩn bị một bữa tiệc chia tay thịnh soạn để đãi những vị khách trọ sắp về quê nghỉ hè. Thực ra, trong bọn chỉ có tôi, Bá và Ngừ là sửa soạn lên đường. Tôi về Bình Tú. Bá về Quán Gò. Ngừ đi Lý Tín. Gọi là quê chứ chỗ chúng tôi ở không xa thành phố là bao, nơi xa nhất không tới ba mươi cây số. Hội An của Gia Khanh mới thật là xa vắng. Khác với ba đứa chúng tôi, Hòa lé ở ngay thành phố. Nhà nó cách nhà Nghị chừng năm cây số. Nhưng vì ham vui, nó cũng khăn gói đến nhà Nghị “ở trọ” với tụi tôi. Tội nghiệp nó, hè này tụi tôi đi hết, chắc nó cũng chuồn về nhà nằm khoèo đọc truyện Tàu.

Suốt buổi sáng, chúng tôi kéo nhau ra phố uống cà phê, ngồi đầu lảo. Sau đó, Nghị chạy đi mượn máy ảnh và cả bọn quay về nhà, ra sau vườn thay nhau chụp hình làm kỷ niệm. Hè năm nay, Ngừ bỏ trò viết lưu bút. Nó đang thất tình, chẳng bụng dạ nào gửi gắm tâm tư.

Khác với Ngừ, buổi sáng đó đối với tôi là một buổi sáng rực rỡ vô cùng. Chân đi theo bạn bè, nhưng đầu óc tôi lúc nào cũng nghĩ đến cái hẹn bốn giờ chiều ở hòn đảo ngoài khơi gió lộng. Kể từ khi cha sanh mẹ đẻ đến nay, lần đầu tiên tôi biết thế nào là nôn nao mong ngóng. Lần đầu tiên tôi biết thế nào là sự lè mề của thời gian. Tôi ghét cay ghét đắng sự chuyển dịch uể oải và lười nhác của kim đồng hồ.

Tới mười một giờ rưỡi, chúng tôi ngồi vào bàn ăn. Vẫn chỉ năm đứa tôi. Những người thân của Nghị chỉ xuất hiện ở phần đầu rồi rút lui cho tụi tôi tự nhiên... tán phét.

Tôi ngồi vào bàn với nỗi lo ngay ngáy. Tôi sợ Bá sẽ khai ra sự hẹn hò của tôi. Nhưng suốt bữa ăn, Bá chẳng nói gì. Nó đang bận bịu với món gà rô-ti, và món thịt sườn sau đó. Chỉ đến cuối bữa ăn, khi hàm răng nó đã chán đối phó với những khúc xương đã được gặm kỹ kia rồi, Bá mới bắt đầu mở máy. Bây giờ thay vì gặm xương, nó chuyển sang “gặm” tôi.

Dĩ nhiên, Bá không “gặm” tôi ngay. Nó mở đầu vòng vo kiểu “lung khởi”, theo đúng phong cách “giáo sư” của nó:

- Chà, bây giờ bàn tới chuyện chính đây!

Từ này đến giờ, tụi thằng Nghị vẫn chuyện trò rôm rả đủ thứ trên đời, bỗng nghe Bá giọng nghiêm trọng, tụi nó lập tức nhìn chòng chọc vào Bá.

- Chuyện chính là chuyện gì? - Nghị dè dặt hỏi.

Ngữ cà khịa:

- Máy bay đựng phải xe đồ hủ?

Bá cố giữ vẻ điềm tĩnh. Nó tăng hăng:

- Không, chuyện này quan trọng hơn nhiều! Chuyện... Gia Khanh!

- Gia Khanh sao? - Hòa hỏi, giọng ngây thơ.

Bá nhún vai:

- Mà đừng có giả bộ ngờ nghệch! Năm học đã kết thúc, tụi mình sắp sửa về một ngả, tao nghĩ đã đến lúc cần phải tuyên bố đứa nào đã chinh phục được trái tim của em.

Ngữ hất hàm:

- Tuyên bố chi vậy?

Bá hùng hồn:

- Tuyên bố để chúc mừng cho người chiến thắng. Và nhất là để “xác nhận chủ quyền” hầu tránh cảnh huynh đệ tương tàn trong năm học tới chứ chi!

Lý do Bá đưa ra chính đáng đến mức không đứa nào dám phản kháng. Chỉ có Ngữ phản ứng bằng cách gặm gừ:

- Theo tao, chẳng có ai chiến thắng trong cuộc chiến tranh này hết!

Bá quắc mắt:

- Có đấy!

- Ai?

- Thằng Nghị! Chính nó bảo em Gia Khanh đồng ý cho nó chở về quê. Tụi mình cần phải chúc mừng nó.

Bá chơi đòn độc. Nó đẩy Nghị lên lưng cạp để “nấn gân” đối thủ. Nghị trúng kế ngay. Thấy Bá xúi giục bạn bè chúc mừng mình, Nghị sợ xanh mặt, liền đính chính:

- Bậy, bậy! Không có đâu! Đó là tao nói đùa vậy thôi! Gia Khanh chỉ coi tao như bạn!

Bá gật gù:

- Không phải thì thôi, làm gì mà mày hoảng lên vậy!

Rồi Bá quay sang Ngữ, làm bộ dịu dàng:

- Không phải thằng Nghị thì chắc là thằng Ngữ!

Ngữ cố tỏ ra thản nhiên:

- Ai bảo mày vậy?

Bá nheo nheo mắt:

- Chính mày bảo chứ ai! Mày chẳng đưa cho thằng Khoa xem bài thơ Gia Khanh gửi tặng mày là gì!

Đòn thằng Bá tung ra bữa nay toàn là đòn hiểm. Ngừ bắt đầu chột dạ. Nó giả vờ ngơ ngác:

- Bài thơ nào?

Bá cười hì hì:

- Sao mày mau quên quá vậy? Nếu vậy để tao đọc lại cho mày nhớ! - Bá liền hắng giọng ngâm nga - Những bài thơ anh viết, em đọc đã thuộc lòng, đâu là chim xứ lạ...

Ngừ không để Bá đọc hết. Nó chặn ngang:

- Bài thơ đó của tao chứ đâu phải của Gia Khanh!

Hòa lé ngồi bên cạnh cười hích hích:

- Thơ của nó mà nó xưng “em”, ngộ ghê!

Ngừ lừ mắt nhìn Hòa:

- Mày cóc biết gì hết mà xía vô! Nhà văn nhà thơ muốn xưng gì chẳng được! Phải đặt mình vào toàn thể nhân loại thì mới viết được tác phẩm hay chứ!

Bá hặc Ngừ:

- Thơ của mày sao tuồng chữ lạ hoắc vậy?

Ngừ đỏ mặt:

- Ờ, à, đó là do tao viết... tay trái.

Bá gục gặc đầu và khẽ liếc tôi. Ánh mắt tinh quái của nó ngằm bảo tôi rằng nó xứng đáng là sư phụ tôi, rằng trước đây nó đã đoán trúng chóc thằng Ngừ là tác giả của bài thơ đó chứ không ai. Bữa nay, Bá còn một niềm sung sướng khác là “phục thù” được Ngừ. Đạo trước, Bá sáng tác chuyện vui cười gửi đăng báo, bị Ngừ chê tàn mạt. Bá tức điên nhưng đành ngậm bồ hòn làm ngọt. Lần này tới Ngừ thất thế. Bá truy tới đâu, nó khai tới đó, mặt mày méo xẹo.

Sau khi loại Ngừ ra khỏi vòng chiến, Bá dòm sang Hòa:

- Vậy là mày?

- Tao sao?

- Còn sao nữa! Chính mày cuỗm được trái tim em Gia Khanh phải không?

Hòa khác Nghị và Ngừ. Trước đây nó không đại dốt khoe khoang điều gì cụ thể. Nó chỉ nói lấp lửng “kết quả mỹ mãn”. Vì vậy, bây giờ nó không thềm chối bai bãi như hai đứa kia. Bá hỏi, nó chỉ cười bí hiểm:

- Ủi đó! Rồi sao?

Bá khịt mũi:

- Chúc mừng mày chứ sao!

Hòa tỉnh khô:

- Thì tụi mày chúc mừng đi!

Giọng Hòa lé sắc mùi khiêu khích. Nó tính tung hỏa mù cho tụi tôi pháp phỗng chơi. Ngừ và Nghị sục bầy nó ngay. Cả hai đứa tròn xoe mắt, hồi hộp:

- Thật hay chơi đó mày?

Hòa nhơn nhơn:

- Tao nói chơi với tụi mày làm gì!

Trong khi Ngữ và Nghị chưa hết bàng hoàng, Bá bỗng cười hề hề:

- Thăng Hòa mắt lé, nó tưởng Gia Khanh cũng lé như nó!

Giọng xỏ xiên của Bá khiến Hòa tím mặt. Nó nghiêng rằng:

- Gây sự gì đó mày?

Bá tặc lưỡi:

- Tao gây sự với mày làm gì! Tao chỉ muốn nói là còn khuya mày mới rở được ngón chân út của Gia Khanh.

Hòa chống chế:

- Mày chỉ giỏi đoán mò!

- Tao không đoán mò! - Bá lên giọng - Bởi vì tao biết Gia Khanh hiện nay đang yêu ai!

Tiết lộ của Bá gây chấn động ngay lập tức.

- Ai? - Cả ba cái miệng cùng hỏi.

Bá không trả lời. Mà nó rút tấm hình chụp tôi với Gia Khanh đưa ra trước mặt:

- Muốn biết, tụi mày hãy xem đây!

Mặc dù biết trước sau gì Bá cũng lôi tấm hình đó ra hù dọa tụi thằng Nghị, nhưng động tác quảng cáo theo kiểu bán thuốc sơn đông của Bá khiến tôi xấu hổ chín người. Tôi ngậm miệng ngó lơ chỗ khác, mặt đỏ như.

Hòa lé liếc tấm hình, bĩu môi:

- Tưởng gì! Hôm kia Gia Khanh chùi lọ nghệ cho khối đứa chứ đâu phải cho một mình thằng Khoa! Có vậy mà cũng bày đặt “xem đây”!

Ngữ cười hô hố:

- Tấm hình trông “tình” ghê! Nhưng ở đây là tình... mẫu tử! Y hết cảnh mẹ lau mặt cho con!

Lối ăn nói độc địa của thằng Ngữ làm cho tôi ngứa ngáy quá chừng. Tôi phải cắn chặt môi để khỏi “độ” lại nó. Trong khi đó, Bá tỉnh như không. Đợi cho tụi kia châm chọc đã đời, Bá mới từ tốn nói tiếp:

- Thực ra, ý nghĩa của tấm hình này không phải nằm ở mặt trước mà nằm ở mặt sau kia!

Nói xong, Bá từ từ lật tấm hình lại, chìa những lời hò hẹn tình tứ ra ngoài.

Lần này thì các đối thủ của tôi im bật. Với vẻ bàng hoàng giống nhau, sáu cặp mắt đều đồng loạt mở lớn và nhìn chòng chọc vào những tín hiệu mà tôi bắt được từ sao chổi Halley.

Một phút sau, sáu tia la-de đó không hẹn mà cùng nhất tề chĩa vào tôi và chúng nóng bỏng đến mức tôi tưởng mình sắp sửa cháy thành tro.

Đến lúc tôi định nhìn tôi chuẩn bị phát hỏa, Nghị bỗng lên tiếng phá tan sự yên lặng nặng nề. Nó chìa tay ra phía trước:

- Chúc mừng mày, Khoa!

Tôi nắm tay Nghị chưa kịp buông ra, Ngữ đã chìa tay tiếp. Vừa chúc mừng tôi, Ngữ vừa triết lý theo kiểu A.Q:

- Dù sao, Gia Khanh cũng chọn một đứa trong tụi mình thay vì đi yêu những đứa khác! Đó là thắng lợi chung cả năm anh em mình!

Lần đầu tiên, tôi nghe thằng Ngữ vua cà khịa dùng chữ “năm anh em mình”. Tôi vừa tức cười lại vừa cảm động.

Hòa lé không bắt tay tôi. Nó chúc mừng tôi theo kiểu của nó. Nó uốn éo hát:

- Nụ tâm xuân nở ra xanh biếc, em có “bồ” rồi anh tiếc lắm thay...

Hòa có tiếc thì nó ráng chịu, chứ tôi biết làm sao. Nó hát hay thế, chẳng hiểu sao Gia Khanh lại không chọn nó mà chọn tôi, lạ thật! Trong cái ngày lịch sử đó, cho đến khi tôi chuẩn bị lên đường với người yêu thì chuyện “nội bộ” coi như đã giải quyết xong. Những tình địch của tôi thật vô cùng dễ thương và tốt bụng. Khi biết thân tình ái đã chọn tôi làm “đại biểu”, cả bọn đã nhanh chóng quên đi những tình cảm riêng tư để xúm vào trang bị cho người... ra trận.

Tôi mặc chiếc quần vía của Bá, dây nịt của Hòa, xỏ đôi giày mới mua của Ngữ. Thăng Nghị thì đưa tôi mượn chiếc đồng hồ Seiko và chiếc Honda của nó. Nói tóm lại, ngày tôi đến với mối tình đầu, chỉ có chiếc áo sơ mi là của chính tôi, nếu không kể trái tim đang đánh lô tô trong ngực. Vậy đó, tôi đi.

## 21. Chương 21 (hết)

Tôi gửi chiếc Honda của Nghị ở bãi giữ xe ngay cạnh bờ sông rồi tháo giày, xắn quần lội qua khúc sông cạn. Vừa lội, tôi vừa cúi đầu soi bóng mình xuống mặt sông. Gần bốn giờ chiều, nước vẫn còn trong leo lẻo. Những viên cuội đủ màu nằm phơi mình dưới đáy nước, mỗi lần dẫm lên, tôi cảm thấy lòng bàn chân nhón nhột. Những đàn cá li ti thông thả lượn thành từng bầy. Thỉnh thoảng chúng rủ nhau bơi quanh và rìa vào chân tôi như để chúc mừng một con người may mắn.

Quán Ngàn Khơi giờ này còn thưa khách. Chỉ lác đác có vài cặp ngồi thủ thủ, chung quanh vô số ghế trống. Tôi chọn một chiếc bàn sát rìa sông, cạnh một gốc dương liễu lớn được bao quanh bởi những bụi xương rồng đang nở hoa. Dù sao, đây cũng là chỗ kín đáo nhất, tôi thắm nhủ và ung dung ngồi xuống sau khi kêu cho mình một ly cà phê.

Lẽ ra, tôi không đến chỗ hẹn một mình. Hồi trưa, tụi thằng Nghị đòi đi theo “hộ tống”, tôi không cho. Thằng Bá đề nghị tôi chỉ dắt theo mình nó, để lỡ tôi có lúng túng bẽ gì, sẽ có nó ra tay đối phó. Bá ba hoa xích để một hồi, tôi hơi hơi bùi tai, nhưng sau khi cân nhắc cẩn thận, tôi cương quyết lắc đầu. Đi hẹn hò với người yêu mà dẫn theo vệ sĩ trông chẳng giống ai. Rồi Gia Khanh nó cao hứng nó muốn hôn tôi, có thằng Bá kỳ đà cản mũi, làm sao nó dám nhúc nhích.

Rốt cuộc, tôi quyết định một mình một ngựa xông vào nơi hiểm địa. Tụi thằng Nghị bị buộc ngồi nhà, nhưng tôi mang theo đầy đủ vật dụng của tụi nó trên người, coi như tụi nó đương nhiên... có mặt.

Nghị bị tôi cấm cửa, nhưng nó chẳng hề giận tôi. Trước khi tôi xách xe ra khỏi nhà, nó nhét vào túi tôi một xấp tiền, căn dặn:

- Đi chơi với người yêu, cần phải hào phóng! Danh dự của mày cũng là danh dự của tụi tao!

Ngữ từ bỏ vai “tình địch” để trở lại vị trí “sư phụ”. Nó bảo ban tôi:

- Con mắt là cửa sổ của tâm hồn! Nhìn chăm chăm vào mắt em, mày sẽ đọc được những ý định của em!

Hòa lè không quen làm thầy đời. Nó chỉ giở điển tích:

- Mã đáo thành công! Nhớ trở về, đừng bắt chước Kinh Kha!

Sông Tam Kỳ đâu phải là sông Dịch. Lỡ xảy ra bất trắc, tôi lội nước trở về, sức mảy đi luôn!

Bá không nói gì. Nó chỉ cười cười vờ vai tôi như để truyền thêm dũng khí. Bàn tay nó mới ấm áp làm sao!

Từng khuôn mặt bạn bè thay nhau lướt qua trí tôi như những đốm lửa rực rỡ. Nhờ những đốm lửa ấy, tôi cảm thấy đỡ sốt ruột trong thời gian chờ đợi.

Gần bốn giờ hai mươi, Gia Khanh mới xuất hiện. Tôi nhìn thấy nó từ xa. Hôm nay, Gia Khanh mặc chiếc áo xanh da trời, tóc cài băng-đô đỏ, trông kiêu diễm như tiên giáng trần.

Nhưng Gia Khanh không đến một mình. Đi bên cạnh nó là một người con trai lạ. Tôi đoán là anh nó từ Hội An mới vô. Cuối năm học, chắc anh nó vô chỗ nó về. Như vậy Gia Khanh hẹn gặp tôi chiều nay chắc là để giới thiệu tôi với anh nó.

Tự nhiên tôi cảm thấy lo lo. Chiều nay tôi chỉ chuẩn bị tinh thần để đối phó với người yêu, chứ đâu có sẵn sàng đụng đầu với... anh vợ. Đã đành Gia Khanh yêu tôi nhưng nếu anh nó vì lý do gì đó mà đâm ghét cái bản mặt tôi thì hung kiết chẳng biết đâu mà lường. Thôi thì tốt nhất nên lấy lòng ông anh vợ ngay từ đầu để tránh hậu họa! Định bụng như vậy cho nên khi hai anh em Gia Khanh vừa bước tới, tôi cố nở một nụ cười hiền lành và dễ thương hết biết, đồng thời gật đầu chào một cách lịch sự. Khi cả hai ngồi vào bàn, tôi vồn vã hỏi ngay:

- Gia Khanh uống gì?

- Gia Khanh uống nước cam.

- Còn anh?

Ông anh vợ nheo nheo mắt nhìn tôi:

- Anh kêu giùm tôi một ly cà phê!

Chà, ông anh vợ này khách sáo gớm! - Tôi thầm nghĩ - Chắc Gia Khanh chưa nói gì về tôi nên anh ta mới gọi tôi là “anh”, lát nữa biết tôi là em rể tương lai, hẳn anh ta sẽ đổi cách xưng hô cho ra vẻ “người nhà”. Nghĩ vậy, tôi liền giọng nịnh nọt:

- Anh hợp gu với em ghê! Em cũng chỉ thích uống cà phê!

Nói xong, tôi ba chân bốn cẳng chạy lại chỗ quầy phục vụ. Tôi kêu một ly nước cam, một ly cà phê, rồi sẵn xấp tiền “bảo trợ” của Nghi, tôi mua thêm chục cái bánh ngọt và một gói Capstan đầu lọc. Tôi phải cho ông anh vợ của tôi biết dân xứ tôi hào phóng như thế nào.

Khi tôi quay lại, theo sau là cô phục vụ bưng bê lỉnh kỉnh, Gia Khanh khẽ nhăn mặt:

- Khoa kêu làm gì đủ thứ như thế này!

Tôi vui vẻ:

- Có gì đâu mà đủ thứ! Cuối năm, liên hoan nhẹ chút mà!

Rồi tôi chìa tay về phía ông anh vợ, lịch sự như Tây:

- Mời anh!

Đến đây thì Gia Khanh bắt đầu đóng vai chiếc cầu nối giữa những người... ruột thịt. Nó chỉ tôi, giới thiệu:

- Đây là Khoa, bạn cùng lớp với Gia Khanh!

Tôi khẽ gật đầu, mặc dù tôi không thực sự thỏa mãn với cách giới thiệu rụt rè của Gia Khanh. Người yêu thì cứ gọi là người yêu đại cho rồi, việc gì phải nấp dưới danh nghĩa “bạn cùng lớp”! “Bạn cùng lớp” thì khối gì đũa chử đâu phải chỉ một mình tôi. Tôi khác. Nhưng có lẽ với bản tính thận thùng của phụ nữ, Gia Khanh không tiện công khai hóa mối quan hệ tế nhị của tôi với nó. Có thể, tối nay lúc về nhà, Gia Khanh sẽ thủ thỉ riêng với anh nó. Nghĩ vậy, tôi tươi tỉnh được đôi chút.

- Còn đây - Gia Khanh chỉ vào anh nó - đây là anh Nghĩa, bạn trai của Gia Khanh ở ngoài Hội An. Tụi Gia Khanh đã quen nhau hai năm nay rồi. Hôm nay Nghĩa vô đón Gia Khanh về quê nghỉ hè.

Nụ cười thân mật chưa kịp nở trên môi tôi đã vội đông cứng lại, hết như yaourt bỏ trong thùng đá. Tôi không biết các võ sĩ quyền Anh khi bị đánh nốc-ao họ choáng váng đến cỡ nào, chứ đối với riêng tôi trong lúc này, lời giới thiệu bất ngờ của Gia Khanh đã khiến tôi không còn một cảm giác gì về thế giới chung quanh. Trước mặt tôi, cỏ cây, bàn ghế, ly tách, cà phê và nước cam, thuốc lá và bánh ngọt đang liên tục đổi chỗ cho nhau với một tốc độ chóng mặt. Cả tôi và cái thằng cha chết tiệt đang ngồi cạnh Gia Khanh kia nữa, chúng tôi cũng đang “đổi chỗ” cho nhau.

Hóa ra hẳn không phải là ông anh vợ mà là “ông anh nợ”. Hóa ra Gia Khanh hẹn tôi đến đây không phải để tỏ tình với tôi mà để cảnh cáo tôi là đừng bao giờ tỏ tình với nó. Hóa ra trước đây Gia Khanh bảo tôi đừng làm thơ, đừng vẽ tranh cho nó không phải là vì “mục đích đã đạt được rồi, không cần phương tiện nữa” như thằng Bá hại bạn kia suy luận mà vì nó không muốn tôi làm chuyện vô ích...

Hàng trăm cái “hóa ra” như vậy đè nặng trên ngực tôi khiến tôi muốn nghẹt thở. Tôi không nghe gì hết, người tôi như mê muội hẳn đi. Ngay cả khi Gia Khanh và Nghĩ chào về, tôi chỉ nghe loáng thoáng và không buồn gật đầu đáp lại.

Phải một lúc lâu tôi mới hồi tỉnh lại được. Tôi chớp chớp mắt như vừa thoát ra khỏi một cơn mê. Tôi nhìn thấy mười cái bánh ngọt vẫn còn nguyên trên đĩa. Những ly nước cũng không vơi một giọt. Cả gói Capstan cũng vậy, vẫn còn nguyên lớp giấy kiếng bọc ngoài. Bất giác tôi thở dài. Tôi hôn mê không rõ tới những thứ trên bàn đã đành. Cặp tình nhân hạnh phúc kia sao cũng tuyệt thực như tôi? Hay là họ không nỡ ăn uống của một người sắp... chết?

Tự nhiên tôi cảm thấy tội nghiệp cho những tình địch cũ của tôi quá chừng. Tội nó đã cố quên đi những vết thương lòng để cầu nguyện cho tôi hạnh phúc. Tội nó đã xăng xái chuẩn bị cho tôi “lên đường” hết như sửa soạn cho một kẻ đi xa. Vậy mà rốt cuộc, tôi chẳng làm nên trò trống gì. Rốt cuộc, mèo vẫn cứ hoàn mèo, Tam Tạng vẫn cứ hoàn Tam Tạng!

Lát nữa đây khi trở về nhà, tôi biết ăn làm sao, nói làm sao với tội nó! Khi nổi đau khổ tạm nguôi ngoai, tôi lại lo ngay ngáy về điều đó. May là hồi trưa, tôi khăng khăng không cho tội nó đi theo, chứ nếu tội nó chứng kiến cái cảnh tôi chết giấc chiều nay, hẳn tội nó sẽ cười tôi méo mặt. Nhưng dù sao, tôi cũng phải về nhà. Lúc tiễn tôi đi, Hòa lé đã nói rồi, đừng bắt chước Kinh Kha một đi không trở lại. Tôi sẽ trở lại. Nhưng trời ơi, trở lại như thế nào đây?

Đang than thân trách phận, đột nhiên tôi ngồi thẳng người dậy, đồng tai nghe ngóng. Hình như có tiếng cười hí hí đầu đây. Tiếng cười đột ngột ngưng bật rồi lại vang lên như tiếng chuột rúc. Lần này, tôi xác định được tiếng cười phát xuất từ góc dương liễu cạnh chỗ tôi ngồi. Tôi liền đứng dậy lần mò về phía khả nghi, cổ nhướn cao như cổ cò, cặp mắt lảo liên như công an đi bắt ăn trộm.

Và trời đất cha mẹ ơi, cái gì thế này? Đập vào mắt tôi là tám cái cẳng chân nằm duỗi dài đằng sau bụi xương rồng lổm chổm. Tôi vừa phát hiện ra tám cái “càng cua” thì cùng ngay lúc ấy, bốn cái đầu từ từ nhô lên khỏi chỗ nấp, cái đầu nào cũng lăm lem đất cát và trang điểm một nụ cười nhăn nhở trên môi.

Trước tình huống đó, tôi chỉ biết dở khóc dở cười. Thì ra trong khi tôi định ninh các tướng đang nằm khoèo ở nhà thì các tướng hè nhau ra đây “phục kích”, trong đó có cả sư phụ Bá của tôi. Các tướng nấp ở đâu chẳng nấp, lại nấp ngay cạnh chỗ tôi ngồi, chắc tên nào tên nấy đã xem mãn nhãn vở bi hài kịch khi này rồi còn gì! Nhưng trong cái rủi có cái may, chẳng thà tội nó biết hết, tôi khỏi phải khổ tâm kể lại, chứ nếu không tôi chẳng biết phải ăn nói làm sao.

Nhìn tội bạn lục đục bước ra, tôi gượng gạo hỏi:

- Tội mày nghe thấy hết rồi chứ gì?

Hòa lé vừa ngồi xuống ghế vừa gục gặc đầu:

- Nghe hết rồi! Tao xin chân thành chúc mừng mày!

Tôi cười méo mào:

- Đừng chọc quê, tội nghiệp tao mày!

Hòa tũm tũm:

- Tao chúc mừng thật đấy chứ! Chúc mày từ nay yên tâm thẳng đường về... Thiên Trúc thỉnh kinh. Vừa rồi mày cũng giống như Tam Tạng sa tay yêu quái, may nhờ trời phật cứu ra, từ nay ráng lo tu tâm dưỡng tính, đừng có bắt chước tội tao!

Hòa pha trò nhưng tôi không cười nổi. Thấy vậy, Ngũ ngâm nga an ủi:

Nếu biết rằng em đã có chồng

Anh về lấy vợ thế là xong

Vợ anh đầu tóc thì xoắn tít

Da nó đen thui dẫu nó Hồng!

Không hiểu sao khi thấy Ngữ đùng chạm đến nhỏ Hồng, tôi bỗng cau mặt cự nự:

- Đừng chế giễu nhỏ Hồng nữa, mày!

Phản ứng bất ngờ của tôi khiến Ngữ trợn mắt:

- Chà, chà, bữa nay lại nổi hứng bênh vực cho em Hồng hén! Hay là yêu người tình mới không xong, mày tính quay lại với người tình cũ đây!

Tôi nảo ruột:

- Quay tới quay lui cái gì! Nhưng dù sao nhỏ Hồng cũng là một đứa tử tế. Nó là con gái xứ mình, “lý lịch rõ ràng”. Gia Khanh đẹp nhưng nó là hoa hồng... xứ khác.

Ngữ dường như hiểu ra tâm trạng buồn bã của tôi. Nó thôi cười cợt. Mà nhìn tôi, ngậm ngùi phụ họa:

- Ủ, hoa xứ mình thì mình mới điều tra được hoa nào tươi hoa nào héo. Chứ còn hoa xứ khác, nó có chủ bảy mươi đời rồi mình cũng chẳng biết, cứ khờ khạo cắm đầu yêu tới yêu lui.

Lời than thở ai oán của Ngữ không chỉ dành riêng cho tôi mà dành cho những đứa đồng cảnh ngộ khiến cả bốn kẻ si tình đều mặt nhăn mày méo... Chỉ có Bá là ngoài vòng đại đột. Nó bình tĩnh vỗ vai tôi và xỏ câu quen thuộc:

- Thôi, đừng buồn nữa! Thua keo này ta bày keo khác!

Tôi mệt mỏi lắc đầu:

- Không! Tao sẽ không bày keo khác nữa đâu!

Khi tuyên bố cái câu xanh dờn đó, tôi nói rất thật lòng. Bởi vì lúc ấy, tôi đang bùi ngùi nhớ đến lời dặn dò chí lý của ba tôi: “Con nhớ đừng yêu đương những cuộc”. Tôi cũng nhớ tới cả lời nhận xét thiên tài của Voltaire: “Thượng đế chỉ tạo ra đàn bà để nhử đàn ông!”. Không, tôi sẽ không thềm đáp lại tình yêu của bất kỳ cô gái xinh đẹp nào nữa, mặc cho cô ta khóc suốt mười cả năm ròng. Tôi sẽ không để cho ai làm hỏng tôi, hơi nước, xe bò và các mụ phù thủy. Tôi là một người đàn ông đã có quá nhiều kinh nghiệm về đàn bà. Chẳng phải Mỹ Hạnh năm lớp bảy rồi Gia Khanh năm lớp mười một, bọn chúng đã thay nhau “nhử” tôi những trận nhớ đời đó sao?

Kể từ nay tôi nhất định trở lại là tôi - người mặt sắt! Quyết định dứt khoát điều đó rồi, lòng tôi dần dần bình thản trở lại. Và tôi vui vẻ cầm lấy chiếc bánh ngọt và điều thuốc lá Nghị đưa, có kèm theo một lời bình luận rất ư là... sáng suốt:

- Xứ khác không ăn thì xứ mình ăn! Xứ khác không hút thì xứ mình hút! Coi như đây là buổi liên hoan mừng tai qua nạn khỏi! Sao chổi Halley đã tắt, huỳnh đệ khỏi tương tàn, anh em ta từ đây thoát khỏi cảnh mất ăn mất ngủ! Tao nói vậy mày ngẫm xem có đúng không Khoa?

*Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/hoa-hong-xu-khac>*